

MIKHAIL SAMARSKY

A Rainbow for a Friend

Chó dẫn đường PHIẾU LƯU KÝ

tập 1

Cuốn sách
cậu bé 13 tuổi
chấn động
nước Nga

Chuyện cảm động
không đến từ con người

First News



nhà xuất bản báo chí và truyền thông số 100/100

Lời tác giả

“Chúng tôi có đôi mắt đã chết, nhưng trái tim vẫn đang sống”. Lần đầu tiên tôi nghe câu nói này năm

12 tuổi, từ miệng một cậu bé mù mà tôi tình cờ làm quen trong công viên. Câu chuyện của cậu bé ấy về cuộc đời mình làm xao động lòng tôi, đến nỗi tôi quyết định thử đóng vai người mù để chiêm nghiệm nỗi đau tinh thần mà cậu phải chịu đựng hàng ngày, hàng giờ. Đợi đến kỳ nghỉ hè, tôi quyết “cắt giầu” đôi mắt của mình trong vài ngày. Kết quả là tôi sống được ba ngày với dải băng đen bịt mắt. Không có một ngoại lệ nào cả - suốt 72 giờ tôi sống cuộc sống của người mù. Ăn uống, đi dạo trong sân, chơi với con chó cưng của mình, thay sách thường bằng sách nói, nghe tivi...

Xin nói ngay – rất dễ sợ. Thịnh thoảng có cảm giác không thể chịu đựng nổi. Ngay trong ngày đầu tiên (ôi, ngày mà nói làm gì – ngay giờ đầu tiên), tôi đã muốn giật phắt cái mảnh băng đen ấy ra và không bao giờ tiến hành những cuộc thử nghiệm như thế nữa. Xin nói thực lòng, chính tôi cũng không biết làm sao tôi có thể vượt qua được ba ngày “đen tối” đó.

Nhưng dù sao điều đó cũng không giúp cảm nhận được đến tận cùng những gì người mù phải chịu đựng. Bởi vì tôi biết rằng một ngày, hai ngày rồi ba ngày sẽ trôi qua và tôi sẽ lại được nhìn thấy mẹ, thấy bầu trời xanh, bãi cỏ xanh, ráng chiều hồng nhạt. Một lần, trong đầu tôi xuất hiện ý nghĩ: “Nếu bỗng cứ thế này vĩnh viễn thì sao?”. Lòng dạ trở nên bồn chồn bất an. Đêm cuối cùng, tôi nằm hoài không sao ngủ được, không chỉ chực khóc thâm mà còn muốn khóc âm lên. Có một chuyện tôi không sao lý giải nổi – hoặc đó là ảo ảnh, hoặc chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên: ngay sau khi tháo băng bịt mắt, tôi ngược mắt nhìn lên bầu trời và trông thấy một chiếc cầu vồng. Tôi rất thích ngắm nhìn cầu vồng và thường buồn tiếc khi nó biến mất. Nhưng hôm đó không hiểu tại sao tôi không cảm thấy hứng thú cho lắm. Ý nghĩ đầu tiên vụt đến trong đầu: người bạn của tôi không bao giờ có thể nhìn thấy vẻ đẹp lung linh ấy. Và lúc đó tôi tự hứa với lòng mình: “Một khi còn sống trên đời, tôi còn nỗ lực giúp đỡ người mù!”.

Một học sinh có thể làm gì để giúp người khiếm thị? Tôi bắt đầu thu thập tư liệu, làm quen với các huấn luyện viên dạy chó dẫn đường, liên hệ thư từ với những người khiếm thị và cuối cùng, tôi viết nên cuốn sách về một cậu bé mù và người bạn bốn chân của cậu – con chó dẫn đường Trison thuộc giống Labrador. Tất nhiên, tôi đặt tên cho cuốn sách là “Cầu vồng tặng bạn” (Bản dịch tiếng Việt có tựa đề “Chó dẫn đường phiêu lưu ký”).

Sau khi xuất bản ở Nga, cuốn sách lập tức được dịch ra tiếng Đức và được Hội các nhà văn sáng tác bằng tiếng Nga của Cộng hòa Séc cho đăng tải trên tạp chí Prague

chuyện cảm động không đến từ con người

Parnas, sau đó còn được dịch sang tiếng Bulgaria, tiếng Anh và tiếng Thụy Điển. Một số nhà hảo tâm đã tài trợ cho kế hoạch xuất bản cuốn “Cầu vồng tặng bạn” ở Nga bằng chữ nổi Braille trên giấy. Hiện cũng đang có dự án xuất bản cuốn sách này bằng phiên bản điện tử để người khiếm thị có thể đọc qua màn hình chữ nổi. Đây là một dự án rất tốn kém. Tuy nhiên, Quỹ “Những trái tim đang sống” do tôi đề xướng hiện đang phát triển rất mạnh, đã quyên được một số tiền khá lớn, đủ để thực hiện một số dự án có mục đích giúp đỡ người khiếm thị ở Nga.

Nhưng có một điều đáng tiếc, không phải tất cả những người khiếm thị đều có chương trình phần mềm đặc biệt để đọc sách điện tử, không phải ai cũng có khả năng tài chính để có thể sở hữu màn hình chữ nổi Braille. Vì thế, rất nhiều người khiếm thị yêu cầu xuất bản sách nói. Đối với họ, đó là phương thức duy nhất để tiếp cận với nền văn học cổ điển và đương đại.

Xin hãy tin rằng người khiếm thị cũng là những con người giống hệt chúng ta. Trong số họ có không ít tài năng sáng tạo – những nhà thơ, nhạc sĩ, ca sĩ, nhà sáng chế và thậm chí có cả những họa sĩ, vận động viên thể thao. Giống như chúng ta, họ cũng biết yêu thương, vui mừng, buồn chán, đồng cảm – tóm lại, mắt họ đã chết nhưng tim họ vẫn sống.

Xin hãy chia sẻ với họ một phần trái tim của mình và đặt lên đó một chiếc cầu vồng dành tặng những người khiếm thị!

Nhân dịp những cuốn sách của tôi được xuất bản bằng tiếng Việt, với tất cả trái tim mình, tôi xin chân thành bày tỏ lòng biết ơn Công ty First News và dịch giả Phạm Bá Thủy về những nỗ lực to lớn nhằm giới thiệu những tác phẩm của tôi đến bạn đọc. Hi vọng, đây là bước khởi đầu thuận lợi cho mối quan hệ hợp tác lâu dài. Tôi rất mừng vui khi sách của tôi đã tìm được bạn đọc ở đất nước Việt Nam hiếu hiền, tươi đẹp. Tôi cũng hi vọng sẽ có một ngày, bản dịch tiếng Việt những cuốn sách nói về con chó dẫn đường của tôi sẽ đến được với người khiếm thị Việt Nam qua phiên bản sách nói hoặc sách điện tử. Hẹn gặp lại cùng hai cuốn sách tiếp theo của tôi về chú chó Trison dũng cảm mà tôi vừa mới hoàn thành.

Với tất cả lòng kính trọng chân thành và niềm hi vọng vô biên.

- Mikhail Samarsky

Phần 1 Đường về nhà

1

Tôi đang đứng với người đầu tiên được tôi dẫn đường, ông cụ Ivan Savelievich (nay cụ đã về cõi vĩnh hằng), ngay trước lối đi băng ngang qua đường dành cho người đi bộ, chờ đèn xanh. Nhiệm vụ của tôi là canh chừng cho đến khi tất cả xe cộ từ hai hướng dừng hẳn. Không những dừng hẳn, mà còn phải dừng đúng vị trí quy định. Các bạn là người, chắc các bạn nghĩ rằng việc kẻ lẫn sọc dựa dành cho người đi bộ ở trước cột đèn tín hiệu giao thông là thừa. Nhân tiện đây, tôi xin đề nghị các đồng chí lái xe chớ lấn lên phần kẻ sọc dựa ấy. Người sáng mắt thì đơn giản rồi, họ có thể vòng tránh mũi xe và đi tiếp. Nhưng người được tôi dẫn đường thì không thể nào hiểu ngay được là tôi muốn gì – đang đi thẳng theo lối băng ngang đường, bỗng dung con chó dẫn đường lại kéo mình sang hướng khác. Các bạn có hiểu không? Tôi không biết nói tiếng người. Tôi chỉ biết ừ ừ trong họng và kéo sợi dây nối từ băng đai(*) trên ngực tôi đến tay người mà tôi dẫn đường, thậm chí đôi khi còn phải sửa lên vài tiếng. Người được tôi dẫn đường có thể bối rối, dừng lại để phán đoán xem có phải tôi bày ra trò gì kỳ cục hay không, và gõ đầu gậy xuống mặt đường hoặc lên ngay đầu xe. Cộc, cộc, cộc. Không ít tài xế thò đầu ra mắng: “Làm trò gì thế, điên à? Trầy hết xe người ta”. Nhưng ông ấy không phải kẻ điên. Ông ấy phải xác định xem có cái gì đang hiện diện ngay trước mặt. Không phải lúc nào cũng có thể sờ mọi thứ bằng tay, vì có những thứ mà sờ vào thì bàn tay cứ gọi là đi đứt luôn.

(*) Beast - band: Thiết bị chuyên dụng dành cho chó dẫn đường.

Tóm lại, trong lúc phân bua thì đèn vàng nhá lên, rồi đèn xanh bật sáng, những chiếc xe đang dừng bắt đầu rồ máy. Khi các tài xế đạp chân ga - đó chỉ mới là một nửa tai họa. Còn có những gã cuồng vừa nhả ga vừa bóp còi inh ỏi, như thể muốn gào lên: “Lão mù kia, qua lẹ chút coi!”. Họ còn huýt gió, búng lưỡi, kiêu như hối thúc tôi. Các bạn người ơi, giá các bạn biết rằng những lúc như thế, tôi chán các bạn đến mức nào. Đôi khi nhìn các bạn mà nghĩ: tại sao các bạn không biết xấu hổ nhỉ? Bởi vì tai họa có thể xảy ra bất cứ lúc nào, với bất cứ ai. Chẳng lẽ nhanh được vài giây là các bạn sướng bụng lắm sao? Các bạn người ơi, tôi hết lòng cầu mong: hãy nhìn thấy người mù có chó dẫn đường (tôi cũng là chó dẫn đường đấy), xin hãy hành xử bình tĩnh, nhẹ nhàng hơn một chút, đừng làm chúng tôi giật mình, hoảng sợ, đừng gây tai nạn. Các bạn đồng ý chứ?

Ày, cũng có lúc, chúng tôi đang đứng chờ đèn ở trước làn kẻ sọc dựa băng lỗ mũi bên phải của tôi người thấy một thứ mùi có thể giết chết con người ta được. Cái thứ mùi quen thuộc đến mức quặn thắt cả dạ dày – tôi từng nghĩ thấy mùi này khi đi ngang qua một ki-ốt có biển đề “Gà nướng Shawarma”. Tôi cố gắng tập trung nhìn đường, nhưng một góc con mắt vẫn liếc xéo sang bên và nhìn thấy một miếng thịt gà ướp nhỏ đã được nướng vàng ruộm, thơm phức... Cho đến tận bây giờ tôi vẫn không biết tại sao lúc đó tôi có thể kiềm chế bản thân để không vô lấy miếng mỡ ngon tuyệt đó. Thế mới biết, trường dạy chó để lại trên từng học viên dấu ấn kỷ luật sâu đậm đến mức nào.

Tất nhiên là tôi vô cùng cảm ơn các bạn người về tình thương mến, về lòng tốt muốn đãi miếng ăn ngon, nhưng các bạn người ơi, lúc này tôi đang làm nhiệm vụ. Các bạn có hiểu không? Tôi không phải là chủ cún con luôn được nuông chiều đang nhân rồi vô tư dạo chơi cùng chủ. Tôi đang làm việc. Tôi nói nghiêm túc nhé: không phải chỉ đơn giản là tôi đi cùng với người mù đâu, mà chính là tôi đang lao động đấy. Công việc của tôi chẳng nhẹ nhàng chút nào. Nhiệm vụ của tôi là đưa người mù được tôi dẫn đường đến nơi nào mà người ấy cần đến, và không chỉ có thế mà còn phải làm sao để trong lúc đi, người đó không bị vấp ngã, không cụng đầu vào cột đèn, thậm chí không vô tình bước vào vũng nước. Tôi có nghĩa vụ phải cảnh báo về các loại trở ngại trên đường, phải luôn kịp thời dừng lại trước các chướng ngại vật và tạo điều kiện cho người đó dùng gậy kiểm tra, xác định cụ thể xem vật chướng ngại trước mặt mình là gì. Nếu vật chướng ngại chắn mất một phần lối đi, tôi sẽ vòng sang trái hoặc sang phải và như vậy, thông qua sợi dây nối, tôi hướng dẫn người mù vòng tránh theo tôi. Ngoài ra, tôi còn phải để ý giúp người mù được tôi dẫn đường tránh được những cành cây sà thấp hoặc những vật chướng ngại nằm ở tầm chiều cao của người ấy. Nhiệm vụ của tôi cũng bao gồm cả việc giúp người mù được tôi dẫn đường không bị va vào người khác. Khi lên xuống các phương tiện giao thông công cộng như xe buýt hay tàu điện, tôi phải tìm đúng cửa lên hay cửa xuống. Tóm lại, đủ thứ chuyện cần phải quan tâm, lưu ý.

Liệu các bạn có hình dung nổi công việc của chó dẫn đường là gì không? Nếu bạn nào trả lời rằng “có” thì chó trách, tôi sẽ cắn bạn đấy! Chớ hấp tấp tự tin thái quá! Hãy đừng vội nói “có”. Để hình dung được và hiểu tường tận công việc của tôi, xin mời bạn đeo băng đai lên mình và bỏ ra vài năm để đi cùng những người “chủ” đáng thương của mình. Hẳn các bạn đã để ý thấy rằng tôi dùng từ chủ trong ngoặc kép.

Vâng, quả có một số người mù coi mình là chủ của chó dẫn đường, mặc dù không có chúng thì họ không thể đi đâu lấy nửa bước.

Nếu tôi muốn cho người tự cho mình là chủ của tôi đập trán vào tường hay va đầu vào cột chẳng hạn thì đối với tôi, việc ấy dễ như trở... bàn chân (xin nói thêm, tôi thuộc giống chó Labrador và là bà con với con chó của một chính trị gia tiếng tăm). Nhưng tôi là một con chó đặc chủng, chuyên nghiệp, được đào tạo trong trường dạy chó dẫn đường suốt hai năm, tương ứng với 10 năm của loài người. Trong khoảng thời gian 10 năm đó, các bạn đã có thể lấy được hai cái bằng đại học. Dĩ nhiên tôi không bao giờ chơi trò bần để làm hại người mà tôi dẫn đường. Nhiệm vụ của tôi là bảo vệ người đó tránh mọi rủi ro trên đường và không bị lạc lối. Nhưng rất buồn lòng khi nghe người ta nói: chủ của mày... Người mà tôi dẫn đường không phải là chủ của tôi. Đó là bạn của tôi. Tôi dám bảo đảm rằng trong số những người bạn hai chân của người đó không một ai có thể trung thành và tận tụy như tôi. Các bạn có thể nhếch mép cười khẩy, thậm chí cho tôi cái đá, nhưng điều đó vẫn là sự thật không gì lay chuyển nổi. Chính các bạn đã nghĩ ra câu thành ngữ “Thật tốt khi chó là bạn ta, nhưng thật tệ khi bạn ta là chó”. Các bạn đã nghĩ ra, nhưng lại không suy nghĩ cho thật kỹ, dù Tạo hóa đã ban cho các bạn trí tuệ và năng lực tư duy. Nếu bạn của các bạn là chó thì đã sao nào? Nhưng thôi... Tôi đã hiểu các bạn ngụ ý gì trong câu thành ngữ ấy. Vì vậy tôi không tự ái đâu.

Tóm lại, nếu các bạn thấy câu chuyện này là thú vị, tôi xin kể tiếp.

Tôi đã được 5 tuổi. Tính theo tuổi của loài người thì tôi lớn tuổi hơn gấp đôi so với người mà tôi dẫn đường hiện nay (Sahka lúc này 13 tuổi). Trước đây tôi từng làm việc với một ông già hưu trí bị mù, ông cụ Ivan Savelievich. Đó là một con người tuyệt vời và là một người bạn tốt của tôi. Thậm chí cụ còn cho phép tôi nằm lăn trên giường của cụ. Mỗi khi về đến nhà, cụ Ivan Savelievich liền tháo băng đai trên ngực cho tôi, cho tôi ăn, chải lông cho tôi và nói:

- Nào, Trison, nghỉ ngơi đi con.

Các bạn nghĩ rằng đeo cái băng đai ấy trên mình mà đi lại nhẹ nhàng lắm sao? Buổi tối, khi thoát được khỏi băng đai, tôi khoan khoái nằm ngửa ra, đưa bốn chân lên trời, duỗi thẳng mình hết cỡ, sau đó chạy nhảy đôi chút, chơi với quả bóng tennis. Ông cụ Ivan Savelievich không bao giờ la mắng tôi, kể cả cái lần tôi làm vỡ bình hoa. Ông già hiểu rằng chỉ là do tôi sơ ý mà thôi. Tôi xấu hổ lắm, chỉ biết nép sát vào chân cụ, khẽ rên ư ừ. Cụ vuốt ve tôi và bảo:

- Đừng khóc nữa, Trison, mặc kệ cái bình hoa. Bình vỡ là điềm lành đấy. Vận may sắp đến rồi.

Tới giờ tôi vẫn không hiểu nổi, vận may nào có thể đến từ cái bình hoa vỡ? Tôi cũng chưa bao giờ nghe người ta nói điều đó trên tivi.

Thế rồi ông cụ Ivan Savelievich của tôi qua đời. Sau khi cụ mất, người ta trả tôi về trường. Tôi buồn và nhớ ông bạn già của mình làm sao! Đến miếng ăn cũng không nuốt nổi. Lúc nào cũng lo nghĩ, không biết người ta sẽ giao tôi cho ai...

Tôi không biết số phận tình cờ đưa đẩy thế nào mà một ngày nọ, Sashka, chủ... à không, người được tôi dẫn đường hiện nay, đến trường của chúng tôi.

Nếu bạn là người sáng mắt và chưa bao giờ gặp phải những vấn đề của người khiếm thị thì nhân đây tôi sẽ giải thích cho bạn. Trước khi chúng tôi (chó dẫn đường) được giao cho người ch... (các huấn luyện viên quen gọi những người mà chúng tôi dẫn đường là chủ của chúng tôi nên tôi cũng thỉnh thoảng buột miệng gọi theo), tóm lại, trước khi được giao cho người mới, chó dẫn đường phải có một khoảng thời gian làm quen với người đó, tìm hiểu tính nết, ngoại hình, thậm chí cả mùi đặc trưng của nhau. Dĩ nhiên chỉ có tôi mới nhìn thấy ngoại hình của người bạn mới, còn người đó do bị mù nên không thể nhìn thấy tôi, chỉ có thể nghe, sờ và ngửi, để bảo đảm không bị dị ứng hay lây nhiễm ve, rận. Chỉ loài người mới rắc rối lắm

chuyện như thế, chứ loài chó chúng tôi đơn giản hơn nhiều.

Tuy nhiên, trong đời chó dẫn đường không phải không có những chuyện kỳ lạ. Chẳng hạn cô nàng Lada bạn tôi, mặc dù từng làm việc rất tốt với nhiều người mù, nhưng lại không cách nào tìm được tiếng nói chung với người tiếp theo. Cuối cùng, người đó phải trả Lada về trường. Cũng xin nói thêm rằng trường của chúng tôi là trường đào tạo chó dẫn đường rất có bài bản, quy củ. Nếu có nhu cầu về chó dẫn đường, xin các bạn hãy liên hệ trường chúng tôi.

Tất nhiên là hiện nay tôi không còn có mặt ở trường, nhưng tôi xin bảo đảm các bạn sẽ không thất vọng về những bạn bè của tôi ở đó. Các bạn có biết là chúng tôi được huấn luyện và kiểm tra nghiêm ngặt như thế nào không? Ô, đủ các bài khảo thí và thử thách...

Nói cách khác, không phải bất cứ con chó nào cũng được nhận vào trường đâu nhé. Chúng tôi – những “sinh viên” của “trường đại học” ấy – đều phải giữ được sự cân bằng tâm lý, không bị tác động bởi các loại tiếng ồn (phải cố làm như không nghe thấy), phải biết phớt lờ lũ mèo đáng ghét, coi chúng như... chết rồi. Nhưng trong thực tế, dù muốn hay không, chúng tôi vẫn phải nhìn thấy chúng (làm sao có thể không thấy chúng được?), nhưng tôi muốn nói là có nhìn thấy cũng đừng để ý đến chúng. Tôi lại sai nữa rồi. Chúng tôi vẫn để ý đến chúng. Nhưng chúng tôi tuyệt đối không có quyền phản ứng trước những... trò mèo của chúng. Lũ mèo khôn lợi dụng triệt để điều khoản này để chọc phá chúng tôi. Tôi nói nghiêm túc đấy.

Xin dẫn chứng một trường hợp xảy ra cách đây không lâu. Tôi dẫn Sashka vào cửa chung cư để lên cầu thang (cầu thang có rất nhiều bậc, cần phải hết sức cẩn thận), bỗng nhiên từ căn hộ ở tầng trệt lao ra một ả mèo Ba Tư (gọi theo nòi hay theo màu lông, hiểu thế nào cũng được). Bộ dạng cô ả trông dị hợm đến thâm hại, trên cổ đeo chiếc nơ hồng thấy phát ón, móng được cắt ngắn, đuôi xù bốc mùi nước hoa gắt chết đi được, hai tai thì như hai cái chảo ăng-ten định vị, chia sang hai bên. Tôi xin thề với các bạn bằng danh dự loài chó rằng trong đầu tôi không hề có ý nghĩ là sẽ gù lên một tiếng chứ đừng nói là sủa, mặc dù rất bức con mèo gớm ghiếc ấy. Vậy mà cô nàng tiêu thư lông vàng chẳng biết điều thì chớ, lại còn “phù” lên một tiếng rõ to, xù đuôi ra, cong lưng lại rồi bất ngờ cho tôi một vả vào mõm, ầy, xin lỗi, vào mặt. Tức điên, nhưng tôi chỉ âm thầm liếm mấy giọt máu mẩn mẩn quanh mép rồi lặng lẽ đưa Sashka về nhà. Chứ biết làm gì bây giờ? Chúng tôi không được phép lơ là nhiệm vụ để ăn thua đủ với lũ mèo ngu ngốc ấy.

Trước khi tôi về nhà này, Sashka sống cùng với mẹ và bà. Bố cậu ấy đã qua đời do một vụ tai nạn xe hơi. Thì ra trong cái ngày định mệnh ấy, Sashka cũng ngồi trong xe cùng bố. Lúc đó cậu mới 11 tuổi. Bác sĩ đưa ra phán quyết: mống mắt và thủy tinh thể bị tổn thương vĩnh viễn! Tôi không hiểu gì lắm về những thuật ngữ y khoa tinh vi phức tạp ấy, chỉ biết rằng kể từ ngày bị tai nạn, cậu bé không còn nhìn thấy gì được nữa. Trong nhà, mọi người thường bàn về chuyện có một vị bác sĩ danh tiếng nào đó có thể phục hồi thị lực cho Sashka, nhưng cụ thể mọi việc sẽ diễn ra như thế nào và khi nào sẽ diễn ra thì không ai biết. Hiện tại, tôi vừa là bác sĩ, vừa là đôi mắt, vừa là người bạn của cậu ấy.

2

Tôi cùng Sashka nhanh chóng tìm được tiếng nói chung. Kể ra thì ban đầu tôi cũng có hơi buồn lòng cậu ấy một chút. Chút xíu thôi, không nhiều. Bây giờ các bạn hãy tự suy luận xem nhé. Các bạn biết rồi, tên tôi là Trison. Trong thời gian tôi và Sashka cùng tập làm quen với nhau ở trường, cậu ấy vẫn gọi tôi bằng cái tên đó. Mọi chuyện ổn cả. Sashka xuất sắc vượt qua kỳ thi sát hạch. Bạn ngạc nhiên lắm sao? Làm việc cùng với tôi, bất cứ người mới nào cũng đều thi đỗ. Tôi không chỉ đơn giản thực hiện mệnh lệnh của người mà mình dẫn đường, mà còn thường xuyên thể hiện những sáng kiến tuyệt vời, đúng lúc, đúng nơi, dĩ nhiên là trong khuôn khổ cho phép.

Tóm lại, mọi chuyện hoàn toàn trôi chảy. Tôi được về nhà sống với Sashka (mẹ cậu ấy cũng tham gia đưa tôi về đây). Ở nhà còn có bà ngoại của Sashka, bà Elizaveta Maximovna(*). Bà ấy đón tôi cũng rất niềm nở. Tôi chỉ biết tên bà một cách tình cờ – có lần người hàng xóm sang chơi và gọi bà như thế. Còn trong nhà thì mọi người đều gọi bà bằng “bà”. Tôi để ý thấy ở loài người có một số điều kỳ quặc. Sashka gọi bà Elizaveta Maximovna là “bà” thì đã đành rồi, vì cậu ấy là cháu ngoại, đằng này, bà Svetlana Sergeevna (mẹ của Sashka) cũng gọi bà cụ bằng “bà” luôn. Tôi cứ nghĩ mãi, tại sao con gái lại gọi mẹ mình bằng “bà”? Loài người các bạn đôi khi cũng khó hiểu thật đấy. Nhưng mà thôi, chuyện ấy chẳng quan trọng bao nhiêu.

(*) Gọi tên kèm phụ danh là cách xưng hô kính trọng của người Nga - ND

Còn tôi, tôi là Trison. Các bạn biết đấy, đó là một cái tên. Nhưng liệu các bạn có biết cái tên ấy có ý nghĩa như thế nào không? Ái chà! Đó không phải là một cái tên tầm thường kiểu như Tuzik là cái tên thường dành cho chó đốm công tử bột, hay Rex thường dùng cho những con chó què chân đầu. Ông cụ Ivan Savelievich đã nói cho tôi nghe tường tận về cái tên của tôi. Tôi không chỉ là hậu duệ của một nòi chó quý, mà tên của tôi cũng là một cái tên cao quý. Đó là tên của một ông vua Tây Tạng ngày trước. Từ rất lâu rồi, chắc phải đến hàng mấy trăm năm, vua Trison Dentsen đã nghiệm ra rằng chỉ có thể đạt được sự giác ngộ bằng con đường tự hoàn thiện về đạo lý và tinh thần dưới sự hướng dẫn của sư phụ. Tôi không hề khoe khoang khoác lác chút nào, nhưng phải nói rằng sư phụ của tôi ở trường dạy chó thì không chê vào đâu được. Hẳn các bạn đã hiểu ra tâm nguyện của tôi. Chẳng phải nói đùa đâu – tôi ước nguyện trở thành một con chó nòi Labrador được đốn ngộ tâm Phật.

Thế rồi chẳng biết căn cứ gì mà bỗng dưng Sashka lại gọi tên tôi là Trisha. Lúc đầu tôi còn không hiểu là cậu ấy gọi tôi hay gọi ai. Một buổi sáng sớm, cậu ấy thức dậy, quờ tay xuống sàn nhà bên cạnh giường, tìm tôi. Nhưng tôi không ngóc đến nổi lại nằm dưới sàn ngay bên cạnh giường. Tôi luôn nằm ở phía cuối giường để phòng hờ nhớ đêm Sashka có dậy đi tiểu thì cũng không giẫm phải tôi. Khi nghe tiếng bàn tay Sashka quờ quạng trên sàn, tôi nhồm dậy và sữa khe khẽ trong họng để báo cho cậu ấy biết là tôi đang ở trong phòng. Bỗng tôi nghe cậu ấy nói:

- Tri... Trisha, bạn đang ở đâu vậy?

Tôi ngồi yên, tưởng rằng cậu ấy đang tìm kiếm món đồ chơi nào đó. Tôi nhìn quanh, thấy chẳng có đồ vật nào khả dĩ tương ứng với cái tên Trisha cả. Bác gấu bông oai vệ ngồi trong góc phòng. Nhưng hôm qua Sashka đã nói rằng bác ấy tên là Mập cơ mà. Vậy Trisha là cái quý gì? Tôi chẳng hiểu gì cả. Sashka ngồi thừ một lát trên giường rồi gọi:

- Trison!

A, vậy ra cậu ấy gọi tôi. Tôi chạy đến, dụi mũi vào đầu gối cậu.

- Trison yêu quý. Bạn ngủ có ngon không? Có bị lạ chỗ không?

Điều này khiến tôi sững sờ: hóa ra Sashka thật sự gọi tôi là Trisha. Vụ này hơi bị lạ à nha. Trisha là cái quý gì thế, anh bạn? Sashka, bạn làm sao thế? Nhưng khổ tâm nhất là tôi không thể làm gì được. Kể từ khi Sashka gọi tôi như thế, cái tên Trisha gần như gắn liền với tôi. Tiếp theo sau Sashka, mẹ Svetlana

Sergeevna và bà ngoại Elizaveta Maximovna cũng gọi tôi là Trisha. Lúc đầu tôi

khó chịu vô cùng. Hễ ai cất tiếng gọi “Trisha!” là lông trên mình tôi dựng đứng cả lên, cái tên oai hùng của tôi coi như đã bị quên lãng. Đang là hoàng đế Tây Tạng bỗng dưng bị truất ngôi, biến thành một con chó bông đồ chơi nào đó.

Giá mà các bạn nhìn thấy tôi nhỉ. Tôi không chỉ đơn thuần là con chó vàng theo nghĩa có bộ lông màu vàng, mà tôi thật sự là một con-chó-vàng-rồng! Các bạn không tin ư? Hãy nhìn ngắm tôi thật kỹ dưới ánh nắng Mặt trời chói chang, đặc biệt là sau khi tôi vừa được tắm và chải lông xong. Về đẹp ấy không thể tìm thấy ở bất cứ con chó nào. Các bạn hẳn phải tự hào ngất ngưỡng nếu có được những bậc tiền bối oanh liệt, kiêu dũng như tổ tiên tôi. Tổ tiên của tôi là chó của người Viking và người Basque – những chiến binh dũng mãnh và những người thông minh tài giỏi từng sinh sống trên đảo Newfoundland(*). Trước thế kỷ XVIII, người châu Âu chưa bao giờ được tận mắt nhìn thấy một con chó thuộc nòi Labrador. Theo những người đi biển, nếu chúng tôi, chó Labrador, có mặt trên tàu thuyền thì đó chính là sự bảo đảm cho chuyến hải hành may mắn. Quan niệm ấy vẫn tồn tại cho đến ngày nay. Nếu cho rằng đó chỉ là sự mê tín dị đoan tầm thường thì các bạn đã lầm to. Tổ tiên chúng tôi đã giúp đỡ con người rất nhiều. Nếu thuyền gặp nạn hoặc bị đắm, chó Labrador sẽ ngậm đầu dây thừng bơi về phía bờ để mọi người lần theo. Không ít trường hợp chó Labrador kéo được những thủy thủ bị thương hay kiệt sức vào bờ.

(* Một đảo lớn, thuộc tỉnh Newfoundland và Labrador của Canada

Mỗi lần đi biển, các thủy thủ Newfoundland đều mang theo vài con chó. Dĩ nhiên đó là những con chó Labrador mà tôi là hậu duệ. Tổ tiên của tôi từng mang những cái tên như Sóng dội bờ hay Gió lộng. Các bạn hiểu ý nghĩa của những cái tên này chứ? Sóng dội bờ, Gió lộng, chao, nghe mới kiêu hãnh làm sao! Vậy mà giờ đây tôi lại bị gọi bằng cái tên Trisha cực kỳ vớ vẩn. Làm sao mà không ảm ức, làm sao mà không bức mình được cơ chứ! Dù sao thì tôi cũng buộc phải chấp nhận thôi. Thây kệ, các người muốn gọi sao thì gọi!

Lần nọ, một người bạn già nào đó của cụ Ivan Savelievich gọi sai phụ danh của cụ từ Savelievich thành Savich hay Stepanovich gì đó. Phải chi biết nói tiếng người, tôi đã nhắc ông già ấy, nhưng, các bạn biết đấy... Tôi nhìn cụ Ivan Savelievich và thấy cụ không có phản ứng gì, cứ như không hề nghe thấy tiếng gọi ấy. Ông già nọ gọi hoài, gọi mãi. Rồi bỗng ông ấy như giật mình chợt tỉnh, kêu lên:

- Ôi, Ivan Savelievich, xin lỗi nhé, ông bạn. - Ông già vỗ trán mình đánh bốp một cái. – Trí nhớ chết tiệt đang dần bỏ mình mà đi mất rồi.

- Không sao, không sao, ông Timofey Ivanych ạ! - Cụ Ivan Savelievich nói. - Có gọi tên khác đi cũng chẳng sao. Cứ gọi tôi là cái nồi cũng được, miễn là đừng bắc tôi lên bếp.

Tôi nhớ đến ông bạn già của mình và thế là thôi không buồn giận Sashka nữa. Trisha thì Trisha. Thậm chí gọi tôi là cái nồi cũng được.

Nếu các bạn hào hứng muốn nghe, tôi sẽ giải thích ngắn gọn về nguồn gốc tên gọi giống chó Labrador của tôi.

Cụ Ivan Savelievich kể rằng hiện nay có 3 giả thuyết. Thứ nhất: tên gọi này có xuất xứ từ bán đảo Labrador ở gần đảo Newfoundland quê cha đất tổ của tôi. Thứ hai (tôi thích giả thuyết này nhất): xuất phát từ chữ “labrador” trong tiếng Bồ Đào Nha, nghĩa là “người lao động”. Giả thuyết thứ ba nghe hơi kỳ cục, nhưng một khi đã trót nói ra thì phải nói đến đầu đến đuôi: có một loại khoáng sản màu đen ánh sắc xanh, có tên gọi “labrador”. Tại sao tôi không thích giả thuyết này? Tại vì chỉ tổ tiên chúng tôi mới có màu lông đen, còn ngày nay, những anh em chung nòi giống chúng tôi đều mang màu lông vàng như tôi cả, thậm chí còn có những con chó Labrador lông màu sôcôla sẫm. Không, không có chuyện khoáng sản hay bán đảo gì hết. Tên gọi của nòi chó chúng tôi chắc chắn xuất phát từ cái từ đẹp đẽ ấy trong ngôn ngữ Bồ Đào Nha. Người lao động thì dù ở châu Phi cũng vẫn là người lao động, như Sashka của tôi thường nói.

Chó Labrador chúng tôi chỉ được đưa vào Nga hồi cuối thập niên 1960. Có lần tôi nghe cụ Ivan Savelievich kể với ai đó rằng nhà văn Canada Forley Mowat từng tặng ông Kosyghin, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô một con chó thuộc giống Labrador. Về sau, Tổng thống Mỹ Jimmy Carter cũng tặng

ông Brezhnev, Tổng bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô, một con chó thuộc giống ấy. Thời gian đầu, chó Labrador chỉ sinh sống ở Matxcova và Riga(*). Giờ đây, các bạn có thể bắt gặp chó Labrador ở khắp nơi trên đất nước Nga. Tôi sinh ra tại Nga. Mặc dù ở Mỹ và Anh, chó Labrador là một trong những giống chó phổ biến nhất, được nuôi nhiều nhất, tôi vẫn muốn được sống và làm việc, giúp đỡ con người ở nơi chôn nhau cắt rốn. Các bạn chắc đã hiểu rằng chúng tôi từng phục vụ con người từ thời xa lắc? Chó Labrador chúng tôi rất thân thiện với con người. Các bạn cứ tin đi, chúng tôi rất sáng dạ và không hung hãn như một số giống chó khác. Đặc tính quan trọng nhất của giống chó Labrador là thân thiện với con người, luôn sẵn sàng hi sinh để giúp đỡ con người.

(*) Thủ đô của nước Cộng hòa Latvia – một trong 15 nước thuộc Liên bang Xô viết trước đây

3

Một hôm, tôi nghe mẹ nói chuyện với bà.

- Sashka đã vui vẻ, sinh động hơn nhiều rồi đấy. – Mẹ nói. – Có con chó, nó đỡ buồn hẳn.

- Nhưng điều quan trọng nhất là đừng để con chó làm hại Sashka. – Bà trả lời. – Dù sao thì cũng chỉ là con chó. Loài thú mà...

Nghe những lời ấy, tai tôi dựng ngược cả lên.

Trời! Làm sao có thể ăn nói bộp chộp như vậy được? “Đừng để con chó làm hại”, “Loài thú”... Hừm, bà coi tôi là loài thú. Đối với bà, tôi là con sói hay con lợn lòi bị thương chăng? Bà có chịu suy nghĩ trước khi nói không vậy? Thảo nào cụ Ivan Savelievich thường khẳng định rằng các cụ ông bao giờ cũng khôn ngoan hơn. Phải chỉ nghe được những lời vừa rồi của bà, thế nào cụ cũng... Còn tôi, nếu tôi không phải là chó dẫn đường, thế nào tôi cũng kiếm một quả trứng thối tặng bà, bà Elizaveta Maximovna ạ. Chẳng trách cụ Ivan Savelievich thường vẫn nói rằng loài chó chỉ có một nhược điểm duy nhất, đó là quá tin con người. Vâng, chúng tôi tin con người, nhưng con người lại không tin tưởng chúng tôi. Tất nhiên không phải tất cả mọi người đều không tin tưởng chúng tôi, nhưng một số người có thái độ giống như bà già này. May quá, lúc đó mẹ Svetlana Sergeevna đứng ra bênh vực tôi:

- Bà ngoại làm sao vậy? – Mẹ cười giòn. – Giống chó này rất hiền, khôn ngoan và thân thiện chứ nào phải thứ chó chạy rông? Con chó nhà mình được đào tạo bài bản, quy củ lắm đấy!

Cảm ơn mẹ rất nhiều, mẹ Svetlana Sergeevna quý mến. Ít ra cũng có mẹ Svetlana hiểu được rằng tôi là thứ chó gì. Sashka có một người mẹ tuyệt vời!

- Thôi được rồi. – Bà già lẩm bẩm. – Cứ sống rồi khắc thấy.

Dĩ nhiên là sẽ thấy. Thấy rồi sẽ thèm cho mà xem. Kiểu gì thì rồi Sashka cũng sẽ yêu quý tôi nhất nhà. Giá các người thấy được cảnh ông cụ Ivan Savelievich khóc như thế nào khi tôi thoát chết trong gang tấc dưới gầm xe lửa. Mỗi lần nhớ lại sự cố ấy tôi lại sớn hết gai ốc, cứ như bị bọ chết đốt toàn thân.

Bây giờ các bạn hình dung nhé. Tôi và ông bạn già của tôi đi đến nhà bạn ông ở ga xép Saltykovka, ngoại ô Matxcova. Xe lửa chạy điện là phương tiện thích hợp nhất cho những chuyến đi như thế. Cũng cần nói thêm, trên tuyến đường sắt này, nếu đi thêm vài ga xép nữa thì sẽ đến trường của chúng tôi. Chúng tôi đến nơi an toàn. Chủ nhà cũng là một cụ già như ông Ivan Savelievich của tôi, chỉ khác ở chỗ là ông ấy sáng mắt. Ngồi chơi, chuyện trò, ăn uống xong, chúng tôi ra về. Tôi không biết các đồng loại chó của mình sẽ hành xử thế nào với con người sau một sự cố như thế (tôi sẽ kể ngay sau đây), nhưng tôi thì không có tật thù dai. Dĩ nhiên dù gì thì tôi vẫn sẽ không từ bỏ nghề chó dẫn đường. Tóm lại, chúng tôi đứng chờ tàu trên sân ga. Hành khách chờ tàu cũng đứng xung quanh thành một đám đông, ai nấy đều nhăm nhăm chực chờ để lao lên toa khi tàu tới (ở ga xép, tàu chỉ dừng khoảng 1 – 2 phút), trông chẳng khác gì các vận động viên điền kinh chuẩn bị xuất phát trong cuộc đua chạy 100 mét. Tàu đến. Đám đông hành khách nhào tới, tranh nhau để lọt sớm được vào các cửa toa, nếu không cửa sẽ tự động đóng lại và tàu sẽ chạy mất. Ông cụ Ivan Savelievich lúng túng, không biết phải làm gì trong cái đám đông hỗn loạn ấy, còn tôi thì đã... biến mất tầm đàng nào, không một động tĩnh gì. Xin các bạn đừng nghĩ rằng do quá hoảng sợ đám người cuồng điên kia mà tôi bỏ chạy. Không đâu. Chỉ đơn giản là tôi bị đám đông hỗn loạn ấy hất văng ra. Bị treo lơ lửng trên đoạn dây nối từ băng đai đến tay ông cụ Ivan Savelievich, ở khe hở giữa mép sân ga với thân tàu, tôi thầm nghĩ: thương thay ông lão Ivan Savelievich của con, thôi thì con coi như là hết kiếp, nhưng rồi ai sẽ đưa ông, người yêu thương nhất của con, về đến nhà, ít nhất là từ ga cuối về đến căn hộ...

Thường thì tôi hay đưa người được mình dẫn đường lên toa đầu của đoàn tàu, để luôn được ở gần người lái tàu, trong khoảng cách ngắn nhất. Vậy mà rồi xảy ra hỗn loạn, chen lấn lung tung, mặc dù tàu chỉ mới dừng lại chứ chưa kịp chuyển bánh. Tôi nghe tiếng ông lão tội nghiệp của tôi hét lên, yêu cầu người lái tàu chớ vội cho tàu rời ga, rồi ông ráng sức kéo tôi lên. Các bạn có biết tôi nặng bao nhiêu ký lô không?

Không đơn giản như giết con cá giếc từ dưới ao lên đầu nhé. Ồ, mà các bạn nhớ nhắc tôi kể chuyện tôi cùng ông cụ Ivan Savelievich đi câu cá nhé. Tôi xin kể tiếp. Ông già tội nghiệp thở hắt hắt, ráng sức kéo tôi lên. May mà có một hành khách góp tay kéo phụ. Nhưng trong tình huống này, càng cố kéo tôi thì lại càng làm cho tôi nghẹt thở, vì cái băng đai cứ thít chặt lấy cổ. Cuối cùng, tôi cũng được kéo lên khỏi mép sàn bê-tông. Nhưng lúc đó thì tôi đã chẳng còn biết trời đất gì nữa. Mắt tôi tối sầm, tôi bắt đầu mê man bất tỉnh.

Khi tỉnh lại, tôi cảm thấy có những giọt nước ấm nóng rơi xuống mũi mình. Mở mắt ra, tôi thấy ông cụ Ivan Savelievich đang ngồi ôm tôi mà khóc. Đứng bên cạnh ông là một bé gái nhỏ xíu đang lăm lăm câu gì đó. Lúc đầu tôi không nghe thấy con bé nói gì, chỉ thấy nó mấp máy môi và đưa ngón tay lên ngoáy mũi. Thế rồi thính lực của tôi phục hồi. Tôi nghe con bé nói: “Ông ơi, sao ông khóc, con chó của ông chết rồi à?”. Nghe thế, cụ Ivan Savelievich bật khóc thành tiếng, cứ như thể tôi đang bị đưa xuống huyết không bằng. Ông cụ cúi xuống thấp hơn nữa, hôn tôi và vuốt ve tôi. Còn tôi thì quả thực không thể nào cử động bốn chân, chứ đừng nói cả thân mình – có lẽ khi tôi được kéo lên, dây đai thít vào cổ và ngực tôi quá chặt, tôi bị ngất và do đó mất sức rất nhiều.

Năm một lúc, tôi bắt đầu thấy khỏe ra, sức lực dần phục hồi. A, tôi đã có thể cử động được rồi. Tôi vươn cổ lên, liếm vào má ông cụ. Ông cụ giật mình, suýt ngã ngửa. Lúc này trông ông mới tức cười làm sao! Bạn cứ hình dung một người ngồi xôm mà nhảy tung lên - hết như con gà tây. Khi thật sự hiểu được rằng tôi còn sống, cụ Ivan Savelievich mừng quýnh, chồm tới, ôm lấy tôi và bế thốc lên tay, mừng đến nỗi suýt làm rơi xuống đất. Ôi, cụ ơi, làm sao cụ nhắc nỗi con cơ chứ? Vậy mà ông cụ vẫn ráng sức giữ lấy tôi trên hai tay, dụi mặt vào bụng tôi và hỏi: “Con còn sống ư, hờ Trison yêu quý của ta?”. Tôi biết trả lời sao đây? Chỉ có cách sủa lên mấy tiếng. Nghe tiếng sủa của tôi, ông cụ mừng đến nỗi cứ ôm tôi trên tay mà lắc lư qua lại như người ta nựng trẻ nhỏ. Thôi, đặt con xuống đi nào, kéo không khéo cụ lại ngã xuống rồi rơi ra khỏi cái sân ga chết tiệt này. Cụ mà rơi xuống đó thì làm sao con kéo cụ lên nổi? Để “đánh thức” ông lão đang mê đi vì vui sướng, tôi cất tiếng “hát”: “U-u-o- u-o-uo”. Nghe thấy thế, cụ Ivan Savelievich hiểu rằng đã đến lúc phải đặt tôi xuống đất. Chúng tôi ngồi bệt ngay trên sàn bê tông, nghỉ ngơi chừng 10 phút. Khi đã hoàn toàn lại sức, tôi giật giật sợi dây nối để nhắc ông cụ: nào, đi thôi cụ ơi, ngồi vậy đủ rồi. Chúng tôi về nhà an toàn trên chuyên tàu kế tiếp – lúc này trên sân ga đã thưa hành khách nên không còn cảnh chen lấn xô đẩy nữa. Nói là về nhà an toàn, nhưng cũng gặp chút rắc rối nho nhỏ ở chỗ hiệu thuốc.

Chắc các bạn cũng hiểu rằng sau một sự cố kinh hoàng như thế, đến người mạnh khỏe cũng phải mau mau tìm đến hiệu thuốc. Cụ Ivan Savelievich ra hiệu lệnh yêu cầu tôi đưa cụ đến hiệu thuốc gần nhà. Tuyến đường đến hiệu thuốc thì tôi chẳng lạ gì. Đừng bảo là tôi kiêu căng, chứ mà tôi thuộc lòng hơn ba chục tuyến đường quanh khu vực cụ Ivan Savelievich sinh sống. Nào thì đến hiệu thuốc. Tôi chẳng ngại gì cả, cần đi đâu cứ bảo một tiếng, tôi sẽ đưa đến đó. Chúng tôi đến nơi, vừa bước vào cửa, bỗng một người phụ nữ có bộ ngực đồ sộ rít lên:

- Ông già, sao lại đưa chó vào đây? Đây là cơ sở y tế, không biết à?

Tôi và cụ Ivan Savelievich đã ra vào cái “cơ sở y tế” này hàng triệu lần và chưa bao giờ bị ngăn cản. Vậy mà bây giờ... Tôi nhìn bà mấp áy và thấy không quen. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy bà ấy ở đây.

- Chúng tôi được phép vào đây. – Cụ Ivan Savelievich bình thân nói và khoan thai tiến về phía quầy thuốc.

Người đàn bà khó tính nọ tuy mập ú mập ù nhưng lạnh chân đáo để. Bà ấy chặn ông cụ lại. Phải vất vả lắm tôi mới chen được vào giữa hai người để ra hiệu cho ông cụ dừng lại vì phía trước có chướng ngại vật – việc này là yêu cầu đầu tiên trong số mọi trách nhiệm công việc của tôi. Cụ Ivan Savelievich dừng lại, ngơ ngác. Ông cụ biết quá rõ rằng trong hiệu thuốc này chẳng có thứ gì có thể gọi là vật cản. Rồi cụ chia gậy ra phía trước, chọc chọc để kiểm tra xem vật cản ấy là thứ gì. Người đàn bà nọ lại làm toáng lên:

- Này, ông già, chớ có mà chọc gậy lung tung nhé! Tôi đã nói rồi, không được dắt chó vào đây. Đưa nó ra ngoài ngay!

Rồi bà ta đứng đơ ra như tượng. Đôi lông mày nhíu lại, môi mím chặt, mắt trợn ngược như mắt ếch, mặt đỏ gay, hai tay chống nạnh, mũi thở hắt hắt. Cứ như thể chúng tôi đến đây không phải để mua thuốc mà là để cướp tiền cướp của bà ấy vậy. Làm sao ở con người lại có lòng căm ghét dữ dội đến như thế cơ chứ? Khi đứng giữa hai người, tôi có cảm giác từ bà ấy toát ra một luồng sóng năng lượng rất mạnh dội thẳng xuống

lung tôi. Vâng, đúng là loại sóng mà loài chó rất sợ. Phải rồi, có một thiết bị đặc biệt chuyên dùng để dọa và xua đuổi chó hoang chạy rông. Hễ người ta nhấn nút cái máy ấy cho sóng phát ra thì y như rằng lũ chó quanh đó đều có cảm giác như bị nện thanh củi vào đầu. Cũng có một số huấn luyện viên sử dụng loại máy này khi huấn luyện chó. Dã man! Đều cáng! Tôi mà gặp phải ông thầy như thế, tôi cắn cho đứt tay. Tôi nói điều ấy ra để làm gì? Vì giờ thì mục đàn bà bán thuốc tây đang biến thành cái máy như thế đấy. Các bạn có hình dung nổi lúc đó tôi cảm thấy thế nào không? Tôi đứng đó, tưởng tượng như đang có thanh củi tạ chuẩn bị phang xuống đầu, còn bên tai là những tiếng “tróc, tróc, tróc” vô cùng khó chịu. Vậy mà các bạn cứ thường nói: nhìn kia, nhìn kia, ông lão mù đi dạo cùng con chó. Nói rằng các bạn đang dạo chơi trong văn phòng của mình thì đúng hơn là nói tôi với ông cụ Ivan Savelievich đi dạo. Hàng ngày, mỗi khi chúng tôi ra khỏi nhà là cứ như ra mặt trận, luôn phải sẵn sàng chiến đấu.

- Thưa quý bà, - cụ Ivan Savelievich nói, - hình như bà là người mới vào làm ở đây?

- Mới hay cũ thì có gì khác nhau? - Bà bán thuốc tây kiếm cái máy phát sóng dọa chó thờ phì phì. - Tôi đã nói rõ rằng cầm đưa súc vật vào hiệu thuốc. Đó là quy định!

- Bà hãy đọc lại quy định của ngành mình đi. - Cụ Ivan Savelievich vẫn nhẹ nhàng, nhưng tôi cảm nhận được rằng sắc thái giọng nói đã bắt đầu thay đổi. Tôi nghĩ bụng: mục ngọc, chẳng mau tránh ra, kéo ông lão đọc cho một loạt “quy định” thì ở đó mà ngấm đến tận sáng mai!

Cũng cần nói thêm rằng nếu bà bán thuốc tây nọ chỉ một lần được nghe ông lão của tôi có thể giận dữ văng tục như thế nào, hẳn bà ấy đã không dám liêu lĩnh cản đường ông cụ. Tôi nói thật đấy. Cụ Ivan Savelievich là một ông già khả kính, luôn điềm đạm, lịch sự, nhưng cứ thử chọc giận ông cụ mà xem... Tôi từng nghe ông cụ chửi mắng rồi. Ôi, ôi ôi... Cụ có thể tuôn ra những từ ngữ mà ngay cả trong trường dạy chó tôi cũng chưa từng được nghe, dù ở đó, ngay trước mặt các học viên chó chúng tôi, các huấn luyện viên vẫn thường chửi thề văng mạng, không hề biết ngượng mồm.

Thế rồi bỗng xảy ra một điều kỳ diệu! Một người phụ nữ từ đâu đó bên trong bước ra. Chính là người quen cũ của chúng tôi.

- Ôi, Trison! - Bà ấy mừng rỡ chào tôi. - Nào, mời hai ông cháu vào đi, vào đi. - Rồi bà ấy quay sang nói với bà mập. - Tamara, để ông cụ với con chó vào...

- Ô, nhưng chính chị đã bảo rằng...

- Tamara à, người khiêm thị có quyền đi cùng chó dẫn đường vào bất cứ nơi đâu, kể cả hiệu thuốc.

Dù ngày hôm ấy có xảy ra một vài sự cố nhưng rồi mọi chuyện đã kết thúc tốt đẹp, có thể nói là một cái kết tuyệt vời. Tối ấy, cụ Ivan Savelievich khui một lon thịt gà đóng hộp cho tôi ăn (tôi khoái nhất món này). Cụ còn chúc mừng tôi nhân ngày sinh nhật (tôi không hiểu tại sao) và chúng tôi ăn tối cùng nhau. Tội nghiệp ông lão, không biết do vui mừng quá hay sao mà tay chân quỳnh quáng, mấy lần đánh rơi thìa nĩa xuống sàn. Nhưng đã có tôi đây, luôn sẵn sàng nhặt lên đưa lại cho cụ...

Nhìn chung, ông cụ của tôi lơ đãng, đãng trí đến tội nghiệp. Khi thì để tuột mất cây gậy, khi thì làm rơi cặp kính, khi thì chẳng biết đã để chùm chìa khóa ở đâu. Với những đồ vật cứng, có thể phát ra tiếng động khi rơi xuống, thì còn đỡ, vì người mù có thể nghe tiếng động để biết là chúng đã rơi và xác định được vị trí rơi. Còn đối với những đồ vật mềm, như găng tay chần hạn, thì thật đến khổ. Lắm bận, khi đi trên đường, tôi mãi lo quan sát xe cộ, chướng ngại vật, ông lão đi đằng sau bỗng dung làm rơi găng tay mà không biết. Phải chi biết nói tiếng người, tôi đã khuyên ông cụ đính vào mỗi chiếc găng tay một cái chuông con để lỡ có rơi thì cụ hoặc tôi còn nghe thấy. Năm cuối tôi ở với cụ Ivan Savelievich, trong số những thứ thường bị rơi còn được bổ sung thêm một đồ vật nữa: điện thoại di động. Rất may là những người tốt bụng đã bày cách bỏ điện thoại vào bao mềm chống sốc để có rơi thì cũng không bị hư hỏng. Khi cần gọi cũng không phải lấy điện thoại ra khỏi bao, vì ở khu vực bàn phím, người ta đã thiết kế một màng mỏng trong suốt, cứ việc sờ đầu ngón tay lên đó mà bấm. Mỗi lần cụ Ivan Savelievich bấm số để gọi thì trông rất buồn cười. Cụ ngửa mặt lên trời, miệng há ra, cứ như chuẩn bị cất tiếng hát, dùng đầu ngón tay trỏ rờ rờ, bấm bấm trên bàn phím. Thình thoảng, sau khi áp máy vào tai được vài giây, cụ bỗng giật phắt ra rồi lại lần mò bấm bàn phím. Ban đầu, tôi cứ tưởng cụ bị cái máy ấy nó chích điện, về sau mới hiểu ra là cụ bấm sai số, phải bấm lại từ đầu.

4

Có một điều làm tôi phấn khởi: bây giờ trong nhà đã đạt được một sự cân bằng nhất định. Nghĩa là hai nam hai nữ. Tôi về với nhà này thật đúng lúc. Hai người phụ nữ trong nhà dù là rất tốt bụng, hiền lành, chu đáo, nhưng tôi có cảm giác rằng nếu không có tôi, hẳn cậu bé sẽ buồn và chán đến chết được. Thật tội nghiệp cho cậu bé! Người mù bao giờ cũng đáng thương hơn người bình thường. Họ vô cùng yếu đuối, bất lực, nhất là trẻ em. Rất nhiều người hề nhìn thấy trẻ em mù là không cầm được nước mắt. Tất nhiên là tuyệt đại đa số mọi người đều sẵn sàng vui lòng giúp đỡ người khuyết tật nói chung và người khiếm thị nói riêng. Lòng tốt ấy đáng trân trọng vô cùng. Tuy nhiên, như cụ Ivan Savelievich thường nói, điều đáng nói nằm ở một tâm điểm khác. Các bạn có biết không, vấn đề ở chỗ người mù không muốn mình phải hoàn toàn lệ thuộc vào sự quan tâm, săn sóc, giúp đỡ của người khác. Tôi nói nghiêm túc đấy. Tất nhiên không phải họ vô ơn. Hoàn toàn không phải thế! Chẳng qua chỉ vì sự quan tâm săn sóc thái quá mọi lúc mọi nơi ấy khiến họ mệt mỏi và phải chịu một áp lực nặng nề.

Họ chỉ muốn thét vang cho cả nhân loại nghe thấy: “Các bạn hãy nhìn đây, chúng tôi có thể sống, lao động và sinh hoạt một cách bình thường mà không cần đến sự giúp đỡ của người khác. Chúng tôi không muốn làm phiền các bạn. Đừng quá lo lắng cho chúng tôi và hãy lo làm việc của mình đi!”

Tôi rất hiểu họ. Ai đó từng nói rất đúng rằng mắt họ tuy đã chết, nhưng tim họ vẫn còn đang sống.

Chẳng bao lâu sau, tôi cùng Sashka được phép đi dạo và nghỉ ngơi trong công viên mà không cần có người lớn đi kèm. Hai người phụ nữ trong nhà đã bắt đầu tin tưởng giao phó Sashka cho tôi. Trước đây, mỗi lần chúng tôi đi dạo đều phải chịu sự giám sát: tôi dẫn Sashka đi đằng trước, bà hoặc mẹ bám theo đằng sau. Chẳng qua họ quá lo lắng, muốn đi theo để phụ giúp, nếu cần. Nhưng tôi đâu cần phụ tá. Tuyến đường này quá dễ mà. Tôi thuộc lòng tuyến đường này rồi, nhanh lắm. Có thể nói, tuyến đường này đối với tôi chỉ là chuyện nhỏ. Bây giờ thì Sashka đã quen với việc phải dùng gậy. Các bạn biết không, hồi đầu, mọi người không cách nào thuyết phục được cậu ấy sử dụng gậy. Cậu chống cự quyết liệt và từng bẻ gãy hai cây gậy. Trẻ con mà.

- Đã có Trisha rồi thì còn cần gậy làm gì cơ chứ? - Cậu vùng vằng.

Đồ ngốc. Tất nhiên là tôi sẽ thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình, nghĩa là sẽ dừng đúng lúc, đưa cậu rẽ phải hay rẽ trái khi cần. Nhưng làm sao có thể không cần đến gậy được? Đối với người khiếm thị, cây gậy là tối cần thiết. Sợi dây nối từ đai ngực tôi đến tay cậu chỉ là công cụ đánh tín hiệu cảnh báo về chướng ngại vật. Nhưng đôi khi cậu phải dùng gậy để tự tìm hiểu xem vật chướng ngại trước mặt mình là gì chứ.

- Sashka! – Mẹ cậu nghiêm giọng. – Con đã qua khóa huấn luyện ở trường của Trison. Ở đó người ta đã nói với con thế nào? Gậy là vật thiết yếu. Vậy thì con hãy nghe lời các thầy đi, họ có đầy đủ kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

Hoan hô! Hoan hô mẹ Svetlana đã nói đúng! Mẹ chỉ hơi nhầm lẫn chút xíu về từ ngữ thôi, đó không phải là trường “của Trison”, mà là trường đã đào tạo Trison.

Tóm lại, chuyện dùng gậy hay không dùng gậy cuối cùng rồi cũng được giải quyết. Cũng giống như cụ Ivan Savelievich, Sashka rất ưa chuyện trò cùng tôi. Có điều, giờ đây, đề tài đã khác. Sashka rất nhanh chóng làm quen rồi sử dụng thành thạo bảng chữ cái Braille. Các bạn có biết bảng chữ cái ấy là gì không? Đó là những chấm nổi trên nền một mặt phẳng như tờ giấy. Người mù đọc chữ bằng đầu ngón tay. Cách đây không lâu, Sashka đã đọc được một tài liệu nói về nguồn gốc xuất xứ của bảng chữ cái ấy. Thật thú vị khi nghe cậu ấy kể về chuyện đó. Tôi cũng nhận thấy rằng Sashka kể chuyện rất có duyên. Khi cậu ấy kể chuyện, tôi ngồi thật yên lặng, le lưỡi ra thở và nghe bằng... một tai. Vâng, đúng vậy, chỉ nghe bằng một tai thôi, còn tai kia thì còn phải “trực chiến” chứ.

Thì ra, từ thế kỷ XIII, vua Louis IX của Pháp, sau khi thất bại trong những cuộc Thập tự chinh vô nghĩa đã trở về Paris và lập nên trại cứu tế dành cho người mù, đặt tên là “Trại 15 con mắt”. Một cái tên kỳ quặc.

Nhưng vấn đề không phải ở tên gọi. Những trại viên đầu tiên là khoảng 300 hiệp sĩ từng tham gia các cuộc viễn chinh của nhà vua và bị thương dẫn đến đui mù. Từ thời xa xưa ấy, người ta đã ý thức được rằng cần giúp đỡ người mù và tạo cho họ những điều kiện sống bình thường.

Sau đó, vào năm 1771, tại Hội chợ Thánh Ovid's nổi tiếng và náo nhiệt ở Paris, nơi mà từ ngày 14 tháng 8 đến 15 tháng 9 hàng năm, những người bán hàng rong, các nghệ nhân múa rối và xiếc trình diễn tài nghệ của mình, một thanh niên tên là Valentin Haüy sau khi bố thí cho một cậu bé mù thì vô cùng ngạc nhiên khi nghe thấy cậu bé đọc đúng mệnh giá của đồng xu. Haüy lập tức nhận ra rằng người mù có thể đọc được chữ bằng xúc giác, nghĩa là đọc bằng cách sờ tay lên chữ nổi. Từ đó Haüy bắt đầu mở trường dạy chữ cho người mù và cậu bé ăn mày François Lesuer trở thành học trò đầu tiên. Valentin Haüy đã dạy cậu bé đọc bằng cách sử dụng các chữ cái khắc nổi trên gỗ, rồi ghép chúng lại thành từ. François là một học trò rất có năng khiếu và chỉ sau sáu tháng học đã có thể đọc được các trang sách in nổi. Haüy giới thiệu cậu học trò của mình với Viện Hàn lâm Hoàng gia. Khả năng tuyệt vời của François đã khiến các chuyên gia phải choáng váng và ngay sau đó người ta bắt đầu chế tác ra bảng chữ cái bằng chữ nổi. Phát minh này sau đó được truyền bá ra khắp thế giới. Năm 1806, Valentin Haüy đến Nga theo lời mời của Sa hoàng Alexander I và thành lập Học viện trẻ em mù St. Peterburg. Ở đây, người ta bắt đầu xuất bản những quyển sách chữ nổi đầu tiên và ở Nga cũng hình thành thư viện đầu tiên dành cho người mù.

Tiếp theo sau Haüy còn có nhiều người làm được rất nhiều điều bổ ích cho người mù. Nhưng họ đã sai lầm khi xác quyết rằng “cái gì thuận tiện cho người sáng mắt thì cũng thuận tiện cho người mù”. Bắt đầu xuất hiện thêm nhiều loại bảng chữ nổi. Một người Anh tên là James Gol sáng chế ra một kiểu chữ lỗi góc cạnh. Alston ở xứ Edinburgh thì sáng chế bảng chữ nổi dựa trên cơ sở bảng chữ cái Latin. Cũng cần nói thêm là bảng chữ cái của Alston trông rất giống một kiểu chữ máy tính ngày nay - kiểu chữ Arial. Tuy nhiên, các ý tưởng sáng chế vẫn không dừng lại ở đó, các nhà khoa học hay chỉ đơn giản là những người đam mê lĩnh vực này luôn cố gắng hoàn thiện các bảng chữ cái dành cho người mù.

Người phát minh ra bảng chữ nổi hiện đại, Louis Braille, từ bé đã bị mù do tình cờ bị con dao thợ giày đâm vào mắt. Năm lên 10 tuổi, Louis được gửi vào trường mù Paris, học theo chương trình và bảng chữ nổi của Haüy. Những quyển sách rất to và đắt tiền do được khắc nổi công phu, vì vậy cả trường chỉ có 14 quyển. Louis đọc hết và học thuộc tất cả những quyển sách ấy. Cậu học trò nhỏ cảm thấy hệ thống chữ nổi Haüy chưa hoàn thiện cho lắm – để cảm nhận được một chữ cái phải mất mấy giây, vì vậy việc đọc sách rất nhọc nhằn, vất vả. Bây giờ, Louis hiểu ra rằng cần phải tìm ra một phương pháp nào đó giúp cho việc đọc sách trở nên dễ dàng hơn, và quan trọng nhất là nhanh hơn.

Sáng chế của Louis Braille có một lịch sử tiền biên đáng kinh ngạc. Nếu các bạn không phản đối, tôi xin kể tiếp câu chuyện của Sashka.

Quân đội Pháp từng sử dụng một loại mật mã chữ cái vô cùng độc đáo do Charles Barbier, một sĩ quan pháo binh, sáng tạo ra nhằm chuyên tải những mệnh lệnh truyền đi trong đêm và không được phép viết trên giấy thường. Làm cách nào để đọc lệnh trong đêm? Nếu thấp nên lên thì dù muốn dù không cũng có thể bị lộ bí mật địa điểm đóng quân. Vì vậy, tất cả các chữ cái của mệnh lệnh chuyển đi ban đêm đều được “viết” bằng cách đục lỗ trên một tấm bia cứng. Louis Braille cũng học và sử dụng thành thạo loại mật mã Barbier, nhưng cho rằng phương pháp này vẫn còn quá thô sơ, chưa hoàn thiện. Dựa trên cơ sở mật mã Barbier, Braille đã sáng tạo ra kiểu chữ gồm nhiều chấm nổi, cho phép nhận dạng rất nhanh và chính xác từng chữ cái.

Tuy vậy, rất đáng ngạc nhiên là vào năm 1829, khi Braille trình lên Hội đồng Học viện Hoàng gia hệ thống chữ nổi của mình thì bị Hội đồng bác bỏ. Các bạn có biết vì sao không? Chỉ vì bảng chữ cái này rất bất tiện cho các giáo viên sáng mắt! Thiệt tình! Thay vì quan tâm đến sự thuận tiện của học viên khiếm thị, họ chỉ nghĩ đến sự thuận tiện của chính mình. Nhưng Braille là người kiên trì, nhẫn nại và ông quyết định tự mình truyền bá, phổ biến kiểu chữ nổi của mình trong cộng đồng những người khiếm thị. Bảng chữ nổi Braille được người mù chấp nhận ngày càng rộng rãi và thế là 8 năm sau, Hội đồng Học viện phải đặt vấn đề xem xét lại hệ thống chữ nổi này. Lần này thì các học giả đều nhất trí ủng hộ bảng chữ cái Braille. Cho đến ngày nay, toàn thế giới đều công nhận rằng hệ thống chữ nổi dành cho người mù do Braille lập ra là hoàn thiện nhất. Ở nước

Nga, cuốn sách đầu tiên sử dụng chữ Braille được xuất bản năm 1885. Và ai cũng biết rằng tháng Giêng năm 2009 là tròn 200 năm ngày sinh của nhà phát minh khiếm thị vĩ đại này.

Các bạn có biết Sashka của tôi có bảo bối gì không? Không tin nổi đâu. Đó là một chiếc màn hình hiển thị nổi dùng để đọc chữ Braille. Văn bản được chuyển thành các tín hiệu, đẩy các chấm của chữ cái nổi lên, và anh bạn nhỏ của tôi chỉ việc dùng đầu ngón tay rà trên màn hình. Cứ thế mà đọc – đọc – đọc... Rồi sau đó cậu ấy kể lại cho tôi nghe, và giờ thì tôi đang kể lại những chuyện ấy cho các bạn nghe đây. Những chuyện ấy thú vị đấy chứ? Tôi cũng rất thích. Mọi người còn nói rằng rồi đây các chuyên gia sẽ tìm ra cách làm cho chữ Braille biết “chạy” trên màn hình, lúc đó, việc đọc của người khiếm thị sẽ dễ dàng, thuận tiện hơn nữa. Rất may là các nhà khoa học ngày nay đã không còn quan tâm quá nhiều đến sự thuận tiện của bản thân mình.

Tôi nghe chuyện say sưa quá đến nỗi suýt mất cảnh giác. Thế rồi có một người phụ nữ khiếm thị tiến về phía chúng tôi và ghé ngồi vào một đầu ghế đá. Bà ấy cũng có một anh chó dẫn đường, đúng hơn là cô chó dẫn đường, tên là Margo. Ái chà, là nữ hoàng cơ đấy nhé. Một con chó dễ thương. Tuy nhiên, nó không cùng giống với tôi mà thuộc một giống nào đó khác, lông xù. Ở trường chúng tôi chưa hề có giống chó này. Con chó khá xinh, lông khoang màu trắng xen hung, mõm nhọn, mắt sắc và sáng. Nhưng mà nó kiêu chết đi được. Các bạn thấy đấy, tôi với nó là đồng nghiệp, vậy mà cô nàng cứ ngoảnh mặt đi, làm như không thèm để ý đến tôi. Mặc xác! Đây cóc cần. Nhưng cũng phải nói cho công bằng là tính chuyên nghiệp của cô nàng rất cao. Chúng tôi cô nàng từng được học trường xịn. Có lẽ các bạn thắc mắc rằng làm sao mới nhìn qua mà tôi đã có thể nhận biết tính chuyên nghiệp ở một con chó dẫn đường? Rất đơn giản. Có một tốp trẻ choai đi ngang qua chỗ chúng tôi, một chú nhóc huýt gió, chú khác tróc lưỡi, một cô bé còn dùng hắt lại, chĩa vào sát mũi cô nàng mà nựng: “Bé bông dễ thương chưa, đáng yêu quá đi thôi”. Mặc dù cô bé không dám đưa tay ra vuốt ve cô chó nhỏ nhưng cứ nói luôn mồm, nghe đến phát chán. Mặc cho cô bé đứng lải nhải hồi lâu, Margo vẫn như bỏ ngoài tai, ngồi lặng yên không nhúc nhích. Mặc ai huýt gió, tróc lưỡi hay nựng nịu, Margo không có bất cứ một phản ứng nào.

Đám nhóc bỏ đi. Tiếp đến là một cặp đôi, có lẽ là vợ chồng. Họ khoác tay nhau. Quý bà đội một chiếc mũ rộng vành không hợp lắm với lứa tuổi của mình, quý ông cầm gậy, nhưng không phải người mù, cũng không phải người có tật ở chân, vì bước đi trông vững chãi lắm. Có lẽ ông ta mang gậy theo chỉ để làm dáng mà thôi. Họ dắt theo một con chó bulldog giống Pháp. Gã bulldog này béo tròn béo trực, bộ dạng cực kỳ biếng nhác. Nói thật, tôi chả ưa gì giống chó bulldog. Rõ khéo cho Tạo hóa đã nặn ra cái giống chó ấy. Trông thật dị hợm. Nếu phải mang cái mõm nhọn như thế, hẳn tôi đã trầm mình tự vẫn ở con sông gần nhất rồi.

Lông hăn vàng chóc, trơn mượt, dáng đi lặc lè, liếc sơ là biết được xơi toàn đồ bỏ, tối ngày chỉ có ăn với ngủ. Tôi không hiểu người ta nuôi cái thứ chó ấy (xin lỗi) để làm gì. Các bạn nói đi, nuôi chúng thì ích lợi quái gì chứ? Chắc các bạn đã nhìn thấy giống chó bulldog Pháp rồi chứ? Vô tích sự lắm cơ. Chỉ tốn công sức, tiền bạc để chăm bẵm chúng. Các bạn hãy nhìn kia, chỉ riêng cái đai cổ của hăn thôi cũng đã đắt tiền hơn cái màn hình chữ nổi của Sashka rồi. Khi đi ngang qua chỗ chúng tôi, gã bulldog nọ rướn về phía trước, kéo căng sợi dây trên tay chủ. Đồ ngốc. Đúng là gã công tử bột này không hề biết động tác ấy mang ý nghĩa gì trong “ngôn ngữ” của những con chó dẫn đường như tôi và Margo. Nhưng kia, ngạc nhiên chưa, cặp đôi nọ dừng lại thật. Chó dẫn đường chúng tôi cũng dùng cách thức tương tự để yêu cầu người được dẫn đường dừng lại để chúng tôi tranh thủ giải quyết nhu cầu tự nhiên. Nhưng ở đây lại là một trường hợp dừng chân với lý do khác. Gã mập này tròn tròn đôi mắt vốn đã lồi như mắt ếch, hết nhìn tôi rồi lại nhìn Margo một cách thận trọng, cảnh giác. Tuân thủ quy tắc hành nghề, chúng tôi tỏ vẻ không thèm đếm xia gì đến gã. Quý bà đội mũ rộng vành lên tiếng:

- Puzik, sao dừng lại thế? Muốn làm quen à?

Các bạn có nghe thấy không? Gã công tử bột này có cái tên rất tương xứng. “Puzik”, ấy là “Bé Bự”. Điên thật, chẳng lẽ không biết xấu hổ khi ra đường với cái tên dở hơi như vậy sao? Đúng là thứ... “Bé Bự”. Thế còn “làm quen” nghĩa là sao? Tôi chẳng rảnh để mà làm quen với Bé Bự của các vị đâu. Các vị cần đi đâu thì đi tiếp đi. Đừng làm phiền nữa. Các vị thấy đấy, mọi người đang nghỉ ngơi. Mọi người nghỉ ngơi, còn chúng tôi thì đang làm việc. Tôi nói thầm trong bụng với gã mập: “Nào, lên đường đi, Bé Bự, ở đây không ai muốn đánh bạn với nhà người đâu”. Đường như hăn đọc được ý nghĩ của tôi nên cất bước đi tiếp, bộ móng đồ sộ của hăn lặc lư, lặc lư thấy ghét!

Trong tình huống vừa rồi, Margo cũng tỏ rõ lập trường vô cùng kiên định. Giỏi! Đúng là một chiến sĩ chó dẫn đường chân chính. Xin lỗi vì lúc đầu tớ cứ tưởng cậu kiêu ngạo. Nhưng nói gì thì nói, tôi không nể

phục lắm các đồng nghiệp nữ của mình. Tất cả chỉ vì có ai đó từng phao tin đồn nhảm rằng trong nghề chó dẫn đường, chó cái đáng tin cậy hơn chó đực. Vu khống! Chó có tin! Đó chỉ đơn thuần là chuyện bịa đặt do ganh ghét mà thôi. Lại còn một quan niệm rất sai lầm rằng chó cái thuần tính hơn, dễ bảo hơn, còn lũ chó đực chúng tôi thì chỉ nhằm nhằm đi tìm chó cái để mà... Khiếp! Chẳng thể nào mở miệng nói ra chuyện ấy. Nhưng tôi thì sao? Tôi tí tòn lắm sao? Tôi hung hăng và không biết nghe lời hay sao? Tại sao lại cứ vu oan bừa bãi như vậy? Người đời thật lắm kẻ rồi hơi ngòi thêu dệt ra đủ thứ chuyện vớ vẩn, nghe tức muốn chết! Tôi đã từng tận tai nghe thấy những chuyện như thế. Lần nọ, có một đôi vợ chồng đến trường chúng tôi chọn chó dẫn đường cho ai đó. Khi đi ngang qua dãy chuồng, người vợ nói:

- Đừng chào hàng chó đực đấy nhé. Chúng tôi chỉ chọn chó cái thôi.

- Tại sao vậy? – Huấn luyện viên của chúng tôi hỏi.

- Tôi nghe người ta nói rằng chó cái dễ bảo hơn, dịu dàng hơn.

Thưa quý bà, chúng tôi đây chẳng bao giờ nghe ai nói những chuyện nhảm nhí như thế cả. Ai nói với bà điều đó? Bà thật là ngốc. Vậy nên, xin các bạn hãy nghe lời tôi. Nếu các bạn cần đến chó dẫn đường (cầu trời chuyện ấy đừng xảy ra) thì hãy chọn chó đực. Chúng tôi không chỉ dịu dàng và biết vâng lời, mà còn khéo léo và mạnh mẽ. Mà trong công việc của chó dẫn đường, khéo léo và mạnh mẽ là những yếu tố vô cùng cần thiết. Tất nhiên là khi không còn lựa chọn nào khác thì cứ chọn chó cái cũng được.

Ngồi trên ghế một lúc lâu cũng chán, Sashka đứng dậy. Tôi cũng vùng dậy, đứng ngay bên cạnh cậu ấy.

- Trisha, đi về thôi. – Sashka nói.

Một lần nữa tôi liếc qua cô bạn đồng nghiệp. Rồi tôi gạt đầu ra hiệu chào tạm biệt (mặc dù tôi biết làm vậy là thừa). Tôi có cảm giác cô ấy cũng gạt đầu trả lời. Có lẽ cô nàng hiểu rằng tôi đây cũng là một tay chuyên nghiệp, chẳng kém phần thiện nghệ.

20 phút sau, tôi và Sashka đã về đến nhà. Một bữa trưa ngon lành đang chờ chúng tôi. Nói chung tôi may mắn được lọt vào một gia đình tốt. Ở trong nhà này, tôi rất thích, nhưng dù sao tôi vẫn thương nhớ khôn nguôi cụ Ivan Savelievich.

5

Tôi với Sashka đã thỏa thuận cùng nhau: khi cậu ấy hỏi tôi câu gì đó, nếu tôi đồng ý thì sẽ trả lời “Gâu”, còn nếu không đồng ý thì sẽ kêu lên “U-u”. Giỏi lắm, Sashka! Mặc dù mới 13 tuổi nhưng cậu ấy là một chàng trai giỏi giang, chững chạc. Vâng, tôi nói “chàng trai” là chẳng ngoa chút nào. Cậu ấy đâu còn bé nhỏ gì nữa? Giá mà các bạn được nhìn thấy Sashka! Bà ngoại đứng chỉ đến vai cậu ấy. Gọi cậu ấy là “chú bé” tôi e rằng không tiện lắm. Tôi thích nhất là cậu ấy rất thông minh, sáng dạ. Tuy nhiên cũng hơi bị lém lỉnh, hiếu động. Và tính hiếu động của cậu ấy khiến cho tôi phải thêm đôi ba phân vất vả.

Xét theo khối lượng công việc thì hồi ở với cụ Ivan Savelievich, tôi sống khỏe hơn nhiều. Cụ đi lại chậm rãi, vừa đi vừa khe khẽ hát. Tác phẩm yêu thích nhất của cụ là một bài hát về người lính xe tăng. Tôi chẳng dám nói điều, cụ có thể trong một buổi tối chỉ hát đi hát lại chỉ đọc một bài. Tôi còn nhớ mãi giọng hát trầm ấm của cụ: “Ba chiến sĩ xe tăng, ba người bạn thân tình vui tính – một tổ lái của cỗ máy tiêu diệt quân thù”. Nhưng bài hát có hay đến mấy, ca sĩ có tài năng đến mấy, nghe riết rồi cũng đâm ngán, đến nỗi đôi lúc tôi phải tìm cách làm cho cụ tạm ngưng bài ca bất hủ của mình. Lúc đầu tôi nghe hào hứng, sau đó nghe một cách bình thường, sau đó ráng nghe, sau đó nữa là ráng chịu trận, cuối cùng đành phải cất tiếng sửa gâu gâu - không to lắm nhưng cũng chẳng vui gì cho lắm. Cũng giống như tôi, cụ Ivan Savelievich phản ứng rất nhạy với bất kỳ âm thanh bất thường nào. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả. Tôi với cụ tuy hai mà một. Người ta thường nói thế nào ấy nhỉ? Ồ, “không thể dùng dao rẽ nước trong cốc làm đôi”. Tôi với cụ Ivan Savelievich cũng như vậy. Hễ cụ nói với tôi điều gì đó, tôi lúc nào cũng sẵn sàng: “Con nghe đây, ông ơi”. Còn mỗi khi tôi sửa, cụ cũng luôn hỏi lại tôi: “Có chuyện gì thế, Trison?”.

Tôi trăn trở mãi một điều: nếu ở trường người ta dạy chúng tôi nói tiếng người, liệu tôi có thể học được mười từ hay không? Ngàn ấy đã là quá đủ, không cần nhiều hơn. Tôi chỉ cần làm chủ được mười từ là quá tốt rồi. Cần gì nhiều hơn làm gì chứ? Tôi suy nghĩ rất lung về chuyện này và cuối cùng đi đến một kết luận. Thật tuyệt làm sao, nếu ở trường người ta dạy cho chúng tôi phát âm được những từ sau đây:

1. Đi dạo
2. Dừng lại
3. Đi nào
4. Chán rồi
5. Cứu giúp tôi với
6. Thức ăn
7. Lạnh quá
8. Nóng quá
9. Buồn ngủ
10. Xin lỗi

Tôi cho rằng con người ta cũng chỉ cần biết bấy nhiêu từ là đã đủ để tồn tại trên đời. Thôi được rồi, nói về loài người thì tôi không dám bảo đảm, nhưng với tôi như thế là quá đủ. Tôi không hiểu tại sao các huấn luyện viên lại không nghĩ đến chuyện dạy chúng tôi cách phát âm những từ ấy. Tôi có đòi hỏi gì nhiều đâu. Thế mà chẳng ai dạy chúng tôi cả. Mà cũng chẳng ai thử tìm cách dạy mới lạ chứ. Sao người ta không thử đi, biết đâu thành công thì sao. Tự thân tôi đã cố thử, nhưng không có kết quả. Nào là chụm môi lại tròn vo như cái ống thổi lửa, nào là vặn vẹo lưỡi đến nỗi nó suýt thất lại thành cái nút, nào nhe răng, phô lợi... Tất cả đều vô vọng. Tôi muốn nói một từ nào đó của ngôn ngữ loài người, nhưng rốt cuộc vẫn chỉ được hai âm thanh là “gâu” và “u-u” của loài chó. Không thầy đồ mày làm nên. Chán thật.

Ngày trước, cụ Ivan Savelievich có nuôi một con vẹt. Nó về với cụ trước tôi. Đến khi tôi về sống với cụ, nó đã biết nói khoảng 100 từ tiếng người. Nó có thể nói leo leo liên tục suốt nửa tiếng đồng hồ. Tôi nói nghiêm túc đấy. Nó biết cả những từ khủng khiếp mà các bà hàng tôm hàng cá vẫn thường xài trong những trận cãi nhau kịch liệt ngoài chợ, những từ mà thậm chí tôi chưa từng nghe thấy từ cửa miệng của những huấn luyện viên dạy chó thuộc vào hàng tục tằn nhất. Tôi còn nhớ, ngay ngày đầu tiên, con vẹt đều cáng ấy (tên nó là Keria, nghe cực tởm) đã làm tôi chết điếng vì kinh ngạc. Tôi với cụ Ivan Savelievich đi dạo vừa về đến nhà, gã lùn sắc sỡ ấy liền vênh mồm lên ngạo nghễ: “Keria đói rồi nha!”. Tôi nghĩ bụng, gớm, nó là ông chủ chắc? Chưa hết đâu, nó còn vô liêm sỉ đến độ trong khi ông già mù còn đang lập cập bốc nắm lúa mì chưa kịp rải vào lồng cho nó thì nó đã nhảy loạn xạ, kêu quang quác: “Keria đói rồi! Đói rồi! Đói rồi!”. Đúng là đồ vẹt!

Một tối, chúng tôi xem tivi, đúng hơn là tôi xem, còn cụ Ivan Savelievich thì nghe, nhưng cụ vẫn thường nói: “Nào, Trison, chúng ta xem tivi đi”. Chúng tôi ngồi yên lặng, nghe và nhìn. Bỗng dưng con vẹt chết tiệt ấy nổi hứng gào toáng lên đủ thứ từ ngữ có trong đầu khiến tôi với ông già muốn phát điên. Chương trình tivi đang đến hồi hấp dẫn nhất thì cái con sơn ca-kẻ cướp ấy làm rộn cả lên. Chịu hết xiết, cụ Ivan Savelievich bèn lấy chiếc khăn lông to sụ trùm kín lấy cái lồng. Chiêu này hiệu quả tức thì. Con vẹt hoảng hồn, ngấm mồ tức khắc. Có lẽ nó nghĩ rằng sau màn “trùm mên” này rồi nó sẽ bị nhừ đòn như trong phim xã hội đen. Đáng đời nha con!

Kiểu gì tôi cũng không ưa nổi con vẹt này. Bởi vì ngay cả những khi nó im lặng cũng không có nghĩa là không có rắc rối nảy sinh vì nó. Nó không phải chim, mà là đồ con lợn! Khắp nơi trong nhà đây những lông của nó và vỏ trấu do khi ăn hạt lúa nó nhả ra. Mỗi khi nó nổi hứng lên đập cánh phành phạch là y như rằng lông từ mình nó và vỏ trấu bay loạn xạ đầy nhà, căn hộ trông chẳng khác nào chuồng gà. Có một người phụ nữ đứng tuổi (tên bà là Maria Petrovna) cứ mỗi tuần hai hoặc ba lần đến nhà để dọn dẹp, nấu nướng, giặt giũ. Ngay cả bà ấy cũng không chịu nổi con vẹt. Bà thường mắng nó: “Keria, mày không biết xấu hổ à? Mày lại bày trò gì nữa đây?”. Nó vẫn phớt lờ, chẳng thèm đếm xỉa. Mắng nó quá thì nó cất tiếng ca bài ca quen thuộc của mình: “Cái đít ngu lâu, cái đầu đất sét”. Tôi hiểu là nó đang “tự kiểm điểm”, nhưng vẫn với thái độ cực kỳ trắng tráo.

Bà Maria Petrovna làm mọi việc trong nhà một cách tận tâm tận lực, nhưng không bao giờ chịu nhận một đồng tiền nào từ cụ Ivan Savelievich. Điều đó khiến cụ cũng hơi ngại. Một lần, cụ nói với bà ấy:

- Chị Maria Petrovna quý mến, vì Chúa, tôi mong chị đừng để tôi phải cảm thấy khó xử. Xin chị hãy cầm lấy ít tiền, chỉ một ít thôi cũng được. Cầm lấy rồi mua một món quà nho nhỏ nào đó cho bản thân mình. Làm sao tôi có thể để cho chị cứ phải làm việc không công mãi như thế được?

Bà Maria cười rồi trả lời:

- Sang thế giới bên kia rồi cụ trả cũng được mà

- Nhưng tôi chẳng mặt mũi nào đâu, chị Maria ạ. Chị hiểu giùm cho tôi.

- Chẳng việc gì mà phải xấu hổ cả cụ ạ. Mọi chuyện tôi làm không phải cho cụ, mà là cho chính bản thân mình đây.

Nói ra thì thật không tiện, nhưng tội vạ đâu tôi xin chịu: những lời của bà Maria Petrovna khiến tôi phải đề cao cảnh giác đối với bà ấy. “Mọi chuyện tôi làm... là cho chính bản thân mình” nghĩa là sao? Tôi nghĩ bụng, phải chăng bà ấy muốn cuỗm món đồ gì đó trong nhà này? Trong lúc dọn dẹp, lau chùi, bà ấy thường sờ mó, ngửi các đồ vật trong nhà. Hồi ở trường, các thầy cô huấn luyện viên thường cảnh báo rằng người mù rất hay bị mất cắp. Một số người sáng mắt cứ làm ra vẻ nhiệt tình giúp đỡ, nhưng thực chất chỉ chực có cơ hội là thó thứ này thứ kia, đặc biệt là tư trang, tiền bạc. Có khi họ tháo cả những bức tranh quý treo trên tường, hoặc nhét vào giỏ của mình những quyển sách hiếm. Có thể họ nghĩ rằng người mù thì cần gì đến tranh và sách. Vì vậy, chúng tôi, dù chỉ là chó dẫn đường, vẫn phải luôn đề mắt đến những kẻ khả nghi.

Nhưng dần dần, về sau, tôi hiểu ra rằng bà Maria Petrovna không phải thuộc hạng người có thể lợi dụng cơ hội để gây hại cho những người bất hạnh. Qua một chương trình phát trên tivi, tôi được biết rằng trên đời

này có rất nhiều người luôn sẵn sàng giúp đỡ người tàn tật trên tinh thần phi vụ lợi. Họ làm điều đó không phải vì tiền bạc, cũng không phải vì thương hại người tàn tật, lại càng không phải vì chính bản thân mình, mà chính là họ đang giúp Chúa. Đúng vậy, như người ta thường nói: muốn giúp đỡ Chúa, hãy giúp đỡ những kẻ bất hạnh, ốm đau, tàn tật quanh mình. Vâng, trên đời luôn có những người như thế. Nếu được dạy nói tiếng người hồi ở trường, thế nào tôi cũng đến đứng trước mặt bà Maria Petrovna mà phát biểu từ số 10: “Xin lỗi”. Hãy tha lỗi cho con, hồi mẹ già quý mến. Tha lỗi, vì con đã nghĩ sai về mẹ.

Cho đến trước khi cụ Ivan Savelievich qua đời, bà Maria Petrovna vẫn đến nhà chúng tôi. Vào những ngày lễ hay sinh nhật, họ cùng nhau uống một hai ly nhỏ. Sau đó họ ngồi với nhau, tay trong tay hát suốt buổi tối. Bà Maria Petrovna hát toàn những bài mượt mà, tình cảm, nghe cứ mê lịm đi, chứ không phải những bản hùng ca kiêu như bài ca ngợi lính xe tăng. Tôi đặc biệt thích ca từ sau đây trong một bài hát nào đó “Bà lão của tôi, bà còn sống đấy ư? Và tôi, tôi cũng đang còn sống. Xin chào, chào em yêu dấu ngày nào”. Họ hát, hát hoài, rồi cùng ngồi khóc. Hình như cụ Ivan Savelievich đã linh cảm được rằng cụ chẳng còn sống được bao lâu nữa. Cụ thường nói với tôi: “Trison, con sắp được yên, không còn phải cực khổ vì ta nữa rồi. Già này sắp ra đi rồi con ạ”. Cụ già lạ thật, tôi có bao giờ phải cực khổ vì cụ đâu. Cụ ơi, nếu biết rằng sau khi cụ ra đi, con buồn và nhớ cụ biết chừng nào, hẳn cụ chẳng bao giờ nói thế...

6

Cụ Ivan Savelievich thường nhắc đến một câu thành ngữ mà cái đầu tôi không bao giờ luận được hết ý nghĩa sâu xa của nó. Cụ nói:

- Trison à, tiền và tù là hai thứ khó mà chối bỏ.

Tù thì ít nhiều tôi đã rõ. Cái chuồng nhốt chó có khác chi nhà tù? Nhưng tiền là sao? Tôi không cách nào hiểu nổi. Nhưng rồi xảy ra một chuyện. Cuối cùng thì tôi cũng được làm quen với khái niệm tiền.

Tai họa xảy ra – tôi bị bắt trộm. Nhưng từ từ, tôi xin kể tuần tự sự việc. Một hôm thứ Sáu trong tuần, bộ ba chúng tôi đi siêu thị - tôi, Sashka và bà ngoại. Tôi không hiểu tại sao Sashka lại muốn đi vào cái cửa hàng khổng lồ chết tiệt ấy. Nhưng từ sáng sớm cậu ấy đã van xin bà ngoại cho đi cùng:

- Bà ngoại yêu quý ơi, con van bà, cho con cùng Trisha đi siêu thị với bà nhé. Con chỉ đi quanh quẩn vài vòng để nhớ lại ngày trước con cùng các bạn đi mua sắm thôi. Con muốn sờ tay vào mấy món đồ chơi, mấy thứ đồ hộp linh tinh... Được chứ? Cho con đi đi mà, bà ngoại. Cho nha...

Chọn siêu thị làm chỗ dạo chơi! Thiệt tình! Cụ Ivan Savelievich thường cố gắng tránh xa các siêu thị. Tốt lành gì mấy cái siêu thị cơ chứ. Chỉ toàn quây kệ, dày đặc hàng hóa. Mà người thôi là người, chen chúc như cá mèi trong hộp. Tuy nhiên, cũng có lần cụ phải vào siêu thị để mua thứ gì đó, tôi được vào theo và chỉ thích có một góc nhỏ trong đó, nơi bán thức ăn cho chó. Thức ăn các loại được đóng gói sẵn, bịch lớn có, bịch nhỏ có, dưới dạng đồ hộp cũng có mà cho vào túi nilon cũng có. Toàn những thứ ngon và bổ dưỡng. Bên cạnh đó có treo đủ loại đai cổ, xích chó, nhưng những thứ đó chỉ dành cho lũ biếng lười, dạng như cái gã bulldog béo ị hôm nào trong công viên muốn làm quen với tôi và Margo. Những thứ dây xích, đai cổ ấy, có cho chúng tôi cũng chẳng thêm. Chúng tôi đã có các loại “trang thiết bị” chuyên dụng, đặc trưng của mình, bền chắc, thuận tiện, bảo đảm hơn nhiều.

Tóm lại, theo tôi hiểu thì Sashka muốn ôn lại quãng đời trước đây của mình khi còn sáng mắt. Trẻ con mà đòi gì thì người lớn cứ liệu mau mau đáp ứng kéo sợ chúng khóc. Mà ở đây lại là đứa trẻ tàn tật. Làm sao nỡ từ chối cơ chứ!?

Vừa đến lối vào siêu thị, bỗng trước mặt chúng tôi xuất hiện một gã bảo vệ mặt mày đỏ gay, to cao như hộ pháp, cứ như từ dưới đất mọc lên. Tôi liền tưởng ngay đến bà bán thuốc tây kiêm máy phát sóng dọa chó ở hiệu thuốc (các bạn còn nhớ bà ta chứ?). Tay bảo vệ này cũng thuộc vào hàng cứng cõ.

- Xin lỗi. - Gã nói. – Không được mang chó vào siêu thị.

- Đây là chó dẫn đường. – Bà Elizaveta Maximovna giải thích. – Chó này được phép vào siêu thị.

- Tôi không biết chó dẫn đường hay không dẫn đường. Đã là chó thì không được vào siêu thị!

- Làm gì có chuyện lạ lùng như thế được? – Bà ngoại nổi cáu thật sự. - Người ta không dạy luật pháp cho các người sao?

- Chúng tôi chẳng cần biết luật pháp mà bà nói là cái gì. – Tay bảo vệ lạnh lùng nói. – Chúng tôi chỉ có quy định từ cấp trên ban hành xuống. Chấm hết.

Tôi không tài nào hiểu nổi. Không có các loại quy định thì loài người không sống nổi hay sao?

- Con à. – Bà ngoại đầu dụ, dường như muốn làm mềm lòng cái tay điên kinh hăng nặng này. – Con hiểu cho. Thằng bé mù lòa, không thấy đường. Con chó này chính là đôi mắt của nó đấy. Con hiểu không?

Ôi, bà Elizaveta Maximovna ơi, bà hãy nhìn cho kỹ quả lựu đạn gi sét trước mặt mình đi. Thứ đó mà có thể hiểu được gì cơ chứ?

- Má già ơi. - Gã bảo vệ nói. - Bà muốn tôi bị đui việc chắc?

- Già không muốn thế đâu con ạ, nhưng mà...

- Thôi. - Gã bảo vệ đưa lòng bàn tay ra phía trước. – Không năn nỉ ỉ ôi gì nữa. Đằng kia có cây cọc kia, buộc đôi con mắt của thằng bé vào đó. Tôi trông chừng cho.

Gã đầu đất kia, có hiểu mình nói gì không? Hừ, buộc đôi con mắt! Ăn với chẳng nói. Thật chẳng ra làm sao.

- Cậu thật không biết xấu hổ! – Bà Elizaveta Maximovna giận sôi.

- Bà là gì của thằng bé? – Gã bảo vệ bỏ ngoài tai lời nhiếc của bà già.

- Nó là cháu ngoại của tôi. – Bà trả lời đầy tự hào.

- Vậy thì bà tự dẫn thằng bé đi. Tại sao lại cứ rủa tôi là không biết xấu hổ?

Bà ngoại hiểu rằng có nói nữa với cái đầu đất sét này cũng vô ích, bèn đưa tôi cùng Sashka đến gần cây cọc chết tiệt nọ, buộc tôi vào đó.

- Xin lỗi nhé, Trisha, tha lỗi cho bà nhé, con yêu. Con thấy đã xảy ra sự thế gì rồi đấy...

Không, con không hờn giận gì đâu bà ạ, con hiểu mà. Cứ đi vào siêu thị đi, rồi mau mau mà trở ra với con, nếu không, đứng dưới trời nắng như thế này, chẳng mấy chốc con thành... con chó thui mất thôi.

Hừ, kẻ “trông chừng” mới hay ho làm sao! Bà Elizaveta và Sashka vừa chui tọt vào cái miệng của con quái vật khổng lồ là cái siêu thị chết tiệt kia, tay bảo vệ cũng biến mất tăm. Tôi ngồi đợi dưới ánh mặt trời gắt gao. Nóng như thiêu đốt. Bỗng có tiếng xe hơi phanh kít, một chiếc bốn chỗ màu xanh dương đỗ xích trước mặt tôi. Hai gã thanh niên bặm trợn, to như bò mộng, mở cửa xe bước ra. Một gã nhìn quanh dò xét rồi hỏi gã kia:

- Ê, Bratan, mày biết con chó này giá bao nhiêu không?

Đồ vô lại, tôi nghĩ bụng, chó này không phải món hàng thương mại đâu nha.

- Chứ thập đó trên đai ngực nó nghĩa là gì thế?

- Nghĩa là chó dẫn đường cho người mù, chó có học thức đấy. Chuẩn bị mà đếm tiền đi con ạ. Nào, mau mở cốp xe ra.

Gã kia phóng lại đằng đuôi xe, mở cốp, còn gã này rút dao ra, cắt phứt sợi dây rồi ôm chặt lấy tôi. Tôi chưa kịp có phản ứng gì thì nắp cốp xe hơi đã đóng sập lại trên đầu. Quân lưu manh đều cáng! Chúng mày làm gì thế? Sashka của tao còn đang ở trong siêu thị cơ mà. Chúng mày là người hay là đồ chuột cống?

Chiếc xe rồ máy lao vút đi. Tôi không biết chúng đưa tôi đi đâu, chỉ có thể cảm nhận rằng chúng không chạy trên đường nhựa. Trời ạ, sao hời ở trường, người ta không dạy tôi cách tấn công để phòng vệ trong những trường hợp cấp bách cơ chứ! Phải chi được dạy võ, tôi đã đóp vào cổ họng cái thằng trộm chó chết tiệt ấy chứ ở đó mà “mở cốp xe ra” với chẳng “chuẩn bị đếm tiền”! Nhưng chúng tôi không được phép cản người. Các bạn có hiểu không? Sủa thì được, còn cắn thì tuyệt đối không. Tôi nằm trong cốp xe, tru lên vì uất ức. Hết tru lại sủa, nhưng chẳng tác dụng gì. Tiếng nhạc từ hai cái loa đặt ở băng ghế sau dội xuống điếc cả óc. Bum – bum – bum. Rặt thứ nhạc kẻ cướp.

Khoảng nửa giờ sau, xe dừng lại. Tôi dỏng tai lên. Nghe được mấy từ rời rạc: tuần tra giao thông, ông trung sĩ, bằng lái... A ha! Các cu cậu sa lưới công an rồi nhé. Đáng đời! Quá là lưới trời lồng lộng... Cơ hội giải thoát đã đến, tôi vận hết sức ra mà sủa. Rồi tôi nghe ông trung sĩ nói:

- Các anh chờ gì thế? Trong cốp xe có một con chó phải không?

Tôi mừng rơn - sắp được giải thoát rồi. Có thể chứ!

- Báo cáo bác chỉ huy, con chó của chúng em nó bị bệnh làm sao đó, em phải đưa nó đến thú y ạ. - Thăng đều nói dối không ngưng mồm. – Phải nhốt nó vào cốp xe kéo nó sông ra không cách nào bắt lại được thì khốn.

- Mở cốp ra cho tôi kiểm tra! – Ông cảnh sát giao thông yêu cầu.

Thăng trộm chó chỉ mở hé hé nắp cốp, ông cảnh sát nhìn qua cái khe rất hẹp, còn tôi thì cố sức sửa, rồi kêu ăng ăng, rồi vùng dậy, gắng sức dùng đầu đội nắp cốp lên cao. Đồng chí công an ơi, hãy nhìn cho kỹ đi: đây nổi dẫn đường của tôi bị cắt, trên mình tôi có băng đai chuyên dụng in chữ thập đỏ, biểu tượng của nhân viên y tế. Nào, nhìn đi, nhìn cho kỹ vào! Chúng là lũ trộm chó chính cống đấy. Trời ơi, giá mà nói được tiếng người, lúc này tôi đã gào lên từ số 5 “Cứu giúp tôi với”. Nhưng nắp quan tài lại đóng sập trên đầu tôi...

- Tại sao các anh lại nhốt con chó vào trong cốp xe?

- Thì còn biết nhốt nó ở đâu nữa? – Thăng trộm mắt dạy cười cười. – Để nó ngồi chung trong xe, nhờ nó tè bậy, ị bậy thì cả xe thối um lên à?

Đồ súc sinh ngu ngốc. Tao đây có thể kiểm chế nhu cầu tự nhiên hàng nửa ngày trời nha con. Quả thực, hồi ở trường, chúng tôi đã được dạy kỹ năng đó.

- Ờ, ờ. - Ông cảnh sát trả lời. - Thôi được rồi. Chúc thượng lộ bình an.

Các bạn thấy không, cuộc đời chó má là như vậy đấy. Nếu trong cốp xe là một con người, lệnh báo động hẳn đã được phát ra cho toàn bộ Sở cảnh sát thủ đô! Còn ở đây thì chỉ là một con chó bệnh vớ vẩn nào đó mà thôi. Ôi, người ơi là người! Người thì không cho chó vào siêu thị, người thì bắt trộm chó, người thì bỏ lỡ cơ hội cứu chó và biết đâu còn có người... (nghĩ đến mà ghê hồn) có thể giết chết chó. Không, tôi nghĩ, một khi chữ “tiền” đã được nói ra, mọi chuyện không thể kết thúc chóng vánh bằng lưỡi hái của thần chết. Nghĩ như vậy, tôi có phần vững tâm hơn.

Khoảng 20 phút sau, xe dừng lại. Một cánh cửa nào đó mở ra nghe ken két. Nắp cốp xe bật lên và tôi nhìn thấy một cái nhà kho nào đó trong góc vườn. Những thằng đều này đã đánh xe lui sát đến tận cửa kho nên khi tôi nhảy ra khỏi cốp xe là vừa vụng chui lọt vào ngay trong nhà kho. Ngay khi tôi vừa chạm đất, chiếc xe liền vọt tới và cửa kho đóng sầm lại tức khắc. Ngay sát bên dưới mái nhà có một vuông cửa sổ nhỏ. Ánh sáng rọi lờ mờ vào góc đối diện. Xung quanh toàn những thùng phuy, xô chậu, cuốc xẻng, thùng sơn, giẻ lau, vãn vãn. Tóm lại, còn tệ hơn cả cái chuồng nhốt chó tệ hại nhất. Sống ở đây, thà sống trong tù bên Nhật Bản còn sướng hơn.

Những tên trộm chó đứng bên ngoài ngay trước cửa, bàn luận.

- Bây giờ đưa nó đi đâu đây? – Một đứa hỏi.

- Tốt nhất là đăng tin ở mục rao vặt trên báo. - Đứa kia trả lời. – “Bán một con chó đực giống Labrador, đã qua trường lớp huấn luyện. Giá phải chăng”.

- Sao mày biết là nó đã qua trường lớp?

- Mày có dờ hơi không thế? – Gã du côn cười vang. - Nó là chó dẫn đường. Mọi hiệu lệnh, mệnh lệnh nó hiểu hết, còn hơn cả mày đấy.

- Kiểu gì cũng phải cho nó sống ở nhà nghỉ ngoại ô này một thời gian đặng cho nó quen với hoàn cảnh mới.

- Thôi được rồi, trước khi thông báo rao vặt được đăng, tạm thời hẵng phải nuôi nó vậy.

Này, này, các quý cậu! Các cậu còn chưa biết tôi đâu. Cho đến khi xuống mồ tôi cũng không quên được những người từng được tôi dẫn đường. Đừng có mà hoang tưởng. Các cậu sẽ không đạt được ý muốn điên rồ của mình đâu. Dù các cậu có bán tôi đi đâu, bán cho ai, cuối cùng rồi tôi cũng sẽ bỏ trốn để về với những người thân yêu của mình thôi. Rồi người mua sẽ tìm đến gõ vào gáo dừa của các cậu. Lúc đó thì tha hồ mà “đếm tiền” nhé.

- Mà này, chúng ta chẳng có lấy một mảnh giấy chứng minh nguồn gốc, sổ lý lịch, sổ tiêm chủng... gì gì của nó cả. Làm thế nào bây giờ? – Một tên hỏi.

- Thì chính vì thế mới phải rao bán giá rẻ. – Tên kia trả lời. – Chúng ta sẽ nói rằng chủ của nó bị chết bất đắc kỳ tử, hoặc sẽ bịa ra một lý do chính đáng nào đó.

- Không ổn đâu, nguy hiểm lắm. Có lẽ phải đưa nó sang thành phố khác mà bán thì mới chắc ăn. Thậm chí phải đưa đi thật xa.

- Mày điên à? Một tiền gà, ba tiền thóc. Đưa nó đi xa để bán thì chẳng bỏ tiền xăng. – Tên kia trả lời. – Không sao đâu, mày đừng lo...

Mấy tên cai ngục của tôi bỏ đi đâu mất.

Bây giờ thì phải tìm hiểu cái xà lim hôi hám này. Mẹ kiếp, lũ súc sinh ấy chẳng để ở đây cho tôi lấy một ngụm nước. Tổng người ta vào ngục, đã không cho ăn thì chớ, lại không nghĩ đến chuyện cho người ta uống. Chẳng những thế, lại còn không chịu tháo băng đai. Quân dã man! Tôi là một con chó hiền lành, ngoan ngoãn, nhưng tôi vẫn không thể nào không cắn giật một số người. Xin các bạn hãy rộng lòng thứ lỗi cho tôi. Ngay cả các bạn cũng không thể gọi cái thứ người ấy là người theo đúng nghĩa. Thứ người ấy là gì? Thậm chí không được là chó nữa, mà chỉ là những con má...

7

Dù sao thì chúng ta vẫn còn có niềm hi vọng. Làm sao tôi có thể không nhớ đến ông cụ Ivan Savelievich quý

mến của mình chứ? Cụ thường nói: hễ còn sống là còn hi vọng. Một khi niềm hi vọng còn đó thì hãy vững tâm tiến lên phía trước, hồi hậu duệ của các chiến binh Viking kiêu hùng và của những bậc tiền bối xứ Basque vĩ đại! Điều đáng chú ý: nền của cái “siêu thị” này là nền đất (tôi tin rằng các bạn hiểu tại sao tôi gọi nhà tù của mình bằng cái tên ấy). Niềm hi vọng chính là ở chỗ đó. Nếu các bạn chưa biết, tôi xin giải thích: chó Labrador có thể đào một cái hố sâu cả mét chỉ sau một đêm. Dĩ nhiên, nếu nó không phải làm việc gì khác. Giờ đây, tôi có phải làm việc gì khác nữa đâu. Phải tìm cách vượt ngục thôi. Tôi chẳng dám nói điều chứ nếu sáng mai lũ khốn ấy dám vác mặt tới đây, tôi sẽ lao vào chúng và chiến đấu một mất một còn - như một con báo rừng hoang thực thụ.

Nói gì thì nói, trước hết cần phải thực hiện các biện pháp an toàn. Xem nào, trong tay ta có gì. Đây các loại giẻ rách. Tốt! Thậm chí tuyệt vời! Hễ có động, nghĩa là nếu cảm nhận được rằng quân thù sắp xuất hiện trước công thành, tôi sẽ dùng mớ giẻ này để che giấu miệng hang. Nào, gom toàn bộ số giẻ lại, cho vào một góc. Tốt rồi. Bây giờ thì... Ồ, cái gì thế này? Dầu nhớt à? Người xem nào. Ồi, thật may mắn làm sao: nước! Bất chợt tôi nhớ lại câu thành ngữ yêu thích của cụ Ivan Savelievich: “Khi một cánh cửa đóng lại, ắt sẽ có một cánh cửa khác mở ra”. Hóa ra mái nhà kho bị đột, lại đúng chỗ cái chậu thau, thế là có cả nửa chậu nước đang nằm đó chờ tôi! Sống rồi! Nếu là người, chắc chắn lúc đó tôi sẽ khoái chí xoa tay hải lòng, sung sướng. Tuy nhiên, sau khi ném thừ cái thứ nước đục màu nâu nhờ trông ghê ghê ấy, tôi suýt buồn nôn vì mùi tanh của sắt rỉ. Khiếp! Nhưng biết làm sao được? Không thể sống thiếu nước. Nước là nguồn sống, nguồn sinh lực. Đói ăn còn có thể chịu đựng được, chứ khát nước thì chỉ còn biết le lưỡi ra mà thờ.

Tôi bỗng nhớ lại, cách đây không lâu, Sashka đã đọc cho tôi nghe mấy vần thơ:

Tôi ngồi ở đằng sau song sắt

Của ngục tù tối tăm ẩm thấp

Bài thơ này nói về một con chim nào đó, nhưng vụ tối tăm và ẩm thấp thì quả đúng phóc với tình trạng của tôi lúc này. Nào, còn chờ gì nữa? Bắt tay vào việc thôi chứ?

Giờ đầu tiên, tôi làm việc không ngơi chân. Không dừng, không nghỉ. Sau đó là 10 phút giải lao, tợp đúng 10 hóp nước (giờ đây nó ngon chẳng kém gì món cocktail thượng hạng), rồi lại tiếp tục đào. Mấy “chuyên gia về chó” khốn kiếp lặn đi đâu biệt tăm, suốt buổi tối không hề lộ dạng. Điều đó cũng tốt cho chúng, vì nếu chúng mà tới thì thế nào rồi cũng phải đi cấp cứu. Răng tôi còn sắc chán. Chúng không đến, tôi vừa mừng vừa tiếc, tiếc vì không có dịp dạy cho chúng một bài học.

Trong khi đào, đào, đào, đào, bới, bới, bới, bới, tôi chợt nhớ tới cái gã bảo vệ siêu thị từng hứa với bà ngoại là sẽ trông chừng tôi: phải chi người đừng có nguyên tắc cứng đờ với mấy cái quy định vớ vẩn ấy thì giờ này ta đã yên vị trên tấm thảm mềm êm ái, ngắm nhìn cậu bé yêu quý của mình đang thông thả lướt ngón tay trên màn hình chữ nổi. “Tôi trông chừng con chó của bà cho”. Hừ, thế mà cũng gọi là “trông chừng”! Cứ liệu hồn đấy. Rồi lương tâm sẽ cắn rứt người vì trái tim sỏi đá của người. Bảo vệ cơ đấy. Bảo vệ kiểu gì thế không biết. Cai ngục thì có...

Những người thân yêu của tôi giờ đây đang sống thế nào? Chắc là họ đang khóc đến cạn nước mắt, nhất là cậu bé Sashka yêu quý của tôi. Thương cậu bé quá chừng. Tôi với cậu ấy đã quen có nhau rồi. Vậy mà rồi xảy ra chuyện đau lòng như thế này... Đừng khóc nữa, Sashka yêu quý. Đừng quá tự dằn vặt mình như thế. Thế nào tôi cũng thoát khỏi cái ngục tối hải hùng này.

Ồi, có lẽ phải nghỉ ngơi chút đỉnh. Tôi lùi ra xa một chút, ngắm nhìn cái “hố khảo cổ” của mình. Quả thực trông đã giống một đoạn địa đạo con con. Nhưng còn phải đào và đào nhiều nữa. Không được buông lơi,

hồi chiến binh Labrador! Mi phải làm sao để kịp thoát được cái ngục tù này trước khi trời sáng. Hãy uống một hợp nước để rồi còn đào, đào và đào.

Quá mải mê với công việc, tôi không để ý thấy một vì sao đã xuất hiện trên ô cửa sổ nhỏ xíu sát mái nhà. Rồi thêm một vì sao nữa. Bầu trời sáng trong, tiết trời ấm áp. Tôi rất thích khoảng thời gian ban đêm. Ban đêm, tất cả chó trên thế gian này, kể cả chó dẫn đường, đều nghỉ ngơi trong “chăn êm nệm ấm”, thường thức những giấc mơ. Các bạn ngạc nhiên lắm sao? Tôi xin nói một cách nghiêm túc với các bạn: loài chó chúng tôi cũng có những giấc mơ đấy. Thậm chí có cả những giấc mơ tuyệt vời! Chẳng là hồi ở với cụ Ivan Savelievich, tôi từng được xem rất nhiều bộ phim về đề tài chiến tranh. Sau mỗi lần xem phim, tôi lại nằm mơ. Tôi mơ thấy rằng bất chấp mưa bom bão đạn, tôi lao vun vút qua màn khói lửa dày đặc trên trận địa, chạy khắp nơi tìm kiếm các chiến sĩ của ta bị thương, kéo về tuyến sau. Có lần tôi còn mơ thấy mình cứu được một người trượt tuyết bị vùi sâu trong tuyết. Mọi người thưởng huân chương cho tôi, đãi tôi món gà rán, các phóng viên xúm đông xúm đỏ chụp hình. Một phóng viên còn dúi micro vào sát mõm tôi. Vụ này làm tôi hơi khó chịu, vì cái micro mới chán lắm sao – vừa lạnh lẽo, vừa thô ráp, thỉnh thoảng còn phóng điện gây tê tê. Câu lên, tôi sửa vang và... giật mình tỉnh giấc, vẫn còn nghe tiếng sửa của mình vang dội khắp căn hộ. Cụ Ivan Savelievich hoảng hồn, suýt chút nữa lăn từ trên giường rơi xuống đất.

- Trison, có chuyện gì thế? – Cụ thẳng thốt hỏi. Tôi im lặng. Cụ gọi tôi lại gần rồi nói: - Hình như con nằm mơ thấy điều gì đó...

Ông cụ thật giỏi đoán. Tôi rên ư ừ vài tiếng. Cụ lại nói:

- Đến đây với ông đi con, nào, leo lên nằm bên cạnh đi. Đừng hoảng sợ, con ạ, mộng mị là chuyện thường mà. Thỉnh thoảng già này cũng nằm mơ thấy lắm chuyện hãi hùng. Thỉnh thoảng khi nằm mơ cũng la hét.

Cụ Ivan Savelievich thường nằm mơ, thấy lại cuộc đời quân ngũ của mình. Sau đó, khi đi dạo, cụ thường kể lại cho tôi nghe. Cụ nói: “Con biết không, Trison, tối qua ông nằm mơ thấy mình tham gia tập trận trên chiếc xe tăng ngày ấy. Ông nhìn thấy người bạn cũ cùng trung đoàn. Anh ấy là tiểu đoàn trưởng. Mọi chuyện diễn ra sống động cứ như thật. Mọi người trong giấc mơ đều trẻ trung, hoạt bát, năng nổ y như cái ngày xa xưa ấy”. Theo lời kể của ông cụ về cuộc sống quân đội, tôi nhận thấy trường huấn luyện chó cũng chẳng khác là bao: cũng đủ thứ bài tập thao trường, rồi thì mệnh lệnh, huấn luyện tân binh, cựu binh, sát hạch, thi tốt nghiệp, thi nâng bậc...

Ồi, đào mệt rồi, phải nghỉ chút đã. Nếu cứ đà này, không loai chân, thì chỉ khoảng từ hai đến ba tiếng đồng hồ nữa ta sẽ thoát được ra ngoài. Nhưng quả thực là tôi đã thấm mệt. Nếu không có cái băng đai trên mình, có lẽ tôi làm việc đạt năng suất gấp mấy lần. Nhưng tôi không thể tự tháo nó ra được. Biết làm sao đây, đành ráng mà chịu thôi, dù vô cùng khó chịu. Mặc dù tôi là chó nòi, được huấn luyện đến nơi đến chốn, nhưng đã từ lâu lắm rồi tôi chưa từng phải đào hang đào hố gì. Hồi ở trường, hễ chúng tôi ngứa chân bươi đất thành cái hố nhỏ thôi là đã bị mắng té tát rồi. Mà loài chó chúng tôi thì thỉnh thoảng cứ phải bươi bới cho đỡ... nhớ. Hồi trước, mỗi lần đi câu cá với cụ Ivan Savelievich (hình như tôi từng hứa sẽ kể các bạn nghe về chuyện đi câu cá), tôi tha hồ vui chơi thỏa thích. Ở bờ sông ngoài đồng hay bờ suối trong rừng, tôi từng đào những cái hố trông thấy mà mê. Ông già vỗ vỗ vào lưng tôi, mắng yêu:

- Ngốc quá đi thôi, Trison ơi! Không có việc gì làm nữa hay sao mà cứ đào với bới thế? Để sức mà chạy nhảy trong rừng hay trên cánh đồng có phải hơn không.

Cụ làm như tôi không chạy nhảy ấy! Tôi chạy suốt ngày. Không chạy thì ít nhất cũng phải đi. Chỉ có chuyện đào hố thì đành “bỏ chân”, vì sống trong nội thành. Thử đào mà xem. Dân tình lại chẳng xúm đến mắng cho: “Mày làm gì thế? Phá nát bãi cỏ công viên rồi!”. Mà họ mắng như thế là phải. Trong công viên, đâu có phải muốn đào là đào. Nhỡ em bé nào đấy sa chân xuống đó thì sao. Chuyện này thì tôi thừa nhận mọi người có lý.

Lần nọ, tôi cùng cụ Ivan Savelievich đi câu cá. Cụ già giăng cái ghé xếp của mình ra, ngồi xuống, bắt giun đựng trong vỏ lon đồ hộp móc vào lưỡi câu. Cụ làm việc ấy thành thạo đến mức nếu không biết trước, hẳn tôi không thể nào tin được đó là một người mù. Cụ quăng lưỡi câu xuống nước rồi bảo tôi:

- Trison, theo dõi nhé, hễ thấy phao động đây là sửa lên ngay cho ông biết nhé.

Hừm, tôi ngồi nhìn chăm chăm vào cái phao, năm phút, mười phút, mười lăm phút, mắt hoa hết cả lên. Chợt tôi thấy hình như cái phao động đây, bèn đánh động ông cụ: “Gâu!”. Cụ già giật phất cần câu, rồi kiểm tra lưỡi câu. Chẳng có gì cả. Ông cụ lau bà, vẻ không hài lòng:

- Làm gì mà sủa to thế, cá nó sợ, chạy mất hết cả bây giờ.

Thế đấy! Mới ban nãy, cụ chẳng bảo “sủa lên ngay” là gì. Nếu chỉ cần sủa nhỏ tiếng thôi thì phải bảo tôi là “sủa lên khe khẽ” chứ. Thật chẳng biết cách diễn đạt ý nghĩ của mình thành lời nói. Thế mà cũng gọi là dân câu cá. Tôi hơi phật ý.

Nhưng chỉ nửa giờ sau, chúng tôi đã làm hòa với nhau. Một bữa ăn thịnh soạn với toàn món cá do cụ Ivan Savelievich câu được. Đối với tôi, bữa ăn đó chẳng khác gì một bữa tiệc trong cung vua phủ chúa! Ông cụ đãi tôi hẳn một con cá rô to gần bằng bàn tay người, béo ngậy. Suốt đời tôi không bao giờ quên được vị ngon của nó. Cắn vào một miếng, nó cứ như tự tan biến giữa hai hàm răng, giữa lưỡi và vòm họng. Quá là ngon không lời nào kể xiết. Ôi, hình như tôi quá sa đà vào chuyện đi câu và chuyện món ngon trên đời. Phải nhấp giọng bằng một ngụm nước thôi. Tọt nước vào, tôi thấy khô hẳn ra. Tôi lại lùi ra xa để chiêm ngưỡng cái đường hầm độc đáo của mình. Còn khoảng một tiếng đồng hồ nữa mới có thể hoàn tất để chui ra ngoài. Miễn sao sức lực đừng bỏ mình mà đi là được. Miễn sao đừng vì mệt quá mà nằm lăn ra rồi ngủ lịm... Hề mà ngủ mê ngủ mệt, quên mất công việc cần làm, sáng mai lữ khốn ấy đến thì liệu mà phải chiến đấu một mất một còn với chúng.

Tôi đào, đào, đào, bới, bới, bới... Hoan hô!!! Hình như đã thấy ánh sáng cuối đường hầm. Chỉ còn một chút xíu nữa thôi. Nào, ráng lên, cố lên, Trison yêu quý! Ráng chút nữa thôi. Chao, nếu không có cái vòng băng đai vương vùi, tôi đã thoát được ra ngoài từ lâu rồi. Chỉ còn chút xíu nữa thôi là có thể chui lọt đầu ra ngoài. Đừng nóng vội, đừng hấp tấp, anh bạn thợ mỏ ạ. Nếu không, bị mắc kẹt như Winie Pooh kẹt trong hang thỏ thì khốn(*). Nào, Trison, cố lên. Xong! Hình như là đã xong! Miệng hang đã mở rộng. Nhưng hãy khoan. Phải nhấp một ngụm nước để lấy sức, vì chắc chắn sẽ phải chạy không biết bao nhiêu đường đất nữa. Tôi thụt lùi trở lại vào trong nhà kho, uống cạn chỗ nước mưa pha rỉ sắt tòm lợm ấy rồi chui qua hang ra ngoài. Ôi, đây rồi, Tự Do - hai tiếng ngọt ngào! Không khí mới trong lành, dễ chịu làm sao! Phía trước có một cái hàng rào. Vớ vẩn! Đối với tôi, cái hàng rào ấy chỉ là chuyện nhỏ. Tôi phóng qua cái một. Thế là thoát. Tôi nhìn thấy một cánh rừng trước mắt. Trước mắt, tôi hăng tậm ần nấu ở đó, nghỉ ngơi lấy sức rồi tính tiếp...

(*) Winie Pooh là chú gấu trong bộ phim hoạt hình rất được yêu thích của Nga.

8

“Ôi, một ngày thật tuyệt. Ngày hôm nay mới tuyệt làm sao!”. Dù đang ngủ nhưng tôi vẫn nghe được ai đó đang hát một bài hát mà tôi chưa từng được nghe bao giờ. Tôi choàng tỉnh, nhìn quanh, và nghe tiếng trẻ con chơi đùa ở đâu đó rất gần. Chúng nói cười âm ỉ, thỉnh thoảng lại ré lên. Tôi lắc mạnh đầu cho tỉnh hẳn, khẽ dang hăng vài tiếng, và suýt ngất xỉu vì bị mùi thịt nướng thơm lừng sộc vào mũi. Nước miếng tứa ra nhưng cô họng thì vẫn khô đắng. Bất chợt nhớ đến ông lão tội nghiệp của mình. Mỗi lần hết thuốc lá hay mỗi khi cạn đồ ăn trong tủ lạnh, cụ Ivan Savelievich thường nói: “Thế đấy, Trison ạ, chúng ta tận số rồi, chẳng còn gì để ăn, để hút”. Cái từ “hút” chán chết đi được, nhưng “ăn” thì quả thực cần thiết cho tôi lúc này hơn bao giờ hết.

Một cách thèm thuồng, tôi cố nuốt cái thứ nước miếng đắng nghét trong miệng, vận hết sức tàn lòn lách qua các bụi rậm. Tiếng trẻ con nô đùa mỗi lúc nghe một rõ hơn. Từ lâu, tôi đã nhận ra rằng ở đâu có trẻ con vui đùa, ở đó có rất ít lòng thù hận của con người, ít nhất cũng gần như thế. Vì vậy, tôi cố bò đến “tụ điểm” nọ, dù sao cũng vẫn không quên đề cao cảnh giác. Ngồi bên bụi rậm, tôi dùng một chân trước cẩn thận rẽ cành cây ra và nhìn thấy hai chiếc xe hơi. Cửa sau của một chiếc xe mở rộng, từ đó phát ra giai điệu tuyệt vời mà tôi được nghe trong lúc ngủ. Một đám trẻ con chạy nhảy, nô đùa vui thú xung quanh hai chiếc xe, cách đó khoảng chục mét có một người đàn ông to béo cầm hai que xiên bằng sắt, trên đó xiên đầy những miếng thịt to tròn, căng mọng. Rồi từ trong xe bước ra thêm ba người nữa: hai người phụ nữ, một già một trẻ, và một người đàn ông gầy gò, vai xuôi.

- Zhora. - Người đàn ông nhỏ con vai xuôi vừa bước ra, gọi to. - Đi núp lặn chút đi. Đã ra đến đây thì phải bơi lội chút chứ.

Á à, tôi nghĩ bụng, vậy là tốt rồi. Rõ ràng, ở gần đây có hồ hay sông gì đó. Mặc dù, do khuất tầm nhìn, tôi chẳng nhìn thấy nước nổi gì quanh đây cả. Nhưng một khi người ta rủ nhau đi bơi thì có nghĩa là có nước. Tôi vũng bụng phần nào.

- Chờ lát đi. - Ông mập trả lời. - Chờ tôi nướng thịt xong đã. Tôi không thích bơi với cái dạ dày rỗng dẫu.

- Anh nói vậy là trật rồi, anh Zhora ạ. - Ông gầy khẳng định. - Xem tôi đây này, cứ như vừa lột xác, cảm thấy mình tươi roi rói.

Tôi suy luận: nếu mọi người đi picnic, tổ chức cắm trại nơi đây, chắc chắn quanh đây có nguồn nước, tha hồ uống. Chuyện ăn hăng tạm gác lại đó, trước hết hãy uống cái đã. Tôi lao đi do thám. Chỉ khoảng 5 phút sau, tôi đã có thể tộp tộp lấy tộp để thử nước tinh khiết đến tuyệt vời mà Tạo hóa ban cho vạn vật. Tôi nốc vào thật nhiều. Để dự phòng, tôi nghĩ bụng. Nhưng sau đó ít lâu, khi cái dạ dày của tôi réo lên ùng ục vì đói, tôi lại có cảm giác như mình vừa uống vào đầy một bụng dầu nhờn. Những con người hạnh phúc kia trước khi đi picnic chắc chắn không nghĩ đến chuyện phải chuẩn bị sẵn phần ăn cho một con chó đói. Mà số thịt mang theo chưa chắc đã đủ cho bản thân họ ấy chứ. Tôi lại mò đến cái bụi cây “vọng gác” của mình để quan sát tình hình. Số lượng người khá nhiều. Thôi, đành chờ họ rút quân rồi mò đến, may ra có còn sót lại đôi chút xương thừa, thịt vụn...

Trước đây tôi thường lấy làm bực mình nếu có ai đó đi chơi ngoài trời, ăn uống xong mà không dọn dẹp. Tôi thường nghĩ bụng: làm sao có thể như vậy được chứ? Ngồi ngoài thiên nhiên trong sạch, nghỉ ngơi, vui chơi, ăn uống xong thì khi ra về, ít ra cũng phải thu dọn thức ăn thừa, rác thải. Để rồi nay mai có quay trở lại, nơi đây sẽ sạch sẽ, tinh tươm. Nhưng hôm nay tôi lại nghĩ khác (hề nhớ đến chuyện này tôi lại thấy xấu hổ). Tôi ước chi những người đang cắm trại nơi đây sẽ là những kẻ lười tuốt, vô ý thức. Ước chi họ vứt những thứ ăn thừa lung tung trên bãi cỏ và khi ra về sẽ không thu dọn chúng. Dĩ nhiên chớ mong gì có được lấy một mẫu xương vụn! Không phải vì họ có thể xoi hết cả thịt lẫn xương, vấn đề là chẳng ai đại gì mang xương theo khi đi picnic. Nhưng dù sao thì cũng có thể hi vọng vào một vài mẫu xương sườn nào đó. Tôi căng mắt nhìn thật kỹ mấy xiên thịt: than ôi, có lẽ chẳng có thanh xương sườn nào trong đó cả. Toàn những miếng thịt căng mọng. Hình như là thịt lợn. Thịt lợn mà nướng lên chắc ngon hơn cả thịt gà rán ấy chứ. Tôi lại nuốt nước miếng ùng ục và cái dạ dày rỗng của tôi lại réo lên ùng ục.

Mặt trời lên cao, chắc đã đến giữa trưa rồi. Những con người “hoang dã” này sau khi ăn uống no say bèn nằm lăn ra bãi cỏ, còn tôi thì chỉ biết nuốt và nuốt nước miếng mà thôi. Tôi ngủ thiếp đi một lát rồi bỗng choàng tỉnh vì tiếng động cơ xe hơi khởi động. Ôi, họ chuẩn bị ra về rồi sao? Liệu có thể mong đợi gì ở họ? Thì ra cái bác mập nọ nóng quá chịu không được nên mở máy xe để bật máy lạnh. Thế mà cũng gọi là đi “tìm về miền hoang dã”. Bọn trẻ vẫn chơi đùa vô tư giữa trời nắng nóng, vậy mà ông ấy lại chui vào xe bật máy lạnh. Chẳng thà ông ấy đánh xe ra xa xa một chút, đằng này không, cứ để xe ngay trên bãi cỏ gần mọi người và cho xe xả khói để bản thân mình thưởng thức cái hơi lạnh nhân tạo.

Chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi chủ động xuất đầu lộ diện? Giả sử tôi bước ra trước mặt họ, đứng thẳng lên trên hai chân sau, chắp hai chân trước lại trước mặt, để chứng tỏ mình là một con chó hiền lành, đã được huấn luyện đầu vào đấy. Chắc chắn họ sẽ phải hiểu ra mọi chuyện khi nhìn thấy cái băng đai trên mình tôi. Dù sao thì trên băng đai ấy cũng có in dấu hiệu Chữ thập đỏ. Nhưng rồi họ sẽ hành xử ra sao? Họ sẽ làm gì với tôi? Nếu chẳng may họ là người quen của đám lưu manh trộm cướp nọ thì sao? Hoặc giả họ cũng muốn kiếm tiền khi biết tôi thuộc nòi chó quý và có nhiều kỹ năng khác thường? Không được chủ quan. Họ có thể tống tôi vào cốp xe rồi nằm đó mà chết ngột cho đến tối. Dù mọi chuyện không đến nỗi tồi tệ đến thế thì cũng chẳng hi vọng gì vào việc có được miếng ăn bỏ bụng. Chắc là họ đã xoi sạch món thịt nướng rồi. Đứng là đã xoi hết rồi. Nhìn kia, đồng lửa đã tàn. Thậm chí không còn sợi khói nào bốc lên nữa. Nghĩa là bữa tiệc barbecue hôm nay đã kết thúc. Vâng... thật tiếc...

Bước ra hay không bước ra – vấn đề là ở chỗ đó! Tôi còn nhớ, nhớ rất kỹ, trong một chương trình truyền hình, một nghệ sĩ nào đó từng phát biểu rằng thà chấp nhận những gì đã quen thuộc còn hơn đi tìm kiếm những gì lạ lẫm với mình. Giờ đây, tôi đánh liều chọn về thứ hai. Dù sao họ cũng là những người biết yêu thiên nhiên...

Thử bước ra xem sao nhé. Đói, đầu gối phải bò – cụ Ivan Savelievich thường nói thế. Dĩ nhiên, trước tiên phải xem thái độ của họ đối với tôi như thế nào để rồi còn có cách ứng xử tương ứng – hoặc tôi sẽ nhanh giương vuốt, hoặc để cho họ vuốt ve âu yếm. Ôi, chuyện gì cần phải xảy ra thì nhất thiết sẽ xảy ra. Một liều ba bảy cũng liều. Tôi đã quyết. Như lời của một bài hát “Tôi từ rừng sâu bước ra...”, tôi từ từ bước ra và đứng đó, theo dõi mọi chuyện. Một cô bé con nhìn thấy tôi trước tiên. Để không làm cho cô bé sợ hãi, tôi tỏ tình thân ái bằng cách ngoắt đuôi lia lịa. Nhưng cô bé vẫn kêu ré lên và chạy vội đến với mấy người lớn. Ông mập vọt ngay ra khỏi cái “tủ lạnh” của mình, nhặt lấy một cây gậy từ dưới đất. Tôi nghĩ bụng, sao lại cần đến gậy hờ ông bạn? Ông không thấy sao, tôi đứng yên một chỗ, trong tư thế bình thường chứ không phải sẵn sàng tấn công, tôi cũng không sửa. Dù sao thì ông ấy cũng chẳng thể nào hiểu được ở đâu ra lại xuất hiện lù lù một con chó giữa chốn rừng sâu thế này. Tôi đưa mắt ngó lại mình – ôi thôi, đích thị là một con chó hoang. Biết làm thế nào được. Làm sao các vị có thể biết được rằng suốt một ngày đêm vừa qua tôi đã phải trải qua biết bao điều tủi nhục khôn cùng...

Bỗng nhiên, thật may phước cho tôi, một trong hai người phụ nữ, cái bà trẻ hơn ấy, nhận thấy vòng băng đai trên mình tôi.

- Mọi người nhìn kia! – Bà ấy kêu lên. – Chó dẫn đường cho người mù đấy. Đừng sợ nó. Nó không cắn đâu.

Thôi được, cứ việc tự do ngôn luận. Để còn xem, cần hay không cần, chuyện ấy phụ thuộc vào cách hành xử tiếp theo của các vị. Nếu mọi chuyện bình thường, các vị cứ xử bằng tình người, dĩ nhiên tôi không bao giờ cần. Nhưng xin các vị hãy biết rằng trong trường hợp khẩn cấp, để tự vệ, tôi sẵn sàng gác qua một bên những quy định và những điều cấm kị. Tôi mà đã cần thì thôi rồi, chó có than thân trách phận nhé. Người phụ nữ trẻ tuổi tiên lại gần tôi, ngồi xổm xuống, đưa tay ra và nói:

- Cô bé dễ thương bị đi lạc chứ gì? Khổ thân chưa. Lại đây nào...

Sao lại là “cô bé đi lạc”? Chẳng lẽ không thấy tôi thuộc giống đực hay sao? Hãy nhìn cho kỹ đi chứ. “Cô bé dễ thương”! Nghe dễ tự ái lắm à nha. Nhưng dù sao thì tôi cũng vẫn cất bước tiến về phía bà ấy. Khi đã đến thật gần, tôi gục đầu xuống. Tôi nghĩ rằng bà ấy sẽ đoán được nỗi khổ của tôi để rồi tháo cái băng đai nặng nề, vướng víu ấy ra. Quả là một quý bà thông minh và lịch thiệp: bà ấy cẩn thận tháo bỏ những thứ vòng đai, dây nhợ lằng nhằng trên mình tôi ra. Tôi chẳng còn thiết giữ ý giữ tứ gì nữa, nằm lăn ra trên lưng, duỗi bốn cẳng lên trời cho đỡ mỏi. Lũ trẻ kêu ré lên, đổ xô đến nhìn tôi như thể chiêm ngưỡng một kỳ quan thế giới. Tất nhiên là tôi chẳng việc gì phải đề phòng bọn trẻ. Chúng có ba đứa cả thầy, vô cùng dễ

thương, ngộ nghĩnh. Đã dạn rồi, chúng cứ thế nhào vào ôm lấy tôi, vuốt ve, gãi khắp nơi, đến nhột. Ba người lớn còn lại – ông béo, ông gầy và quý bà lớn tuổi – cũng lại gần để xem xét. Ông béo nhíu mày rồi nói:

- Một con chó đực.

Tôi nghĩ bụng, ông này cứ làm như mình tinh thông mọi chuyện. Tôi đang nằm ngửa, phơi bụng lên trời, chỉ cần nhìn qua, ai mà chẳng biết tôi là chó đực. Nhưng ông ấy nói ra như vậy cũng tốt, nếu không mọi người cứ gọi tôi là “cô bé dễ thương”, “cô bé đi lạc” thì gương chết đi được. Bỗng ông mập quát lũ trẻ:

- Này, có tránh xa con chó ấy ra không! Nhỡ nó đang mang bệnh truyền nhiễm thì sao!

Ái chà chà! Ra thế đấy. Tôi vừa mới thầm khen ông ấy, vậy mà...

- Zhora, anh nói gì thế! – Quý bà trẻ tuổi tỏ vẻ không hài lòng. – Một khi nó đeo băng đai trên mình, có nghĩa là nó vừa mới bị lạc cách đây không lâu. Những con chó dẫn đường như thế này luôn được tiêm chủng định kỳ và không bao giờ nguy hiểm cả.

Ôi, lạy Đức Mẹ Đồng trinh, con xin cảm ơn Người! Cảm ơn Mẹ đã cho con gặp được một người phụ nữ thông minh, tốt bụng trên bước đường lưu lạc đây gian truân, lận đận của mình.

- Nhưng tại sao trông nó bản đến thế? – Ông Zhora vẫn cố bảo vệ quan điểm của mình.

- Thì bây giờ chúng ta sẽ tắm rửa sạch sẽ cho nó chứ có gì mà phải lo. – Người phụ nữ khoát tay rồi quay sang tôi. – Nào, anh bạn, chúng ta đi ra sông. Đi nào, đi nào...

Người phụ nữ cứ thế đi lùi ra phía bờ sông. Tôi chậm rãi đi theo bà ấy. Thế rồi bà ấy quay lưng về phía tôi, chạy thật nhanh về phía con sông. Tôi khoái chí rít lên trong họng, co giò phóng theo như con én và cuối cùng là... lao tùm xuống nước. Đã gì đâu ấy!

- Nào, em trai, đi lại đây! – Người phụ nữ ngoắt tay. – Bây giờ tắm gội nhé, rồi mọi chuyện sẽ đâu vào đấy.

Chưa từng có ai gọi tôi là “em trai” cả. Cảm ơn nhiều, bà chị đáng mến ạ. Tôi cảm thấy khoan khoái từ đầu mũi đến chót đuôi.

Người chị ấy tắm cho tôi, chà lông thật kỹ, dùng tay gỡ những mảng đất dẻo bám trên mình tôi từ khi tôi đào đường hầm. Tôi đứng yên, mắt lim dim, thật đã. Trên đời này quả là người tốt nhiều hơn kẻ xấu.

Chúng tôi lên bờ, tôi vùi mình rẫy nước cho khô lông. Bây giờ thì mọi người sẽ thấy rõ rằng tôi quả thực là một con chó... vàng rờng. Chắc các bạn còn nhớ, mỗi lần tắm xong, lông tôi trở nên vàng óng, mượt mà, tươi rói, cứ như thể tôi vừa lột xác. Ấy đấy, giờ đây, từ dưới sông bước lên, trông tôi khác hẳn. Vừa nhìn thấy tôi, mọi người đều ồ lên kinh ngạc trước vẻ đẹp lộng lẫy như hoàng tử của tôi. Dưới những tia nắng trời chiều, bộ lông óng mượt của tôi ánh lên đủ bảy sắc cầu vồng, nhưng sắc màu chủ đạo vẫn là màu vàng kim tuyệt đẹp.

Bà chị dùng bông gòn lau khô mặt trong của hai tai tôi và nói với mọi người:

- Nhìn này, quả là một tác phẩm tuyệt vời của Tạo hóa.

Đám trẻ cũng xúm lại chiêm ngưỡng tôi, thích thú nhìn mẹ chúng chăm sóc tôi. Ở đâu ra mà chị ấy biết được những kiến thức chăm sóc chó một cách bài bản như thế? Các bạn thấy không, chị ấy còn biết rằng sau khi tắm xong, cần phải ngoáy tai cho khô để tránh các bệnh về tai. Thật là một người phụ nữ thông minh, am hiểu.

- Bây giờ chúng ta phải làm gì với cái “tác phẩm tuyệt vời của Tạo hóa” này? – Cuối cùng, ông gầy cũng lên tiếng.

- Làm gì ư? – Người phụ nữ lớn tuổi đưa ra ý kiến của mình. – Chúng ta đưa nó về nhà, đăng thông báo,

tôi nghĩ là chủ nhân sẽ nhanh chóng xuất hiện để đón nó về. Ở Matxcova, những con chó đặc chủng như thế này không nhiều, có thể đếm được trên đầu ngón tay.

- Thế nếu không tìm được chủ nhân của nó thì sao?

- Ông mập hỏi.

- Thì hãy để nó tạm thời sống với chúng ta, rồi sau đó sẽ tính. – Người phụ nữ lớn tuổi trả lời.

- Nhỡ nó làm hại Murzik nhà ta thì sao?

Lại một nhân vật nào nữa đây? Xét theo tên gọi thì đó hẳn là một con mèo. Và tôi đã đoán đúng.

- Theo tôi được biết thì chó Labrador, nhất là những con làm nghề dẫn đường, không bao giờ làm hại lũ mèo.

- “Bà chị” của tôi nói.

- Ai mà biết được nó. - Ông mập tỏ ra nghi ngờ. - Nhỡ bất thành linh nó lao vào cắn con mèo nhà ta đứt làm đôi thì sao?

Hãy nhìn ông ta mà xem, rõ là một gã thộn. Hết nhặt gậy lên cầm lăm lăm trong tay rồi bảo là tôi mang bệnh truyền nhiễm, bây giờ lại nghi tôi là đồ ăn thịt mèo. Ông làm sao thế? Biết thì thừa thốt, không biết thì dựa cột mà nghe nhé.

Ôi, các vị ơi, các vị ơi. Thôi thì giữ vệ sinh cũng tốt, đề phòng cũng tốt. Nhưng cũng phải có ăn rồi thì mới có thể nói chuyện được. Các vị không nghe thấy bụng dạ tôi đang sôi lên như đàn nhạc chơi bản giao hưởng số 40 của Mozart hay sao. Các vị không nghe, không thấy gì sao? Tôi đói đến le cả lưỡi rồi đây này. Quả thực, lưỡi tôi đang đong đưa lòng thòng trước mồm.

Giờ tôi mới biết một người phụ nữ thông minh là như thế nào. “Bà chị” của tôi luôn tỏ ra xuất sắc hơn người.

- Ôi, lạ Chúa! - Chị ấy thốt lên. – Sao chúng ta lại đứng yên thế này? Con chó chắc đã đói lắm rồi.

- Gâu! – Tôi mừng rỡ cất tiếng, nhưng cố gắng kìm bớt âm lượng, kéo mọi người nghĩ rằng tôi hung dữ.

- Đói rồi phải không nào? – Vị cứu tinh của tôi âu yếm hỏi.

- Gâu! Gâu! – Tôi sủa nhỏ hai tiếng liền để xoa tan nghi ngờ và khẳng định rằng đúng là tôi đang đói lá.

- Đi nào, em trai, tôi sẽ cho em ăn món gì đó.

Vâng, em đi, em đi, bà chị vô cùng quý mến ạ. Em sẵn sàng chạy theo chị chứ đừng nói là đi. Hãy mau mau cho em ăn kẻo em đói rũ mắt.

Các bạn người thân mến, các bạn đã bao giờ gặp được một vận may thật lớn chưa? Nếu đã gặp, bạn có nhớ là ở thời điểm ấy, mình đã phản ứng như thế nào không? Chẳng hạn, khi trúng số độc đắc hoặc bốc thăm trúng thưởng một chiếc xe hơi đắt tiền. Hoặc có một ông bác nào đó từ bên Canada gửi về mấy triệu đôla mừng sinh nhật bạn. Hoặc giả bất ngờ bạn nhận được giấy báo nhập học Đại học Tổng hợp Quốc gia Matxcova hay Học viện Ngoại giao Matxcova, hai trường danh tiếng nhất nước Nga, mà không cần phải qua thi tuyển. Những lúc ấy, bạn thể hiện niềm vui sướng của mình như thế nào? Hãy hình dung và suy ngẫm về những gì tôi sắp kể cho các bạn nghe đây.

Những người yêu thiên nhiên hoang dã rất tốt bụng và đáng mến ấy ăn chưa hết phân nửa số thịt đã nướng. Ông mập quả là không biết nướng thịt. Sống si. Nhưng đối với tôi, thịt sống mới là món khoái khẩu. Hai người phụ nữ đảm đang và biết tiết kiệm này quyết định mang số thịt dờ sống dờ chín ấy về nhà, nướng tiếp trong lò vi sóng. “Bà chị” của tôi cho biết như thế trong khi tôi đang phồng mang trợn má xơi rau rầu

“món quà từ Canada” dành cho mình.

Ăn uống no nê xong, tôi nằm vật xuống bãi cỏ, nhắm mắt lại và hướng lòng mình về người đàn ông bị tôi nghĩ oan. Xin dành từ số 10 cho ông, hỡi người đàn ông tốt bụng. Hãy tha lỗi cho tôi, ông Zhora nhé...

9

Bằng biện pháp biểu quyết công khai, mọi người nhất trí rằng tôi sẽ được đưa về nhà ông Zhora. Ông ấy là chồng của người đàn bà lớn tuổi. Cô bé nhìn thấy tôi đầu tiên là cháu nội của họ, tên là Liuba. Trước khi lên xe, tôi chạy vào góc khuất sau một thân cây lớn để giải quyết nhu cầu tự nhiên của mình. Thấy thế, ông Zhora có lời khen tôi, tất nhiên vẫn theo kiểu nói năng khá trịch thượng của ông ấy:

- Chó đực có khác, khôn ghê, biết “xả lũ” trước hành trình đường xa. - Ông ấy nói rồi mở cửa xe cho tôi và Liuba ngồi vào xe. Ôi, cái nhà ông Zhora này quả là khéo miệng và lịch lãm ra phết.

Tôi và cô bé ngồi ở băng ghế sau. Xe của ông Zhora rất xịn, mới cáu. Cô bé Liuba choàng tay ôm lấy tôi như ôm một người bạn cũ thân thiết, nhìn vào mắt tôi, hỏi nhỏ:

- Bạn chó yêu quý ơi, bạn tên gì vậy?

- U-u – Tôi trả lời, mặc dù âm thanh ấy có nghĩa là “không” trong ngôn ngữ giao ước giữa tôi và Sashka. Nhưng trong tình huống này, tôi buộc phải dùng âm thanh ấy để chuyển tải nội dung sau đây: “Xin lỗi bạn nhé, tôi không biết nói tiếng người nên không thể nói tên mình được”.

Nhưng Liuba lại hiểu theo cách khác. Cô bé nói với lên băng ghế trước:

- Bà ơi, bà nội ơi, cháu hỏi con chó tên gì, và nó đã nhói...

- Liuba à. - Bà nội vội chỉnh – Bà đã nhắc cháu bao nhiêu lần rồi, “nói” chứ không phải là “nhói”.

- Vâng, nhói..., à, nói. - Cô bé áp úng tự chỉnh, vẻ ngượng ngùng vì bị bà nội “sửa lưng”.

- Rồi, thế nó nói gì? – Bà nội mỉm cười.

- Nó nhói rằng... – Cô bé lại quên băng lời nhắc của bà nội, tiếp tục nói ngọng. – Tên nó là Umka, nghĩa là “khôn ngoan” ấy mà, giống hết tên của con mèo nhà chú Pechia ở cầu thang số 5 chung cư nhà mình ấy. Chúng ta sẽ gọi nó là Umka nhé?

- Được rồi, được rồi, chúng ta sẽ gọi nó là Umka.

Khốn khổ thân tôi. Bây giờ đây tôi lại phải mang cái tên của một con mèo nào đó. Nhưng mà thôi, cũng chẳng sao cả. Họ đâu có lỗi gì. Ngồi trên xe, bỗng dưng tôi chợt nghĩ, tại sao cụ Ivan Savelievich và Sashka lại không nghĩ đến việc ghi tên tôi lên băng đai, kèm với số điện thoại di động của họ? Các bạn người thân mến, nếu các bạn có người thân, người quen, bạn bè... là người khiếm thị có nuôi chó dẫn đường, hãy bày cho họ những mẹo mà tôi vừa nói đến trên đây. Dù sao đi nữa, có phòng hờ vẫn tốt hơn. Các bạn thấy chuyện gì đã xảy ra với tôi rồi đấy. Có ai ngờ được rằng có lúc tôi sẽ bị bọn cướp nhốt vào cốp xe, giam trong nhà kho, rồi tôi phải tìm cách vượt ngục, băng mình qua không biết bao nhiêu cánh đồng, quãng rừng, phải ăn xin những miếng thịt nướng chưa kịp chín? Thế đấy, các bạn ạ. May mà tôi gặp được những người tốt bụng. Phải chi trên băng đai có ghi rõ những thông tin cần thiết, hẳn từ khi ở trong rừng họ đã gọi điện thoại và giờ đây, rất có thể tôi không ngồi trong cái “tủ lạnh” của ông Zhora mà đang ngồi trên xe lửa ngoại ô cùng với bà ngoại Elizaveta Maximovna hoặc mẹ Svetlana Sergeevna rồi.

Chưa hết! Xin hãy lưu ý, thưa các nhà sản xuất điện thoại di động đáng kính! Tôi có một ý tưởng đáng kinh ngạc đấy. Thậm chí tôi đã đặt tên cho ý tưởng này. Đó là “Zoophone”. Xin quý vị hãy chế ra một loại thiết bị nhỏ gọn, kiểu như chiếc điện thoại di động tí hon, có thể gắn trên đai cổ của chó. Mà chẳng cứ gì chó. Có thể gắn cả cho mèo. Thậm chí gắn cho hươu cao cổ hay khi cũng được. Cũng thế cả thôi. Tóm lại, có thể gắn cho tất tần tật những loài thú nuôi không biết nói tiếng người. Giả dụ con thú cưng của các vị đi lạc, mất tích. Các vị bấm số điện thoại di động. Thiết bị trên cổ chó, mèo, hươu, khi gì đó sẽ bật loa lên. Các vị hỏi: “Mọi người ơi, có ai thấy con chó (hoặc mèo, hươu, khi, lợn... vân vân) của tôi ở đâu không? Nếu thấy, xin vui lòng cho tôi biết địa điểm cụ thể”. Có thể ai đó sẽ trả lời rằng con thú cưng của các vị

đang hiện diện ở khu vực... ga tàu điện ngầm “Hội chợ sãn” chẳng hạn. Các vị sẽ thông báo tên con vật và yêu cầu giữ nó lại tại chỗ. Hãy tin đi, trên đời này không hiếm những người tốt bụng, họ sẽ giúp các vị. Ít nhất thì những người tốt bụng sẽ đưa con thú đi lạc về nhà mình rồi sẽ thông báo địa chỉ cụ thể. Nếu các vị hứa sẽ tạ ơn hậu hĩnh (các vị có thể không tiếc tiền hoặc quà để tạ ơn người đã cứu con thú cưng của quý vị sao?), tôi xin bảo đảm rằng con thú của các vị sẽ được cho ăn uống đầy đủ, thậm chí còn có thể được ngủ trong chăn êm, nệm ấm.

Các vị thấy ý tưởng này thế nào? Nếu các vị thấy nó khả thi và có ý định đưa vào sản xuất thì đừng quên gửi cho tôi lấy vài bịch thức ăn chất lượng cao dành cho chó nhè, gửi qua địa chỉ của Sashka là chắc chắn đến, như một dạng tiền bản quyền ấy mà, hi hi. Xin gợi ý: tôi rất khoái món bánh gối nhân thịt gà. Chắc các vị đã tự đoán ra: hồi nãy tôi khen thịt lợn hết lời chẳng qua vì đói quá mà nói xằng vậy thôi, chứ thịt lợn làm sao có thể sánh được với thịt gà!

Tôi nói đến địa chỉ của Sashka có quá sớm không nhỉ? Trước hết phải tìm ra cậu ấy cái đã. Trong khi chờ đợi ông bà nội của bé Liuba đăng thông báo trên trang rao vặt, rồi trong khi chờ hồi âm, trong khi... Tóm lại, không phải là ngày một ngày hai. Nhưng tôi tin chắc rằng bà ngoại Elizaveta Maximovna và mẹ Svetlana Sergeevna cũng không buông xuôi ngồi đợi. Chắc là họ cũng đang tìm mọi biện pháp để lần ra dấu vết của “anh chàng tù binh khôn khéo” là tôi, Trison. Chắc chắn thế nào họ cũng đã báo công an. Nhưng theo tôi nghĩ thì chắc công an chẳng có đủ nhiệt tình để đi tìm kiếm một con chó. Các bạn nghĩ thế nào? Nhiều người bị mất cắp xe hơi, vậy mà công an có chịu điều tra, tìm kiếm cho đâu? Không, không, tất nhiên là các vị ấy cũng làm ra vẻ là sẽ tích cực truy tìm, nhưng thực ra thì chẳng mấy khi nhọc công điều tra, tìm kiếm. Còn trong trường hợp đang xét thì chỉ là một con chó vớ vẩn nào đó bị bắt trộm. Nhưng mà thôi, tóm lại là không nên chạy trước sự kiện, hãy bình tĩnh chờ xem mọi chuyện sẽ diễn tiến như thế nào.

Căn hộ của ông Zhora chẳng xoàng tí nào. Rộng mênh mông. Tha hồ mà chạy nhảy tung tăng. Nhưng trước hết tôi vẫn phải giữ ý giữ tứ, không cho phép mình hành xử tự do thái quá, phải biết giữ khuôn phép, phải điềm đạm, tĩnh tại. Tôi thu mình vào một góc và quan sát. Thế theo yêu cầu của cô bé Liuba, bà nội chuẩn bị cho tôi một chỗ nằm thật thoải mái ở ngay gần lối ra vào, lại còn cẩn thận đặt một tô nước bên cạnh. Ôi, bà già quả là người từng trải, am hiểu sự đời. Ông Zhora đứng ngay trong khung cửa, nói:

- Nào, bây giờ thì bà thả nó ra, tôi đứng đây canh chừng.

A, bây giờ thì tôi đã nhớ ra, trong nhà này còn có một nhân vật nữa. Tôi vừa nằm xuống vị trí dành cho mình thì từ buồng trong bước ra một con mèo to vật, có cái mõm lớn tướng. Ý nghĩ đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi: chắc là họ cho nó ăn toàn thức ăn tăng trọng! Chú mèo Murzik tiến lại gần và đưa mắt nghĩa tôi. Tôi nằm thật yên, để chứng tỏ cho chủ nhà biết rằng tôi không quan tâm đến loài mèo và tôi sẽ không làm bất cứ điều gì tệ hại với chúng. Ý nghĩ tiếp theo: sao con mèo này với ông Zhora giống nhau đến thế! Cả hai cùng to béo, mỡ màng, cùng có đôi mắt ti hí, ranh ma chết được, cùng có đôi tai nhỏ xíu. Chỉ có một điều khác biệt: ở ông ấy và ở con mèo, cái đầu nằm ở hai vị trí khác nhau. Murzik thận trọng tiến lại gần hơn...

Tôi bực nhất lũ mèo vì sự ngu dốt và trâng tráo của chúng. Tôi nằm yên bất động, làm ra vẻ không thèm đếm xỉa gì đến con mèo ăn tham ấy. Còn nó thì sao? Nó mon men đến gần tôi hơn chút nữa, xù đuôi ra. Rồi nó cong lưng lên và bắt đầu cất tiếng. Không phải kêu meo meo bình thường như những con mèo yếu đuối đâu nhè, mà là gào lên thực sự: “M...m...meo...eo...eo...!”. Thật thô bỉ. Thật đáng ghét. Tôi nghĩ bụng: “Này, Murzik, mày muốn gì ở tao? Tao chỉ là khách bất đắc dĩ, ở tạm vài bữa thôi. Hãy bình tâm, đi làm chuyện của mình đi. Tao không đụng gì đến mày, vậy mày cũng chớ động vào tao”. Murzik kêu vài tiếng rồi im, vì thấy rằng tôi chẳng thèm để ý gì đến nó. Nó đi vòng sang phía khác rồi lập lại trò cũ. Tôi nghĩ bụng, mày lại muốn gì nữa đây? Nó nháy đuôi khe khẽ xuống sàn nhà. Giá mà các bạn được nhìn thấy con mèo quái quỷ ấy nhỉ. Nó nhảy phắt đến bên ông chủ, đứng đằng sau chân ông ấy, thò đầu về phía tôi, miệng phát ra những âm thanh “Psh! Psh, Psh” nghe thấy ghét. Đuôi nó xù ra trông cứ như cái chổi quét đường. Thấy tôi cư xử nghiêm chỉnh, ông Zhora nói với con mèo ngốc của mình:

- Đừng sợ, Murzik! Đây là một con chó có học. Nó không làm gì mày đâu. Xem đây này. – Ông chủ lại gần, vuốt lưng tôi. – Thấy chưa? Nó rất hiền. Đừng sợ, ngốc ạ.

Bà nội cũng lại gần, vuốt ve tôi.

- Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi, Murzik ạ. – Bà ấy nói. – Chẳng chóng thì chày, rồi các con sẽ kết bạn với nhau.

Tôi mà lại đi kết bạn với cái ngữ ấy à?

Ông với bà cứ kết bạn với nó đi. Rồi theo mà chiều chuộng, nựng nọt nó. Nhưng nhớ dạy cho nó biết cách hành xử đứng đắn, tử tế một chút. Tôi rất lấy làm lạ là ai cũng muốn dạy dỗ loài chó chúng tôi. Nào “ngồi xuống!”, “đứng dậy!”, “nằm xuống!”, “khoanh chân lại!”. Còn đối với lũ mèo đôn hèn thì ai cũng tỏ lòng cung chiêu. Chẳng ai chịu dạy dỗ hay ít ra là tỏ thái độ nghiêm khắc với chúng cả. Mà nuôi chúng thì được ích lợi gì cơ chứ? Ở nông thôn thì đã đành đi, chúng còn bắt chuột, xua đuổi lũ sóc phá hoại hoa màu. Ở đó, ít nhiều gì chúng cũng còn có ích. Còn ở đây, trong các căn hộ thủ đô? Vậy mà người ta vẫn nuôi đủ thứ mèo, đặt cho chúng đủ thứ tên mỹ miều nghe phát ón. Nói thật lòng, tôi chẳng thể nào hiểu nổi.

Tóm lại, cái thực thể vô tích sự ấy quây một lát, thấy chẳng nước non gì, bèn bỏ vào trong phòng. Hừ, làm nhắng hết cả lên. Muốn xưng hùng xưng bá chứ gì? Làm như ta đây quan trọng, ghê gớm lắm! Hay mày nghĩ tao sẽ nằm tranh chỗ của mày trên ghế xa lông? Tao đây được dạy dỗ đàng hoàng, không phải phường chó hoang đâu, yên tâm đi. Tao không phải như mày đâu. Thay vì nói “xin chào!”, mày lại nhe nanh ra mà phun phì phì như rắn độc. Tóm lại, mày chỉ là thứ mèo xoàng!

Sau màn làm quen chẳng mấy thú vị, bà nội bảo tôi:

- Umka à, con hãy tạm uống nước, rồi bà đi siêu thị mua cho con thức ăn khô đóng trong bịch nhé.

Nghe thấy hai tiếng “siêu thị” đáng ghét, tôi suýt sủa âm lên vì tức giận. Nhưng tôi đã tự kiềm chế được, vì không muốn làm cho bà già sợ hãi. Nếu biết tôi căm thù siêu thị như thế nào, hẳn bà đã không nhắc đến hai chữ ấy. Nhưng biết làm sao được, kiêu gì thì cũng cần phải có thức ăn. Mua ở siêu thị cũng được, mua ở chợ cũng được. Nhưng tôi xin cảnh báo các bạn rằng ở chợ, chúng ta có thể mua nhầm thức ăn đều, nghĩa là hàng giả ấy mà. Có lần, ở chợ, người ta ấn vào tay ông lão Ivan Saveliévich của tôi một bịch tương loại thức ăn dành cho chó có thương hiệu nổi tiếng, rất uy tín. Mọi thứ thành phần, công dụng, cách thức sử dụng... vân vân, đều được ghi trên bao bì một cách rõ ràng, chuẩn mực. Nhưng khi món ấy được trút vào đĩa cho tôi, tôi suýt ngất xỉu vì mùi vị tởm lợm của nó. Quân khốn kiếp, tôi nghĩ bụng. Chúng dùng bao bì xịn, nhưng cho hàng dỏm vào đó. Ăn hết bịch thức ăn đều 10 kg ấy, tôi sút mất 5 ký. Mỗi bữa, dù ráng sức cỡ nào tôi cũng không thể nào nuốt hết khẩu phần, ăn vào chỉ chực muốn ói ra. Cụ Ivan Saveliévich rất lo lắng, tưởng rằng tôi bị ốm. Cụ gọi bác sĩ thú y đến, nói rằng có lẽ Trison ăn phải thứ gì đó rất tồi tệ. Bác sĩ khám cho tôi, sờ nắn, đặt ông nghe tứ tung khắp nơi trên mình tôi, lắng nghe có vẻ chăm chú lắm. Sau đó ông ấy phán: mọi chuyện bình thường. Rồi ra về. Còn tôi thì phải ráng mà sống (thực ra là sống dở chết dở) cho đến khi cái bịch thức ăn thối hoặc ấy cạn đến tận đáy.

Buổi chiều, ông Zhora đưa tôi đi dạo. Chỉ có một điều tôi không sao hiểu nổi, ấy là ông ấy buộc đai cổ cho chó thường (nghĩa là không phải chó dẫn đường) lên mình tôi, gắn hẳn một sợi dây xích để dắt. Việc gì phải thế cơ chứ. Tôi có chạy mất đi đâu mà lo? Khu phố này đâu có phải là nơi quen thuộc đối với tôi. Giả dụ mà tôi có bỏ chạy, chắc chắn sẽ lại rơi vào tay một lũ trộm cướp nào đó. Kiêu gì thì tốt hơn hết vẫn là sống tạm trong nhà với ông bà cùng cô bé Liuba dễ thương. Nhưng tôi cũng không tỏ ý phản đối khi ông ấy buộc lên cổ tôi sợi đai cổ cứng ngắc và dây xích sắt. Phải tạm cam chịu số phận thôi. Giờ đây, nếu có phải bị dắt đi trong trạng thái bị kim kẹp thì cũng phải chịu nào. Hóa ra, ông Zhora rất có uy tín trong khu vực này. Hàng xóm láng giềng, ai gặp ông ấy cũng đều chào hỏi rất cung kính. Có một ông cụ già, vừa nhìn thấy ông Zhora dắt tôi đi dạo, lập tức vồn vã chào hỏi bằng một thứ tiếng Nga lơ lớ, xin được phép không ghi nguyên xi cách phát âm ra đây:

- Ôi, ông Zhora kính mến, ông mới mua con chó Labrador này đây à? Con chó kháu quá nhỉ. Thật tuyệt. Tôi rành xem tướng chó lắm đây, ông Zhora ạ. Thật đấy. Thế còn con mèo Murzik của ông dạo này ra sao rồi?

- À con chó này chỉ là khách tạm thời trong nhà tôi thôi. – Ông Zhora nói. – Chúng tôi đi picnic với mấy người bạn, tình cờ bắt gặp nó trong rừng...

- Ông nói sao? – Ông cụ há hốc mồm ngạc nhiên. – Ông dám đưa một con chó hoang về nhà à? Ngộ nhỡ...

- Ô không, nó không phải là chó hoang đâu, – ông Zhora vội ngắt lời. - Trên băng đai của nó có dấu hiệu

chó dẫn đường dành cho người khiếm thị. Chắc là nó bị đi lạc thôi. Tôi với bà Nadezhda nhà tôi ngày mai sẽ đăng thông báo.

Ôi, bà nội nhà ta tên là Nadezhda, có nghĩa là “niềm hi vọng”. Một cái tên cực tốt!

- Dù sao cũng không nên đưa chó lạ về nhà, ông ạ.

Ông già này thật lạ! Tại sao cứ phải lằng nhằng thuyết phục ông Zhora đáng mến của tôi cơ chứ. Thiệt tình!

- Cũng vì thương con chó quá mà thôi, – ông Zhora bùi ngùi. – Nó rất khôn ngoan, biết điều. Nhưng mà thôi, mọi chuyện tính sau.

Ông Zhora phẩy tay dứt khoát với ông già nọ. Rồi chúng tôi đi tiếp...

10

Nói gì thì nói, cũng nên có lời khen con mèo Murzik ngạo mạn ấy: ngày hôm sau, khi đi ngang qua tôi, nó chẳng buồn chú ý gì đến tôi. Hóa ra, lũ mèo không phải con nào cũng ngu ngốc. Nhưng tôi có cảm giác rằng nó cố tình đi qua đi lại trước mặt tôi với ý đồ gì đó, để đến chục lần chứ ít ả. Chắc cụ cậu muốn thử thách thần kinh của tôi đây mà. Yên tâm đi, chàng ngốc, nói cho mà biết, tớ đây có hệ thần kinh thép nhé. Cậu có điều trước mặt tớ cả ngày, có tìm cách nào để chọc giận, tớ vẫn không thèm phản ứng gì đâu. Nhưng phải hiểu một điều, Murzik ạ, nếu tớ mà cất tiếng sủa vì những con mèo ngu ngốc thì tớ chẳng đáng giá một xu, vì làm như vậy tức là tự đánh mất uy tín của một con chó dẫn đường được dạy dỗ, huấn luyện đến nơi đến chốn. Các thầy cô huấn luyện viên của tớ sẽ xấu hổ đến chết nếu biết rằng tớ đã không kiểm chế được bản thân trước sự khiêu khích vô lối của cậu. Cứ đi thôi đi, ngốc ạ. Trước sau gì thì cậu cũng chẳng có việc gì để làm, vì vậy mới rồi hơi giờ ra đủ các trò mèo vớ vẩn.

Nhưng con mèo Murzik này chẳng phải tay vừa. Nó trâng tráo và khả ố đến cùng cực. Các bạn có hình dung được là nó đã làm gì không? Không tin nổi đâu. Những hành động vô liêm sỉ của nó chắc chắn làm cho bất kỳ con chó nào (ngoại trừ chó dẫn đường) có thể điên tiết lên mà cắn xé nó ra làm trăm mảnh. Như vậy là còn ít đấy. Thấy tôi không có phản ứng gì trước trò diễn hành chọc giận, Murzik bèn xoay kế khác – nó đi thẳng đến đĩa thức ăn của tôi, thân nhiên xơi những viên thức ăn dành cho chó, mặc dù trước đó nó vừa mới chén đầy một đĩa thức ăn dành cho mèo. Tôi chưa từng gặp một con mèo nào trâng tráo và bi ố đến thế. Này, đồ khôn, ai cho phép mày sục cái mõm mèo nhơ bẩn của mày vào đĩa thức ăn của chó đấy?

Tất nhiên là tôi thừa hiểu, Murzik đang cố tìm mọi cách chứng tỏ rằng ở đây, nó có trong tay thứ quyền hành của “ma cũ”, thậm chí nó gần như coi mình là chủ. Còn bà nội Nadezhda thì ngây thơ, cả tin hết biết. Thấy con mèo không gầm gừ với tôi, tôi cũng không sủa nó, bà mỉm cười sung sướng:

- Ôi, những con thú ngoan của bà! Các con đã kết bạn với nhau được rồi sao? Các con thật giỏi!

Nói thế mà cũng nói. Ai? Ai kết bạn với ai? Bạn với chẳng bè cái nổi gì, khi mà con mèo vô lại của bà dám lộng hành, lợi dụng tính kỷ luật của tôi để sục mõm vào đĩa thức ăn dành cho tôi? Các vị có cảm thấy thích thú lắm không, nếu nó cũng sục mõm vào đĩa xúp của các vị? Các vị lại chẳng quát roi vào đít nó chứ tha ả? Vậy mà bà lại nói đến tình bạn ở đây. Ôi, tôi điên đầu mất thôi. Người ta đã kiếm được cho tôi một anh bạn mới dễ mến lắm sao. Nhưng thôi, đành ráng chịu đựng. Miễn sao người ta mau mau tìm thấy Sashka của tôi.

Cậu bé của tôi đâu rồi? Anh bạn nhỏ của tôi đâu rồi? Tôi biết, tôi biết, cậu đang khóc rống vì buồn và nhớ. Trái tim chó của tôi cảm nhận được điều đó. Đừng buồn, Sashka yêu quý, mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp thôi mà. Chúng ta nhất định sẽ tìm thấy nhau. Chắc chắn thế, rồi cậu sẽ thấy. Điều quan trọng nhất là tôi đã đào thoát khỏi tay bọn cướp, tôi không bị mất tích trong rừng và còn được đãi thịt nướng. Những chuyện còn lại cũng sẽ tốt đẹp cả thôi. Hãy chờ đợi, chịu đựng chút xíu. Cậu thấy không, tình trạng hiện tại của tôi cũng chẳng dễ chịu chút nào. Nhưng đành phải lụy hoàn cảnh thôi. Tôi cũng phải ráng mà chịu đựng và ra vẻ như không có chuyện gì gây khó chịu cả. Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ gặp nhau, cậu sẽ ôm lấy tôi mà vỗ về, hôn hít, còn tôi thì sẽ rên lên vì vui sướng, bà ngoại và mẹ đứng bên cạnh, sụt sùi, lau nước mắt... Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp, Sashka yêu quý ạ.

Bà Nadezhda gọi tôi:

- Umka, lại đây với bà nào.

Có chuyện gì nữa đây? Tôi đứng dậy, đi xuống bếp.

- Nào, bé con, ngồi đây với bà một lát.

“Bé con” ư? Nếu tính theo tuổi người thì tôi đã hơn ba chục cái xuân xanh rồi đấy, vậy mà bà ấy lại gọi tôi là bé con. Bà già ngồi một mình buồn quá chứ gì. Tại sao bà ấy không gọi con mèo khùng của mình đến giải khuây mà lại gọi tôi nhỉ. Hay là con mèo ấy không biết nghe hiệu lệnh?

- Nằm xuống, Umka, nằm xuống đây, chỗ có thảm ấy, khổ thân con suốt ngày phải nằm trong góc nhà.

Cho tôi nằm đâu thì tôi nằm đấy thôi. Chẳng lẽ tôi lại cứ lòng nhông khắp nhà như con mèo hõm hĩnh kia sao? Tôi mà chạy kiêu đó thì chắc chắn sẽ bị tổng ra khỏi cửa ngay tức khắc. Ai mà chịu được cái chuyện có một con chó chạy nhảy khắp nhà như con kangaroo châu Úc? Tổng nó ra khỏi cửa là cái chắc. Vì thế tôi luôn cố gắng nằm thật yên. Ô, mà chuyện đăng tin rao vặt đến đâu rồi nhỉ? Xin ông bà đừng chậm trễ. Chuyện “công tác” này của tôi kéo dài quá rồi. Đã ba ngày tôi không có mặt ở nhà mình.

Dường như đọc được ý nghĩ của tôi, bà Nadezhda vội nói:

- Ông Zhora vừa mới gọi điện về báo cho biết là thông tin đã được gửi đến tòa soạn báo, ba ngày nữa sẽ được đăng. Vậy là chẳng bao lâu nữa chủ của con sẽ tìm ra con.

Ba ngày nữa cơ à? Trời đất! Có nghĩa là tôi sẽ phải nằm trong xó nhà mà hít bụi và chịu đựng những trò quỷ của con mèo quái vật suốt ba ngày nữa. Vâng, chán thật. Tôi nằm dài ra sàn, dõng mắt xem phim hoạt hình trên tivi. Bà Nadezhda vẫn tiếp tục nói gì đó, xoong nồi khua loảng xoảng, chảo dầu trên bếp sôi xèo xèo, mặc, tôi cứ việc xem phim hoạt hình. Đúng ngay lúc tivi đang chiếu bộ phim hoạt hình xuân ngốc nhất trần đời, có tựa đề là “Con chó kiêu mèo”. Tôi không thể nào hiểu nổi ai đó lại có thể hạ nhục loài chó đến thế. Bộ phim xem chán chết đi được. Chỉ đầu đọc đầu óc trẻ em mà thôi. Thịnh thoảng phim bị ngắt giữa chừng, nhường chỗ cho quảng cáo. Một cô phát thanh viên xinh đẹp đọc rất nhanh và vô cảm những dòng quảng cáo đại loại: “Cửa sắt, lắp đặt miễn phí, số điện thoại...”, “Bán một chiếc xe Matxcovich 2140, năm sản xuất...”, “Nhận dạy guitare cho trẻ em...”.

Chợt điện thoại ở phòng khách reng chuông. Bà Nadezhda bước rất gọn qua mình tôi, chạy ra nhắc ống nghe. Tôi nghe bà ấy gọi ai đó là con trai. “Đúng vậy, đúng vậy, con trai yêu quý ạ. Bé Liuba đang ở trường mẫu giáo...”.

Bỗng tôi như bị điện giật. Tôi vừa nhìn thấy mình trên tivi. Tôi vùng dậy, dán mắt vào màn hình. Cô phát thanh viên giọng chùng xuống khi đọc những dòng chữ sau đây: “Một con chó dẫn đường bị lạc; màu lông: vàng kim; tên thường gọi: Trison; ai nhìn thấy con chó này ở đâu, xin...”. Tôi lao ra phòng khách, sửa âm lên khiến bà già giật mình suýt đánh rơi ống nghe. “Mẹ sẽ gọi lại sau”, – bà ấy nói vào ống nghe rồi quay sang tôi:

- Sao vậy, Umka, có chuyện gì thế?

- U-u-u-u-u-u! U-u-u-u-u...! – Tôi tru lên rồi lao xuống bếp.

Bà Nadezhda đi theo tôi. Tôi như phát rồ, cứ nhăm thẳng màn hình tivi mà sửa. Nhưng thời lượng quảng cáo đã hết, tivi bây giờ lại chiếu tiếp bộ phim hoạt hình ngu ngốc nọ. Bà nội cười xòa rồi nói:

- Ôi, Umka, con không thích xem phim về mấy con thú vớ vẩn ấy chứ gì? – Bà vuốt đầu tôi. – Bà cũng chẳng ưa gì bộ phim này. Nhưng mà bé Liuba thì mê nó lắm, vừa xem vừa cười như nắc nẻ...

Phim hoạt hình thì có dính líu gì ở đây, hỡi bà nội yêu quý của con. Người ta đưa hình con lên tivi, đọc số điện thoại nhà Sashka. Ôi, đau khổ biết bao! Ôi, khổ thân những con người yêu quý ấy. Họ tìm con. Họ đưa thông báo lên tivi. Vậy mà bà lại nói về cái bộ phim hoạt hình chết tiệt ấy. Một nỗi buồn da diết chiếm trọn lấy tâm hồn tôi. Chỉ muốn tru lên thống thiết. Làm sao có thể như thế được chứ? Làm sao bà có thể để vuốt mắt mẩu thông báo đáng giá ngàn vàng ấy cơ chứ? Bà Nadezhda ơi, bà là niềm hi vọng của con. Xin bà hãy đừng rời tai rời mắt khỏi tivi. Có thể người ta sẽ nhắc lại mẩu thông báo nọ. Mà đúng là các thông tin rao vặt, quảng cáo thường được lặp đi lặp lại nhiều lần trong ngày, thậm chí nhiều ngày.

Tất cả chỉ vì cái điện thoại chết tiệt kia thôi. Phải tìm cho ra sợi dây điện thoại và cắn đứt nó đi. Nếu có quyền, ắt tôi đã ra lệnh dẹp hết tất cả các loại máy nói. Ở nhà tôi cũng có khác gì đâu: bà ngoại Elizaveta Maximovna hễ vớ ống nghe lên là có thể ngồi buồn đũa lê suốt buổi tối. Thà nói hết chuyện này rồi nói sang chuyện khác thì một nhẽ đi, đằng này có mỗi một chuyện mà nói đi nói lại hoài, suốt hàng mấy tiếng đồng hồ, không hề chán. Ôi, nhu cầu nói của con người thật lớn lao, có thể nói là vô tận!

Niềm hi vọng của tôi đã trở thành... vô vọng. Chắc công việc bếp núc đã hoàn tất nên bà nội Nadezhda tắt tivi, đi về phòng mình. Tôi mò đến góc nhỏ của mình, nằm vật xuống, nhắm mắt lại, đắm mình vào những suy tư nặng nề, âm ảm. Rồi tôi ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Tối, ông Zhora về, thông báo:

- Nadezhda, bà có nghe người ta nói gì không? Hôm nay trên chương trình truyền hình cáp có phát một mẫu thông tin rao vặt...

Tôi căng hết cả thân mình ra.

- Thông tin gì thế? - Bà Nadezhda hỏi.

- Về việc có người tìm kiếm một con chó. Máy người hàng xóm bên cầu thang số 3 vừa mới nói với tôi.

- Con chó ấy thuộc giống gì, nòi nào?

- Ôi, làm sao mà họ phân biệt được. Nhưng họ cho biết là theo như hình ảnh chiếu trên tivi thì lông nó màu vàng kim, tai dài, cụp, trông rất giống chó săn. Phải chăng người ta đang tìm con Umka của chúng ta?

- Thế máy người hàng xóm có ghi lại số điện thoại không?

- Ôi dào, họ quá rảnh hay sao mà ngồi đó để ghi số điện thoại. – Ông Zhora cười mĩa.

- Vậy thì phải mở tivi liên tục để xem khi nào nhà đài nhắc lại thông báo này

- Hôm nay tivi không phát tin rao vặt nữa đâu. - Ông

Zhora nói. – Nhưng ngày mai thì đừng để lỡ đấy nhé.

Đúng rồi, phải cắn đứt dây điện thoại thôi, chứ không ngày mai nhờ bà ấy mà sà vào “hàng dưa lê” thì có mà công cốc.

- Nay ông, hay chúng ta tự gọi điện lên Đài truyền hình hỏi thử xem sao? Biết đâu họ sẽ cho chúng ta số điện thoại gia chủ!

Vâng, tất nhiên rồi, gọi đi, tự gọi đi, còn chần chừ gì nữa?

- Bà nói đúng đấy. - Ông Zhora biểu đồng tình. – Nhưng giờ muộn quá rồi, để ngày mai, sáng sớm tôi sẽ gọi và hỏi xem sao. Giả sử mẫu thông tin nọ đã hết thời hạn phát sóng thì chí ít Đài truyền hình vẫn còn giữ lại được số điện thoại gia chủ.

Hoan hô! Cuối cùng thì ông bà nội kính mến của Liuba đã có được một quyết định hoàn toàn sáng suốt. Tôi mừng vui khôn xiết.

- Nào, Umka. - Ông Zhora bảo. - Đi dạo một lát nào. Tôi vùng dậy, lao về phía cửa, ngoắt đuôi lia lịa.

11

Tôi quả là một con chó thợ ngây. Vâng, thợ ngây như một chú cún con. Chỉ mơ với mộng. Suốt buổi sáng nằm đờ trên lưng, mắt dờ lên trần nhà. Tôi cứ hình dung rằng ngay bây giờ, cửa sẽ mở ra và một người nào đó trong gia đình nhà Sashka sẽ bước vào, tôi sẽ chồm lên, đứng hẳn trên hai chân sau, dùng hai chân trước ôm lấy vai của bà ngoại hay mẹ, áp đầu vào má người ấy mà sủa lên vì mừng rỡ, vui sướng. Trong một góc kín nào đó của tâm hồn, tôi còn thầm mong rằng sẽ có cả Sashka đi theo. Nếu thế, tôi sẽ ôm lấy cậu ấy mà liếm thẳng vào mũi. Sashka chắc chắn sẽ không giận tôi vì hành động ấy. Vì tôi đâu có thể nào hôn như người được. Loài người thật buồn cười, cứ hay giận khi chó liếm mặt. Họ không hiểu rằng khi chó liếm mặt, có nghĩa là nó hôn đấy. Xin hãy đừng buồn lòng loài chó chúng tôi vì hành động ấy. Chúng tôi cũng muốn hôn lắm chứ, để tỏ lòng thân ái, yêu quý, nhưng chúng tôi chỉ có thể “hôn” theo cách đó mà thôi.

Tôi nằm chờ những người thân yêu của mình cho đến tận gần trưa. Bụng hỏi dạ, bao giờ họ mới tới? Cứ cho là mọi chuyện xảy ra như thế này nhé, đầu giờ làm

việc buổi sáng, từ cơ quan, ông Zhora gọi điện tới Đài truyền hình. Ở đó người ta lục tìm mắt một lúc rồi mới có thể báo cho ông ấy số điện thoại nhà Sashka. Vấn đề là thời gian và khoảng cách. Nhưng dù sao thì cũng chẳng phải tôi bị bắt cóc đưa đến tận Argentina. Chắc là chú b..., không, chàng trai yêu quý của tôi đang ở đâu rất gần đây thôi, trong vòng bán kính vài cây số.

Tôi chờ, chờ và chờ...

Bà nội vẫn đi lại trong nhà một cách thân nhiên, bình tĩnh, chẳng nghĩ đến chuyện gọi điện cho chồng hỏi xem mọi chuyện đến đâu rồi. Cái ông Zhora này cũng thật là... Chẳng chịu gọi điện về thông báo tình hình gì cả. Hay là ông ấy quên bằng chuyện gọi điện đến Đài truyền hình? Tôi là cái gì của ông ấy cơ chứ? Dĩ nhiên là ông ấy quan tâm đến con mèo mập hơn là đến tôi. Vâng, giờ đây cái... kỳ quan thứ chín của thế giới ấy đang ngồi lù lù trước mặt tôi, hết đưa chân trước bên trái lại đến chân trước bên phải lên vuốt mép. Làm gì mà vuốt mép suốt ngày vậy, đồ khùng? Cả ngày chẳng ra khỏi nhà lấy một bước mà cũng bày đặt vuốt mày vuốt mặt. Vuốt cho lắm rồi rụng trụi hết cả râu cho mà xem, ngốc ạ. Ồ, nhưng tại sao tôi lại phải rửa nó vì chuyện ấy nhỉ. Nó làm vậy là đúng đấy. Người ta thường nói, mỗi khi mèo vuốt râu là nhà sắp có khách. Vuốt đi, vuốt nữa đi, Murzik. Vuốt mạnh vào để Sashka chóng đến.

Và rồi tiếng chuông cửa vang lên... Tôi có cảm giác tim tôi sắp nhảy ra khỏi lồng ngực, rồi bà Nadezhda sẽ phải chạy theo nó khắp nhà để nhặt lấy, ấn ngược nó vào ngực tôi. Tôi đứng hẳn dậy, nhắm mắt lại để đến khi mở ra thì sẽ thấy xuất hiện...

Vâng, sau khi cửa mở ra, trước mặt tôi xuất hiện... một ông cảnh sát.

Ông cảnh sát đưa tay chào chủ nhà theo đúng điều lệnh, rồi thoáng đảo mắt nhìn tôi, sau đó nói với bà Nadezhda – niềm tin yêu và hi vọng của tôi:

- Đại úy Litvinhenko Oleg Stepanovich, điều tra viên kiêm cảnh sát khu vực, xin kính chúc sức khỏe gia chủ. – Rồi ông ấy chỉ ngón tay vào tôi, hỏi: - Con chó này phải không?

- Xin lỗi, ông cảnh sát muốn hỏi điều gì? – Bà chủ nhà ngạc nhiên.

- Đây có phải con chó bị lạc không?

- Vâng, chúng tôi bắt gặp nó trong rừng. Chúng tôi đi dã ngoại, và... nó...

- Có đai cổ, dây xích và rọ mõm chứ? – Ông cảnh sát ngắt lời, và không đợi trả lời, ông ấy bổ sung: - Đeo hết mọi thứ vào, bây giờ tôi sẽ đưa nó đi.

- Đưa nó đi nghĩa là sao? – Bà Nadezhda lại ngạc nhiên, sững sờ.

- Nghĩa là đưa đi cho người ta nhận diện ấy mà, - ông sĩ quan giải thích. - Ở đồn hiện đang có ba người ngồi chờ. Mà theo miêu tả của họ thì chắc đúng là con chó này rồi.

- Nhưng ông... làm sao ông biết được là nó đang ở nhà tôi? - Bà chủ nhà vẫn chưa hết ngạc nhiên.

- Thì tôi thấy ông nhà đi dạo với nó, - ông cảnh sát cười. - Với lại hàng xóm quanh đây cũng gọi điện cho chúng tôi, bảo rằng trên tivi có thông báo tìm chó lạc mà họ thấy rất giống con chó đang ở nhà bà. Nào, đeo các thứ vào cho nó đi...

- Nhưng... - Bà Nadezhda bối rối như người có lỗi, - chúng tôi không có rọ mõm.

- Thế nó có đớp người ta không đấy.

Này, ông có đớp ai thì đớp chứ đừng ăn nói kiêu ấy nhé, tôi nghĩ bụng. Thế mà cũng gọi là cảnh sát!

- Ở không, không đâu, - bà nội Nadezhda vội nói. - Nó là chó dẫn đường, không cắn ai bao giờ. Đây, toàn bộ đồ đạc của nó đây, ông cầm hết đi. - Bà đưa cho ông cảnh sát cái băng đai và sợi dây dẫn đường của tôi rồi đeo đai cổ của chó thường cho tôi, móc dây xích cẩn thận, đưa đầu dây xích cho ông ấy. - Nếu đúng là chủ của nó đang đợi ngoài đồn thì ông hãy làm ơn cho chuyên lời hỏi thăm của gia đình chúng tôi đến họ và ông có thể chuyên địa chỉ nhà tôi cho họ.

- Được rồi, - ông đại úy gật đầu rồi quay sang bảo tôi:

- Đi nào, anh chàng trốn nhà. Bộ ngồi ở nhà chán lắm hay sao mà bỏ nhà ra đi vậy?

Biết trả lời sao đây? Nếu là các bạn, các bạn sẽ nói sao với con ng... người này? Tôi chán ngồi nhà? Hừm, nói cho ông biết nhé, đồng nghiệp cảnh sát của ông, làm bên lĩnh vực tuần tra giao thông, bị bọn cướp qua mặt dễ dàng nên đã bỏ lỡ cơ hội cứu tôi thoát khỏi tay bọn chúng. Nếu họ chịu khó quan sát và suy đoán kỹ hơn một chút, tôi đã được về nhà từ lâu rồi. Thôi được, đi thì đi. Từ tận đáy con tim, tôi linh cảm rằng những người đang chờ ngoài đồn cảnh sát không phải là người nhà của tôi. Và rồi quả đúng như vậy.

Ba người đi tìm ba con chó khác nhau, nhưng cả ba đều xác nhận tôi không phải là con chó của họ. Cũng may mà trong số họ không có ai là một trong những tên cướp táo tợn đã bắt trộm tôi ở cổng siêu thị. Nếu có mặt ở đây, chắc chắn hẳn sẽ nhận vợ tôi chính là con chó của hắn. Dĩ nhiên, nếu xảy ra chuyện đó, tôi sẽ vùng lên kháng cự quyết liệt để chứng minh rằng thằng đêú ấy nói xạo. Nhưng liệu có ai có thể đoán ra để mà tin tôi? Và rồi tôi sẽ bị giao vào tay cái thằng lừa gạt đêú giá ấy. Thế là xong chuyện. Rồi ai đúng, ai sai sẽ là một câu chuyện dài nhiều tập. Nhưng may sao, cả ba người đều rất thật thà, tử tế. Một ông già thậm chí còn gãi gáy tôi và nói:

- Đừng buồn, anh bạn, rồi bạn sẽ tìm ra người chủ của mình.

Cũng mong rằng như thế, ông lão ạ. Nhưng hiện tại thì những người thân yêu của tôi vẫn bật vô âm tín. Cảm ơn ông rất nhiều, và cũng cầu mong ông sớm tìm được chú chó cưng yêu của mình.

- Oleg, - ông cảnh sát trực ban hỏi ông đại úy, - vậy phải đưa con chó này đi đâu bây giờ? Hay cậu mang nó trả về cho những người chủ tạm thời của nó đi.

- Tôi không còn có việc gì để làm nữa chắc. - Ông đại úy tỏ vẻ bất bình. - Suốt ngày chó với mèo! Nhốt nó vào buồng trọng phạm cho nó ngồi đó đờ đi cái đã. Lại mới có một người mù nào đó gọi điện đến, thế nào rồi người ta cũng sẽ tới. Coi chừng, đừng làm mất mấy món đồ nghề của nó đấy nhé.

- Thôi, vậy cũng được, - ông trực ban đồng ý. - Có điều, chẳng còn buồng nào trống.

- Thì nhốt nó vào buồng vô gia cư, cũng thế cả thôi. Có cần đâu mà sợ.

Tôi không hiểu ông cảnh sát nói ai. "Có cần đâu". Tôi hay là người vô gia cư không cần. Tóm lại, người ta lại tước đoạt tự do của tôi lần nữa. Không điều tra, không xét xử, cứ thế bị tống thẳng vào xà lim. Bao giờ

mới kết thúc chuỗi ngày đen tối này đây? Sao tôi lại bị trời đày đọa khốn khổ đến thế này? Tôi nào có tội tình gì cho cam. Suốt đời tôi chỉ làm có mỗi một việc – đó là giúp đỡ con người. Vậy mà người ta khi thì tống tôi vào cốp xe hơi, khi thì giam trong nhà kho, bây giờ thì lại nhốt tôi chung với những người sống lang thang bụi đời và không biết cần. Liệu mọi nỗi bất hạnh này có kết thúc không đây?

Người vô gia cư nọ quả là không cần ai và tỏ ra khá tốt bụng, rộng lượng. Khi người ta đưa tôi vào buồng giam, người ấy đang ngủ. Nhưng sau khi cánh cửa sắt có gắn chấn song đóng lại ken kết sau đuôi tôi, người nọ hơi ngẩng đầu lên, nhìn chăm chăm vào tôi hồi lâu. Sau đó ông ta đưa nắm tay lên dụi mắt, rồi lắc lắc thật mạnh cái đầu, giống hệt như loài chó chúng tôi vẫn thường làm sau khi tắm, và hỏi tôi:

- Mày là ai thế? Một con chó phải không?

Biết trả lời sao đây trong hoàn cảnh dở khóc dở cười này? Nếu là tôi, các bạn sẽ nói sao? Dĩ nhiên là “Đúng rồi!”. Và tôi khẳng định điều đó bằng ngôn ngữ của mình:

- Gâu!

- Má ơi, đúng là chó thật rồi! – Người đó nói rồi hạ giọng. – Đám cảnh sát điên hết cả rồi hay sao mà lại nhốt chó vào buồng giam tội phạm thế này hờ trời?

- Gâu, gâu.

- Tội nghiệp chưa. Người ta tống giam mày vì tội gì thế? – Ông ấy âu yếm hỏi rồi lại gằn, vuốt ve tôi.

- U-u! – Tôi trả lời.

Điều khiến tôi sừng sốt: người này hiểu hết những gì mà tôi nói với ông ta. Tôi đã được nghe nói rất nhiều về những kẻ vô gia cư, sống lang thang, bụi đời... Không hiểu sao tôi cứ nghĩ rằng họ là những người dốt nát và hung dữ. Thì ra tôi đã lầm to. Người bạn cùng buồng giam với tôi tỏ ra rất thông minh và dễ mến.

- Tớ cũng bị y hệt như vậy đây cậu ạ, - ông ấy nói. – Bỗng dưng bị gom rồi bị tống vào cái chuồng giam chết tiệt này mà chẳng có “lý giao lý trấu” gì cả. Phải ngồi đây không biết đến bao giờ. Cậu đi lạc phải không?

- U-u! – Tôi trả lời. Các bạn biết rồi đấy, từ này trong ngôn ngữ của tôi có nghĩa là “không phải thế”.

- Thế thì tại sao? Do cần ai à?

- U-u!

- Thôi được rồi, - ông ấy phẩy tay, - không muốn nói thì đừng nói. Đối với đám người ngoài kia, - ông ta hất hàm về phía cửa, - ta không nói gì với họ càng tốt cho ta. Cứ giả ngây giả dại là hơn.

- Gâu! – Tôi đồng tình.

- Ó ò, - ông ấy thích chí. – Tớ thấy cậu là một con chó thông minh đấy. Giỏi! Thế cậu có giấy tờ tùy thân không?

- U-u!

- Ôi, thế thì còn phải ngồi đây hơi bị lâu đấy. Một khi chủ cậu chưa mang giấy tờ của cậu tới, người ta còn giam cậu dài dài. Này Rex, cậu biết không, bao giờ tớ cũng mang giấy tờ tùy thân theo người, vậy mà hôm qua lại quên bồng mất...

Tôi lại bị gọi sai tên nữa rồi. Sau cái tên hoàng đế cao quý, tôi còn bị gọi bằng những cái tên rất tầm thường. Nào là Trisha, nào là Umka, bây giờ thì Rex. Nhưng tôi không giận ông bạn cùng buồng giam này. Dù sao ông ấy cũng phải đặt cho tôi một cái tên để gọi cho tiện chứ làm sao có thể suốt ngày chỉ cứ cậu cậu, tớ tớ mãi được. Cũng may mà ông ấy không gọi tôi bằng những tên “công tử bột” khiến tôi phát buồn

nôn, kiểu như Puzik hay Murzik. Cảm ơn ông bạn về điều đó nhé.

- Thế rồi hôm qua nhậu với bạn, say quá là say, trên đường về nhà, tấp vào công viên, ngủ vùi trên ghế đá. Sáng nay, chưa kịp tỉnh thì mấy ông cảnh sát bỗng súng máy đi tuần đến xách cổ dậy hỏi: giấy tờ tùy thân đâu? Không có. Vậy thì, Alê hấp, về đồn. Kết cục như thế nào thì cậu thấy rồi đấy. Mà tớ đã khai hết rồi chứ có phải không đâu: họ, tên, địa chỉ thường trú. Còn thiếu gì nữa nào? Vậy mà không. Họ bảo đã tra cứu hồ sơ nhưng không thấy có ai mang tên họ như thế sống ở địa chỉ ấy cả. Sao lại “không có ai mang tên họ như thế sống ở địa chỉ ấy” chứ? Tớ đang sống sờ sờ đây chứ có phải là ma đâu. Cậu hiểu chứ?

- Gâu!

- Đấy, cậu hiểu, nhưng mấy cái gã đeo quân hàm kia thì chẳng hiểu gì tất, mặc cho tớ giải thích suốt hai tiếng đồng hồ. Tớ bảo họ: nào, bây giờ về nhà tôi, chia khóa căn hộ đây. Nhưng họ vẫn cứ khăng định: ông không có tên trong cơ sở dữ liệu. Cơ sở quái gì ở đây? Tôi sống trong căn hộ có địa chỉ hẳn hoi chứ có phải sống ở cơ sở gì gì đó đâu. Tôi là con người bằng xương bằng thịt đứng sờ sờ trước mặt các vị đây, đủ cả đầu, mình, tay, chân. Cơ sở với chẳng dữ liệu con khi gì nữa đây? Rex, cậu nói đi, như vậy mà gọi là công bằng ư?

- U-u!

- Cậu nói đúng rồi đấy – rất không công bằng! Nhưng không thể chứng minh gì được với họ cả. Trong những cái đầu quan liêu ấy rất đất sét. Này Rex, cậu có nhà chứ?

- Gâu-gâu!

- Ô, thế là tốt, - người vô gia cư nọ gật gù. Nhưng giờ thì không thể gọi ông ấy là “vô gia cư” được nữa rồi, vì ông ấy có nhà cửa hẳn hoi. Ông ấy nhìn tôi, nói tiếp: - Đúng rồi, trông cậu chẳng giống chó hoang tí nào, rất đẹp mã, được chăm sóc tốt. Thế này đi, nếu chủ cậu không tìm thấy cậu, cậu về ở với tớ nhé. Tớ sống độc thân...

- U-u! – Tôi trả lời.

- Tại sao? – Ông “bạn tù” của tôi ngạc nhiên. – Đừng sợ, tớ sẽ không làm cậu phải buồn lòng đâu. Tớ rất yêu quý súc vật. Làm sao có thể không yêu quý các cậu chứ, vì các cậu không phải là người. Ngẫm đi. Không thể sống thiếu chủ. Đi lang thang, nếu không chết đói thì cũng bị người ta gom bắt đưa đi bán bỏ, chôn xác làm phân, hoặc chí ít cũng bị những con chó hoang khác tấn công vì tranh giành miếng ăn. Cậu biết ở thành phố này có biết bao nhiêu chó hoang, chó đi rông không? Ô hô hô! Có những con chó hoang còn tệ hơn cả chó sói. Hãy suy nghĩ kỹ đi, nếu không gặp được chủ cũ thì về sống với tớ.

Tôi im lặng, biết nói gì nữa đây. Nhưng tại sao lại “không gặp được”? Những người thân của tôi đã đăng thông báo tìm tôi trên truyền hình. Không thể nào “không gặp” được. Không bao giờ có chuyện đó. Không bao giờ!

Cánh cửa phòng giam bỗng mở toang ra, ông cảnh sát trực ban lù lù xuất hiện.

- Này, anh bạn, anh bạn là chó dẫn đường, đúng không? – Ông ấy mỉm cười hỏi. – Chuẩn bị tinh thần đi. Tìm thấy chủ rồi đấy. Bây giờ chúng tôi đưa anh bạn đi đến với chủ nhé...

Hắn các bạn cũng hình dung được tâm trạng của tôi lúc đó. Tôi chìa chân trước ra chào tạm biệt người “bạn tù” rồi cất cao đuôi, ngẩng cao đầu rồi buông giam. Sashka đang chờ tôi. Tôi đang đến với cậu đây, anh bạn nhỏ yêu quý nhất trên đời của tôi...

12

Ông cảnh sát áp giải tôi là một người trầm lặng, có vẻ mặt luôn đăm chiêu, buồn buồn. Ông ấy ném một cách câu thả những món dụng cụ hành nghề của tôi lên băng ghế rồi ngồi vào sau tay lái và hỏi, không biết là hỏi ai: lên đường chứ? Suốt dọc đường, ông trung sĩ này luôn hành hạ tôi bằng thứ khói thuốc lá có mùi khét ghê hồn. Tôi nằm dài ra trên băng ghế sau, thả hồn mơ mộng về cuộc gặp gỡ sắp tới với người thân.

Ở một ngã tư, khi dừng lại chờ đèn, ông ấy thẳng gấp đến nỗi tôi suýt lăn xuống sàn.

- Đẹp quá, - ông trung sĩ nói. - Đẹp đến nhức cả răng! Cả con chó cũng đẹp tuyệt. Nhìn kia! - Ông ấy bảo tôi.

Tôi ngóc đầu lên, nhìn qua ô cửa kính bám đầy bụi. Một cô gái tóc vàng có vóc người cao ráo, mảnh mai, đi giày cao gót, mặc chiếc đầm màu đỏ tươi, đang qua đường. Cô ấy đẹp thật, và dắt theo một con chó cũng rất đẹp, thuộc giống chó chăn cừu.

- Nhìn đi, - ông trung sĩ nói, - quá là mỹ miều!

Tôi cho rằng cái từ “mỹ miều” mà ông ấy thốt ra rất xứng đáng dành cho con chó nọ. Quả là nó đẹp thật. Tôi có nghe nói rằng người ta cũng huấn luyện những con chó thuộc giống chó chăn cừu để làm chó dẫn đường. Nhưng ở đây, trong trường hợp đang xét, thì khác. Đó không phải là chó dẫn đường mà chỉ là chó kiểng - chúng tôi thường gọi những đồng loại vô công rồi nghề của mình như thế. Nhưng dù sao cũng cần nói cho công bằng: khác với lũ mèo lười chấy thây, loài chó luôn có ích cho con người, dù ít dù nhiều. Chẳng hạn, trong trường hợp đang xét, liệu mấy ai có thể dám sấn đến sàm sỡ với người đẹp chân dài tóc vàng nọ, khi nhìn thấy bên cạnh cô ấy có một “vệ sĩ” bốn chân dù là mỹ miều, yếu đuối. Nhiều người nghĩ rằng giống chó chăn cừu rất hiền lành, chỉ có thể nuôi làm cảnh để cưng chiều, nựng nịu mà thôi. Nhảm! Không phải thế đâu. Chúng cũng có thể chiến đấu một mất một còn để bảo vệ chủ mình đấy! Tóm lại, bất cứ con chó nào, thuộc bất cứ giống nào, một khi có thể huấn luyện được thành chó dẫn đường thì đều có thể thực hiện những hành động phi thường mà các đồng loại khác có nằm mơ cũng chẳng dám. Ôi, quá mãi mê ngắm nhìn cô gái đẹp bị “xích tay” đi theo con chó đẹp của mình, tôi suýt bỏ qua những người khác đang qua đường trong khi chúng tôi chờ đèn.

- Gâu, gâu, gâu! Gâu! Gâu gâu, gâu gâu!!! - Tôi vận hết sức bình sinh mà sủa. Tôi nhảy chồm lên, quay quắt trong xe. Chỉ muốn cào, cắn vào gáy ông cảnh sát đang lái xe. Làm sao để thoát ra khỏi cái lồng sắt này đây? Làm sao đây hở trời??? Gâu-gâu-gâu!!!

- Yên nào! - Ông cảnh sát hoảng quá, quát lên. - Mày làm gì thế? Điên rồi à? Hừ! - Mãi lúc sau ông ta mới tìm được một từ thích hợp và quát lên: - Ngồi xuống! Ngồi xuống, đồ chó!

Này, trước hết, tôi không phải “đồ chó” tầm thường, mà là một con chó dẫn đường! Thứ đến, chỉ cần ra hiệu lệnh là đủ, tôi luôn phục tùng, việc gì phải kèm thêm những ngôn từ có tính chất nhục mạ? Và đúng là tôi đã “phục tùng”... Tôi buông mình đánh “phịch” xuống băng ghế và cứ thế mà rên, mà khóc. Có lẽ các bạn cho rằng loài chó làm gì biết khóc! Nhưng các bạn có tin nổi không, lúc đó tôi giàn giụa nước mắt, ướm đầm cả mặt và hai chân trước. Tôi khóc nức nở, rồi dụi mõm vào cái băng ghế chết tiệt mà tôi muốn cắn xé ra làm trăm mảnh rồi kêu rên thảm thiết. U-u, u-u... Có ai biết gì không? Đi ngay đằng sau cô gái và con chó chăn cừu nhỏ bé chính là Sashka, được bà ngoại Elizaveta Maximovna dẫn đường...!!!

Đèn xanh bật lên, ông cảnh sát cho xe lao vọt tới. Bây giờ thì ông còn đưa tôi đi đâu nữa, một khi Sashka của tôi đang ở chỗ ngã tư? Ôi Sashka, Sashka yêu dấu của tôi! Tại sao số phận lại trở trêu đến thế???

- Làm gì mà nhảy nhồm lên vậy? - Ông trung sĩ nhe răng ra cười. - Mê tí cái con chó nhỏ ấy rồi chứ gì? Yên tâm đi, lát nữa về đến nhà, tha hồ mà đi ve vãn lũ chó cái.

Ông dốt quá, ông trung sĩ ạ. Trong đầu ông chỉ rập những chuyện “mê mẩn” với “ve vãn” thôi. Chỉ được

cái nói nhảm. Thôi thì thừa đồng chí trung sĩ, xin đồng chí hiểu cho rằng tôi đang đau khổ, đau khổ tột cùng. Xe của chúng ta vừa đi ngang qua người thân yêu nhất của tôi. Đồng chí có hiểu điều đó hay không? Có biết là tôi đau khổ đến thế nào không?

Tôi có nghe nói rằng sau một biến cố tinh thần nặng nề nào đó, loài chó có thể bị rụng lông dữ dội. Có lẽ cũng nên cố mà giữ vững tinh thần chứ nếu không lông trên mình rụng hết, chỉ còn lại làn da trơn lu như cá heo thì kỳ chết. Vững tâm nào, Trison! Người ta không uống công dạy mi cách giữ bình tĩnh trong mọi tình huống, mọi hoàn cảnh, và đặc tính bền tâm vững chí. Hãy vững tâm. Cuối cùng rồi chân lý và sự công bằng nhất định sẽ thắng.

Nửa tiếng đồng hồ sau, một ông già mù khẳng định với ông trung sĩ rằng tôi không phải là con chó Trezor của ông ấy. Ông lão xoa đầu, vuốt lưng tôi, sờ tai, nắn bụng, dường như muốn tìm ra một đặc điểm quen thuộc nào đó, rồi nói:

- Cảm ơn đồng chí công an rất nhiều. Con chó này rất hay, rất giỏi đấy, nhưng không phải con chó của tôi. Nó bị sao thế, đi lạc à?

- Thừa cụ, cháu cũng không biết nữa, - ông trung sĩ trả lời. - Cháu được lệnh đưa nó đến đây cho cụ, và cháu đã chờ đến. Mà biết đâu chừng... nó cũng có thể giúp dẫn đường cho cụ.

Ông trung sĩ này nói lạ thật. Thế còn cậu bé Sashka của tôi? Ai sẽ giúp dẫn đường cậu ấy? Ông sẽ đi dẫn đường cho Sashka thay tôi nhé?!

- Mọi chuyện không đơn giản như vậy đâu, - ông cụ trả lời.

- Ổi đôn, người ta nói rằng con chó này, - ông cảnh sát hắt hàm về phía tôi, - cũng là chó dẫn đường mà. Có thể nó sẽ cần thiết cho cụ đấy.

Người ta đã nói rõ rồi, sao ông cứ đứng đó mà thuyết phục lái nhái mãi thế. Tốt hơn hết là chờ tôi về cái buồng giam trọng phạm của ông đi.

- Ổi, không được đâu, anh bạn trẻ ạ, - ông lão lắc đầu,

- không thể nào được. Hơn nữa, nó đã là chó dẫn đường thì chắc chắn đang phục vụ cho ai đó. Thôi thì già này mong sao các ông giúp già tìm được con chó của mình và giúp con chó này tìm được chủ nó. Chắc chắn là có người đang tìm nó.

Ông lão mới nhân hậu và sáng suốt làm sao! Cảm ơn ông nhiều, ông lão tốt bụng không quen biết. Xin ông cũng đừng quá buồn lòng, con chó Trezor của ông chắc chắn sẽ được tìm thấy.

Trên đường về, ông trung sĩ cạn thuốc lá. Ông ta dừng xe cạnh một cửa hàng bách hóa, chốt kín cửa xe lại và biến mất vào trong cái cửa hàng không lớn lắm ấy. Một kế hoạch được hình thành chóng vánh trong đầu tôi. Tôi dùng răng rồi dùng bàn chân trước cố sức kéo cái chốt cửa. Tôi vất vả xoay trở một lúc, cuối cùng cánh cửa xe cũng bật ra khỏi chốt. Chào đồng chí trung sĩ nhé. Nên nhớ là hút thuốc lá rất có hại cho sức khỏe!

Đuờ rồi nhé! Về đôn với các vị, chẳng biết các vị sẽ tổng tôi đi đâu. Rất có thể lại ấn tôi cho ai đó cho rảnh nợ. Hừ, nhận nó đi, nó có thể có ích... Nói nghe thật dễ dàng, đơn giản. May mà ông lão nọ sáng suốt, tinh táo. Bây giờ quan trọng nhất là tôi phải tìm đến được cái ngã tư nợ, nơi ban nãy Sashka cùng bà ngoại qua đường. Hình như ban nãy tôi nhìn thấy quang cảnh trông khá quen thuộc. Nếu tìm được cái ngã tư ấy, chắc chắn tôi sẽ xác định được phương hướng và tìm được đường về nhà. Sashka và bà ngoại Elizaveta Maximovna không bao giờ đi quá xa khỏi nhà mình. Như vậy là nhà chúng tôi ở đâu gần đấy thôi.

Để ông trung sĩ không thể trông thấy tôi khi ông ấy đi trên xe, tôi rẽ vào một con hẻm dẫn sang đường phố song song, ngồi trong công viên, nấp đằng sau dãy nhà xe, xả hơi chừng nửa tiếng đồng hồ rồi quay trở lại chỗ cửa hàng bách hóa để xác định hướng đi một lần nữa cho chính xác. Chiếc xe và ông trung sĩ không còn ở đó nữa. Tốt. Có nghĩa là ta sẽ không bị rượt theo để bắt lại. Nào, bây giờ thì lên đường chứ?

Tôi lần theo vỉa hè, tiến về hướng mà tôi cho rằng thế nào cũng bắt gặp cái ngã tư định mệnh đó. Tôi đi suốt mấy cây số mà vẫn chưa bắt gặp một khu vực nào có khung cảnh quen thuộc. Trời bắt đầu tối và trong dạ dày bắt đầu réo rất những âm thanh kinh điển. Vấn đề khát thì tôi đã giải quyết được – ai đó rửa xe hơi trong sân, nước chảy ra đọng thành vũng và tôi tha hồ uống. Dĩ nhiên, cực chẳng đã mới phải uống cái thứ nước tôm lợm ấy, nhưng các bạn biết đấy, có còn hơn không. Không có nước thì sẽ kiệt sức rất nhanh. Mà trong hoàn cảnh này, làm sao dám mơ đến những loại nước khoáng thiên nhiên cao cấp như Borzhomi hay Essentuki? Ngoài ra, hôm nay tôi sẽ phải làm một con chó “vô gia cư”, hay nói thẳng là chó hoang. Bực mình thật, nhưng biết làm sao được. Kiêu gì cũng cần phải sống sót cho qua cơn hoạn nạn.

Tôi mệt mỏi đến rã rời. Con buồn ngủ đê tôi khuỵu xuống. Tôi chọn một chỗ kín đáo nằm giữa một quầy bán hàng trong công viên và dẫy hàng rào, lăn ra ngủ. Khi bắt đầu thiêm thiếp, tôi chợt nhớ đến con chó Sharik trong tác phẩm “Trái tim chó” của nhà văn Bulgakov. Mỗi tối trước khi đi ngủ, cụ Ivan Savelievich thường đọc sách (in trên chữ Braille) cho tôi nghe. Tôi nghe và vô cùng ngạc nhiên. Số phận của Sharik mới nghiệt ngã làm sao! Thậm chí nó có một cơ hội để trở thành người, nhưng rồi không vượt qua được thử thách, do quá kiêu căng tự phụ. Như thế không nên tí nào.

Phải chi trên đường đời, tôi gặp được giáo sư Preobrazhenski(*). Chắc chắn tôi sẽ nói với ông ấy: “Thưa giáo sư, xin hãy biến tôi thành con người. Tôi sẽ không làm cho ngài thất vọng đâu. Tôi sẽ là một công dân mẫu mực. Ngài có biết ngài sai lầm ở chỗ nào không? Đó chính là việc ngài đã chọn một con chó hoang để biến thành một thực thể có trí tuệ. Rất không nên làm thế. Như Sashka của tôi thường nói, đã là Sharik thì dù có ở châu Phi, nó cũng chỉ là Sharik mà thôi. Phải chi ngài chọn tôi để biến chó thành người, ngài đã có thể tự hào và hãnh diện nhiều về tôi. Thưa ngài giáo sư, ngài có hiểu không, vấn đề thuộc về dòng dõi. Dòng dõi rất có ý nghĩa, thậm chí có ý nghĩa to lớn. Một con chó thuộc nòi chó tầm thường thì khi biến thành người, nó cũng không thể trở thành một con người cao quý. Chẳng lẽ ngài không biết điều đó hay sao?”

(*). Đây là một nhân vật trong tác phẩm “Trái tim chó” của Bulgakov. Giáo sư Preobrazhenski đã kết hợp thể xác chó hoang với tuyến yên não của người và thí nghiệm này đã tạo ra một sinh vật biết sử dụng ngôn ngữ người. Ông hy vọng biến cải được nó thành người có trí tuệ.

Ngài đã bị “mua chuộc” bởi cái màn đứng thẳng trên hai chân sau của nó và những lời cầu nguyện giả dối của nó. Hãy thú nhận đi, rõ ràng ngài đã bị “mua chuộc”. Lũ chó hoang bao giờ chẳng thế. Một con chó chân chính bao giờ cũng hành xử một cách chân chính. Dĩ nhiên, rất tiếc là ngài chẳng bao giờ gặp được tôi. Cụ Ivan Savelievich đã nói cho tôi biết, đó chỉ là chuyện khoa học viễn tưởng. Nhà văn hư cấu ra nhân vật Sharik mà thôi. Nói thực lòng, tôi chẳng thích cái truyện này lắm. Hình ảnh một vị giáo sư khá kính đã bị bóp méo, bị bóp méo đến thâm hại. Nói cho ngay, khi tim của bạn là tim chó thì bạn không bao giờ có thể biến thành người được. Dĩ nhiên tôi hiểu cái ý móc máy này. Nhưng điều đó không đúng. Vấn đề không ở chỗ bạn là chó hay không phải chó. Quan trọng nhất là trái tim. Ngài biết đấy, có kẻ sinh ra trong hình hài con người, nhưng lại mang trái tim chó. Bên loài chó chúng tôi cũng vậy, nhưng ngược lại. Có những con chó nhìn bề ngoài là chó mười mười, nhưng hãy nhìn kỹ mà xem, chúng có trái tim người...

Ngài nghĩ sao, tim của những kẻ đã dùng dao cắt dây buộc rồi nhét tôi vào cốp xe có phải là tim người hay không? Ôi, thưa giáo sư, nếu tôi có được những khả năng của ngài, hẳn tôi đã không cố gắng tìm cách biến chó thành người, mà có lẽ, xin lỗi, biến một số người thành chó. Rồi thì mặc cho chúng chạy rông trên đường phố.

Nếu hành xử đúng mực thì nào, mời xoi giò, uống sữa. Hành xử tồi – chày sẽ nện vào thái dương. Một khi tim chúng là tim chó, việc gì phải để cho chúng sống theo kiểu người? Ngài đồng ý chứ?...

Tôi bị đánh thức bởi tiếng cửa sắt cuốn đang được kéo lên ken két. Từ sáng tinh mơ, chủ quầy hàng đã lo dọn hàng, chuẩn bị cho một ngày làm ăn, kinh doanh. Tôi mở mắt và nhìn thấy một người đàn ông to béo, để ria mép, đang chăm chú nhìn tôi. Ông ấy nói giọng lơ lớ:

- Ôi, a, a, con chó nào thế này? Tôi mới nhìn thấy cậu lần đầu đấy.

Tôi cũng mới nhìn thấy ông lần đầu. Thì sao nào? Tốt hơn hết là ông hãy cho tôi một miếng gì bỏ bụng. Chẳng lẽ tôi với ông cứ ở đây mà nhìn nhau hoài?

- Ở đâu ra con chó này thế nhỉ? Há?

Từ trên trời rơi xuống đấy, tôi nghĩ bụng rồi nhìn quanh, tìm lối thoát thân nhanh nhất, nếu ông chủ doanh nghiệp vừa và nhỏ này có ý định bắt tôi làm tù binh. Ông mập bỏ đi. Phải chăng ông ấy đi kiếm một khúc cây để nện tôi? Nhưng không, ông ấy quay lại với một chiếc bánh rán bình dân. Ông ấy ném cái bánh xuống trước mặt tôi và nói:

- Này, ăn đi, bạn hiền.

Cảm ơn nhiều, hỡi người đàn ông kính mến. Dù chỉ là chiếc bánh bột chiên nhỏ nhoi, tôi cũng xin đa tạ. Tôi linh cảm rằng ngày hôm nay tôi phải chạy qua rất nhiều quãng đường trong cái thành phố khổng lồ này. Vì vậy, có lẽ số thức ăn này là... hơi ít. Xin hãy cho thêm, nếu có thể. Quả thực, chưa kịp thưởng thức mùi vị của chiếc bánh, tôi đã nuốt nó trôi cái vèo như nuốt viên thuốc. Có còn món gì thêm nữa không đây? Người đàn ông bỏ đi rồi quay lại. Lần này là nửa ổ bánh mì đen. Cũng xin cảm ơn nhiều. Dù sao thì cái dạ dày của tôi cũng đã được lên chạt, dù chỉ bằng những món bình dân. Một miếng khi đói bằng cả gói khi no... Cảm ơn nhiều, hỡi ông chủ nhân hậu của cái quây hàng con con này. Đã đến lúc phải lên đường. Tôi chui qua khe trống nơi hàng rào và trong khi lủi đi, tôi nghe rõ ông chủ doanh nghiệp nhỏ gọi với theo, vẫn bằng giọng phát âm tiếng Nga rất lớ:

- Đi đâu vậy, anh bạn thân mến? Quay lại nào, tôi không làm hại bạn đâu. Sống ở đây với tôi, canh giữ quây hàng cho tôi...

Không được đâu, thưa ông chủ doanh nghiệp quý mến. Hãy tha lỗi cho tôi. Xin rất cảm ơn vì những món ăn mà ông đã đãi tôi, nhưng cái chuyện làm chó canh gác thì tôi xin kiếu thôi. Tôi cũng có đối tượng cần được bảo vệ, thậm chí bảo bọc.

Các bạn nghĩ sao? Hôm nay liệu tôi có sẽ gặp được điều may mắn hay không? Ôi Sashka đang đợi tôi mòn mỏi...

13

Dừng lại! Cái cây này trông quen lắm. Thế đây, thế đây. Nào, hãy lại gần, ngửi thử xem sao. Chính xác.

Tôi từng “tè” vào gốc cây này. Nào, nhớ lại đi, Trison, nhớ lại đi! Cái gì thế này? Một kiốt bán báo. Tôi không nhớ cái ki-ốt này. Lại thật. Lại còn cái gì nữa thế này? Thiệt tình! Không biết ai đã nghĩ ra cái trò này thế này. Thưa ngài giáo sư, rõ ràng là tôi đã nói đúng. Vâng, vâng, mời ngài nhìn đây. Ôi, ôi! Đến nước này thì thật là... Trên kệ của ki-ốt bán báo có một cuốn tạp chí với trang bìa màu vàng chóc. Tên của tạp chí này là gì, các bạn có tưởng tượng được không? Nếu biết cười, có lẽ tôi đã lăn ra bãi cỏ mà cười cho đến chết. Tên gọi của tạp chí là “Chó”. Vâng, vâng, tạp chí “Chó”, thật mà. Tất nhiên tôi cười không phải vì cái tên gọi ấy của tạp chí, mà vì ở trên măng-sét, ngay bên dưới tiêu đề “Chó” có in đậm dòng phụ đề “Tạp chí về những người sống ở Matxcova”.

Giờ thì chắc các bạn đã hiểu? Án phẩm “Chó” là “tạp chí về người”. Có ai được nhìn thấy một tạp chí nào có tên gọi “Người” và được chua thêm dòng chữ phụ đề “tạp chí về chó” chưa nhỉ? Chuyện đó chắc còn buồn cười hơn nữa. Còn có chuyện gì mà con người không nghĩ ra để ăn theo đề tài về loài chó! Ấy zà, giá mà được lật vài trang tạp chí này ra đọc, để biết xem các nhà báo viết như thế nào về các loại người – chó, chó – người. Tôi nghĩ rằng, nếu tạp chí này chỉ viết về người thì loài chó chúng tôi chỉ có được mỗi một cái vinh hạnh có mặt trong tên gọi của tạp chí mà thôi. Nếu thế thì thật đáng tiếc, ít nhất là cho loài chó.

- Cút khỏi nơi đây ngay, đồ súc sinh! – Có ai đó gào rất to trên lưng tôi.

Tôi vội lao vọt tới để tránh đòn đánh có thể giáng xuống ngay sau câu chửi. Ngoảnh đầu nhìn lại, tôi thấy một người đàn ông đang đứng trên đôi chân xiêu vẹo. Môi dưới bị giập, cổ áo bị xé rách phân nửa, quần rộng thùng thình, xộc xệch. Có lẽ là một gã thợ quét vôi hay thợ bánh mì gì đó, nhưng say khướt. Tôi mà là đồ súc sinh à?

- Làm gì mà trở mắt ra thế? – Gã hỏi tôi. – Muốn học hả? Ở đây không có gì cho mày tọng vào họng đâu. Cút đi không tao cho hòn đá vào đầu bây giờ.

Sửa hay không sửa? Không, tôi sẽ không sửa. Sửa lên, biết đâu lại bị ném hòn đá vào đầu thật chứ chẳng chơi. Giờ đây tôi chẳng thiết đôi co. Cần phải xác định phương hướng. Từ gốc cây này, tôi phải đi về hướng nào cho đúng? Gã say quay qua cô bán báo:

- Tôma, cho vay hai trăm rúp đi.

- Ông trả tôi nợ cũ đi cái đã rồi hẵng hỏi vay.

- Ôi, cô bạn yêu quý, làm ơn đi...

- Tôi nói rồi, không cho vay nữa. Dừng kẻo nài. Ông hứa trả món nợ cũ 500 rúp vào lúc nào? Ba ngày trước. Tiền của tôi đâu?

- Chưa lãnh được tiền, Tôma, à. Chờ cho hai ngày nữa. Còn bây giờ thì cho tôi vay 100 rúp cũng được. Đã hai hôm nay tôi không có gì ăn, thế danh dự đây.

- Ông lại thế bằng danh dự Đoàn viên Komsômol nữa chứ gì? Hai ngày chưa ăn gì! – Cô gái cười mĩa. – Dừng có mà nói chuyện tiểu lâm ở đây. Cần được tiền là chạy đi mua rượu ngay, tôi còn lạ gì.

- Kh... kh... không... mua rượu đâu. Cho mượn 100 đi mà...

Tôi chán cái màn năn nỉ ỉ ôi này lắm rồi. Tôi tránh xa cái ki-ốt bán báo để đề phòng – chỉ vì cô Tôma không đưa tiền, gã khùng ấy rất có thể quay qua trút giận lên đầu tôi. Tóm lại, cần tránh xa hạng người như thế.

Tôi đã xác định được rằng đây là một gốc cây quen thuộc. Nhưng có đánh chết, tôi cũng không cách nào nhớ ra, tại sao và trong hoàn cảnh nào mà tôi đã tè vào đó. Nơi đây không phải tuyến đường quen thuộc của tôi. A-a-a! Tôi nhớ ra rồi! Tôi đã đến đây cùng Sashka và mẹ Svetlana. Chính xác! Chúng tôi đến đây bằng tàu điện. Sau khi chơi ở nhà người quen của mẹ ở gần đây, trước lúc lên tàu điện trở về nhà, mẹ và Sashka cho tôi dạo ở đây một lát để tôi giải quyết nhu cầu tự nhiên. Thế đấy. Rồi sao nữa? Suy nghĩ đi, Trison, nhớ lại đi.

Cần gì phải suy nghĩ nhiều nhỉ? Trước hết cần tìm cho ra bên tàu điện, sau đó cứ theo đường ray mà đi cho tới khi đến được bên mà chúng tôi đã xuống khỏi tàu điện để đi bộ về nhà. Chỉ có thế thôi. Nào, tiến lên!

Tôi nhanh chóng tìm ra bên tàu điện. Tôi nhớ, lúc đó chúng tôi không đi băng qua đường. Có nghĩa là giờ đây tôi cần rẽ phải, cứ theo đường ray mà đi. Tôi dốt quá. Giá mà hôm đó tôi nhắm đếm số trạm dừng tàu điện từ nhà người quen của mẹ đến nhà mình thì có phải bây giờ đỡ rồi không? Nhưng không sao. Lần một hồi rồi sẽ ra thôi.

Tôi chạy nhông nhông. Cứ đến mỗi trạm dừng là đảo mắt nhìn quanh xem đây có phải là khu vực quen thuộc không. Thấy không phải thì đi tiếp. “Cố lên, chỉ còn chút xíu nữa thôi...” – tôi chợt nhớ đến lời một bài hát của cụ Ivan Savelievich. Thực ra, đó là bài hát về chiến tranh. Nhưng hoàn cảnh hiện tại của tôi thì có khác gì đang tham chiến. Hai lần bị bắt làm tù binh – một lần ở chỗ bọn cướp, một lần ở đồn cảnh sát. Mới đây, gã say còn dọa sẽ dội đại bác vào đầu tôi. Giờ đây, ở mỗi trạm dừng tàu điện tôi đều phải tiến hành công tác điều nghiên địa hình địa vật như một chiến sĩ quân báo. Vì thế câu hát tiếp theo rất hợp hoàn cảnh: “Trận cuối cùng là trận đánh gay go ác liệt nhất...”. Thế còn đây là cái gì? Cái gì thế này?

Ôi, lạy Chúa tôi, hẳn là lông trên mình tôi sẽ rụng ào ạt như lá mùa thu mất thôi. Lại stress nữa rồi. Các bạn có biết sao không: cái đường ray chết tiệt này bỗng... chia ra làm hai nhánh. Tôi đứng giữa hai nhánh đường, suy nghĩ, phân vân không biết chọn nhánh nào.

Suy nghĩ gì thì suy nghĩ, mi cũng không thể biến thành người được, mà cũng chẳng có ai để hỏi đường. Bỗng có tiếng chuông tàu điện vang lên ngay đằng sau. Tôi vội vọt ra khỏi đường ray. Tàu này rẽ sang nhánh bên trái. Tôi đợi thêm chuyến nữa. Tàu dừng, bà lái tàu nhảy xuống, dùng xà beng bẻ ghi đường ray, rồi chuyển tàu của bà ấy rẽ sang nhánh bên phải. Còn tôi thì sao đây? Đi theo nhánh trái hay nhánh phải? Phải hay trái? Thôi thì chọn bừa một nhánh vậy. Nếu nhánh đó không đúng thì tôi sẽ quay lại chỗ này và đi theo nhánh kia, chắc chắn sẽ đúng. Quan trọng nhất là phải quan sát kỹ, không được bỏ qua mất trạm dừng gần nhà mình. Không, tôi không thể bỏ qua được. Ở đó có rất nhiều gốc cây quen thuộc đối với tôi. Chắc chắn tôi không thể không nhận ra trạm tàu điện gần nhà mình.

Sau khi tôi đi qua hai trạm dừng tàu điện thì có một tốp chó “vô gia cư” vây lấy tôi. Để không làm phiền các bạn, tôi xin chuyển toàn bộ cuộc nói chuyện giữa tôi với chúng qua tiếng người.

Con chó to nhất, lông xù màu hung pha xám, bị sứt một tai, lên tiếng trước tiên. Tôi đoán ngay đó là con đầu đàn.

- Tên gì? – Nó hỏi.

- Trison. – Tôi trả lời.

- Ghê chưa. – Một con chó lai beç-giê kêu ré lên. – Nó có tên hẳn hoi nha!

- Có phải nòi Labrador không? – Con đầu đàn lại hỏi.

- Không nhận ra hay sao mà còn hỏi? – Tôi nghiêng răng, gặm gù.

- Mà làm gì ở đây? – Một con chó nhỏ con, trông rất giống con chó rừng trong phim hoạt hình Maugli, cất tiếng. Giọng nó cũng rất giống giọng chó rừng.

- Không được lộn xộn! – Con đầu đàn quát.

- Đâu có, đâu có. – Con “chó rừng” vội thanh minh.

– Em chỉ hỏi nó thôi mà.

- Hỏi không phải là việc của mày. - Con đầu đàn nghiêm giọng rồi quay sang tôi: - Đây là lãnh thổ của tụi tao. Mày mà xin ăn hoặc sục mõm vào mấy cái thùng rác thì liệu hồn, chúng tao xé xác ra đấy. Hiểu chưa?

- Tớ thè vào sục mõm vào thùng rác. Nhà tớ ở gần đây. Tớ và người được tớ bảo bọc lạc nhau.

- Mày lạc chủ à? - Con đầu đàn lại hỏi.

- Không phải chủ, mà là người được tớ bảo bọc. - Tôi nhấn mạnh. – Tớ là chó dẫn đường cho một cậu bé mù.

- Gâu, gâu! – Con đầu đàn ngạc nhiên. – Vậy ra mày có học?

- Lại còn phải hỏi! – Tôi hãnh diện trả lời. – Không có học thì ai cho làm chó dẫn đường?

- Tại sao mày bị lạc? – Con đầu đàn hỏi, giọng đã bớt trịch thượng, kẻ cả.

- Người ta bắt trộm tớ. – Tôi trả lời.

- Bắt trộm nghĩa là sao? – Con đầu đàn ngạc nhiên.

– Mày nhìn lại mình đi, mày to như con voi như vậy mà ai dám bắt trộm?

- Vậy mới nói. – Tôi buồn rầu nhìn xuống. – Chúng cắt dây buộc rồi nhét tớ vào cốp sau xe hơi.

- Trước đó chắc chúng nện gậy vào đầu cho mày bất tỉnh.

- Không.

- Vậy lúc đó mày đeo rọ mõm?

- Ô không! – Con chó này bắt đầu làm tôi phát ngán vì những câu hỏi linh tinh của nó.

- Vậy thì tao không hiểu nổi, - nó tỏ ra cáu kỉnh,

– làm sao chúng có thể nhét mày vào cốp xe. Thế mày không cắn chúng sao?

- Tớ không được phép cắn người. - Tôi thờ dãi.

- Kể cả khi người ta bắt trộm mày?

- Đúng thế. – Tôi trả lời.

- Không thể được! – Con đầu đàn gầm gừ. – Như thế là ngu ngốc. Này người anh em, tớ có nói sai thì bỏ qua cho nhé. Người mà hành động quá đáng, vượt qua ranh giới cho phép thì phải cắn. Lúc đó không có chuyện “được phép” với “không được phép” nữa rồi. Thế nếu có kẻ xâm hại đến người mà cậu dẫn đường thì sao?

- Đó lại là chuyện khác. - Tôi nói. – Trong trường hợp đó, sống chết gì tớ cũng xông vào cứu.

- Cậu khá thật đấy, Trison ạ. – Con đầu đàn lắc lắc cái đầu. – Thôi, chúng tớ không làm phiền cậu nữa. Chạy đi tìm cậu bé của mình đi.

- Cảm ơn. – Tôi gật đầu.

Bầy chó tản đi. Tôi chạy tiếp. Cái ông “vô gia cư” nọ (người bị nhốt cùng xà lim với tôi vì không mang

theo giấy tờ tùy thân) nói đúng, rất nhiều chó hoang. Nhưng số người đi hoang cũng chẳng ít hơn tí nào.

Khoảng một tiếng rưỡi đồng hồ sau, tôi đến ga cuối. Tôi hiểu ngay là sai đường rồi. Đành phải trở lại chỗ đường ray phân nhánh và đi theo nhánh kia. Lại mất thêm một tiếng rưỡi đồng hồ nữa. Trên đường, tôi gặp lại bấy chó ban nãy. Tôi không dừng lại mà vừa đi vừa giải thích rằng tôi đã chọn sai đường. Con đầu đàn gọi tôi:

- Trison, dừng lại đã! Đi lại đây! Chúng cần gì nữa đây, tôi nghĩ bụng.

- Cậu có khát không? Muốn uống nước không? – Con đầu đàn hỏi.

- Tớ khát lắm, rất muốn uống nước

- Thế thì đi lại đằng này. Ông nước máy bị vỡ, nước tràn nhiều lắm, tha hồ uống trong khi thợ sửa ống nước chưa tới...

Uống xong, tôi chạy tiếp và suy ngẫm trong đầu. Chó hoang là thế đấy ư? Tôi để ý thấy cả ở loài người lẫn ở loài chó, những kẻ nghèo đói thường tốt bụng, dễ mến, luôn sẵn sàng giúp đỡ đồng loại. Tại sao lại như vậy? Chẳng hạn, tại sao con chó đầu đàn nọ lại kêu tôi dừng chân, đưa tôi đến vũng nước cho tôi uống? Tôi là gì của nó? Bà con, bạn bè, quen biết? Chẳng phải. Vậy mà nó vẫn thể hiện lòng tốt của mình. Có lẽ tôi đã sai khi cố gắng chứng minh luận thuyết của mình cho giáo sư Preobrazhensky khả kính. Mà biết đâu cha mẹ của con chó hoang đầu đàn ấy cũng thuộc dòng dõi chó nòi? Có thể do thời thế chuyển vận nên giờ đây nó trở thành chó hoang. Mà xét đến hoàn cảnh hiện tại của tôi thì cũng thế thôi. Giờ đây tôi cũng là chó hoang như chúng, có thể trông sạch sẽ hơn một chút. Nhưng chuyện biến thành con chó hoang bản thiêu, ăn phàm thì đó chỉ là vấn đề của thời gian. Nếu cứ phải chạy theo đường ray tàu điện như thế này chừng đôi ba ngày, chắc chắn cái vẻ đẹp kiêu hãnh của tôi sẽ biến mất tăm mất dạng. Rồi người ta sẽ gọi tôi bằng những cái tên thô thiển, chẳng hạn Bobick. Tôi nói không đúng sao? Người ta đã gọi tôi là Rex rồi đấy thôi. Cái tên Umka không đến nỗi nào, nhưng chỉ có tính chất gia đình. Còn Rex đến Bobick, khoảng cách chỉ là... vài bển tàu điện.

Dừng lại nào, Rex! Ôi ôi, ngay cả tôi cũng bắt đầu gọi mình như thế rồi ư? Không, Trison chứ không phải Rex! Dừng lại nào, Trison! Cái gì ở đằng trước thế? Một tòa nhà trông quen quen. Thế đấy, thế đấy. Thế mới thấy, chỉ sau vài ngày làm chó hoang thôi, đầu óc đã mù hết cả rồi. Quên rảo cả những tuyến đường từng quen thuộc. Tòa nhà gì đây nhỉ. Nhớ lại đi, nhớ lại đi... Nào, đi lại gần tí nữa. A! Phòng khám đa khoa của quận! Ô, ô! Gâu, gâu, gâu! Tôi đã từng đưa Sashka đến đây khám sức khỏe định kỳ. Nào, bây giờ thì tìm đi, Trison! Nào, đánh hơi! Nào, lần theo dấu!

Tôi đi vòng vòng quanh khu vực. A, đây rồi, một gốc cây quen thuộc. Thêm gốc cây quen thuộc nữa. Ở đây... ở đây nữa. Ấy, sao lại cứ đi vòng quanh thế này? Đứng lại! Ngồi xuống! Đã bảo ngồi xuống! Làm gì mà cứ nhảy tung tung như con chó Mops trong phòng khách vậy? Ngồi xuống, nói rồi. Thế. Ngồi cho yên. Bây giờ thì hãy quan sát thật kỹ: phòng khám, chiếc ghế băng trong công viên, cây cột đèn đường. Đằng kia có bãi cỏ, cây mọc lưa thưa. Mi đã từng dạo chơi nơi đây cùng Sashka và bà ngoại. Nhớ chứ? Thế... Đứng rồi. Con đường nhỏ kia dẫn đến siêu thị. Cái siêu thị đáng căm thù! Chiều tối nay, nếu tôi được dẫn đi dạo ở nơi đây, thế nào tôi cũng ị vài đồng trước cửa siêu thị, để rồi sáng mai, cái gã bảo vệ hộ pháp nọ phải dọn mệt nghi.

Thế là xong. Chỉ còn có một quãng ngắn nữa thôi. Từ siêu thị đi qua mấy khoảng sân, sẽ nhìn thấy tòa nhà thứ hai bên tay trái. Gia đình tôi sống trong đó. Cổng cầu thang quen thuộc, thân yêu của tôi ở đó. Nhưng tôi không vào cổng cầu thang mà chạy đến bên dưới ban- công nhà mình mà rên, mà tru, mà sủa. Những người thân yêu chắc chắn sẽ nghe thấy và nhận ra tiếng sủa của tôi. Đi nào, Trison, đi lên nhà! Ôi, sao chân mi run thế? Đi không nổi nữa rồi sao? Vậy thì ngồi nghỉ chút đi. Nghỉ ngơi chút định đi, Trison. Mọi chuyện coi như đã xong. Mi coi như đã về đến nhà rồi. Hãy tĩnh tâm lại. Mi quên mất là nếu cứ hỏi huyệt thái quá thì lông sẽ rụng hết à? Bình tâm đi, mọi chuyện buồn đau, gian khổ đã lùi lại phía sau. Không ai có thể chia lìa mi với gia đình mi được nữa. Hãy coi như mi đang ở trong nhà mình rồi. Ôi, nếu biết nhô nước bọt, tôi đã nhô ba lần để xả xui, theo phong tục của người Nga.

Đi chứ?

14

Xin các bạn hãy đừng lo lắng. Tôi nghĩ rằng chặng đường đau khổ của tôi đã kết thúc. Tôi đang ngồi dưới ban-công nhà mình. Nhưng tôi không sao hiểu nổi, những người thân yêu của tôi đang ngủ say hay sao mà không nghe tiếng sủa của tôi? Chẳng ai bước ra ban- công. Hay cả nhà đi vắng hết rồi? Không sao. Tôi đã chịu đựng và chờ đợi nhiều rồi, bây giờ có chờ thêm một chút cũng không sao.

Có một phụ nữ đi ngang qua. Tôi đã nhìn thấy bà ấy ở đâu đó rồi, trông quen lắm. A, nhớ ra rồi, bà ấy là hàng xóm, sống ở công cầu thang kế bên. Bà ấy dừng lại trước mặt tôi và ngạc nhiên hỏi:

- Ôi, con chó của thằng bé Sashka, có đúng không nào?

- U-u! – Tôi trả lời.

- U nghĩa là sao?

Bà cô ơi, nếu bà không hiểu được tiếng chó thì cứ đi làm công chuyện của bà đi. Lúc này tôi không rảnh để nói chuyện đâu.

- Mà đi tha phương ở cái xứ quý nào vậy? – Bà hàng xóm tiếp tục. – Ba người trong nhà lật tung cả Matxcova này lên để tìm mày đây. Công an còn tới nhà nữa. Thằng bé Sashka khóc hết nước mắt.

Các bạn nghe thấy rồi chứ? Bà ấy chuẩn bị lên lớp đạo đức tôi nữa đây. Tôi nói rồi, bà đi làm công chuyện của bà đi. Người gì mà lạ! “Mày tha phương xứ quý nào”, “Công an đến nhà”. Công an cũng đến với tôi nữa đấy, nhưng mà có được cái gì đâu.

- Mày không biết xấu hổ sao, đồ chó đực chạy rông?

– Bà ấy lắc lư cái đầu. – Chạy theo con chó cái nào đó chứ gì?

O, cái bà này ăn nói lạ nhỉ? Bà có quyền gì mà vu cho tôi điều nhục nhã ấy? Chính bà mới không biết xấu hổ. Thế mà cũng gọi là hàng xóm láng giềng. Bộ người ta chưa nói cho bà biết là tôi bị bắt trộm sao? Chó cái nào ở đây? Lúc đó tôi đang thi hành công vụ. Bà cũng nên biết rằng vì phải kim nên bán năng và phải chịu đựng áp lực tâm lý rất nặng nên chó dẫn đường bao giờ cũng chết sớm hơn những con chó làm nghề khác. Vậy mà bà nhiech tôi là “đồ chạy rông theo chó cái”. Không biết gì thì đừng có mà thừa thốt nhé.

- Nào, đi, tao đưa mày lên căn hộ, – bà ấy chỉ tay về phía cổng cầu thang.

Vậy có phải hơn không? Đi thi đi.

Chúng tôi vào cổng cầu thang. Cái mùi chất thải của lũ mèo ngu ngốc chẳng lấy gì làm dễ chịu, nhưng dù sao, công cầu thang này cũng thân thương vô cùng đối với tôi.

Cần phải tìm những từ nào đó cho chính xác để diễn tả tâm trạng của tôi. Tóm lại, tìm tôi như muốn vọt ra khỏi lồng ngực. Tôi cùng bà cô ưa giảng đạo đức đi thang máy lên tầng nhà tôi. Bà ấy bấm chuông cửa một hồi, nhưng cửa vẫn im im đóng.

- Ngồi đây, - bà ấy nói với giọng ra lệnh. – Không được đi đâu cả. Mọi người sắp về rồi đấy. Bây giờ tao về nhà tìm số điện thoại của chị Svetlana Sergeevna để gọi cho chị ấy. Hiểu chưa?

Hừ, xuất hiện một huấn luyện viên dạy chó nghiệp dư! Tôi còn thiết đi đâu nữa, sau khi đi hết nửa vòng trái đất để trở về được nơi đây? Vậy mà bà còn ra lệnh “Ngồi đây!”. Bà này ngốc thật. Đi gọi điện đi. Không thấy hông tôi đã lép kẹp vì đói rồi sao? Hay bà còn muốn đứng đó giảng thêm nửa tiếng đồng hồ nữa về lối hành xử và về chuyện ai sai, ai đúng? Thật chẳng may mắn khi gặp phải bà “huấn luyện viên” dở hơi này.

Bà ấy đi về nhà mình ở công cầu thang bên kia. Khi tìm thấy số điện thoại của mẹ, chắc bà ấy sẽ linh hoạt hơn chẳng, nói tía lia cho mà xem...

Tôi ngồi suốt một tiếng rưỡi đồng hồ trước cánh cửa im im ấy. Bỗng tôi nghe... có tiếng thang máy dừng ngay tầng mình. Tim tôi như ngừng đập. Nào... Cửa thang máy rùng mình, kêu lên ken két và mở ra.

Nếu các bạn nghĩ rằng ai đó trong số những người thân của tôi bước ra từ thang máy thì tôi buộc phải làm cho các bạn thất vọng. Trên sảnh lại xuất hiện bà cô ưa giảng về đạo đức, lối sống.

- Sao, mọi người vẫn chưa về cơ à?

Sao tôi chán những câu hỏi kiểu này thế không biết. Bà cô yêu quý, phải biết tự suy luận lấy chứ. Nếu mọi người đã về thì mặc gì tôi phải ngồi trên cái sảnh vắng ngắt này?

- Chắc cũng sắp về đến rồi đấy. Tao đã gọi cho chị

Svetlana, nói là tao đã tìm thấy mày.

Ăn nói hết sức tùy tiện! Ai tìm thấy tôi? Bà ư? Bây giờ tôi mà sửa cho một tiếng thì bà sẽ phải chạy xuống tầng trệt còn nhanh hơn thang máy! Ăn với chả nói. Các bạn hãy nói đi, tại sao người ta thích nói dối đến thế? Đây là một thí dụ điển hình. Các bạn nghe rồi chứ? Bà ấy tìm thấy tôi. Tìm thấy ở đâu? Tìm thấy ở gần công cầu thang. Tại sao bà ấy lại phải tìm tôi, khi mà tôi đã tự tìm thấy nhà mình và ngồi đợi những người thân của mình ngay bên dưới ban-công?

Hoan hô!!! Gâu, gâu! Gâu, gâu, gâu! Cửa thang máy lại mở ra và... Đây rồi, những người thân yêu nhất của tôi đây rồi! Sashka thân yêu! Mẹ thân yêu! Bà ngoại thân yêu! Tôi nhảy lên, ôm lấy họ mà hôn (nghĩa là liếm ấy mà). Sashka ôm tôi chặt đến nỗi xương sườn tôi kêu lên răng rắc.

- Trisha yêu quý của tôi! Tôi mong chờ bạn biết bao nhiêu, biết bao nhiêu!!!

Sashka không kim được nước mắt, ngồi bệt xuống sảnh, òa khóc. Mọi người xúm đến an ủi, vỗ về, còn tôi thì nép sát vào người cậu ấy, rên lên khe khẽ vì vui sướng.

- Nào, đi vào nhà đi, – mẹ Svetlana bảo với bà ngoại và bà hàng xóm, – hãy để hai đứa ngồi với nhau một lát.

- Hãy đưa cả chúng vào nhà đi chứ, – bà hàng xóm tỏ ra chẳng hiểu biết gì. – Tại sao lại để chúng ngồi ngoài này, ngay trên sân?

- Đi, tôi nói rồi, - mẹ nói dứt khoát. – Để mặc cho chúng ngồi riêng với nhau một lát cho khuây nổi nhớ.

Mọi người để cho tôi và Sashka ngồi lại với nhau ngoài sảnh. Sashka vẫn nước mắt giàn giụa, sụt sùi khóc, vuốt ve tôi, hôn tôi, còn tôi cũng liếm mặt cậu ấy mấy cái cho đỡ nhớ.

- Bạn làm sao thế, Trison?

Xem kìa, vậy mà tôi cứ tưởng Sashka và mọi người đã quên hẳn cái tên hoàng đế của tôi. Cảm ơn nhé, Sash... Không, tôi cũng sẽ gọi cậu theo tên chính thức: Cảm ơn nhé, Alexander! Tôi thật sung sướng khi thấy cậu vẫn không quên tên chính thức của tôi. Giờ thì cậu có gọi tôi là con bù nhìn cũng được, tôi sẽ không giận đâu. Thật đấy. Điều quan trọng nhất: cậu nhớ tên tôi. Đừng quên rằng tên của một con chó, đó là cuộc đời, số phận của nó. Ở con người cũng thế thôi. Cậu biết không, Sashka, mới đây tôi có nhìn thấy một tạp chí rất ngộ, có tên là “Chó”, nhưng lại nói về chuyện người. Tờ tạp chí ấy đã tạo cảm hứng cho tôi sáng tác mấy câu thơ sau đây trong khi ngồi trước cửa đợi mọi người về. Tất nhiên là rất đáng tiếc vì tôi không thể đọc cho cậu nghe, nhưng tôi sẽ viết ra đây cho bạn đọc thưởng thức. Thơ rằng:

Đôi lúc tôi nghĩ một khi là chó

Thì sẽ không bao giờ có thể biến thành người

Nhưng tôi vẫn luôn thăm tâm niệm: Chó cũng có khi có trái tim người

Cậu hiểu không, Sashka, tôi đã chu du khắp chốn và kết quả là gì? Kết quả là tôi bắt đầu sáng tác thơ. Còn cậu, lần sau đừng buộc tôi vào cọc, đừng bỏ tôi lại một mình ngoài đường nhé. Cậu cũng nhớ dặn mẹ và bà là đừng bao giờ mắc bẫy khiêu khích của bất cứ ai. Họ không cho vào siêu thị thì thôi, mặc họ, mình không thêm vào. Gặp trường hợp như vậy, hãy đưa tôi về nhà, tôi nằm nhà cũng được, cậu sẽ đi với người sáng mắt. Cậu hiểu chứ? Đừng bao giờ bỏ tôi một mình nơi xa lạ. Đồng ý chứ? Sashka thật giỏi. Cậu ấy đã học được cách đọc ý nghĩ của tôi.

- Ôi, Trisha yêu quý, - cậu ấy nói. – Bạn thân thiết nhất của tôi...

Hóa ra tôi chỉ được làm hoàng đế trong chốc lát. Thôi, cũng chẳng sao. Tôi đã hứa là không giận dù cậu ấy gọi tôi bằng bất cứ cái tên gì.

- ... Tôi xin hứa sẽ không bao giờ bỏ bạn một mình. Không bao giờ...

Thì chính tôi muốn nói đến điều ấy đấy. Được rồi, Sashka ạ. Thật là tuyệt vời khi mọi chuyện đã kết thúc tốt đẹp. Ta vào nhà đi. Tôi đang rất đói.

Tôi đã nói: Sashka đọc được ý nghĩ của tôi.

- Ôi, sao chúng ta cứ ngồi ở đây mãi thế này hở Trisha? Chắc là bạn đói lắm rồi. Vào nhà đi. Tôi sẽ cho bạn ăn. Tôi sẽ rót sữa cho bạn. Đi nào, bạn thân mến của tôi. Đi...

Tôi ăn cật lực. Chưa bao giờ tôi ăn ngon miệng đến như thế. Cũng những loại thức ăn quen thuộc thôi, nhưng hôm nay sao mà ngon thế! Hay là người ta đã cải tiến dây chuyền sản xuất để cho ra lò các loại thức ăn tử tế hơn dành cho chó? Bà ngoại Elizaveta Maximovna còn bổ sung cho tôi một cái đùi gà ngon tuyệt.

- Ăn đi con, - bà nói. – Ăn cho lại sức. Mới mấy hôm mà gầy rộc hẳn đi.

Các bạn không tin nổi đâu, bà ngoại còn chúc tôi ngon miệng nữa đấy. Trong khi tôi đang ăn, bà, mẹ và bà hàng xóm đứng nhìn tôi chăm chú, khiến tôi cảm thấy hơi... mất tự nhiên. Nhưng sau bữa ăn hoành tráng đó, tôi lại bị một phen thất vọng. Cũng chỉ tại con người ta thôi. Tôi xấu hổ đến mức toàn thân đỏ lên như tôm luộc, may mà có bộ lông che khuất nên không ai thấy điều đó. Tôi nói thật đấy, tôi đỏ như từ chót tai đến từng ngón chân.

Các bạn nghe đây, bà hàng xóm nói:

- Tôi đang đi, bỗng nhìn thấy một con chó đang ngồi bên đường. Tôi nhận ra ngay đó là con chó của Sashka. Tôi đi đến gần nó, nhưng nó sủa tôi...

Tôi sủa bà một tiếng bây giờ chứ dám nói dối trơ trên đến thế à? Nhưng tôi chỉ sợ làm như thế thì mất mặt những người thân của tôi.

- ...Tôi nghĩ, phải bắt nó, giữ lại, đưa vào trong công cầu thang, nếu không nhớ nó lại chạy mất.

Chúa ơi, bà nói dối như thế mà không sợ bị rưng lưỡi à? Bạn đọc thân mến, các bạn đã chứng kiến mọi chuyện rồi đấy. Bà ấy nói dối đến thế để làm gì?

- ...Tôi kéo nó vào công cầu thang, nó chống cự rất dữ, tôi chỉ sợ nó tọt cho một phát vào tay.

Tôi muốn tọt cho bà một phát lắm rồi đấy. May cho bà là tôi có thân kinh thép, biết kiềm chế.

- Ôi, chị nói gì thế, - dường như mẹ đã cảm nhận được rằng bà hàng xóm nói xạo quá đáng, - chó này không bao giờ cắn.

- ... Vắt và một hồi, cuối cùng thì tôi cũng lôi được nó vào cổng cầu thang, sau đó đưa nó lên trước cửa căn hộ nhà chị.

Sao bà không xạo nốt là bà đã ẵm tôi trên tay leo lên tận lầu 5? Thật xấu hổ. Tôi thật lấy làm xấu hổ cho hạng người như thế. Nhưng mà thôi, quên đi. Mặc sức cho bà ấy nói dối nói trá. Quan trọng nhất là tôi đã về tới nhà và Sashka đang ngồi cạnh tôi.

Nếu các bạn cảm thấy thú vị, tôi xin kể về những gì xảy ra tiếp theo. Mỗi lần trong nhà cạ tiên, cụ Ivan Savelievich thường nói:

- Trison, đừng buồn chán. Chuyện này dường như chỉ là một vết đen xuất hiện trong đời. Về sau, chúng ta có thể nhận thấy rằng nó không đen lắm, mà có khi trở thành trắng.

Vì vậy, có thể coi như đã không xảy ra chuyện gì tồi tệ. Vết đen hay vết trắng? Chúng ta sẽ bàn tiếp trong phần thứ hai của câu chuyện.

15

Nếu các bạn nghĩ rằng tất cả mọi người đều thương xót người mù thì các bạn đang bị lầm lẫn ghê gớm. Hãy các bạn còn nhớ, tôi từng kể về chuyện nhiều người có thể đánh cắp của người mù huân huy chương, sách hiếm, tranh ảnh quý và những thứ mang lại niềm vui cho con người. Chuyện đó thật đáng trách, nhưng chưa ghê bằng việc có nhiều kẻ vô lại còn tìm cách mọi tiền của người mù. Theo đúng nghĩa đen. Các bạn không tin chẳng? Nhưng các bạn biết đấy, tôi nói dối để làm gì? Loài chó chúng tôi không biết nói dối, làm dối, cũng không biết nịnh nọt, bợ đỡ. Xin nhường lại cho loài người, chúng tôi không cần đến những thứ ấy. Chúng tôi, hề vui mừng là vui mừng thật sự, đúng nghĩa, hề giận là có thể cắn, còn để bảo vệ chủ hoặc những người bạn hai chân của mình thì dầu có chết cũng thực hiện bằng được hành động ấy. Bảo vệ, vì chúng tôi có trách nhiệm phải bảo vệ. Chúng tôi thực hiện tất cả mọi việc với tất cả lòng trung thực của mình. Các bạn hãy tin và tin tưởng chúng tôi. Được chứ?

Suốt hai ngày sau khi tôi về nhà, tôi và Sashka không được đi dạo cùng nhau. Mỗi ngày, hai người phụ nữ trong nhà tắm cho tôi đến năm lần bằng đủ thứ dầu gội và nước diệt khuẩn, xịt lên cái đầu khốn khổ của tôi các loại dầu phun có mùi hắc chết đi được. Tôi anh dũng chịu đựng những màn “tra tấn” đó, vì hiểu rằng chẳng qua bà và mẹ quá quan tâm săn sóc, chỉ muốn làm những điều tốt cho tôi. Mà quả thực, biết đâu khi ở trong nhà kho, trong rừng và trong buồng giam tội phạm, hàng trăm thứ vi khuẩn, vi trùng và ký sinh trùng đã kịp bám vào mình tôi.

Không hiểu sao mọi người tin tưởng tuyệt đối rằng tắm cho chó bằng các loại chất tẩy rửa chứa hương liệu thì sẽ có mùi dễ chịu. Nhưng tôi xin được hỏi: dễ chịu đối với ai? Đối với người hay đối với chúng tôi? Riêng tôi, tôi không thể gọi những mùi ấy là dễ chịu, ngoại trừ một vài mùi. Nhưng không nên phản đối. Nguyên tắc hành nghề cũng không cho phép phản đối trong những trường hợp như thế. Vì thế, tôi cố gắng ngồi thật yên cho bà và mẹ muốn làm gì thì làm.

Nhưng cho phép tôi đưa ra một lời khuyên: đừng bao giờ tắm và xịt lông cho chó bằng những loại chế phẩm có chứa cồn, xà phòng, hóa chất và dược phẩm. Đối với chúng tôi, những thứ ấy cực kỳ khó chịu. Thậm chí không chịu nổi. Xin các bạn đừng quá dè dặt khi phải mua những chế phẩm làm từ nguyên liệu thiên nhiên (hiện khá đắt tiền) để chăm sóc những “người bạn bốn chân” tuyệt đối trung thành của mình. Xin nói thêm, cô bạn đồng môn của tôi, cô chó béc-giê tên là Lada, ở dãy chuồng số 7 hồi ở trường, sở dĩ không tìm được tiếng nói chung với người được cô ấy dẫn đường chính là vì không chịu nổi những thứ chế phẩm chứa nhiều hóa chất mà người đó thường dùng để chăm sóc cô ấy. Chính Lada đã kể với tôi về chuyện đó. Các bạn nhớ chứ, tôi đã kể rằng cuối cùng cô ấy được trả về trường và sau đó được phân đi phục vụ người khác.

Để khỏi phải bận tâm đến những chất tẩy rửa có thành phần cơ bản là các chất thảo dược và có chứa tinh dầu thơm thiên nhiên, người phụ nữ được Lada dẫn đường thường tắm cho Lada bằng xà phòng bánh dùng để giặt áo quần. Bà ấy lừa Lada vào bồn tắm, xịt nước rồi ra sức chà xà phòng, nói là để trừ mùi hôi chó. Các bạn thử hình dung đi, Lada tội nghiệp phải cắn răng mà chịu đựng. Có thể hóa điên đi ấy chứ. Nhưng còn có một điều không công bằng nữa. Người phụ nữ ấy gội đầu bằng dầu gội cao cấp, khi ngâm mình trong bồn tắm thì chế thêm vào đó đủ thứ hương liệu, chất tạo bọt, v.v., vậy mà khi tắm cho con chó dẫn đường của mình thì chỉ xài rất một thứ xà phòng giặt. Ai mà chịu nổi thứ xà phòng rẻ tiền ấy cơ chứ. Chịu hết nổi, Lada vẫy vùng kịch liệt. Chúng tôi có thể chịu đựng được mọi chuyện: đói, rét, sự đối xử cộc cằn, thô lỗ, nhưng xà phòng giặt thì... xin chào thua. Xin lỗi các bạn người thân mến. Để giúp các bạn hiểu được cảm giác của chúng tôi, xin hãy hình dung có ai đó gội đầu cho các bạn bằng dầu hôi. Khó chịu quá chừng, thậm chí không chịu nổi, đúng không? Chúng tôi cũng cảm thấy như thế khi bị tắm bằng xà phòng giặt hay bột giặt.

Có lẽ tôi hơi quá lời. Xin trình ra từ số 10 (“xin lỗi”). Tôi không có ý. Tất nhiên là tôi rất may mắn được sống với những người rất tốt. Dường như đoán được tâm tư của tôi, mẹ Svetlana chỉ mua loại dầu gội nhãn hiệu “Dịu êm”, với hương chanh hoặc hương hoa hồng, để tắm cho tôi. Tôi xin nói ngay rằng những mùi hương này rất dễ chịu. Cần biết rằng, tôi thỉnh thoảng cũng ăn chanh đấy. Do cơ thể đòi hỏi. Ăn chanh chẳng dễ dàng gì, chua muốn chết, nhưng không hiểu sao thỉnh thoảng vẫn thấy thèm thứ gì đó chua chua.

Chắc các bạn cũng vậy thôi.

Đến ngày thứ ba chúng tôi mới được đi dạo cùng nhau. Trước đó, mẹ Svetlana đã sắm lại cho tôi các thứ đồ nghề: băng đai và một sợi dây dẫn đường tự phát quang. Cũng cần biết rằng, gậy và dây dẫn đường tự phát quang là do một cô bé sáng chế ra. Một hôm, đi xe đạp trong đêm tối, cô bé đã tông phải một ông già mù. Cô bé rất hối hận về lỗi sai ấy của mình. Sau sự cố đó, cô trăn trở, suy nghĩ rất nhiều và cuối cùng đã tìm ra một giải pháp: chế ra gậy và dây dẫn đường có tính tự phát quang, dành cho người mù sử dụng trong đêm tối. Với những vật dụng như vậy, người mù có thể được nhận ra từ xa dù trong đêm tối như bung. Quả là một sáng chế tuyệt vời ra đời từ một sự cố đáng tiếc.

Tôi cùng Sashka đi theo tuyến đường quen thuộc, từ trên con dốc thoải thoải, theo từng bậc thang rất rộng và thấp, lần xuống công viên nằm bên dưới. Chúng tôi dạo một vòng trong công viên, đi ngang qua một hồ nước nhỏ rồi ngồi xuống băng ghế đá. Sashka ngồi yên lặng một lúc rồi chợt hỏi:

- Trisha, bạn đã thấy cầu vồng bao giờ chưa?

- Gâu! – Tôi trả lời. Trái 5 năm đời chó rồi, còn có gì mà tôi chưa thấy.

- Bạn có thích cầu vồng không?

- Gâu! – Tôi nói dối, vì không muốn làm Sashka buồn lòng. Quả thực, cầu vồng thì có gì để mà thích cơ chứ. Cầu vồng chỉ là cầu vồng mà thôi. Đó là một thứ vô dụng. Tóm lại tôi không hiểu nổi, nó cần thiết gì cho ai. Cầu vồng mang lại lợi ích gì?

- Một lần tôi nhìn thấy một chiếc cầu vồng thật lớn,

- Sashka nói tiếp, - trông như một cây cầu khổng lồ. Nó đẹp tuyệt, đẹp đến nỗi không thể rời mắt. Đến khi nó biến mất, tôi buồn và tiếc nuối vô kể. Tôi rất thích... thích... nghĩa là... rất thích ngắm cầu vồng.

Thế rồi Sashka chợt khóc. Tôi nhìn cậu ấy và thấy, từ đằng sau cặp kính đen, những giọt nước mắt rơi xuống, lăn dài trên má. Chàng trai của tôi ơi, bạn sao thế? Thì hãy mặc xác cái cầu vồng ấy. Rõ khéo dư nước mắt khóc đời phù du! Tôi xích lại gần hơn, rồi chồm lên liếm những giọt nước mắt trên má Sashka. Cậu ấy lập tức mỉm cười, nói:

- Xin lỗi nhé, Trisha. Tôi sẽ không khóc nữa đâu. Tôi không hiểu tại sao, mọi ký ức đều bình thường, riêng có cây cầu vồng, mỗi khi nhớ lại là nước mắt chỉ chực trào ra. Bạn có hiểu không?

- Gâu! – Tôi trả lời. Theo tôi, quả thực là tôi đã bắt đầu hiểu ra. Rõ ràng là cầu vồng gắn liền với những ký ức thân thương nồng ấm của cậu ấy trong quãng đời trước khi bị mất đi đôi mắt.

- Trisha à, chúng ta giao hẹn với nhau thế này nhé: hễ nhìn thấy cầu vồng xuất hiện trên trời, bạn sửa lên ba tiếng để báo cho tôi biết. Được chứ?

- Gâu! - Tôi hứa với Sashka.

- Nhớ nha, đừng có quên đấy. Thỏa thuận rồi đấy nhé.

- Gâu! – Tôi trả lời. Từ trước tới nay tôi có quên chuyện gì đâu?

Trong khi tôi đang an ủi Sashka thì có một đám thanh niên tuổi chừng 17 đi đến gần chỗ chúng tôi. Có 5 cậu và 1 cô. Tất cả đều ăn mặc rất quái đản, dị hợm (không hiểu được đó là thứ quần áo kiểu gì). Đứa nào cũng có một con quái vật nhẹ nanh múa vuốt trên ngực áo thun. Một thằng có hình xăm kỳ quái ngay trên cổ, thằng khác thì đeo đai cổ của chó. Đám thanh niên mới lớn này rất gây ác cảm cho tôi. Trông mặt, tôi bắt ngay được hình dong. Đứa nào đứa nấy mặt mày đều bặm trợn, bất lương. Đứa con gái lên tiếng đầu tiên (câu cho nó bị thụt lưỡi đi):

- Trông kìa, có tức cười không các cậu ơi. - Nó cười khanh khách một cách giả tạo. – Thằng bé ngu ngốc này ngồi buồn chuyện với một con chó.

Đề đề phòng chúng có thể gây sự, tôi sửa lên một tiếng tuy không to lắm nhưng tôi nghĩ đủ để chúng không dám tiến lại gần hơn. Cả bọn dừng lại, nhưng đứa con gái vẫn tiến tới một bước và nói với tôi:

- Còn mày nữa, đồ chó thiên, sửa cái gì mà sửa.

Nỡm kia, mày nói thế để làm gì? Tao có làm điều gì xấu với mày đâu nào. Tao thậm chí còn chưa sửa to hết cỡ đấy, chỉ mới cất tiếng khuyên nhủ chúng mày liệu mà tránh ra cho xa. Vậy mà mày dám nhục mạ tao, gọi tao bằng những từ tục tĩu.

- Vetta! – Một đứa con trai gọi to. – Mày sao thế, không thấy đó là thằng bé mù hay sao?

- Làm sao biết được nó có mù hay không. – Đứa con gái cười hô hô. – Biết đâu nó đóng giả người mù thì sao.

Nói nhảm gì thế hả con khôn? Nay, bảo cho mà biết, xéo đi cho khuất mắt! Những con chó Puzik hay Tuzik dù rất ngu dốt nhưng hành xử còn lịch sự hơn mày nhiều.

Con nỡm tiến lại gần tôi thêm một bước nữa, rõ ràng muốn chứng tỏ cho bọn con trai thấy nó dũng cảm như thế nào.

- Nay, thằng bé, - nó hỏi Sashka, - mày mù thật hay giả mù đấy?

Sashka im lặng. Tất nhiên rồi, chẳng việc gì phải trả lời con điên này cả.

- Nghe đây, nhóc, - một thằng con trai lên tiếng, – chắc mày không chỉ mù mà còn bị câm điếc nữa, đúng không?

- Không đúng, - Sashka trả lời, - tôi nghe các anh rất rõ.

- Thế thì phải trả lời khi người ta hỏi mày chứ! – Đứa con gái nhổ một bãi nước bọt bên cạnh tôi rồi móc từ trong túi ra một bao thuốc lá, châm lửa hút.

- Vậy thì mày mù hay không mù? – Một đứa con trai nữa hỏi gặng.

- Tôi bị mù. - Sashka trả lời.

- Mù hẳn chứ? – Đứa con gái hỏi rồi phả khói thuốc lá thẳng vào mặt Sashka, khiến cậu ấy phải nhắm mắt vì khó chịu.

- Đúng. – Sashka trả lời.

Xin các bạn thông cảm cho tôi. Không thể nén giận lâu hơn được nữa, tôi gầm lên khiến con điên phải thối lui một bước.

- Nào, Vetta, đi thôi, tại sao mày cứ phải lẳng nhặng với cái thằng mù ấy, mày cần nó lắm sao? – Một thằng nào đó trong bọn cố gắng can thiệp.

- Khoan, chờ chút. – Vetta trả lời, giọng chanh chua.

– Tao muốn biết chính xác nó mù thật hay giả mù.

- Mày muốn biết chuyện ấy để làm gì? – Thằng kia hỏi.

- Tao muốn khám phá, ở đâu ra mà lắm người tàn tật thế này. Toàn bọn giả tàn tật, lợi dụng lòng thương hại của mọi người để ăn xin, thậm chí lừa đảo.

Tôi sửa ầm lên, sửa với tinh thần của các chiến binh Labrador quả cảm. Tôi muốn cảnh cáo: khôn hồn thì

tránh ra, nếu không tôi ngoạm đứt đầu gối ráng chịu. Vậy mà đứa con gái trơ tráo vẫn cứ thản nhiên phà khói thuốc lá khét lẹt về phía chúng tôi.

- Ngồi xuống! – Nó quát tôi. Có lẽ nó nghĩ rằng tôi đã được dạy phải tuân theo mệnh lệnh của bất kỳ đứa con gái ngu dốt nào. – Hừ!

Ai zà, tao lại chẳng “Hừ” cho mày mấy cái bây giờ, chẳng qua tao không muốn làm to chuyện thôi. Rồi tôi sửa thẳng vào mặt cô ả:

- Gâu!

Tôi nhìn thấy cô nàng sợ xanh mặt, nhưng vẫn cố làm ra vẻ ta đây cứng cỏi.

- Đây, thằng bé tật nguyên giả mạo kia, - con khốn nói với Sashka, - tại sao con chó của mày không đeo rọ mõm?

Mày không biết rằng chó không đeo rọ mõm thì không được ra đường hay sao?

Đồ khốn nạn, khốn kiếp. Nếu có cái rọ mõm ở đây, tao sẵn sàng đeo ngay vào cái mặt đầy phần son nhoe nhoét của mày.

- Dựa vào đâu mà các người cho rằng tôi là kẻ tật nguyên giả mạo? – Thật đáng ngạc nhiên, Sashka trả lời vô cùng bình tĩnh và cứng cỏi.

- Bỏ kính ra xem nào! – Con khốn đòi hỏi.

Sashka gỡ cặp kính đen ra. Một thằng con trai trong bọn vừa nhìn thấy những vết sẹo kinh hoàng trên mặt Sashka liền ồ lên kinh khiếp và vội kéo tay con khùng, nói hấp tấp:

- Đi thôi, Vetta, đủ rồi.

Nhưng con bé dai như giẻ rách ấy giật tay ra và lại hỏi Sashka:

- Hồi trước mày sáng mắt chứ?

- Đúng. - Sashka gạt đầu.

- Thế rồi chuyện gì đã xảy ra?

Tôi tạm im lặng, không vội can thiệp.

- Xảy ra tai nạn xe hơi. – Sashka buồn bã thờ dài. – Bỏ tôi thiệt mạng, còn tôi thì... bị mù.

- Con chó của mày có học chứ? – Nó hỏi tiếp.

- Đúng, nó là chó dẫn đường. – Sashka khẳng định.

– Chó dẫn đường được dạy trong các trường đặc biệt, được huấn luyện theo chương trình đặc biệt.

- Thế nào, nó giúp đỡ mày chứ?

- Giúp. – Sashka trả lời và tôi nhận thấy cậu ấy đã chán ngấy cái con khùng này rồi.

- Con chó của mày thuộc giống gì thế?

- Thuộc giống Labrador. – Sashka trả lời.

- Nó tên gì?

Hừm, bày đặt làm quen! Theo đúng thể lệ làm người, trước hết mày hãy hỏi xem cậu ấy tên gì rồi hãy hỏi đến tên của chó. Sashka yêu quý ơi, tôi van cậu, hãy đừng nói với nó rằng tên tôi là Trisha. Nhưng Sashka của tôi vô cùng khôn ngoan.

- Tên là Trison. – Sashka trả lời. Tôi nép sát hơn nữa vào cậu ấy, rên khe khẽ để tỏ lòng biết ơn. Sashka vuốt ve tôi rồi nói tiếp: - Đây là một con chó tốt. Chị có nuôi chó không?

- Ha ha! Chưa đủ hay sao mà còn bảo tôi nuôi chó hờ trời! – Cô ả bật cười hô hô, vẫn giọng cười giả tạo. – Nuôi chó, nó ia bậy khắp nhà, gớm chết.

Các bạn hình dung đi, phải có thứ thân kinh siêu thép mới chịu đựng nổi cái giọng điệu vu khống bi ối của con đần Vetta này. Sao mày cứ bám dai như đĩa thế? Đến bao giờ mày mới chịu xéo đi cho? Còn anh bạn Sashka của tôi nữa, cũng thật hay ho, bắt đầu bắt chuyện với nó. “Chị có nuôi chó không?”. Hẳn các đồng loại của tôi sẽ tha lỗi cho tôi, vì tôi muốn nói rằng cái con Vetta chết tiệt này chỉ ngang bằng bất cứ một con chó nào trên thế giới này. Ngoại trừ những con chó thuộc giống Labrador, tất nhiên rồi. Thậm chí Vetta chỉ xứng đáng làm đây tớ cho những ông bà chủ biết sửa. Đúng lúc đó, mấy gã con trai bỏ đi. Nào, Vetta, mày có chịu đi theo mấy thằng bỏ của mày không thì bảo, chúng đang đợi mày mòn mỏi ra rồi kia.

- Thôi được rồi, tạm biệt nhé, – Vetta vẫy tay chào

Sashka, – có thể một lúc nào đó chúng ta sẽ lại gặp nhau.

Hô hô! Vẫy tay chào một cậu bé mù, lại còn nói “chúng ta sẽ lại gặp nhau”... Cái con bé Vetta này quả là điên nặng thật rồi. May sao, cuối cùng nó cũng bỏ đi. Giá mà các bạn biết rằng tôi lộn ruột, điên tiết đến thế nào khi nó còn đứng lải nhải trước mặt chúng tôi.

- Thế nào, Trisha, - Sashka nói, – bạn thấy đấy, người ta không tin chúng ta.

- Gâu-gâu.

- Nhưng bạn đừng buồn lòng, không phải ai cũng thế... Anh chàng này có kỳ quặc không. Tôi thì có gì mà phải buồn lòng. Tôi chỉ lo lắng cho cậu mà cậu lại bần khoản về tôi. Cậu lạ thật đấy, Sashka ạ.

- Bạn nhớ giao ước của chúng ta về cầu vòng chứ? – Sashka hỏi.

- Gâu! – Tôi trả lời và nghĩ rằng thôi rồi, anh bạn Sashka của tôi chắc chẳng bao giờ quên nổi chiếc cầu vòng của mình.

- Vậy thì tốt rồi. Chúng ta đi về nhé.

- U-u. - Tôi trả lời, như muốn nói rằng đã hai ngày nay phải ngồi nhà rồi, chỉ được ra ngoài mấy lần ngắn ngủi để giải quyết nhu cầu tự nhiên.

- Đi dạo bấy nhiêu đó chưa đã chứ gì?

- Gâu!

- Thôi, được rồi, được rồi. - Chàng trai đồng ý. – Nào, đi dạo thêm một vòng quanh bờ hồ...

Thật dễ thuyết phục Sashka. Một chàng trai hiền lành, tốt bụng.

16

Tôi là một con chó không may mắn, hình như thế. Mới vừa trải qua một loạt tai họa, sóng yên biển lặng chưa được bao lâu thì đùng một cái, tôi lâm bệnh. Mà căn bệnh mới lạ lùng, quái ác làm sao – viêm phổi. Tôi không làm sao hiểu nổi. Tôi bị cảm hồi nào mà có thể dẫn đến viêm phổi? Ồ, để tôi đoán thử xem nào. Thế này nhé: dù đang mùa hè nhưng thời tiết ở Matxcova có nhiều hôm se lạnh, mà mỗi lần tắm xong, tôi cứ nằm lăn ra sàn phòng khách. Cửa sổ dưới bếp mở toang, cửa ra ban công trong phòng ngủ của mẹ cũng không đóng. Có gió lùa. Một lúc nào đó, tôi cảm thấy thoáng rùng mình vì lạnh, nhưng vẫn cứ nằm lăn trên sàn trong bộ lông còn ướt. Thế là dính đòn viêm phổi. Thật là một con chó ngốc.

Tôi bị sốt cao, toàn thân run lẩy bẩy, chảy nước mắt sống. Ban đầu, tôi vẫn chủ quan muốn ra ngoài đi dạo cùng Sashka, nhưng vừa bước ra khỏi cửa thì ngã khụy xuống, không thể gượng đứng dậy được. Mắt hoa, chỉ thấy toàn đom đóm bay loạn xạ, tai ù, chỉ nghe thấy những tiếng động ảo hồn độn. Chẳng hiểu tại sao lại thế.

Rồi tôi nghĩ, phải chăng tuổi già đã đến, đã đến lúc phải về với tổ tiên. Nhưng xét ra, tôi mới hơn 5 tuổi, còn có thể sống khỏe cả chục năm nữa rồi mới tính đến chuyện chầu trời. Tóm lại, bà và mẹ hoảng sợ cực độ, vội gọi cấp cứu thú y. Bác sĩ dùng ống nghe nghe tim phổi của tôi, nhìn rất kỹ bộ dạng của tôi, thậm chí còn ngửi lưỡi tôi (ông già thật ngộ, nhưng trông cũng có vẻ tốt bụng) rồi phán: viêm phổi. Ông bác sĩ yêu cầu chế độ nghỉ ngơi tại chỗ thật nghiêm ngặt rồi nhét vào mõm tôi thứ gì đó lợm kinh khủng, tôi nuốt vào mà suýt mắc nghẹn. Thà bị tắm bằng xà phòng giặt còn hơn là phải nuốt cái thứ quý đó. Nhưng thông tin kinh hoàng nhất là suốt một tuần liền tôi phải dùng thứ thuốc ác ôn này. Tôi cứ nghĩ đi nghĩ lại: chết quách lúc mới gục xuống trước cửa hay sống mà phải chịu đựng khóa điều trị ghê hồn như thế này, đằng nào tốt hơn?

Không có tôi dẫn đường, bà ngoại vẫn có thể thỉnh thoảng đưa Sashka ra ngoài dạo chơi, nhưng cậu ấy khăng khăng từ chối (có lẽ nỗi ám ảnh siêu thị vẫn còn đó), dành rất nhiều thời gian trong ngày ngồi bên cạnh tôi, vuốt ve, động viên tôi. Sashka à, dĩ nhiên là tôi rất thích thú, khoái chí khi được vuốt ve, nhưng cậu mà làm quá, không khéo lông trên đầu tôi rụng sạch mất đấy. Lúc đó thì cậu sẽ có một con chó dẫn đường đầu hói. Ha!

- Sao vậy, bé con? Bệnh nặng lắm hả? – Cậu buồn rầu thương cảm cho tôi.

Tôi mà là bé con đối với cậu ư, Sashka? Tôi đã là đàn ông trưởng thành, chín chắn chán rồi đấy. Nhưng cậu ấy vẫn nói tiếp, cứ như cổ tình trên tức tôi:

- Ôi, em bé đáng thương của tôi. Em có mệt lắm không? Chóng khỏe nhé, em bé yêu quý.

Thế rồi chẳng hiểu ra làm sao, bỗng dưng những giọt nước mắt của cậu ấy rơi xuống mũi tôi. Này, Sashka, hãy thôi ngay cái màn ướt át ấy đi. Có gì đâu, tôi chỉ ồm xoàng thôi mà. Tôi sẽ nuốt trôi hết những viên thuốc đắng ghét ấy rồi chúng ta sẽ lại được cùng nhau dạo chơi thỏa thích ngoài không gian rộng lớn. Đừng khóc nữa, Sashka, tôi xin cậu đấy. Trong những giây phút ấy, tôi cũng muốn tru lên như sói. Hãy bình tâm lại nào, Sashka. Mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi mà.

- Bạn biết không, Trisha, - Sashka nói, - bây giờ bạn đã trở thành anh em ruột thịt của tôi rồi đấy. Anh em đúng nghĩa, chẳng khác gì người. Tôi nói thật đấy. Tôi không coi bạn chỉ là một con chó đâu.

Ôi, Sashka, chắc là cậu nói quá lên đó thôi. Dĩ nhiên là tôi rất sượng bụng khi được nghe những lời như vậy, nhưng làm sao tôi có thể là anh em của cậu được? Nhìn tôi mà xem: đuôi này, bốn chân này, mình đầy lông chẳng khác gì con gấu, mặt cũng chẳng giống mặt người

– mõm dài thườn thượt. Tôi rất hiểu tấm lòng của cậu, nhưng làm sao tôi có thể trở thành người bà con của cậu được. Chính cậu từng nói, chó thì đầu ở châu Phi cũng vẫn là chó. Dù sao, tôi cũng biết ơn cậu vì những lời cậu nói về tôi. Nào, cúi xuống một chút để tôi liếm mặt cậu thay vì những cái hôn. Tôi liếm, liếm, liếm đây này. Sashka cười xòa.

- Bạn hiểu hết mọi chuyện, Trisha à. Bạn thật thông minh. Thật may mắn cho tôi gặp được bạn. Tôi thật

không thể tưởng tượng được giờ đây tôi sẽ sống như thế nào nếu không có bạn bên mình. Bạn có nghĩ rằng đến một lúc nào đó, tôi sẽ lại được nhìn thấy cậu vòng?

- Gâu! Gâu! – Tôi trả lời.

Không hiểu sao Sashka không thể nào nguôi được nỗi nhớ cậu vòng. Cái cậu vòng ấy đã ăn sâu vào tâm trí cậu rồi. Tôi hiểu, hồi tưởng là chuyện bình thường, nhưng không nên nuối tiếc những gì đã qua đi, hãy nghĩ đến những gì còn lại. Tay chân lạnh lặn, đầu óc, tinh thần ổn định, có mẹ và bà, có cả tôi bên cạnh, còn cần gì hơn nữa nào? Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi, Sashka thân mến ạ. Hãy mừng vui với cuộc đời. Còn cậu vòng ư? Ôi dào. Nó đâu có thiết gì đến chuyện cậu có thể nhìn thấy nó hay không. Nó cứ tự xuất hiện, hễ nó muốn. Nhưng dù sao, hễ nó xuất hiện, tôi sẽ lập tức sủa lên ba tiếng báo cho cậu biết. Đừng băn khoăn về chuyện đó.

Trong thời gian nằm dài điều trị căn bệnh viêm phổi, tôi suy nghĩ rất nhiều và các bạn có biết tôi đã đi đến một kết luận như thế nào không? Xin nói thêm, đôi khi một trận ốm cũng có ích, vì ít ra ta có thời gian để nằm suy ngẫm. Khi hoạt động thể lực, ta chẳng có thời gian để suy nghĩ sâu xa. Khi làm việc cũng thế. Còn khi bị ốm, xét về mặt nào đó thì cũng có lợi: ta nằm một chỗ, rên (quan trọng nhất là chớ quên rên cho bớt đau, bớt mệt mỏi), và suy nghĩ, suy nghĩ, suy nghĩ... Lúc này, ta có thể nghĩ đến bất cứ chuyện gì.

Tôi vẫn thường so sánh người với chó. Ý nghĩ ấy không bao giờ chịu để tôi yên. Người và chó đều là kết quả tiến hóa từ cùng một loại trùng amip (xin đừng nghĩ rằng tôi bịa ra chuyện đó; kênh truyền hình Discovery đã chiếu hẳn một chương trình khoa học về đề tài này). Nhưng sao hai kết quả tiến hóa lại khác xa nhau đến thế? Thật bất công. Tôi cầu xin Thượng đế ban cho tôi chỉ 10 từ của ngôn ngữ loài người thôi. Các bạn đã đọc phần thứ nhất của câu chuyện này rồi chứ? Nếu chưa, tôi xin nhắc ra đây, để các bạn khỏi phải mất công lật từng trang sách mà tìm kiếm. Dưới đây là vốn vựng 10 từ tiếng người mà tôi muốn học được cách phát âm:

1. Đi dạo
2. Dừng lại
3. Đi nào
4. Chán rồi
5. Cứu giúp tôi với
6. Thức ăn
7. Lạnh quá
8. Nóng quá
9. Buồn ngủ
10. Xin lỗi

Chỉ cần loài chó học được 10 từ này thì chó với người coi như bình đẳng. Lúc đó, thử nói với tôi điều gì đó để xem liệu tôi có thể thể hiện bằng ngôn ngữ (dĩ nhiên chỉ với 10 từ này) sự đồng tình hay phản đối được không. Nếu không tin, các bạn cứ tự thử với nhau đi. Rồi các bạn sẽ thấy rằng đối với các bạn, nhiều hơn 10 từ là không cần thiết.

Nhưng ác thay, trời không cho thế. Dù đã cố gắng hết mức, cuối cùng tôi cũng chỉ là con vật không biết nói tiếng người. Tôi từng bị nhục mạ bằng biết bao ngôn từ bản thú, nhưng không có cách nào trả lời bằng từ ngữ. Nếu tôi trả lời bằng tiếng “gâu” bình thường muôn thuở của giống loài mình, người ta lại nói: con

chó này điên rồi hay sao ấy. Các người điên thì có. Chẳng qua do tôi không thể phát ra được âm thanh nào khác hơn, nên đành phải sủa, nếu bị chọc giận thái quá. Nhưng thôi, tôi xin cầu hòa. Biết làm sao được, cuộc đời chúng tôi nó thế - đời chó. Mà cuộc đời con người đôi lúc cũng chẳng khá gì hơn. Vì thế, tôi không ganh tị với các bạn. Đôi khi nghĩ rằng, ít nhất tôi có một cái cơ - tôi là kẻ phụ thuộc. Mà thực ra các bạn cũng thật đáng trách - khi muốn xin điều gì, các bạn không biết cách đứng trên hai chân sau như chúng tôi mà lại quỳ gối xuống. Ôi, ông cụ Ivan Savelievich của tôi nói thật đúng: nơi nào không có ta, ở đó cuộc sống bao giờ cũng sung sướng. Ấy là do ta cứ nghĩ như thế mà thôi. Ông cụ cũng rất thích câu thành ngữ "Đối với ta, đồng 5 xu trong tay người khác là cả một quan tiền". Đúng vậy. Nhưng mỗi người đều có cuộc sống của mình, các vấn đề của mình, mỗi người đều có niềm vui và nỗi buồn riêng.

Sức khỏe của tôi dường như bắt đầu hồi phục. Vị bác sĩ già lại tới khám cho tôi, nghe tim phổi, sờ nắn, dùng cái búa con con gõ vào đầu gối tôi (đối với tôi, vụ này hơi bị lạ đấy), nói là kiểm tra hệ thần kinh của tôi. Nhưng tại sao lại phải kiểm tra hệ thần kinh? Tôi bị thần kinh à? Tôi nằm rất yên, tôi không sủa ai, chẳng găm gờ dọa nạt ai. Vậy mà ông ấy lại tỏ ra không ưa hệ thần kinh của tôi. Tôi có cảm giác rằng ông ấy muốn moi thêm chút đỉnh tiền của mẹ Svetlana. Đúng rồi, đúng là moi rồi: tôi nhìn thấy, khi tiễn ông bác sĩ ra cửa, mẹ có nhét cái gì đó vào túi ông ấy. Qua là một tuyệt chiêu: lấy hệ thần kinh chó để thử thách hệ thần kinh con người. Bây giờ thì tôi đã hiểu, vấn đề không phải ở hệ thần kinh mà ở những tờ bạc giấy.

Nhìn người ta mà xem, vì những tờ giấy bạc ấy, họ có thể cắt cổ lẫn nhau theo cả nghĩa bóng lẫn nghĩa đen. Đi đâu cũng chỉ nghe người ta nói tiền, tiền và tiền... Dù sao, tôi cũng hiểu rằng không có tiền thì lấy gì mua thức ăn cho chó. Đương nhiên là thức ăn cho người cũng phải mua bằng tiền. Bà ngoại Elizaveta Maximovna thường nói rằng tiền chẳng khác gì nước. Chắc bà nói hơi quá. Thử nước ấy là gì? Thử nếm thử nước ấy xem có được không. Đó chỉ là một thứ giấy, nhưng không phải là loại giấy dùng để gói hàng, vì chẳng có mùi thịt gà, thịt lợn gì. Trong một bộ phim nào đó trên tivi tôi nghe người ta nói rằng giấy bạc không có mùi. Nói vậy không đúng tí nào. Tôi đây chẳng hạn, có thể dựa theo mùi để tìm thấy bất cứ tờ giấy bạc nào. Các bạn không tin ư?

Lần nọ, trên tàu điện, một hành khách nào đó đã rút mất ví tiền từ trong túi cụ Ivan Savelievich. Dĩ nhiên tôi rất xấu hổ vì đã không để mắt nên không phát hiện ra ngay tức thì hành vi trộm cắp như bản ấy. Mà thực tình, tôi cũng không ngờ người ta có thể hành động tàn tâm lương tâm như vậy đối với người tàn tật. Làm sao tôi biết được rằng người ta có thể thò tay vào túi của nhau mà khoắng. Tôi đang nằm lim dim bên chân cụ Ivan Savelievich, bỗng nghe cụ kêu lên với người lái tàu:

- Xin đừng mở cửa, xin đừng mở cửa!

Ban đầu tôi chẳng hiểu gì cả. Tôi cứ nghĩ, ơ, sao ông cụ lại yêu cầu lạ lùng vậy, muốn ngồi luôn trên tàu sao?

Thế còn các hành khách khác thì sao? Chắc họ không muốn ngồi lì trên tàu như cụ đâu. Nhưng ông lão của tôi đã nhanh chóng giải thích:

- Ai đó đã ăn cắp cái ví của tôi. Xin đừng mở cửa toa. Bây giờ chúng ta sẽ tìm ra kẻ cắp. Nào, Trison, Trison, bắt đầu tìm đi!

A...a...a! Bây giờ thì tôi hiểu rồi. Tưởng gì. Đối với tôi, đó chỉ là chuyện nhỏ. Khó gì cơ chứ. Kia, một anh chàng đứng đó, mặt trắng bệch ra, giả vờ lơ đãng nhìn ra ngoài cửa sổ, làm ra vẻ vô can, nhưng chắc chắn cái ví đang nằm đâu đó bên trong áo khoác của y. Tôi lại gần, sủa lên một tiếng giận dữ. Tên trộm giật mình, suýt lẫn đùng té ngựa ra sàn. Đồ vô lương tâm, nhè ông già mù mà móc túi. Mọi chuyện tiếp theo diễn ra như thế nào, thiết nghĩ không cần kể ra làm gì. Chỉ biết rằng tôi với ông cụ Ivan Savelievich về đến nhà yên ổn. Sau đó cụ dặn tôi mỗi khi đi trên tàu điện hay xe buýt thì đừng có ngủ gật mà phải theo dõi nhất cử nhất động của những kẻ khả nghi. Và thế là từ đó, không bao giờ xảy ra sự cố tương tự nào nữa với chúng tôi. Vì thế, tôi khuyên các bạn chó có tin khi nghe người ta nói rằng tiền không có mùi. Không đúng đâu. Tiền bốc mùi đấy, dù có thể là theo nhiều cách khác nhau, nhưng vẫn bốc mùi.

Thật tuyệt: cuối cùng thì tôi cũng đã khỏi hẳn bệnh. Tôi không còn bị sốt nữa, không còn phải uống thuốc nữa và được phép đi ra ngoài dạo chơi. Dĩ nhiên là cũng không còn bị phang búa vào đầu gối nữa. Ngày mai, tôi cùng Sashka sẽ thực hiện một cuộc dạo chơi hoành tráng. Nói thật nhé, ngày mai chúng tôi sẽ đi khoảng 10 tuyến đường. Tôi sẽ dẫn Sashka đi cùng khắp mọi nơi, đến khi nào cậu ấy mỏi chân, đòi về mới

thôi, mặc dù cậu ấy là một chàng trai rất bền sức. Nói gì thì nói, mạnh khỏe bao giờ cũng hơn là ốm đau. Tôi cũng chúc các bạn một sức khỏe thật tốt. Hẹn ngày mai gặp lại.

17

Ôi, làm sao có thể không tin được khi người ta thường nói rằng thế giới này thật là chật hẹp. Quả là chật như cái chuông chó. Nhưng mà hãy để tôi kể tuần tự sự việc. Ở tuyến đường thứ mười, tuyến cuối cùng, tôi phải hơi vội vàng, nhanh chân lên một chút, vì hồi sáng, khi chúng tôi chuẩn bị xuất phát, bà và mẹ có nói rằng hôm nay cả nhà sẽ đến nhà một người cháu họ nào đó của bà để dự ngày hội mứt (xin đừng nghĩ rằng tôi tham đồ ngọt, chẳng qua do Sashka thường gọi ngày sinh nhật bằng cái tên “ngọt ngào” như thế). Tóm lại, hôm nay người cháu họ ấy tổ chức sinh nhật lần thứ 50 của mình. Loại người thật may mắn vì được Tạo hóa ban cho diễm phúc sống lâu, sống thọ.

Trên đường đi ăn tiệc, trên tàu điện, một gã say rượu suýt giẫm nát chân tôi. Tôi rú lên vì đau. Hấn đứng trên đôi chân xiêu vẹo, hai cùi chỏ khuynh ra, thúc tứ tung vào những người xung quanh, rồi nào ợ, nào nấc cụt, nào hắt xì hơi, trong khi vẫn luôn mồm khẳng định bằng cái giọng lè nhè rằng hấn là người, là con người thứ thiệt. Các bạn hãy nói đi, thật sự có phải là người? Thậm chí

tôi còn lấy làm xấu hổ thay cho hạng người như thế. Khi chúng tôi chuẩn bị xuống bến của mình, hấn còn định vuốt ve tôi, nhưng tôi đã khéo léo tránh được bàn chân, xin lỗi, bàn tay như bản của hấn. Mà nói cho cùng, hấn làm gì có tay cho đúng nghĩa! Bàn chân của tôi đây còn sạch hơn bàn tay của hấn. Thấy tôi khéo léo thoát được lòng bàn tay gớm tởm của hấn, hấn tỏ vẻ không vừa lòng, kêu với theo đằng sau đuôi tôi:

- Đừng sợ, cún con! Chiến binh không bao giờ xúc phạm trẻ nhỏ.

Nốc cho lấm vào! Nốc vào rồi nhìn gà hóa cuốc, một con chó to như con bê mà dám gọi là cún con. Chiến binh quái gì ở đây. Vâng, quả là không thể nào hiểu nổi người say. Có lẽ hấn thấy mọi thứ xung quanh đều nhỏ cả. Bây giờ tôi mới hiểu tại sao mỗi khi gã hàng xóm sát vách nhà cụ Ivan Savelievich quậy phá trong cơn say, cụ thường nói: đối với hấn, biển chỉ ngang đầu gối. Quả thực, đối với người say, biển chỉ là cái vũng lợ nhỏ nhoi mà thôi. Gã hàng xóm rất hung hăng, hễ cốc vào là quậy phá điên cuồng. Công an đã bắt mấy lần nhưng cũng chẳng ăn thua gì. Nhốt vào buồng giam mấy tiếng đồng hồ, tạt nước cho tỉnh rượu, rồi thả, tối đến mọi chuyện lại như cũ. Thình thoàng người ta bắt giam hấn mấy ngày, những dịp như thế, cả chung cư mới được nghỉ ngơi yên ổn, ngủ ngon giấc, sung sướng chẳng khác gì tôi được xả hơi sau hành trình bắt đực dỉ mà tôi đã kể.

Tôi ngạc nhiên tột độ khi nhìn thấy tòa nhà nơi con mèo Murzik cư ngụ. Các bạn biết không, quả thực, tôi không thể tin vào mắt mình. Chúa ơi, đó chính là nhà ông Zhora và bà Nadezhda. Thế đấy. Tôi đã nói với các bạn rồi, thế giới này quả là chật hẹp, đi đâu rồi cũng lại gặp nhau. Và bây giờ xin chú ý. Người cháu họ của bà ngoại Elizaveta Maximovna sống cùng công cầu thang và trên cùng một tầng với nhà ông Zhora, cửa hai nhà đối diện nhau.

Không hiểu sao tôi rất muốn gặp lại chú mèo Murzik. Thì có sao đâu, nó cũng chẳng đến nỗi xấu xa, tồi tệ. Ít nhất nó cũng không làm điều gì quá đáng đối với tôi. Ừ thì nó có xơi thức ăn của tôi, nhưng thức ăn ấy là do bà nội Nadezhda mua. Rất có thể bà mua cho cả hai đứa chúng tôi, làm sao tôi biết được. Tôi chẳng có quyền gì tiếc miếng ăn bị ăn tranh ấy. Murzik, bạn đâu rồi? Ra đây nào, tôi tới thăm bạn đây.

Khi chúng tôi từ thang máy bước ra vòng sảnh quen thuộc, tôi chạy ngay đến cửa nhà ông Zhora, chồm lên, dùng hai chân trước đập mạnh vào cánh cửa và sủa rất to. Bà ngoại lập tức la tôi:

- Ấy, Trison, làm gì thế? Làm người ta sợ bây giờ. Chúng ta sẽ vào căn hộ đối diện cơ. Ngồi xuống!

Vâng, con biết mà, bà ngoại quý mến ạ, nhưng bạn con sống ở đây. Cánh cửa đột ngột mở, bà Nadezhda bước ra. Nói thực lòng, tôi mừng quýnh, ngoắt đuôi lia lịa, rên lên ư ừ, thậm chí còn sủa lên vài tiếng khe khẽ. Bà chủ nhà nhìn thấy Sashka đeo kính đen liền hiểu ra ngay đây chính tôi lúc trước. Bà ngoại Elizaveta Maximovna thì lúng ta lúng túng, vội vàng xin lỗi rồi nói vài lời không hay về tôi, đại loại là tôi hãy còn ngốc lảm, nhầm cửa hoài.

- Ô, không, - bà Nadezhda vội nói, - không phải nó nhầm cửa đâu. Tôi với con chó của các vị có quen biết

nhau đấy. Nó từng bị lạc phải không?

- Đúng vậy, - ba người thân của tôi gần như đồng thanh trả lời. – Làm sao bà biết chuyện đó?

- Umka, - bà Nadezhda quay sang hỏi tôi, - con đã tìm thấy chủ của mình rồi phải không?

- Gâu gâu! – Tôi mừng rỡ trả lời. – Gâu, gâu!

- Nhưng tên nó là Trison đấy ạ. – Mẹ vội sửa.

Xem kia, cả mẹ cũng không quên tên tôi. Nhưng rồi ngay lập tức mẹ lại hạ tôi từ trên trời xuống dưới đất:

- Thực ra thì ở nhà, chúng tôi thường gọi nó là Trisha.

- Chúng tôi chẳng biết nó tên gì, - vị cứu tinh của tôi trả lời, - còn con bé cháu nội của tôi thì gọi nó là Umka.

- Làm sao mà nó đến được với bà?

- Ôi, - bà Nadezhda như sực tỉnh, – sao chúng ta lại cứ đứng thế này, mời, xin mời mọi người vào nhà, rồi tôi sẽ kể mọi chuyện...

- Nhưng chúng tôi phải vào nhà Lavrionov dự sinh nhật... - bà ngoại lúng túng.

- Tôi biết, tôi biết, - bà Nadezhda vội nói. – Hồi sáng chúng tôi đã qua chúc mừng anh ấy và tặng quà rồi. Tôi không giữ chân mọi người lâu đâu, tôi sẽ chỉ kể vắn tắt về việc chúng tôi và Umk..., à, với Trisha quen biết nhau trong hoàn cảnh nào.

Thế đấy. Bây giờ tôi lại trở thành Trisha tầm thường. “Giường nệm” của tôi đã được dọn đi. Phải thôi, còn có ai để nằm trên đó nữa, dĩ nhiên là ông Zhora thì lại càng không thể. Trong khi giúp Sashka vào nhà, tôi bỗng nghe tiếng bà ngoại Elizaveta Maximovna hốt hoảng:

- Ôi, nhà bà có mèo. Cần thận kéo hai con lại gây sự với nhau.

Ấy chà, bây giờ bà ngoại của chúng tôi cũng bắt đầu tỏ ra thận trọng với mèo rồi.

- Xin bà đừng lo, con mèo nhà tôi hiền lắm, thậm chí nó với Umk... xin lỗi, với Trisha đã kết bạn với nhau rồi đấy.

Tôi ngoảnh lại, nhìn thấy Murzik của tôi đứng đó, mắt mở to, đuôi cuộn lại. Tôi tiến lại thật gần và liếm vào cái mõm hồ đồ của nó và khẽ chào nó. Nó cụp tai xuống, nhắm mắt, dùng chân lau mũi, nhưng không bỏ chạy mà còn tiến lại gần khắp mình tôi. Nào, nào, Murzik, hãy cứ coi tớ là bạn bè đi, được chứ? Tớ cũng sẽ chẳng ngại ngùng gì đâu. Thậm chí nếu có con chó nào dám bắt nạt cậu, tớ sẽ cho nó biết tay. Cậu hãy thông báo điều đó với tất cả lũ chó quanh đây nhé.

- Cậu biến đi đâu biệt tăm thế? – Murzik hỏi. – Công an đến nhà bảo rằng cậu bỏ trốn. Tại sao thế? Họ làm gì tệ hại với cậu à?

- Họ nhốt tớ trong xà lim, – tôi trả lời.

- Còn anh chàng đeo kính đen là chủ của cậu phải không?

- Bạn tớ đấy, - tôi vội chỉnh.

- Mọi chuyện ổn cả rồi chứ? – Murzik hỏi với thái độ quan tâm.

- Ổn, - tôi gật đầu.

Người thân của tôi ngạc nhiên nhìn tôi với con mèo giao tiếp thân thiện, rồi bà ngoại chợt nhớ ra:

- Xin lỗi, chúng tôi hơi vội. Nếu được, xin bà cho biết vấn đề gì, rồi chúng tôi đi kéo trễ giờ.

Trong khi bà Nadezhda kể về buổi picnic, về món thịt nướng chưa chín, về chuyện tắm sông..., tôi cùng chơi với Murzik. Rõ ràng là lúc trước, tôi đã nghĩ rất sai về nó. Murzik muốn chơi cùng tôi một trò chơi nào đó. Nào cứ việc. Nhảy lên lưng tớ đi, hoặc ngậm đuôi tớ, tớ dắt đi, hay giật tai tớ cũng được. Nhưng rồi đến lúc phải xin lỗi để dừng trò chơi, tôi giải thích rằng “kỳ nghỉ phép bất đắc dĩ” của tôi đã kết thúc từ lâu, bây giờ tôi phải làm việc. Những lời giải thích của tôi đối với Murzik chẳng khác gì bức tranh đối với người mù. Nó vẫn cứ nhảy nhót tung tăng, có lúc cuộn tròn lại mà lăn như cuộn len. Tôi nhìn nó đùa nghịch nhưng vẫn nhường tai nghe mọi người nói những chuyện liên quan đến tôi.

Qua câu chuyện, tôi hiểu rằng thì ra người cháu họ của bà ngoại hoàn toàn không biết rằng tôi làm việc với Sashka, nghĩa là dẫn đường cho cậu ấy. Thế đấy. Bà con với nhau sống trong cùng một thành phố mà chẳng mấy khi qua lại hoặc chuyện trò, trao đổi qua điện thoại.

- Xin cảm ơn bà, cảm ơn bà rất nhiều, - mẹ và bà ngoại nói rồi rít khi chia tay với bà Nadezhda.

- Không có gì đâu, - bà Nadezhda trả lời. – Nếu biết số điện thoại, tôi đã gọi điện báo về việc con chó rồi...

Tôi đã nói rồi: hãy ghi số điện thoại lên băng đai của tôi. Nhưng biết làm sao mà yêu cầu đây.

- Nếu có dịp đi đến khu vực nhà chúng tôi, mời bà ghé nhà chơi.

- Vâng. Khi nào đến đây thăm bà con, cũng mời mọi người ghé chơi.

Nghi lễ chia tay kết thúc, bà ngoại nhấn chuông trên cửa căn hộ đối diện. Người cháu họ của bà bước ra. Đó là một người đàn ông to lớn, cao dễ đến 2 mét, có bộ râu rất rậm.

Nếu không hứng thú lắm với lịch sử loài chó, các bạn có thể bỏ qua chương này.

Ông chủ nhà chuyện trò rất thân mật, gần gũi với cô mình (tức bà ngoại Elizaveta Maximovna của chúng tôi) và nói cười vui vẻ với mọi người suốt buổi tối. Thì ra ông ấy là nhà địa chất, thường xuyên tham gia các chuyến khảo sát, trong nhà không có thú nuôi (vì nếu có thì lấy ai chăm sóc chúng?). Như thế càng tốt, tôi sẽ được yên – phiền phức biết bao khi đến chơi làm khách mà trong nhà chủ léo nhéo những chú chó, chú mèo với đủ thứ tên nghe phát chán. Hoặc phải chơi với chúng, hoặc ngược lại, phải chịu đựng chúng, vì ở đó, chúng là “chủ nhân”. Còn ở đây chỉ có mình tôi, chẳng phải lo lắng, đối phó gì với ai. Thật tuyệt...

Sashka gọi người cậu họ của mình bằng tên chính thức là Valentin Igorevich, theo cách gọi kính trọng. Ông Valentin Igorevich khẳng định rằng hôm nay mẹ và bà ngoại rất cố gắng trong việc chọn trang phục dạ

tiệc. Ông ấy cũng rất khen tôi. Nếu nói cho chính xác hơn thì không phải ông ấy khen mình tôi, mà còn khen cả giống chó Labrador. Tôi đã nói với các bạn rồi chứ: tất cả những ai am hiểu về các giống chó đều nhất trí rằng để làm chó dẫn đường thì không có bất cứ giống chó nào có thể qua được giống Labrador.

Trong khi bạn bè và người thân của ông Valentin Igorevich ăn uống vui vẻ thì tôi dán mắt vào màn hình tivi. Xin nói rằng lúc đó đài truyền hình đang phát một chương trình hay đến mức tôi quên bẵng cả bữa tối ngon lành của mình. Hóa ra là từ rất lâu rồi, con người đã tranh cãi về nguồn gốc của loài chó. Có hai giả thuyết. Một số người cho rằng chó nhà có nguồn gốc từ chó sói, số khác thì cho là từ chó rừng. Tôi không thể nào chấp nhận được giả thuyết thứ hai. Nếu con người có nguồn gốc từ loài vượn thì bây giờ, với giả thuyết thứ hai, họ muốn hạ nhục loài chó chúng tôi chăng? Không, chuyện không thể như thế được. Tóm lại, quan điểm của tôi là thế này: những người theo giả thuyết thứ nhất là do Thượng đế tạo ra, còn những người theo giả thuyết thứ hai thì có nguồn gốc từ loài vượn. Như vậy đây! Đừng vu khống điều nhục nhã cho chúng tôi. “Có nguồn gốc từ chó rừng” là thế nào!? Khiếp cho những người có thể nghĩ điều nhục đến như thế về loài chó. May mà không phải ai cũng nghĩ như thế về chúng tôi. Vẫn còn có ai đó để mà hi vọng.

Tóm lại, tôi may mắn được đưa đi dự tiệc tại nhà của nhà địa chất râu xồm. Buổi tối hôm ấy, qua tivi, tôi biết được bao nhiêu là điều mới lạ và thú vị, để bây giờ có thể chia sẻ cùng các bạn.

Con người đã bắt đầu thuần dưỡng tổ tiên của tôi (đương nhiên là chó sói) từ hơn mười nghìn năm trước. Không đầu óc nào (thậm chí là đầu óc chó) có thể tưởng tượng được là đã từ lâu đến thế! Còn bằng chứng sớm nhất về sự hợp tác giữa người và chó có niên đại 22 thiên niên kỷ trước công nguyên. Các nhà khoa học đã tìm thấy hóa thạch dấu chân của chó. Các nhà di truyền học đã tính ra rằng chó và chó sói bắt đầu chia tách gene từ 125.000 năm trước, nhưng tổ tiên của tôi trở thành bạn đồng hành của con người muộn hơn nhiều.

Những con chó đầu tiên được thuần dưỡng vừa làm nhiệm vụ canh giữ vừa là trợ thủ của con người trong săn bắn, hái lượm. Khi con người khôn ngoan dần lên, chó được chia thành nhiều nhóm chức năng. Ban đầu chỉ có hai nhóm là chó giữ nhà và chó săn. Về sau xuất hiện thêm chó cảnh. Người ta chẳng đòi hỏi gì ở chúng, chúng chẳng làm gì để phục vụ con người, ngoại trừ mỗi một việc là tồn tại để làm vui mắt chủ. Có lẽ những con chó như vậy cũng cần thiết, tôi không biết nữa. Nhưng các bạn hãy đồng ý với tôi rằng ở loài người cũng có loại người làm cảnh. Không biết tôi hiểu thế có đúng không? Có thể tôi bị nhầm lẫn, nhưng rõ ràng ở loài người có những người làm việc quần quật suốt ngày và cũng có những người suốt ngày chỉ nằm dài trên xa lông. Nhưng thôi, đó lại là một chủ đề khác mất rồi. Chương trình tivi hôm ấy nói rất ít về người.

Có một điều khiến tôi khá ngạc nhiên: hiện nay, lĩnh vực sử dụng các giống chó đã thay đổi hoàn toàn. Vấn đề được quan tâm nhiều nhất là sự sụt giảm mạnh số lượng chó săn. Nguyên nhân chính là do việc săn bắn trong môi trường tự nhiên bị hạn chế đến mức thấp nhất nên nhiều người chuyển qua nuôi chó cảnh (đĩ nhiên nghề chó săn chưa bị tuyệt diệt hẳn, khá nhiều chó săn “chuyển ngành” sang phục vụ trong các bộ

phận đặc nhiệm của quân đội, cảnh sát, biên phòng). Xin lấy giống chó của tôi làm thí dụ: rất nhiều con chó cùng giống với tôi thay vì được sử dụng những khả năng độc đáo của mình để mang lại lợi ích cho con người thì lại phải suốt ngày ăn không ngồi rồi làm cảnh. Người ta quá cưng chiều những người anh em của tôi. Cứ đà này, chẳng bao lâu nữa, chó Labrador sẽ bị biến thành chó cảnh hết mất thôi. Thật đáng buồn cho giống chó oai hùng của tôi.

Các bạn biết không, nếu được tập luyện thường xuyên, loài chó rất khỏe nếu so với vóc dáng, kích thước của mình. Nhiều con chó có thể thò hàng nặng trên lưng hoặc kéo xe trượt tuyết có trọng tải rất lớn. Vì vậy, đừng tưởng rằng ngựa là vô địch trong lĩnh vực này. Loài chó chúng tôi làm việc cũng cừ khôi lắm đấy. Các bạn đã nghe nói về chó kéo xe bao giờ chưa? Thế này nhé, 6 con chó khỏe có thể kéo một chiếc xe trượt tuyết chất 1 tấn hàng đi liên tục suốt mấy tiếng đồng hồ. Một con chó thuộc giống Foxhound có thể thực hiện việc đánh hơi, tìm dấu suốt 48 giờ liền không nghỉ (!). Người đi theo mệt lử, phải nằm lãn ra nghỉ, nhưng chó thì vẫn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình như không có chuyện gì xảy ra.

Tôi sẽ không làm cho các bạn phải mệt mỏi vì những thông tin đơn điệu này nữa. Bây giờ tôi xin kể vắn tắt về chuyện thú vị nhất. Chẳng hạn, về bộ lông của chúng tôi. Có một con chó ở Mexico, trên mình nó gần như không có một sợi lông nào. Nhưng cũng có một số giống chó lông mọc dài đến hàng nửa mét! Người mà như thế, chắc phải nuôi thợ cạo riêng. Vâng, những con chó lông dài như thế phải được xén và chải lông thường xuyên. Tôi cứ hình dung, nếu một con chó như thế bỏ chủ hay lạc chủ và trở thành chó hoang thì sao. Thật khủng khiếp! Gặp phải một con chó như thế trong hẻm tối ban đêm, người cứng bóng vía nhất hẳn cũng phải chết giấc vì sợ hãi. Dĩ nhiên không ai có thể đoán biết được con thú kỳ dị ấy là thú ma thú quý gì.

Mỗi giống chó đều có một đặc tính riêng về lông. Có những giống chó lông rất thô, cứng như lông bàn chải. Một số giống chó thì lông mịn và mềm như tơ lụa. Đa đa số các giống chó đều có bộ lông mượt, nhưng cũng có một số giống, lông mọc thẳng góc với bề mặt lỗ chân lông, vì thế lông xù và cứng. Còn các giống chó phương Bắc thì luôn có bộ lông dài và rậm, nếu không chúng sẽ bị chết cứng trong khí hậu băng giá.

Tất cả các giống chó đều có một điểm chung là thay lông hàng năm, mà thời điểm thay lông thì lại phụ thuộc vào thời gian được chiếu sáng trong một ngày, nghĩa là tùy theo mùa. Nhiệt độ môi trường ảnh hưởng nhiều đến tốc độ và cường độ mọc lông. Nếu để cho chó ở ngoài trời thì mỗi khi mùa lạnh tới, lông sẽ mọc dày hơn. Cũng con chó ấy hoặc chó thuộc giống chó ấy, nếu sống trong môi trường luôn ấm áp thì lông sẽ không quá rậm. Tóm lại, chó là loài động vật cơ hội – xin hiểu theo nghĩa tốt của từ này.

Xin nói thêm đôi chút về màu lông. Phần lớn màu sắc lông chó được hình thành trên cơ sở sự pha trộn giữa hai màu chủ đạo là đen và vàng, đặc trưng của tổ tiên chúng tôi là chó sói. Tuy nhiên, hiện tượng đột biến gene và một số nguyên nhân khác đã dẫn đến sự đa dạng cực kỳ lớn không chỉ đối với loài chó mà còn đối với tất cả các loài gia súc. Ở loài chó cũng như các loài thú có vú khác, màu lông được xác định bởi các hạt sắc tố chứa trong lông. Nếu các hạt sắc tố đen có mật độ dày đặc, lông sẽ có màu đen; nếu thưa hơn, lông sẽ có màu mơ sậm. Nếu các hạt sắc tố đen phân bố rải rác và thiếu vắng sắc tố vàng, lông sẽ có màu xám. Khi hoàn toàn không có các hạt sắc tố đen, lông sẽ có màu vàng. Nếu không có bất cứ loại sắc tố nào, màu lông sẽ trắng như tuyết – trường hợp này rất hiếm, và thường đi kèm với hiện tượng mắt có màu hồng. Tôi chưa bao giờ được nhìn thấy tận mắt những con chó như vậy ngoài đời, chỉ mới được thấy trên tivi. Tuyệt đẹp, không thể nói gì hơn.

Loài chó chúng tôi còn có gì đáng để tự hào nữa? Đó là răng, tất nhiên rồi. Chúng tôi có đến hai lứa răng. Lứa đầu là những chiếc răng sữa nhỏ xíu, phát triển dần ở chó con cho đến thời kỳ dứt sữa, nghĩa là khi chúng tôi được khoảng 7 – 8 tuần tuổi. Sau tháng thứ ba, hai răng cửa giữa bị rụng, rồi dần dần sau đó lần lượt rụng hết tất cả các răng sữa còn lại. Nhưng giai đoạn sún trụ hoàn toàn kéo dài không lâu. Sau tháng thứ năm, chúng tôi đã có đầy đủ 40 chiếc răng trưởng thành. Vì vậy hãy cẩn thận, chớ nên chủ quan với chó con. Một chú chó con có thể đập bạn một nhát nhớ đời đấy. Tôi xin báo trước để mà phòng xa.

Chó dùng những răng cửa khá nhỏ của mình (mỗi hàm 6 chiếc) để cắn giữ thức ăn, còn 4 răng nanh của mỗi hàm, kế tiếp răng cửa, dùng để bằm thức ăn, đồng thời sử dụng trong chiến đấu. Những răng còn lại – răng tiền hàm và răng hàm – dùng để nhai xương và nghiền thịt. Tuy nhiên, dù có hàm răng đặc trưng của thú ăn thịt, chúng tôi vẫn không phải là thú ăn thịt đặc trưng – chúng tôi có thể ăn cả rau, củ, quả, cơm, cháo, bánh mì, thậm chí cả món rau trộn.

Chúng tôi tất nhiên không thể làm ca sĩ, nhưng cũng có thể phát ra được những âm thanh với các cao độ và cường độ khác nhau. Tiếng sủa bình thường thì ai cũng biết rồi. Khi lạc chủ, chúng tôi tru. Khi bị đau, chúng tôi rên. Nếu ai đó định lấy mất miếng ăn khi chúng tôi đang ăn, chúng tôi gừ. Những con chó dẫn đường như tôi không bao giờ gằm gừ với người được dẫn đường, vì chúng tôi được dạy như thế. Còn những con chó bình thường, nếu chúng đang ăn mà chủ của chúng đưa tay vào định lấy đĩa thức ăn đi thì rất có thể bị chúng đớp thẳng vào tay.

Dù sao thì chúng tôi thỉnh thoảng cũng cố gắng tập hát. Nhiều con chó có phản ứng rất nhạy đối với những nốt nhạc nào đó và bắt chước phát âm theo cao độ đó. Một số con chó, đặc biệt là chó kéo xe phương Bắc, thường rất thích “hát” đồng ca. Chúng cùng ngước mõm lên trời và tru đồng loạt. Sau khi nghe những tiếng tru oai hùng ấy, liệu các bạn có thể nói rằng loài chó chúng tôi không phải xuất thân từ chó sói? Tôi không rõ lắm, có thể loài chó rừng cũng biết tru, nhưng nếu quả có thể thì tôi cũng hình dung ra được rằng tiếng tru ấy nghe thô tục lắm.

Giọng của các giống chó săn mang một ý nghĩa đặc biệt. Một số giống chó săn Anh có thể phát ra những âm thanh giọng cô tuyệt đẹp.

Tôi rất bực khi một số người khẳng định rằng loài chó chúng tôi không hề biết phân biệt màu sắc. Chúng tôi phân biệt đến đâu ấy chứ. Làm sao tôi có thể trở thành chó dẫn đường nếu tôi không phân biệt màu đèn tín hiệu giao thông? Tôi đồng ý là thị lực của chúng tôi thua kém mắt người, nhưng những người được chúng tôi dẫn đường thì tuyệt nhiên không nhìn thấy gì cả. Vậy liệu có cần đòi hỏi chó dẫn đường phải có đôi mắt tinh như mắt chim ưng hay mắt đại bàng không? Nói vậy thôi chứ mắt loài chó chúng tôi đây cũng có thể phân biệt được đến 40 sắc thái khác nhau của màu xám đấy.

Tôi nghĩ rằng các bạn sẽ hứng thú khi được biết về những đồng loại nổi tiếng của tôi. Một số nhân vật, một số câu chuyện tôi đã kể rồi, nhưng e rằng chưa đủ. Tôi không thể không nhắc tới con chó Nga nổi tiếng tên là Tref, thuộc giống doberman, từng giúp cảnh sát phá được 1.500 vụ trọng án. Như thế mà không phải là anh hùng sao?

Ở Edinburgh, Scotland, có một tượng đài tưởng niệm với dòng chữ “Con chó trung thành nhất thế giới”. Năm 1858, ông lão chăn cừu chủ của chú chó Bobby qua đời, suốt 14 năm sau đó Bobby sống bên mộ chủ, chờ đợi ông lão trở về. Tất cả người dân Scotland đều biết đến Bobby và đều mến thương, cảm phục vì lòng trung thành đến kỳ lạ đó. Sau khi trút hơi thở cuối cùng, Bobby được chôn ngay bên cạnh chủ.

Làm sao có thể quên được con chó Laika nổi tiếng của chúng ta. Laika chính là sinh vật đầu tiên bay vào vũ trụ và sau đó được dựng tượng đài tưởng niệm. Nếu có dịp đến thăm Matxcova, mời các bạn ghé đến phố Petrovsko-Razumovskaya chiêm ngưỡng tượng đài ấy nhé.

Nước Nga còn có hai “nhà du hành vũ trụ bốn chân” nữa không kém phần nổi tiếng. Đó là hai con chó Belka và Strelka, từng bay vào vũ trụ trên con tàu Sputnik-5, tiền thân của tàu vũ trụ Phương Đông. Hai anh hùng vũ trụ này bay trong không gian bên ngoài trái đất từ ngày 19 đến ngày 20 tháng 8 năm 1960. Có thể ai đó sẽ cười khẩy khi tôi gọi hai đồng loại ấy của tôi là anh hùng, nhưng từ trước đến nay người ta vẫn phong danh hiệu Anh hùng cho những người đạt được chiến công tương tự.

Thật đáng buồn lòng khi người ta không bao giờ trao cho chó danh hiệu cao quý ấy. Hãy nhớ lại và suy nghĩ: trong thời gian Chiến tranh vệ quốc vĩ đại, chú chó Dick thuộc giống chăn cừu đã phát hiện 11.000 quả mìn của quân Đức ở ngoài mặt trận và một quả bom lớn mà bọn phát xít Đức giấu dưới tầng hầm của cung điện Pavlovsky ở Leningrad. Tài năng và lòng quả cảm của Dick đã cứu mạng hàng nghìn binh sĩ Hồng quân. Chẳng lẽ đó không phải là chú chó anh hùng sao? Nhưng đã là chó thì không bao giờ được phong thánh, không bao giờ được phong anh hùng...

May sao vẫn còn có những người dựng tượng đài cho các đồng loại của tôi. Ngày 17-2-2007, ở sảnh trên mặt đất của ga tàu điện ngầm Mendeleevskaya thuộc hệ thống tàu điện ngầm Matxcova người ta đã long trọng tổ chức lễ khánh thành tượng đài đầu tiên trên thế giới nhằm tôn vinh sự đối xử nhân đạo đối với những con vật vô gia cư. Nguyên mẫu của bức tượng là một con chó hoang có tên Malchik (Chú bé), vốn là con vật yêu quý của toàn bộ nhân viên hệ thống tàu điện ngầm và của hàng triệu hành khách đi tàu. Các bạn sẽ hỏi, chuyện gì đã xảy ra với Malchik? Thật hãi hùng khi phải trả lời: một gã vô lại nào đó đã bắt

ngờ giết chết Malchik trước mặt mọi người trong lối thông ga dưới mặt đất...

Nói chung, mọi chuyện đều có thể xảy ra. Các bạn có thể có cuộc đời chó, và chúng tôi cũng có thể có cuộc đời người. Như người ta thường nói, ai có phước thì may, ai không có phần đành chịu...

Có tiếng ồn ào gì vậy? A, khách khứa chuẩn bị ra về. Đã đến lúc phải đứng dậy rồi, Sasha đang quờ quạng tìm tôi. Đi về nhà thôi. Tạm biệt các bạn. Hẹn gặp lại ở chương kế tiếp.

19

Chúng tôi trở về nhà trên chuyến tàu điện tương đối vắng khách. Tôi rất thích khi các phương tiện giao thông công cộng không bị lên cứng. Rộng rãi, dễ chịu, không sợ bị ai giẫm vào chân. Có lẽ các bạn cũng thích đi trên những chuyến xe, tàu thưa khách? Còn đối với chó dẫn đường chúng tôi, điều này rất quan trọng. Chúng tôi rất khó làm việc trong đám đông.

Mọi chuyện đều tốt đẹp. Xuống tàu điện, chúng tôi đi bộ về nhà. Hai người phụ nữ vừa đi vừa chuyện trò riu rít ở đằng sau, tôi và Sashka đi đằng trước. Thực ra là tôi đi trước, Sashka đi ngay sau tôi. Cảm giác lâng lâng, dường như không gì có thể phá hỏng tâm trạng trong buổi tối đẹp trời này. Vậy mà rồi tâm trạng vẫn bị phá hỏng bởi một gã thanh niên thô lỗ. Số là bà ngoại Elizaveta Maximovna của chúng tôi bị vấp phải cái gờ nào đó trên rìa mép vỉa hè, ngã xuống, té lăn ra ngoài đường nhựa. Ngay tức khắc, tiếng phanh ô tô rít lên nghe đến rợn người. Kế ngay đó là tiếng kêu thất thanh của mẹ. Lòng trên mình tôi dựng đứng cả lên. Tôi quay đầu lại và nhìn thấy cảnh tượng sau đây (xin các bạn yên tâm, không có chuyện gì đáng sợ cả, không ai chết chóc, bị thương gì): bà ngoại đang ngồi bệt trên mặt đường, dựa lưng vào hông chiếc xe du lịch. Từ trong xe một thanh niên to lớn, khoảng 20 – 22 tuổi nhảy ra, quát to:

- Đồ con bò, đi đứng kiểu gì thế? Đui rồi à?

Tức quá, tôi sửa vang. Làm sao có thể ăn nói như vậy được chứ? Dám gọi một bà già là “đồ con bò”! Thật không biết xấu hổ.

- Xin lỗi cháu, - bà ngoại thanh minh, - bà bị vấp ngã. Vì Chúa, hãy tha lỗi cho bà...

- Vấp ngã... - gã thô bỉ nọ vẫn chưa buông tha, - tự mình nhào vào dưới bánh xe để rồi người ta phải đi tù oan, có hiểu không, con mụ kia?

- Bình tĩnh đi, anh bạn trẻ, - bà ngoại nói, - già không có ý, thật mà, chỉ vô tình vấp ngã.

- Mau tránh ra khỏi chiếc xe! – Gã nọ gào lên. – Làm gì mà cứ dựa vào hông xe mãi thế?

Mẹ Svetlana xóc nách đỡ bà dậy, diu lên vỉa hè, và không kìm được giận, bèn nói:

- Này anh kia, vô lương tâm vừa vừa thôi. Nói chuyện với người đáng tuổi mẹ, tuổi bà mình như thế mà coi được à?

- Còn con mẹ này nữa, chưa kịp hỏi đến mày đấy, – gã thanh niên cục cằn nọ vừa nhìn ngó vừa lấy tay chùi chùi hông xe, chỗ bà ngoại dựa vào. – Phải biết nhìn đường chứ. Cứ vừa đi vừa ngoác mồm ra mà nói chuyện.

- Cậu có thôi ngay đi không? – Mẹ cao giọng. – Xe của cậu có bị làm sao đâu. Người ta chỉ bị vấp ngã thôi.

Bà ngoại bật khóc. Mẹ khuyên lơn, an ủi bà. Còn gã thanh niên mất dạy nọ vẫn chưa chịu đi cho. Hắn đi vòng quanh chiếc xe, nhìn ngó thân xe, gầm gừ trong họng, làu bàu điều gì đó. Tại sao phải sùng sộ lên như thế? Thực ra thì chẳng có gì ghê gớm cả. Nhưng tôi đoán ra rồi. Tại sao hắn cứ phải lăng xăng như thế? Chẳng qua do hoảng quá, hồn vía lên mây nên không dám ngồi ngay vào sau tay lái. Rõ ràng là hắn cần có thời gian để lấy lại hồn vía.

Suốt quãng đường còn lại, bà ngoại vẫn khóc thút thít. Mẹ tiếp tục vỗ về, an ủi bà. Tôi cứ suy nghĩ mãi, tại sao con người ta lại có thể cư xử thô lỗ với nhau đến thế? Ừ, thôi thì xây ra chuyện đáng tiếc, nhưng không ai việc gì cả. Thế là ổn rồi. Lẽ ra, người lái xe phải xuống xe đỡ bà cụ dậy, thậm chí có thể còn xin lỗi, mặc dù mình hoàn toàn không có lỗi. Anh bạn à, anh cũng có mẹ, có bà, có thể còn có vợ nữa. Tại sao anh lại mắng mỏ một bà già tội nghiệp đang chết khiếp vì vừa thoát chết trong đường tơ kẽ tóc? Tôi thật không hiểu nổi.

Nói chung, tôi để ý thấy những người ngồi sau tay lái thường tỏ ra thô lỗ, cục cằn hơn những người đi bộ. Họ có thể lái xe băng băng qua vũng nước khiến cho nước văng ràn rạt lên người đi bộ trên vỉa hè. Có khi họ không chịu nhường đường cho người đi bộ đang băng ngang qua đường ngay vạch kẻ sọc dưa, hoặc đậu xe ngay trên vỉa hè choán hết lối đi. Đôi khi họ đậu xe ngay trước cửa sổ căn hộ tầng trệt, cứ thế rò ga, xả khói, đặc biệt là vào mùa đông, khi cần phải làm nóng động cơ hoặc khi cần

mở máy nóng trong xe, mặc cho ai phải hít thở khói xả. Ông cụ Ivan Savelievich từng nói rất đúng rằng người lái xe phải biết trân trọng người đi bộ, vì chính người đi bộ đã chế tạo ra xe hơi. Nhưng đáng tiếc, không phải ai cũng hiểu điều đó...

Cuối cùng thì rồi chúng tôi cũng về đến nhà. Bà ngoại nằm vật xuống xa-lông sau khi uống vội mấy viên thuốc gì đó. Tôi và Sashka sẽ ngồi xuống bên cạnh bà.

- Bà ngoại ơi, bà có sao không? – Sashka hỏi nhỏ.

- Không sao đâu, cháu, ổn cả thôi, đừng lo lắng, - bà ngoại trả lời, - chỉ hơi bị khó chịu trong tim tí thôi. Nhưng chắc rồi sẽ qua.

Sashka bốp bốp rồi vuốt vuốt cánh tay bà ngoại.

- Bà ơi, lần sau bà nhớ đi sát với chúng con nhé, - Sashka nói, - Trisha nhìn thấy mọi thứ chướng ngại, sẽ cảnh báo.

Ôi, Sashka thân mến, tôi tự hào đến mức lim dim đôi mắt, thật sung sướng khi được nghe những lời ấy của cậu. Đối với tôi, được nghe những lời như thế còn sướng bụng hơn cả khi được ăn những thức ăn dành cho chó thường được quảng cáo trên tivi là “vốn đã ngon nay càng ngon hơn”. Cảm ơn nhiều, anh bạn trẻ của tôi. Tôi có cần gì ở cậu nhiều hơn thế nữa đâu. Cậu có ý kiến như thế về công việc của tôi khiến tôi rất tự hào, vui sướng. Tôi sẽ cố gắng nhiều hơn nữa để giúp đỡ cậu trong cuộc sống.

Các bạn người thân mến! Dù không có những lời khen như vậy, chúng tôi vẫn trung thành và sẵn sàng hi sinh cuộc đời mình vì các bạn. Nhưng khi được các bạn người khen ngợi, chúng tôi cảm thấy vô cùng vui sướng. Vì thế, mỗi khi thấy chúng tôi làm đúng, làm tốt điều gì đó, xin hãy khen chúng tôi, đừng ngại. Giá mà các bạn biết được rằng chúng tôi vui sướng biết chừng nào khi nhận được những lời nhận xét tốt từ các bạn! Mà ngay cả các bạn cũng thế thôi, ai mà chẳng nở lòng nở dạ khi được khen. Chẳng phải vậy sao? Nếu các bạn nghĩ rằng chúng tôi không hiểu lời khen thì thay vì cho thức ăn khô, hãy cho chúng tôi một miếng thịt gà. Thôi thì dùng miếng thịt gà thay cho lời khen vậy. Nhưng xin đừng nghĩ rằng chúng tôi tham ăn hay phục vụ các bạn chỉ vì miếng thịt. Xin lấy danh dự của mình ra mà nói, riêng bản thân tôi, tôi không bao giờ nhận thức ăn từ tay người lạ, dù cho đó là cả một con gà. Đối với tôi, điều quan trọng không phải người ta cho tôi cái gì, mà là ai cho. Xin các bạn luôn nhớ cho, không thể nào mua chuộc được chúng tôi đâu.

- Ôi, cháu nói gì vậy, Sashka? – Bà ngoại mỉm cười.

- Cháu lại còn muốn Trisha giúp đỡ bà nữa sao? Bà không muốn Trisha phân tán tư tưởng trong khi đang dẫn đường cho cháu.

Bà ngoại à, đừng lo lắng quá thế, con có thể phục vụ Sashka và giúp cả bà nữa vẫn được mà. Hãy mạnh dạn tin tưởng con đi.

- Bà ơi, bây giờ bà sẽ ngủ chứ? – Sashka hỏi.

- Đúng rồi, cháu ạ, bà phải chớp mắt một chút để tỉnh trí lại.

- Vậy chúc bà ngủ ngon nhé, - Sashka cúi xuống hôn nhẹ lên trán bà ngoại rồi quay sang tôi, nói: - Đi nào, Trisha, đi cho bà nghỉ. Đi xuống bếp, tôi sẽ cho bạn ăn.

Đúng rồi, tôi cũng đang cảm thấy kiến bò bụng đây. Mẹ Svetlana thật tốt, không bao giờ tiếc tiền mua thức ăn cao cấp cho tôi. Thật may mắn cho tôi được đến với một gia đình tốt như thế này. Thật hạnh phúc khi

được sống với những con người tốt bụng như vậy.

Cô bạn Lada của tôi thật không may mắn. Không những phải chịu đựng những “trận” tắm bằng xà phòng giặt, Lada còn bị chửi mắng, đánh, đá, chê trách là đồ lười và đồ ngu dốt. Thực ra, bạn ấy rất thông minh và hiền lành, tốt bụng. Lada ơi, bây giờ bạn đang ở phương nào, đang sống với ai? Giá chi được gặp lại bạn ấy. Tại sao không nhỉ? Rất có thể tôi và Lada một ngày nào đó sẽ gặp nhau. Tôi và anh bạn mèo Murzik, tưởng đã mãi mãi rời xa, vậy mà rồi cuối cùng vẫn gặp lại nhau đó thôi.

Xin tỏ lòng biết ơn vô hạn những người thân yêu nhất của tôi – cảm ơn cụ Ivan Savelievich kính mến, cảm ơn Sashka yêu quý. Trong nhà đã yên ắng cả rồi, mọi người đã ngủ, và tôi cũng đã đến lúc phải ngủ để lấy sức cho ngày mai. Tôi đã mộng tưởng đến một điều gì đó...

20

Nếu biết trước sẽ ngã ở đâu, ta đã lót sẵn rom ở đó cho đỡ bị đau, cụ Ivan Savelievich thường ưa nói thế. Chuyện quý quái gì thế này? Tôi vừa lành bệnh thì Sashka ngã bệnh. Tôi thì đã đành đi, bệnh xuống còn được nằm nhà. Còn Sashka của tôi thì bị đưa vào bệnh viện. Bà và mẹ gọi “cấp cứu” giống như lần trước gọi cho tôi, nhưng lần trước là “cấp cứu” dành cho chó, lần này dành cho người. Bác sĩ nói: ruột thừa. Tôi chẳng hiểu ruột thừa ruột thiếu gì, chỉ biết là người ta sẽ đưa cậu ấy đi và nói rằng cậu ấy sẽ vắng nhà mất mấy ngày. Làm sao tôi có thể sống thiếu cậu ấy được? Tôi chết mất, vì nhớ cậu bé của mình. Các bạn không thể hình dung được tôi hoảng hốt đến thế nào khi nghe bác sĩ nói là sẽ cắt bỏ cái gì đó trong bụng cậu ấy. Tôi nghĩ bụng, chết rồi, người ta sẽ mổ phanh bụng cậu ấy ra. Nhưng mẹ và bà đều đồng ý. Như vậy có nghĩa điều đó là cần thiết. Nhưng dù sao, các bạn tin đi, tôi không thể nào yên lòng cho được. Bà và mẹ theo xe cấp cứu đưa Sashka đến bệnh viện, tôi ở nhà một mình, ngồi đó và tru lên thảm thiết. Tôi tru to đến nỗi hàng xóm kéo đến gõ cửa ầm ầm, bấm chuông inh ỏi. Tôi nghe họ gào:

- Lạy Chúa, các người có làm cho con chó của mình im bớt đi không? Chuyện gì xảy ra trong nhà thế? Thật không thể nào sống nổi!!!

Chuyện gì xảy ra ư? Đau khổ đã xảy ra. Sashka bị đưa đi bệnh viện. Tôi ngồi đây một mình. Thế là tôi buồn. Buồn thì làm sao mà không tru? Tôi tru một lát, làm gì mà dữ vậy? Các người đâu đến nỗi rụng lông trụi tóc đi đâu mà sợ. Còn các người, khi đau khổ thì im lặng chắc? Nhưng thôi được rồi, tôi sẽ im lặng bớt. Tôi sẽ không tru, không sủa nữa, mà chuyển qua rên. Tôi rên khe khẽ, cứ như đang hát một bài hát buồn nào đó. Không nên để những người thân của mình phải mang tiếng. Dù sao, hàng xóm cũng chỉ là hàng xóm. Không khéo họ sẽ thưa kiện, khiếu nại rằng con chó nhà này tru sủa làm phiền các hộ xung quanh. Được rồi, tôi im lặng, im lặng. Yên tâm đi.

Bà và mẹ trở về từ bệnh viện, dáng vẻ bồn chồn, lo lắng. Mẹ khóc. Bây giờ thì bà an ủi mẹ. Nhưng nghe qua câu chuyện của họ, tôi hiểu rằng tình hình không đến nỗi nguy kịch. Sashka sẽ nằm lại bệnh viện ít ngày rồi sẽ được cho về nhà. Nhưng khi nào? Theo lời của bà và mẹ thì có lẽ không lâu lắm.

- Trisha à, - bà nói, - người ta đưa bạn con đi rồi. Vậy là con sẽ buồn lắm, đúng không?

Tại sao là “sẽ”? Tôi đang buồn đây. Kể từ khi người ta đưa cậu ấy ra khỏi cửa là tôi đã bắt đầu buồn rồi. Nhưng dù sao tôi cũng trả lời:

- Gâu!

- Ừ thì Gâu, – bà ngoại thở dài, – nào, đi, dạo một vòng cho đỡ buồn.

Dĩ nhiên tôi không từ chối. Việc đi dạo đối với chúng tôi là tối cần thiết. Chúng tôi ra đường. Tôi đi, nhưng tâm trạng hoàn toàn không có chút hứng khởi. Sashka ơi, ở bệnh viện cậu sẽ thế nào khi không có tôi bên cạnh? Các bác sĩ có làm cậu buồn lòng không? Đừng có tự đi lại trong bệnh viện nhé, kéo rồi lại xây chuyện, va đầu vào tường hay vấp ngã thì khôn. Ráng chịu đi, bao giờ cậu ra viện, về nhà, chúng ta tha hồ đi dạo. Đừng liều lĩnh nhé. Người ta có đưa cho cậu khúc cây gì đó để làm gậy không? Tôi quên nhìn xem là cây gậy của cậu có còn đó ở trong tủ hay không. Đi lại cẩn thận nhé, cậu bé của tôi, tôi lo cho cậu lắm đấy. Chồng bình phục nhé, Sashka vô cùng yêu quý của tôi.

Người đầu tiên mà chúng tôi gặp trên sân chung cư ngạc nhiên hỏi:

- Ôi, bà Elizaveta Maximovna, thế Sashka đâu?

Bà ngoại giải thích. Đi chưa được mười bước, người thứ hai lại hỏi:

- Chào bà Elizaveta Maximovna, thế thằng bé Sashka đâu?

Tóm lại, buổi đi dạo gần như biến thành một cuộc hỏi – đáp bất tận. Thế là tôi nghe và nhớ đến thuộc lòng

cả tên bệnh viện lẫn tên căn bệnh và tiên lượng bệnh, thậm chí nhớ cả tên bác sĩ sẽ mổ cho Sashka. Nhưng quan trọng nhất là một lần nữa tôi càng thêm tin chắc

rằng tình hình của Sashka không có gì là nguy kịch. Chắc chắn bà ngoại không có gì phải giấu giếm những người hàng xóm về chuyện này. Như vậy có nghĩa là Sashka sẽ chóng được về nhà. Điều đó khiến tôi vực lại được tâm trạng.

Nhưng lần dạo chơi này không phải êm xuôi không xảy ra sự cố. Một con chó stafford tấn công tôi. Các bạn có biết giống chó ấy không? Chó stafford dường như sinh ra chỉ để gây sự, đánh nhau với những con chó khác. Chúng chỉ lấy sự choảng nhau làm niềm vui, lẽ sống. Trông thấy nó, bà ngoại hoảng sợ đến chết khiếp. Kẻ dám ăn hiếp tôi tên là Dandy. Các bạn đã biết, tôi chẳng bao giờ động đến ai, chọc ghẹo ai. Tôi đi với bà ngoại, nhìn ngó mọi người qua lại, tự nhiên không rõ từ đâu xuất hiện cái tay võ sĩ hiệu chiến ấy. Bỗng dưng không duyên không cớ nhảy xổ đến trước mặt tôi, nhe răng găm gù, như chỉ chọc dóp vào cổ họng tôi. Tôi không phải là chó canh phòng hay chó vệ sĩ nên không được huấn luyện võ thuật, tuy nhiên, một khi cần phải tự vệ, tôi đây cũng chẳng đốn nào. Nhưng trước hết hãy dùng lời lẽ cái đã. Tôi hỏi:

- Mày cần gì? Sao lại nhảy bổ vào tao? Hấn vênh vênh:

- Đánh nhau nào, thằng Labrador kia!

- Để làm gì? – Tôi hỏi lại. – Tao không phải là đấu sĩ, tao là chó dẫn đường. Mày hiểu chứ?

- Tao cóc cần biết, - Dandy trả lời. – Tao thích đánh nhau, có thể thôi. Hay là mày nhát gan, không dám?

- Tao không phải là đồ nhát gan. Chỉ đơn giản là tao không thích đánh nhau. Hay ho gì cơ chứ. Đánh nhau để làm gì?

- Chẳng để làm gì cả, thích đánh nhau là đánh nhau, chỉ đơn giản vậy thôi, - nói rồi nó lại nhe răng găm gù, như chọc cắn vào mõm tôi.

- Không đánh nhau có được không? – Tôi cố gắng thuyết phục hẳn.

- Á à à! – Hấn găm lên. – Sợ hả?

Quá là một con chó ngu. Tại sao lại sợ cơ chứ? Chẳng qua tôi không thích đánh nhau thôi. Còn các bạn, các bạn có tin tôi không? Tôi cần gì đến những cuộc tỉ thí vô nghĩa ấy chứ? Để mà làm gì? Hấn các bạn cũng biết, vấn đề ở đây là gì. Trong chuyện này, con chó Dandy nọ chẳng có lỗi gì hết. Thậm chí có thể nó cũng chẳng muốn đánh nhau đâu. Nhưng người ta đã dạy cho nó cách đánh nhau và thói hung hăng, hiếu chiến. Tôi nói nghiêm túc đây. Trái biết bao thế kỷ, con người chuyên tâm dạy cho giống chó stafford những kỹ năng chiến đấu với đồng loại, để sử dụng vào những trận đấu chó nhằm mục đích mua vui cho con người. Dandy có thể không muốn gây sự làm gì, nhưng dòng máu trong huyết quản nó cứ tự sôi lên, đòi hỏi nó phải thực hiện bằng được một trận thư hùng nào đó thì mới yên. Tất cả những chuyện ấy thật ngu xuẩn, nhưng muốn sửa chữa sai lầm của người xưa thì đã muộn rồi. Chỉ có một điều tôi không hiểu nổi, ấy là tại sao người ta lại cho phép người dân nuôi giống chó ấy trong nhà. Có rất nhiều giống chó có thể chung sống hòa bình với cả mèo lẫn những con chó khác giống nó.

Cứ việc nuôi những giống chó “lành tính” ấy đi, chúng sẽ làm các vị vui lòng. Còn giống chó hung hăng hiếu chiến như con Dandy trước mặt tôi đây thì cần thiết gì cho các vị? Tôi thì là tôi không hề động gì đến nó, thậm chí không nhìn vào mắt nó, vậy mà nó vẫn cứ nhảy bổ vào tôi là sao?

Chúng tôi đánh nhau, nhưng chẳng được lâu. Ông chủ của Dandy hóa ra khôn hơn nhiều so với con chó đấu sĩ của mình. Ông ấy giật nó ra xa khỏi tôi và mắng nó té tát. Tôi suýt té nhào khi nghe những lời biện hộ rất hồ đồ của nó. Các bạn hãy nghe con chó stafford ấy nói gì với ông chủ của nó:

- Tại nó tấn công con trước chứ bộ. Nó làm nhục con. Vì thế con mới... ấy nó.

Tôi nghĩ bụng, đúng là đồ dối gạt. Tôi tấn công trước? Các bạn hãy mở bất kỳ cuốn sách nào nói về chó ra mà xem, có phải trong đó viết rằng chó Labrador không bao giờ và không vì bất cứ lý do gì có thể tấn công

trước đối với bất cứ con chó nào hay không. Xin khuyên mọi người chó bao giờ nên nuôi giống chó stafford trong nhà. Nuôi chúng chỉ tổ mang lấy bao điều rắc rối vào thân mà thôi. Chúng hung hăng đến nỗi ngay cả giống chó lapdog tí hon chúng cũng chẳng tha, có thể cắn đến như từ những con chó lapdog nhỏ nhoi tội nghiệp. Những con chó stafford vô lại ấy chẳng cần biết trước mặt chúng chỉ là một con chó nhỏ bé hiền lành, yếu ớt – cứ hễ thấy chó là chúng xông vào cắn xé tuốt tuột. Như vậy nghĩa là gì? Như vậy là công bằng, đúng đắn ư? Vậy mà con người cứ ngây thơ nghĩ rằng giống chó stafford chỉ hung hăng

hiếu chiến với những loài súc vật khác mà thôi. Không dám đâu! Hồi ở trường, tôi từng được nghe các thầy cô huấn luyện viên nói rằng stafford là giống chó có thể bất ngờ tấn công cả chủ của mình. Cũng dễ hiểu thôi: chúng thường xuyên có nhu cầu phải đánh nhau, phải chiến đấu một mất một còn. Nếu không có con vật nào để choảng nhau, chúng phải chịu đựng một thời gian. Đến khi không thể chịu đựng được nữa thì lao vào tấn công người. Nhất là khi con người hành xử chẳng khác gì súc vật: dọa nạt, mắng nhiếc, đánh đập, làm nhục con chó của mình. Thế rồi đến một lúc (đẹp trời) nào đó, ở chó stafford ta xuất hiện ý nghĩ: đây không phải người, mà là súc vật. Vậy là đớp thôi. Như vậy, bị kích là điều khó tránh khỏi.

Các bạn người ơi, chó bao giờ nên nuôi những con chó như thế. Xin hãy nghe lời tôi. Tôi biết rất rõ những điều tôi nói. Chúng tôi cũng rất căm khi bị làm nhục, nhưng chúng tôi không bao giờ tấn công người. Chó Labrador biết nhẫn nhịn. Chúng tôi thậm chí có thể gặm gừ, sủa, nhe răng... nhưng không bao giờ cắn người.

Về nhà, mọi người xúm vào chữa trị vết thương cho tôi, bôi thuốc sát trùng lên mõ..., xin lỗi, lên mặt tôi, dán băng keo y tế. Thực ra, tôi chịu đựng mấy miếng băng dán “trang điểm” ấy không lâu – tôi đưa lưỡi liếm mấy nhát cho bỏ những “miếng vá” khó chịu ấy ra, đưa vào mõm rồi nhổ xuống sàn. Lúc đầu bà ngoại tỏ ra bức xúc, muốn dán trở lại, nhưng sau đó thấy máu không chảy nữa, bèn thôi.

Đời là gì? Dường như mọi chuyện đều ôn. Vụ bị bắt trộm đã giải quyết xong. Bệnh đã lành. Đầu, mình, tứ chi còn đủ. Vậy mà không, chưa hết. Lại gặp phải đũa du côn. Mọi chuyện xảy ra thật bất ngờ, cứ như người biết mình sẽ bị ném đá nhưng không biết hòn đá sẽ được ném tới từ hướng nào. Đây, chẳng hạn, ai mà biết trước được là hôm nay tôi sẽ đánh nhau với một con chó khác? Thiệt tình! Sashka đang nằm viện, còn tôi thì tham gia một trận quyền cước chẳng theo một thứ luật lệ nào cả. Thậm chí cảm thấy xấu hổ làm sao ấy. Khi Sashka của tôi từ bệnh viện trở về, tôi sẽ ăn nói làm sao với cậu ấy đây? Chuyện đã lỡ xảy ra như vậy rồi, thật chẳng ra làm sao.

21

Cuối cùng thì chàng trai “thừa ruột” của tôi được xuất viện, trở về nhà. Nào, gỡ cái cặp kính quý ấy xuống đi, để cho tôi thoải mái liếm cậu. Ôi, cậu bé Sashka của tôi. Cậu sống trong bệnh viện thế nào?

- Yên nào, Trisha! – Bà ngoại la tôi. – Làm gì mà nhảy chồm chồm thế.

Làm sao tôi có thể không nhảy được, hờ bà ngoại? Mấy ngày nay, tôi như muốn chết vì buồn và nhớ rồi đấy.

- Bà ngoại à, Trisha cẩn thận lắm, - Sashka bênh tôi rồi ôm lấy tôi, vuốt ve, hôn vào mũi.

- Coi chừng kéo nó làm con đau đấy, - bà ngoại nói.

Nếu bà không phải là người bị đau tim thì tôi đã sửa bà rồi.

- Bà ngoại à, - Sashka trả lời, - từ ngày thứ hai sau khi mổ, con đã có thể đi lại trong buồng bệnh rồi mà.

- Thì sao? Bà chỉ lo nó làm con ngã thôi.

Không phải bà ngoại, mà là cái máy bóp méo thông tin, hay là cái máy gì đó mà tôi quên mất tên gọi chính

xác. Hễ mở miệng nói điều gì ra thì y như rằng là đụng chạm. “Làm đau, làm ngã”. Bà Elizaveta Maximovna không biết rằng những từ như thế rất làm phật lòng một con chó đàng hoàng như tôi, hay bà có tình “hạ bệ” tôi? Suốt cả tuần tôi đã xử nhũn rồi, bà nói gì, tôi nghe nấy, còn muốn gì nữa. Ôi, bà ơi là bà...

Nào, Sashka, nói đi, sức khỏe của cậu thế nào rồi? Cậu chịu đựng ca phẫu thuật như thế nào? Bao giờ thì chúng ta được đi dạo?

- Bận buồn và nhớ lắm phải không? – Sashka hỏi rồi đưa tay ôm lấy bên hông phải của mình, chỗ vết mổ.

- Gâu, gâu!

- Vào phòng tôi đi, - Sashka nói, - tôi không ngồi lâu trên sàn được. Đi nào.

Phòng của Sashka rất sạch sẽ, tươm tất, mát mẻ. Mẹ đã dán kính cửa sổ bằng loại màng mỏng gì đó có tác dụng ngăn tia bức xạ nhiệt để ánh sáng Mặt trời không làm nóng căn phòng. Quả thực, con người đã sáng chế ra muôn vàn thứ tiện ích, và cái màng này đã giúp triệt tiêu được cái nóng gay gắt mùa hè.

- Nào, lên đây, - Sashka vỗ nhẹ lên mặt ghế xa lông mà cậu ấy đang ngồi. Tôi nhảy lên, cẩn thận nằm xuống, nhẹ nhàng gối đầu lên đùi cậu ấy. Từ người cậu toát ra cái mùi quen thuộc, thân thương. – Hôm nay chúng ta sẽ đi dạo...

Ôi, tôi thì có thể ngay bây giờ cũng được, nhưng liệu bà Elizaveta Maximovna sẽ ca bài ca nào đây, chưa biết được. Có thể bà ấy sẽ nói: Sashka à, đừng có vội, con chưa đi dạo được đâu, coi chừng bực vết mổ. Giống như khi Sashka còn nằm trong bệnh viện, bà ấy chỉ đưa tôi ra ngoài chừng mười, mười lăm phút để giải quyết nhu cầu tự nhiên rồi đưa trở lại vào nhà. Bây giờ thì chuẩn bị mà chờ đón các chiều quai của bà ấy.

Nhưng rất may cho chúng tôi là mẹ đã về đúng lúc và cho phép Sashka đi dạo. Nhưng mẹ cũng dặn dò đủ điều và dặn thật kỹ lưỡng, cứ như chúng tôi không phải đi chơi ở công viên gần nhà mà chuẩn bị đi thám hiểm Bắc cực không bằng. Nào không được đi tới chỗ nọ, nào không được làm việc kia, nào không được chơi trò này trò khác... vân vân và vân vân. Quả không dễ hưởng tự do. Dĩ nhiên là tôi dẫn Sashka đi một cách cẩn thận, chậm hơn mọi khi, thỉnh thoảng dừng lại cho cậu bé nghỉ ngơi – theo đúng bằng hướng dẫn

của mẹ. Vụ này thậm chí khiến Sashka phát bực.

- Trisha, sao bạn cứ như con gấu giậm chân tại chỗ thế? Bạn không thể đi nhanh lên một chút được sao?

- U-u! - Tôi trả lời.

- Tại sao lại thế?

- Gâu! – Tôi nói.

- Bạn lo ngại cho tôi ư?

- Gâu-gâu!

- Ô, tôi sắp lạnh hân rồi mà.

- U-u! – Tôi phản đối.

- Thôi, đừng làm khôn nữa. - Sashka cười.

Đúng lúc đó có một người phụ nữ dắt theo một cô bé chừng 5 tuổi đi ngang qua chỗ chúng tôi.

- Bà ơi, bà ơi, - cô bé reo lên, - xem kia, anh ấy nói chuyện với con chó.

Nhìn thấy trước mặt mình là một cậu bé mù, người phụ nữ vội giắt tay đứa cháu, nói gì đó nho nhỏ rồi vội kéo cô bé đi tránh ra xa. Nhưng dường như cô bé cảm thấy thích thú về cuộc trò chuyện của chúng tôi nên cứ ngoái lại nhìn theo cho đến khi chúng tôi khuất hẳn sau góc phố.

Tóm lại, đã từ lâu tôi nhận thấy rằng những người sáng mắt nhìn người mù phần nhiều không phải với thái độ cảm thông mà dường như có chút sợ sệt nào đó, cứ như trước mặt họ không phải con người mà là một sinh vật ngoài hành tinh. Đó là người lớn. Còn trẻ con thì ngược lại – chúng nhìn ngắm một cách tò mò như thể xem một màn ảo thuật phức tạp. Giá mà người mù nhìn thấy được cảnh ấy, chắc họ sẽ phải bật cười. Nhưng nếu họ nhìn thấy được thì làm gì có cái cảnh ngộ nghĩnh ấy nữa mà nhìn với chẳng thấy? Quả là ảo thuật, biến hóa.

Lúc ở trong công viên, một cô bé choai choai đi lại gần chúng tôi rồi ngồi xuống băng ghế mà Sashka đang ngồi. Cô bé đặng hắng một tiếng rồi nói:

- Chào bạn, Sashka. Tôi là Irina, học cùng lớp với bạn đây.

- Ôi, Irina Serebriakova có phải không? – Sashka mừng rỡ hỏi. – Chào Irina. Lâu nay bạn sống thế nào?

- Bình thường, - cô bé mỉm cười, - thế còn bạn thì thế nào?

- Cũng bình thường thôi, Irina ạ, - Sashka tươi tỉnh hẳn lên, thế còn bọn con trai lớp ta sao rồi? Kolia này, rồi Seriozha này...

- Chúng nó đi nghỉ hè tứ tán hết rồi. Kolia về làng với ông bà, Seriozha đi nghỉ mát ở biển với bố mẹ. Sắp về hết rồi đấy. Chúng tôi sẽ đến nhà thăm bạn. Còn con chó này là...? – Irina hắt hàm về phía tôi.

- Là chó dẫn đường, – Sashka đáp, - được huấn luyện chuyên nghiệp đấy.

- Con chó đẹp quá, - cô bé nói, - có thể vuốt ve nó được không?

Cảm ơn nhiều, cô bạn nhỏ.

- Tất nhiên rồi, cứ vuốt ve thoải mái. Nó rất hiền và hiểu hết mọi chuyện đấy.

Mặc dù đã được Sashka trấn an, cô bé vẫn tỏ ra thận trọng khi vuốt ve tôi.

- Nó tên là gì vậy?

- Tên chính thức là Trison, - Sashka nói, - nhưng ở nhà tôi, ai cũng gọi nó là Trisha.

Ồi chào, Sashka, ai kéo lưỡi cậu ra vậy? Nói “Trison” là được rồi, việc gì phải đi sâu vào chi tiết nữa.

- Cái tên đẹp quá, - cô bé khen và nói thêm: - Mà đúng đấy, Trisha nghe thân thiết, âu yếm hơn nhiều. Các chú chó rất thích được nghe gọi bằng những cái tên âu yếm.

Lại xuất hiện thêm một nhà thông thái nữa! Tôi rất không thích khi người ta cứ quyết định mọi chuyện thay

cho chúng tôi, rằng cái gì chúng tôi thích, cái gì không thích. Làm sao mà cô biết được chuyện đó, hờ cô bé Irrrrrrrina?

- Thế nào, bạn đã học được cách đọc chữ nổi rồi chứ?

- Học được rồi, thậm chí tôi còn có một cái máy vi tính có màn hình chữ nổi đấy.

- Có khó không? – Cô bé tò mò hỏi.

- Bạn biết không, Irina, ban đầu tôi cứ ngỡ là không cách nào tôi có thể làm quen được với bảng chữ cái Braille khó chịu ấy. Vậy mà rồi bây giờ thì tôi đã có thể nói với bạn rằng không có gì gọi là phức tạp cả.

- À này, thế còn cái vụ mổ mắt ấy mà, người ta sẽ tiến hành cho bạn chứ?

- Tôi không biết nữa, - Sashka thờ dãi nặng nề. – Người ta nói là có thể nghĩ ra điều gì đó để cứu vãn tình hình. Thay trông đen nhân tạo chẳng hạn. Nhưng dù sao tôi cũng không tin chắc lắm. Đến tháng chín này mẹ tôi sẽ đưa tôi đi tham vấn chuyên gia nhãn khoa.

- Tại sao bạn lại không tin? – Cô bé tỏ ý phản đối. – Mẹ tôi có một người quen, cô ấy suốt 20 năm sống trong bóng tối...

- Rồi sao nữa? – Sashka vội ngắt lời. – Rồi sao, sao nữa? – Sashka lặp lại mấy lần và tôi nhận thấy môi dưới của cậu ấy run run.

Bình tĩnh nào, Sashka yêu quý, đừng khóc đấy. Cậu là đàn ông con trai mà.

- Thế rồi các bác sĩ đã trả lại thị lực cho cô ấy.

- Irina, bạn hãy nói thật đi, - Sashka cắn chặt răng để khỏi bật khóc, - bạn nói điều đó ra là để an ủi tôi hay đó là sự thật?

- Tôi thề mà. Tôi nói sự thật đấy, Sashka ạ. Tôi xin thề trước Chúa, - cô bé làm dấu thánh giá. – Cô ấy... tức là người phụ nữ ấy... ngày trước chỉ có hai hốc mắt đen ngòm mà bây giờ đã trở thành một người phụ nữ tóc vàng rất đẹp có đôi mắt xanh, nhìn rõ mọi vật... Tôi không nói dối bạn đâu.

Sashka của tôi cuối cùng cũng không nén lòng được. Từ đằng sau cặp kính đen, những giọt nước mắt rơi xuống. Cậu ấy quay mặt đi để cô bạn cùng lớp không nhìn thấy. Cô bé ngồi xích lại gần Sashka và vuốt bàn tay cậu ấy.

- Đấy, thấy không, Sashka? Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp thôi mà.

- Thôi, được rồi mà, - Sashka khoát tay.

- Đừng thất vọng, Sashka.

Ai zà, cô bé này tới, nói bao nhiêu chuyện khiến Sashka của tôi buồn đến rơi nước mắt, bây giờ lại phải an ủi. Thế rồi mưa bắt đầu rơi lác đác. Cô bé Irina chào chúng tôi rồi chạy về nhà, trước khi đi còn dặn:

- Sashka, bạn cũng mau về đi kẻo bị ướt đấy.

Nhưng Sashka không rời băng ghế. Cậu ngồi yên lặng hồi lâu, tay vuốt ve tôi. Cậu ấy suy nghĩ về điều gì đó, không nói chuyện với tôi. Tôi cứ tưởng Sashka đã bình tâm trở lại, nhưng tôi bỗng lại thấy nước mắt lăn trên má cậu ấy.

Hôm nay cậu làm sao thế hở Sashka yêu quý của tôi? Tôi biết làm gì với cậu bây giờ đây? Tôi vươn mình dậy, liếm những giọt nước mắt trên mặt cậu ấy.

- Đùng, Trison, - Sashka nói, giọng hơi nghiêm.

Lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy tiếc là cậu ấy không gọi tôi bằng cái tên Trisha. Tôi nép sát vào chân Sashka và im lặng ngắm nhìn chàng trai bất hạnh, đáng thương của tôi. Mưa lúc to lúc nhỏ, có khi ngừng hẳn rồi lại bắt đầu, giống như nước mắt của Sashka. Nước mắt cũng như mưa, chẳng muốn ngưng tạnh hẳn. Bỗng trong đầu tôi xuất hiện một ý tưởng khá điên rồ. Sẽ ra sao nếu bây giờ ta tặng cho Sashka một món quà? Ước chi tặng được cho cậu ấy một chiếc cầu vồng. Nói dối đương nhiên là không tốt. Nhưng tôi biết làm sao để an ủi cậu ấy đây? Sashka dường như đã hoàn toàn rã rời vì buồn chán. Hay là không nên hành động như thế? Dù rằng... cậu ấy cũng chẳng có cách nào nhìn thấy. Nhưng nếu Sashka đoán được là tôi lừa cậu ấy? Rồi thì sao? Xấu hổ chết đi được.

Nhìn thấy nước mắt vẫn rơi trên má người bạn của mình, tôi quyết định phải liều. Có xảy ra chuyện gì cũng mặc. Một liều ba bảy cũng liều – người ta thường nói thế.

- Gâu! Gâu! Gâu! – Tôi sửa lên 3 tiếng, cố gắng sửa to bằng một giọng vui sướng.

- Sao cơ, Trisha? – Sashka hỏi.

- Gâu! Gâu! Gâu! – Tôi lặp lại, giọng đồng dục. Sashka đứng phắt dậy, đánh rơi cây gậy của mình, ngược mặt lên trời và hỏi tôi khe khẽ:

- Cầu vồng ư? Trisha yêu quý ơi, cầu vồng xuất hiện trên trời có phải không? Bạn nhìn thấy nó chứ?

- Gâu! – Tôi khẳng định.

Sashka của tôi đứng lặng và thì thầm, thì thầm điều gì đó.

Các bạn có hình dung nổi không, có một chuyện xảy ra khiến tôi hoảng sợ vô cùng. Thật chẳng may cho tôi, có một ông già che dù đi ngang qua chỗ chúng tôi, ông ấy sống ở cổng cầu thang kế bên trong cùng chung cư, tôi không nhớ ông tên gì. Ông già dừng lại, nhìn chăm chú Sashka lúc bấy giờ đang ngửa mặt lên trời.

- Chào Sashka, cháu vẫn khỏe chứ? – Ông già vồn vã. Sashka giật mình, im lặng một chút rồi mới trả lời:

- Cháu chào ông ạ.

- Cháu có muốn về nhà không? Ướt hết bây giờ. Về không, ông che ô cho.

- Dạ thưa không ạ. Cảm ơn ông, - Sashka trả lời. – Cháu với Trisha đang xem cầu vồng. Ông có thấy cầu vồng không. Nó có đẹp không ông?

Tôi điếng hồn. Thôi, thế là hết. Chết đến nơi rồi nha con!

Ông già ngược mặt lên nhìn trời...

Ông ơi, ông yêu quý ơi, đừng nói hớ điều gì cả nhé. Con van ông. Con lạy ông thật mà, ông vô cùng quý mến của con...

Ông già nhìn vào mắt tôi. Tôi không biết ông ấy thấy gì trong đó, thấy sự run sợ của một con vật, hay thấy sự

khẩn cầu đáng thương, tội nghiệp, hay... hay đọc được ý nghĩ của tôi?

- Đẹp lắm, - ông già nói. – Cây cầu vồng rất đẹp. Ông chưa bao giờ nhìn thấy một cây cầu vồng nào đẹp như thế. Thôi, ông đi đây. Cho ông gửi lời thăm mẹ và bà ngoại nhé.

Sashka lại ngồi xuống băng ghế, gọi tôi lại gần. Tôi nép thật sát vào người cậu ấy. Sashka ôm tôi, vuốt ve lâu thật lâu, thì thầm những lời âu yếm.

Vừa về đến cửa, Sashka đã thông báo ngay với cả nhà:

- Mẹ ơi, bà ơi, hôm nay Trisha vừa tặng cho con một chiếc cầu vồng. Cầu vồng thật hãn hoi.

Bà ngoại lại gần tôi, cúi xuống, lần đầu tiên trong đời, bà hôn tôi vào trán.

Nào, bây giờ thì tôi đã nói được ba từ rồi nhé. “Gâu”, nghĩa là “Vâng”. “U-u” nghĩa là “Không”. Và bây giờ có thêm một từ nữa – “Cầu vòng”. Số lượng từ có được bổ sung hay không, chuyện ấy phụ thuộc vào Sashka. Rất có thể cậu ấy sẽ nghĩ ra thêm một điều gì đó nữa. Cũng cần nói thêm, tôi từng nghe qua đài phát thanh hay trên tivi gì đó, rằng còn có một thứ ngôn ngữ nữa, rất độc đáo, đó là ngôn ngữ biển, hay nói đúng hơn là bảng chữ cái của người đi biển. Cái đó rất hợp với tôi. Hẳn các bạn còn chưa quên rằng tổ tiên của tôi từng thường xuyên có mặt trên những chuyến hải hành của các chiến binh Viking kiêu dũng. Các bạn nhớ không? Sóng dội bờ, Gió lộng! Những cái tên nghe mê...

Tóm lại, hai từ của tôi, “gâu” và “u-u”, bây giờ có thể hoàn toàn sử dụng được cho mã tín hiệu Morse. Các bạn thấy ý tưởng này như thế nào? Chúng ta hãy thử xem sao. Nếu biết và thành thạo mã Morse, hẳn các bạn sẽ hiểu ngay tôi muốn nói gì trong câu sau đây: “Gâu, gâu, gâu, u-u, u-u, u-u, gâu, gâu, gâu!”. Các bạn hiểu chứ?

Xin đừng hiểu rằng đây là hai chữ “cầu vòng” được nối liền bởi những tiếng u-u ngắn ngủn. Không phải đâu. Đó chỉ là “chấm-chấm-chấm, gạch-gạch-gạch, chấm-chấm- chấm”, có nghĩa là SOS trong ngôn ngữ tín hiệu Morse, giải nghĩa ra là “Hãy cứu vớt linh hồn chúng tôi!” – được hiểu là tín hiệu cầu cứu. Các bạn hãy nói đi, một khi tôi đã có “vũ khí” là tín hiệu Morse rồi thì liệu tôi có cần phải dùng đến từ số 5 (mang nghĩa “Cứu giúp tôi với”) trong kho từ vựng gồm 10 từ của mình nữa không?

Thật là một ý tưởng tuyệt vời! Thiết nghĩ, quý vị chuyên gia-huấn luyện viên dạy chó nên đưa nó vào hành trang tri thức của mình. Nhưng xin hãy thỏa thuận trước: bản quyền thuộc về tôi. Thời buổi này, mọi chuyện đều phải sòng phẳng, trung thực. Hãy nhìn vào tấm gương Braille đi. Phát minh của ông ra đời cách đây gần 200 năm, nhưng cho đến tận ngày nay, người ta vẫn phải gọi đó là “kiểu chữ nổi Braille”. Tôi sẽ không phản đối nếu các vị biến ý tưởng của tôi thành hiện thực với tên gọi “Bảng chữ cái Trison”. Và cũng xin các vị đừng bán khoán khi tôi mượn phương pháp Morse. Hai âm thanh “gâu” và “u-u” của tôi là một cái gì đó khác. Ngay cả Braille cũng từng vay mượn ý tưởng chữ đục lỗ của viên thiếu tá pháo binh Charles Barbier để rồi chuyển thành kiểu chữ lồi dành cho người mù.

Tôi suy tưởng mông lung đến nỗi không lập tức nghe tiếng gọi.

- Trisha, bạn ngủ rồi à? Ngủ gì mà say thế! – Sashka đi lại gần tôi. – Tôi gọi hoài mà bạn chẳng nghe gì cả. Dậy đi thôi, dậy để chuẩn bị đi đến chơi nhà bạn của mẹ ở nhà nghỉ ngoại ô của họ.

Tôi thì có gì mà phải chuẩn bị? Khoác băng đai vào cú một là xong. Chỉ mọi người trong nhà mới phải chuẩn bị đủ thứ. Nào quần áo, giày mũ, ô dù... Mẹ đã chuẩn bị xong chưa? Ôi, cậu quá ngày thơ đấy, Sashka ạ. Chắc chắn chúng ta sẽ phải đợi mẹ sửa soạn mất hàng nửa tiếng đồng hồ là ít.

- Mẹ ơi! – Sashka kêu to. – Con với Trisha sẽ đợi mẹ ở ngoài sân nhé.

Thế có hơn không! Tôi chuẩn bị tư thế sẵn sàng, Sashka đeo băng đai cho tôi rồi chúng tôi ra khỏi nhà. Đi thang máy cùng chúng tôi xuống tầng trệt còn có hai người nữa – một người đàn ông to béo, mặt tròn và một người phụ nữ tóc sáng. Quý bà này xúc nước hoa có mùi sực nức, khiến tôi phải hắt hơi liên tục. Tất nhiên tôi không cố tình hắt hơi, nhưng rõ ràng mùi nước hoa nọ cứ như cái mũi khoan chạy hết công suất, nhè vào lỗ mũi tôi mà khoan tới.

- Khỏe nào! – Sashka nói.(*)

(*) Đây là câu chúc khi thấy người khác hắt hơi, một phong tục của người Nga.

- Gâu! – Tôi trả lời.

Bạn sẽ làm gì đây. Hoặc cái số tôi luôn gặp chuyện bực mình, hoặc những chuyện như thế luôn xảy ra với mọi người, tôi cũng không biết nữa. Tóm lại, thang máy bị kẹt. Tôi từng bị kẹt thang máy một lần rồi. Lần

ấy, tôi và cụ Ivan Savelievich phải ngồi trong thang máy suốt hai tiếng đồng hồ. Nhưng lần ấy thang dừng không phải do sự cố khách quan. Khoảng 5 phút sau khi thang máy dừng lại, chúng tôi nghe có tiếng lục đục rồi một lưỡi xà beng lách vào giữa hai cánh cửa. Sau một cú nạy, hai cánh cửa tách ra thành một khe hẹp chừng vài phân. Một con mắt xuất hiện ở khe cửa.

- Ông à, - một giọng thanh niên cất lên, - cháu là thợ sửa thang máy. Chờ chút xíu nhé. Nhưng không có thợ phụ e rằng hơi lâu đấy. Ông có điện thoại di động không? Cho cháu mượn gọi thẳng thợ phụ. Máy cháu vừa mới hết pin.

- Đây, cầm lấy, - cụ Ivan Savelievich nói rồi đưa chiếc điện thoại qua khe cửa.

- Cảm ơn ông, - “vị cứu tinh” của chúng tôi nói rồi... biến mất vĩnh viễn.

Thế mới biết đám lưu manh có thể nghĩ ra đủ trò khốn nạn. Tôi sẽ không thuật lại những từ ngữ mà tôi nghe được từ miệng cụ Ivan Savelievich khi ở trong buồng thang máy bị đóng kín như xà lim và sau khi cụ hiểu ra là mình vừa bị lừa. Mà tôi cũng chẳng muốn ghi nhớ những từ ngữ ấy làm gì. Ông cụ tức giận đến mức không kiềm chế nổi, co chân đạp vào cửa thang máy mấy phát. Tôi co mình vào một góc, ngồi im. Cụ Ivan Savelievich la hét một lúc rồi ngồi xuống cạnh tôi, ôm hôn tôi và nói:

- Ôi, Trison, Trison, con thấy đấy, lũ súc sinh ấy đã bôi nhọ giống nòi loài người. Nào, con chó thân yêu của ta, nói thử xem, sau những chuyện như vậy liệu còn có thể tin vào con người nữa hay không?

Tôi biết nói gì đây? Tôi khẽ rên lên vài tiếng rồi lại im lặng. Cụ Ivan Savelievich lại đạp thêm mấy cú vào cánh cửa, gào lên vài tiếng, sau đó ngồi xuống cạnh tôi và bắt đầu... rên. Cuối cùng, không chịu được nữa, cụ bật khóc. Lúc sau, trấn tĩnh lại, cụ bảo tôi:

- Dừng nghĩ rằng ta khóc vì tiếc cái điện thoại. Không phải thế đâu, Trison ạ. Điện thoại mất thì thôi. Nhưng ta khóc là vì phải sống giữa cái đám thú hai chân ấy...

Lần này thì thang máy bị kẹt không phải do những tên “thợ sửa thang” đều cáng mà chẳng qua vì bị cúp điện đột xuất. Nhưng chỉ một vài phút sau tôi lại như bị búa tạ phang vào đầu. Cái ông béo mặt tròn bỗng tuyên bố:

- Mọi chuyện chỉ tại con chó.

Các bạn nghe rõ rồi chứ? Thang máy bị kẹt là do tôi. Tôi nghĩ cái gã đàn ông này chắc là điên rồi hay sao ấy.

- Tại sao? – Quý bà đi cùng hỏi.

- Tại con chó cái này hắt xì hơi ầm ĩ.

- Xin lỗi, - Sashka nói, - chó đực đấy.

- Ủ thì đực. Đực cái gì chẳng thể. Vì nó mà bây giờ chúng ta sẽ phải bị giam dài dài...

Thật ghê tởm! Thật quá đáng! Tại chó. Còn người thì không có lỗi gì cả. Mọi sự cố trên đời này là do chó cả sao? Còn người thì hoàn toàn không có lỗi gì hết. Chưa từng có ai vu khống tôi một cách tệ hại đến như thế. Không phải tôi chưa từng bị vu khống. Bị vu khống đủ chuyện rồi. Nhưng cái vụ thang máy bị kẹt là do tôi thì quả thực... Tôi không biết gọi đó là gì nữa. Không khéo mai đây người ta sẽ lại đổ tội cho loài chó đã gây ra cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu cũng nên. Tôi chẳng lạ gì những chuyện như vậy. Nghe một vài câu thành ngữ, tục ngữ của loài người, cảm thấy chẳng còn thiết sống. Lừa lọc, dối trá thì người ta gọi là “treo cổ chó”, chây lười, biếng nhác thì ví là “đi rượt chó”, giò chả, bánh kẹo chất lượng kém được gọi là “niềm vui của chó”, vân vân.

- Nhưng con chó thì liên quan gì ở đây? – Sashka tỏ ý phản đối. – Chẳng lẽ không có chó thì thang máy không bao giờ bị kẹt hay sao?

Nghe chưa, hiểu chưa lão mập? Đã thấy Sashka chưa? Còn bé, nhưng là bé hạt tiêu đấy. Hãy nhớ là còn có người biết bệnh vực loài chó đấy nhé.

- Nếu nó không sửa thì thang máy đã chạy bình thường rồi, – gã mập vẫn không chịu thua.

- Xin lỗi, ông nói hơi bị nhảm đấy. – Sashka cắn chặt răng, cố kiềm chế.

Chỉ muốn đớp gã thộn ấy một cú vào đầu gối cho bỏ cái thói nói xằng nói bậy, dám trêu vào Sashka à.

- Bình tĩnh nào, cậu bé, - quý bà sực nức nước hoa xen vào, - chú ấy chỉ nói đùa thôi mà.

Hừ, đùa với cợt cái kiểu gì lớ bịch vậy? Nói lếu nói láo, nhục mạ người khác mà bà ấy lại bảo là đùa. Là thật.

- Tôi không có đùa gì ở đây cả, - gã mập gằn giọng. – Con chó hắt xì hơi to đến nỗi rung chuyển cả buồng thang máy. Vì thế thang mới dừng và bị kẹt.

Này ông kia! Liệu mà tưới nước hoa lên người của bồ mình vừa vừa thôi. Ngạt thở lắm rồi đấy. Không phải là buồng thang máy nữa, mà là quây mỹ phẩm. Khiếp, hắc muốn chết. Kiểu này thì đến tử thi cũng còn phải hắt xì hơi âm lên ấy chứ nói chi...

- Gâu! – Tôi cất tiếng sủa, nghĩ rằng làm như thế sẽ chấm dứt được vụ đôi co.

- Ngồi đó cho yên, đừng có mà ngoác mồm ra nữa, - gã mập sùng sộ. – Coi chừng không khéo lại ia bậy ra đó cho mà xem.

Sao thằng cha này ngu đến thế không biết. Mà cũng có thể hẳn bị bệnh tâm thần thứ thiệt cũng nên. Nào, các bạn thử nghĩ xem, liệu một người bình thường có thể ăn nói càn rỡ như vậy không? Nhất là trước mặt phụ nữ...

Đến giờ tôi vẫn không sao hiểu nổi làm sao tôi không bị chết ngạt trong cái buồng thang máy khốn kiếp ấy. Nhưng lần ấy cũng còn khá may mắn: 20 phút sau, cửa thang máy mở ra và chúng tôi đi bộ xuống tầng trệt. Cái “mùi hương” khủng khiếp ấy đến nay vẫn còn ám ảnh tôi. Nếu có một cô gái nào xúc loại nước hoa ấy đi ngang qua, tôi phải nín thở và cố gắng tránh ra xa để khỏi bị cái mùi kinh hoàng ấy nó tra tấn...

Xế chiều, chúng tôi ra đến nhà nghỉ ngoại ô. Ở đây tôi mới được hít thở thoải mái để xoa dịu “nỗi đau nước hoa” trong buồng thang máy. Ôi, không khí mới trong lành làm sao, tưởng có thể uống được.

23

Sáng ra, tôi rơi vào... một cuộc chiến. Nói nghiêm túc đây. Giờ đây, mỗi lần nghĩ lại chỉ chực té nhào và nằm bẹp xuống đất. Nhưng hãy từ từ, tôi sẽ kể tuần tự sự việc.

Cô Tonhia, bạn của mẹ Svetlana, từ sáng sớm đã đặt thuốc bả để diệt chuột hay gián gì đó – chúng có đầy ở các nhà nghỉ ngoại ô. Từ giờ, tôi căm thù lũ côn trùng và động vật gặm nhấm ấy tột độ. Mọi người, kể cả Sashka, chuẩn bị đi đến chơi nhà ai đó. Vẫn như mọi khi, Sashka luôn tỏ ra bướng bỉnh. Cậu ấy tuyên bố:

- Con sẽ không đi đâu cả nếu không có Trisha đi cùng.

- Con à, con yêu quý, không được đâu, - bà ngoại năn nỉ. – Chúng ta đi bằng xe hơi, chạt hết rồi, không còn chỗ cho Trisha nữa. Chỉ còn có nước chờ nó ở trên mui xe thôi.

Ha ha, bà già này khôi hài thật. Tôi hình dung ra ngay cảnh tượng chiếc xe lao vun vút trên quốc lộ với một con chó ngồi trên nóc. Nhìn thấy cánh ấy, cánh tài xế (kể cả cùng chiều lẫn ngược chiều) chắc chắn sẽ phải

há hốc mồm kinh ngạc và rồi để lạc tay lái khiến xe đâm đầu xuống vệ đường. Ôi, bà ngoại ơi là bà ngoại!!!

- Thì cháu ôm nó trên lòng vậy, - Sashka trả lời.

- Đừng nói nhảm nữa, Sashka, - bà Elizaveta Maximovna nói. – Làm sao mà ôm cả một con bò như thế được. Vớ vẩn.

Đấy nhé, thêm một minh chứng hùng hồn cho sự vô ơn của con người. Khi người ta gọi bà ấy là “đồ con bò”, tôi đã bênh vực bà ấy (hẳn các bạn còn nhớ sự cố này). Ít nhất là tôi đã sửa và thậm chí trách móc gã lái xe thô lỗ nọ. Còn bây giờ thì chính tôi bị bà ấy gọi bằng cái tên dành cho loài động vật ăn cỏ nọ. May mà bà ấy gọi tôi là con bò, chứ nếu gọi là con dê thì còn nhục bằng mấy.

Tuy nhiên, chỉ nửa tiếng đồng hồ sau đó thôi, đối với tôi, việc bị gọi là con bò chỉ còn là chuyện vặt. Tóm lại, Sashka đã không thể bảo vệ được cái quyền có chó dẫn đường bên mình và thế là tôi bị nhốt vào bãi đất có rào lưới ở cuối sân. Người ta không cho tôi ở trong nhà hay tự do đi lại ngoài sân vì sợ tôi xoi phải bả chuột, bả gián gì đó thì khôn. Cô Tonhia chủ nhà đề xuất như vậy và không hiểu sao những người thân của tôi cũng lại dễ dàng chấp nhận cái ý tưởng kỳ quặc này. Làm gì có chuyện tôi có thể ăn bậy uống bạ những thứ thức ăn không phải dành cho mình? Thì cũng có một đôi lần, do bất đắc dĩ mà thôi, chẳng hạn uống nước mưa pha ri sắt trong cái nhà kho tù ngục hay nước từ vũng nước rửa xe. Lúc đó, tôi buộc phải uống để khỏi chết khát. Chứ còn mỗi thuốc diệt gián thì xin lỗi nhé, còn lâu tôi mới đụng đến. Bộ tôi ngu lắm sao? Thôi được rồi, đành cam chịu vậy.

Chợt tôi nghe có tiếng gậy lộc cộc, rồi thấy Sashka đang lặn mò đi đến gần cánh cửa rào bằng lưới sắt. Sashka thò tay qua lỗ lưới, nói:

- Bạn ở đây hở Trisha? – Sashka hỏi mà như chọt bật khóc.

- Gâu! – Tôi trả lời rồi đặt một bàn chân trước lên lòng bàn tay của cậu ấy. – Gâu!

- Tha lỗi cho tôi nhé, bạn yêu quý của tôi, - Sashka nói như người có lỗi. – Mọi người không muốn mang bạn theo trên xe hơi. Đừng giận nhé. Mẹ nói rằng chỉ khoảng hai đến ba tiếng đồng hồ nữa thôi là chúng tôi sẽ quay về. Đừng giận nhé...

- U-u-u... - Tôi trả lời. Tôi hiểu chứ, Sashka không có lỗi gì trong chuyện này cả. Tình thế của cậu ấy cũng giống y như tình thế của tôi vậy thôi. Người ta bảo sao phải nghe vậy. Người lớn chẳng bao giờ lưu tâm suy nghĩ đến những nguyện vọng của chúng tôi. Toàn bộ quyền lực trong tay họ. Nhiều người còn không hiểu được rằng giáo dục con người khác với dạy thú như thế nào, và ngược lại...

- Cảm ơn nhé, Trisha, - Sashka ngồi nhón trên mũi bàn chân và vuốt ve chân tôi.

Trên sân trồng nhiều cây to nên rất mát, không bị Mặt trời chiếu gắt. Tôi bơi một cái hồ nhỏ nhỏ trong một góc để làm “giường nệm” cho mình, đi vài vòng quanh cái “ô” xinh xinh ấy rồi nằm xuống, thiếp đi.

Bỗng muốn hỏi một điều: các bạn có nhận thấy rằng loài chó chúng tôi thường đi vòng vòng quanh một chỗ trước khi nằm xuống không? Các bạn có biết tại sao không? “Thói quen” ấy đã ăn vào máu chúng tôi, ở cấp độ gene di truyền cơ đấy. Các loài thú hoang, như chó sói chẳng hạn, thường giẫm nát cỏ hoặc tuyết ở một chỗ, nhằm tạo ra một cái gì đó trông tựa tựa như cái ổ. Rồi chúng nằm vào đó, khoan tròn lại. Một cái ổ như thế mang lại ích lợi gì? Vấn đề ở chỗ, một chỗ nằm như thế giúp chó thư giãn tối đa và nghỉ ngơi thoải mái. Trong tư thế nằm khoan tròn để giữ nhiệt, nếu nằm trên mặt phẳng, con vật sẽ phải vận động một số cơ bắp để giữ được tư thế đó. Còn ở trong một cái hồ nhỏ hình lòng chảo thì rất dễ dàng giữ tư thế nằm như vậy mà không cần tốn thêm chút sức lực nào.

Đối với chúng tôi, các loài chó nhà, hành vi này không mang ý nghĩa rõ rệt lắm. Như các nhà động vật học thường nói, đó đơn giản chỉ là trí nhớ gene. Tuy nhiên, đối với những con chó thường xuyên phải sống ngoài trời, tập tính này có ý nghĩa quan trọng mang tính sống còn.

Nghe theo tiếng gọi của tổ tiên, tôi nằm vào cái ổ vô cùng tiện lợi của mình. Khi tôi ngủ, mắt tôi, cũng như ở người, thường là nhắm lại (thi thoảng cũng có mở hé hé). Tuy nhiên, khi ngủ, thính giác và khứu giác của tôi vẫn “chạy” đều đều như một chiếc đồng hồ. Chỉ cần có một mùi lạ nào đó thoảng qua hoặc một tiếng động nhỏ không bình thường nào đó thôi là tôi tỉnh dậy ngay tức khắc. Khi tôi đang ngủ, cứ thử rón rén thật nhẹ nhàng đi đến gần tôi và cố gắng làm cho tôi không thể nhận ra điều đó xem nào. Không xong đâu. Tôi bảo đảm trăm phần trăm là thế nào tôi cũng biết. Nhưng xin chớ thử làm điều đó với những con chó lạ nhé. Cần thận kéo hồi không kịp đâu đấy.

Có chuyện gì thế này? Tôi nghe có tiếng nói khe khẽ ở trên đầu, liền mở mắt ra. Một chú bé đang ngồi trên cây bạch dương bên ngoài hàng rào, mắt mở to, mồm há hốc. Kẻ ngoại đạo nào thế này? Chú mày là ai vậy?

- Ê, chúng mày ơi, mau leo lên đây! – Vị khách không mời này kêu to. - Ở đây có con chó dái to vật đang nằm trơ mắt nhái trong sân vườn. Chúng mày sẽ khoái cho mà xem.

Thật là một đứa trẻ thiếu giáo dục. Hay nó là trẻ lang thang cơ nhỡ? Hừ, “con chó dái” với lại “nằm trơ mắt nhái”. Ăn với chẳng nói.

Chỉ phút sau, trên những cây bên cạnh xuất hiện thêm hai thằng bé nhem nhuốc như vậy nữa.

- Cũng ghê đấy! – Một trong hai thằng bé mới xuất hiện huýt sáo.

- Chó của ai vậy nhỉ? – Thằng bé còn lại hỏi. – Nhà cô Tonhia trước nay có nuôi chó bao giờ đâu.

- Gâu! – Tôi sủa lên một tiếng để cảnh báo lũ trẻ.

- Coi kìa, nó còn biết sủa nữa đấy!

Chúng mày buồn cười nhỉ. Chứ tao phải làm gì? Kêu “meo meo” chắc? Hay rống lên như bò? Hừ, bỗng dưng ở đâu ra lại xuất hiện những nhà động vật học trẻ tuổi.

Chưa hết. Bây giờ mới bắt đầu màn gay cấn, ác liệt. Một thằng nhóc mắt dầy móc từ trong túi quần ra một cây ná cao su, nạp đạn đá dăm vào, nhắm vào tôi mà nã.

Trúng đạn, đau quá, tôi nhảy thót lên. Viên đạn quái ác trúng ngay bên dưới tai, đau thấu óc. Tôi rú lên vì đau và cố gắng sủa thật to. Chết mẹ rồi! Tôi thấy thằng nhóc thứ hai cũng móc vũ khí ra, nhắm vào tôi mà bắn. Viên đạn thứ hai trúng chân. Đau không chịu xiết. Tôi tru lên như chó sói.

Chúng mày làm gì thế?! Tôi đang ê ảm vì viên đạn thứ hai thì lại bị thằng giặc thứ ba bắn trúng lưng.

- Đáng đời cái đồ chó đái! Ai bảo cứ sửa người ta! – Một trong ba kẻ tấn công kêu to. – Nào, các chiến hữu ơi, hãy cho nó biết thế nào là lễ độ!

Tôi hiểu ra ngay tình thế của mình: trong hoàn cảnh như thế này tôi không thể làm gì được bọn chúng, có sửa cũng vô ích. Vì thế, tôi bèn quay lưng về phía lũ nhóc, nằm bẹp xuống đất, dùng hai chân trước che mắt. Lúc này, quan trọng nhất là phải bảo vệ đôi mắt. Làm sao tôi có thể sống thiếu đôi mắt được? Làm sao tôi có thể dẫn đường cho Sashka, nếu mắt tôi bị hỏng? Vậy mà bọn nhóc nào có chịu buông tha cho đâu.

Hắn các bạn còn nhớ, ở cuối phần một của câu chuyện, tôi có luận về chuyện vệt đen vệt trắng trong cuộc đời. Ấy đấy, lúc đó đời tôi đầy vệt trắng. Ôi! Đau quá! Lại một viên đạn nữa trúng ngay mông!

Cuộc tấn công chỉ kết thúc khi phía đối phương hết đạn. Với tinh thần “đã xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ”, các “chiến binh giàn thun” tụt từ trên cây xuống đất và bỏ đi. Lúc đó tôi chỉ cầu mong mỗi một điều là bọn chúng đừng quay lại. Thật may cho tôi, quả là bọn nhóc đã... một đi không trở lại.

Nếu nói rằng tôi căm thù bọn nhóc này ghê gớm thì hoàn toàn không đúng. Chúng chẳng có lỗi gì trong chuyện này cả. Chúng cũng giống như những con chó đầu sĩ vậy thôi. Các bạn nhớ trường hợp con chó stafford trong công viên chứ? Chỉ có điều, với những con chó đầu sĩ, lỗi là ở người chủ, còn với những đứa trẻ vừa rồi, lỗi ở thầy cô, cha mẹ. Rồi đây, chúng sẽ lớn lên, sẽ trưởng thành như thế nào? Chúng sẽ trở thành những con người như thế nào? Khi lớn lên, chúng có bao giờ nhớ lại rằng chúng từng hành hạ một con chó vô tội?

Khấp mình tôi đau buốt, nhức nhối. Chân tôi bị chảy máu. Rồi sẽ lành thôi, lành thôi, tôi nghĩ. Quan trọng nhất là tôi đã bảo vệ được đôi mắt. Tôi đã không làm cho Sashka của tôi phải thất vọng. Khi trở về, nếu được biết tôi sống sót sau một cuộc chiến không cân sức, với đôi mắt còn lành lặn, hẳn cậu bé của tôi sẽ vô cùng vui sướng.

Sashka của tôi ơi, cậu đâu rồi, mau về đi. Không có cậu, tôi buồn lắm. Rất buồn...

24

Đúng như lời của Sashka, những người thân của tôi trở về sau 3 giờ xa cách. Vừa trông thấy tôi, mẹ Svetlana đã hoảng hốt kêu lên:

- Trời ơi, Trisha con ơi, chuyện gì thế này hở con? Chuyện gì ư? Chẳng có gì ghê gớm cả mẹ ạ. Mẹ hãy nhìn trên thân thể con đi. Trong khi mọi người đi vắng, con đã một mình “cố thủ điếm cao trận địa” một cách anh dũng, mặc cho quân thù nã đạn tới tấp vào con.

- Mẹ, có chuyện gì xảy ra thế? - Sashka lo lắng hỏi. - Chuyện gì đã xảy ra với Trisha?

- Mẹ cũng không hiểu nữa, - mẹ cúi xuống, nâng tai tôi lên. - Trời, máu... Cả trên chân nó cũng đầy máu này... Ôi, lạy Chúa tôi! - Mẹ đứng phắt dậy, chạy như cuồng trong sân rào, kêu lên: - Tonhia, Tonhia, bà ngoại, lại đây mau lên! Tonhia, mau lại đây!

- Có chuyện gì thế? - Cô Tonhia trợn to mắt, thở hồn hển chạy ra và khi trông thấy tôi, cô lạng người đi một lát rồi thốt lên: - Lũ khốn kiếp!

- Ai cơ? - Mẹ gào lên. - Ai đã làm chuyện này?

- Mẹ! Mẹ! - Sashka đỡ lấy tay mẹ. - Trisha bị làm sao vậy? Mẹ nói đi...! Tại sao mọi người im lặng hết cả vậy? Trisha, Trisha! Bạn có làm sao không?

- Gâu! - Tôi sủa lên khe khẽ và khập khiễng đi lại gần Sashka. Cậu ấy ngồi xuống, ôm lấy tôi.

- Sashka, khoan đã con, Trisha đang bị chảy máu đấy. Phải xử lý vết thương trước đã, - mẹ nói.

Bà ngoại chạy đến, mếu máo:

- Trisha, Trisha yêu quý, ai hành hạ con ra thế này? Chị Tonhia, tại sao lại xảy ra chuyện như thế này?

Cô Tonhia nhặt từ dưới đất lên mấy hòn “đạn”, thờ dài, nói:

- Còn ai nữa? Bọn nhóc mắt dạy trong làng chứ còn ai nữa. Đây này, đi xem đi, - cô ấy chìa mấy viên “đạn” đã đâm cho bà ngoại xem rồi nói tiếp: - Chúng nó bắn bằng ná cao su.

- Lạy Chúa tôi! - Bà ngoại nhăn mặt hãi hùng. - Chúng nó là thứ gì vậy? Chẳng lẽ là quân phát xít à?

- Còn tệ hơn cả quân phát xít, đi Elizaveta Maximovna ạ, tệ hơn nhiều. Vì Chúa, xin đi hãy tha lỗi cho con vì đã để xảy ra cơ sự như thế này. Con đâu có nghĩ rằng chúng có thể bắn vào một con chó cơ chứ. Hồi trước ở đây con có nuôi một con dê... Mà rồi cuối cùng đành phải giết nó đi...

- Giết là sao? Sao lại giết? - Bà ngoại trở mắt ngạc nhiên, như không thể tin vào tai mình.

- Nghĩa là phải xẻ thịt nó, đi ạ, - cô Tonhia buồn rầu trả lời. - Bọn trẻ dùng ná cao su bắn nó đến nứt cả sọ, lòi mắt... - Cô Tonhia cố kìm nước mắt.

Ôi chao, tôi nghĩ bụng, vậy là so với con dê nọ, tôi còn may mắn hơn nhiều, dù là có bị bắn toi tả, nhưng chưa đến nỗi phải bị xẻ thịt. Cái đầu chưa bị bể, đôi mắt vẫn còn nguyên. Tai với chân bị thương chỉ là chuyện nhỏ, lành ngay ấy mà, lành mau như trên... thôi, tóm lại là sẽ rất mau lành.

- Tất cả chỉ tại bà ngoại đấy! - Sashka bỗng khóc nức lên. - Chỉ tại bà ngoại thôi!

- Chúa lòng lành tha tội cho con! Sashka con ơi, con nói gì vậy? - Bà ngoại sùng sốt. - Làm sao bà ngoại biết được là ở quanh đây có những thứ quái vật như vậy...

- Mọi tai họa cũng đều do bà mà ra cả, hu hu. Khi thì bà cột Trisha vào cây cọc ở siêu thị, khi thì nhốt vào góc sân... - Sashka nức nở.

- Thôi đừng nói nhảm nữa, - bà ngoại rít lên. – Phải biết suy nghĩ trước khi nói chứ.

Sashka ngồi bệt xuống đất, ôm lấy tôi, vuốt nhẹ:

- Tha lỗi cho tôi, Trisha, tha lỗi nhé, bạn hiền yêu quý. Tôi thề là sẽ không bao giờ bỏ bạn một mình, người anh em của tôi ạ. Không bao giờ! Bạn có bị đau nhiều không, hở Trisha?

- U-u, - tôi nói dối để làm yên lòng cậu bé.

- Bạn lại nói dối rồi, - Sashka hôn tôi, - như thế là dối đấy nhé. Bạn không muốn làm tôi buồn chứ gì?

- Gâu! – Tôi đành trung thực trả lời

- Sashka, - mẹ nhắc, - đứng dậy nào, bây giờ phải xử lý vết thương cho Trisha.

- Trisha bị thương có nặng không hở mẹ?

- Không đau con, không nặng lắm, - mẹ nói, - ở bên dưới tai bị rách da, chảy máu, ở chân cũng bị chảy máu chút ít. Đi nào. Đừng qua lo lắng. Mọi chuyện rồi sẽ ổn cả thôi. Vết thương sẽ chóng lành thôi. Nào, đi thôi, cả Trisha nữa, đi vào nhà.

Mẹ cứ làm như mình là bác sĩ pháp y không bằng. “Không nặng lắm”, “bên dưới tai bị rách da”, “ở chân cũng bị chảy máu chút ít”. Toàn thân tôi bị trúng đạn đau ê ẩm, vậy mà mẹ lại bảo “sẽ chóng lành thôi”.

Bà ngoại thì úp mặt vào hai lòng bàn tay, khóc thảm thiết.

- Sao con lại làm cho bà ngoại buồn lòng? – Mẹ nghiêm khắc hỏi.

- Con đâu có làm gì đâu, - Sashka phụng phịu. – Con xin cho Trisha đi cùng với cả nhà, nhưng bà không chịu.

- Bà thì mắc mớ gì ở đây? – Bà ngoại thút thít. – Chiếc xe ấy có phải là xe của bà đâu, mà tài xế thì bảo là không nên đưa chó lên xe. Vậy nên bà mới...

- Mau xin lỗi bà ngoại đi! – Mẹ nói. – Con sai rồi, Sashka ạ.

- Con xin lỗi bà, - Sashka lúng búng. – Chỉ tại con nóng. Con xin lỗi.

Giỏi lắm Sashka yêu quý ạ. Đúng đấy, bà ngoại có cố tình đâu. Ai mà biết được chuyện tệ hại sẽ xảy ra. Hãy thương lấy bà ngoại, kéo bà lại khóc hết nước mắt. Chúng ta là đàn ông, phải hành xử theo cung cách chính nhân quân tử.

Bà ngoại đi lại gần Sashka, ôm lấy cháu mình, hôn vào vai.

Sau khi vào nhà, mọi người bắt đầu xử lý vết thương cho tôi rồi cho tôi uống sữa tươi, thậm chí còn “bồi dưỡng” tôi một cái đùi gà. Và rồi mọi chuyện trở lại bình thường. Hình như mọi người có pha thứ thuốc gì đó vào trong sữa nên ngay sau đó tôi ngủ lịm đi, ngủ thật say. Tôi hoàn toàn yên tâm rằng trong cái “chuồng gián” này sẽ không ai dùng ná bắn tôi.

Ôi, lần này tôi được ngủ đã đời, ngủ chưa bao giờ được ngủ. Dường như cảm nhận được lỗi sai của mình, mọi người trong nhà đều cố gắng đi thật nhẹ, nói thật khẽ, để không phá hỏng giấc ngủ của tôi. Khi thức dậy, tôi nghe mọi người đang chuyện trò với âm lượng thật nhỏ. Nhưng tôi cảm nhận được cái mùi quen thuộc, hé mắt ra và nhìn thấy “vệ sĩ” của mình ngồi đó, bên cạnh tôi. Tội nghiệp cậu bé, cậu đã ngồi đây bao lâu rồi? Tôi khe khẽ sửa. Sashka có phản ứng ngay và đặt bàn tay ấm áp của mình lên mũi tôi.

- Ngủ ngon chứ, Trisha? – Cậu ấy hỏi.

- Gâu-gâu! - Tôi trả lời.

- Thấy đỡ chưa?

- Gâu! – Tôi khẳng định.

Không, lần này thì tôi không nói dối để an ủi. Tôi thật sự đã cảm thấy đỡ hẳn – ít nhất là lưng đỡ nhức buốt, các vết thương đỡ rát, cũng có thể là do tôi trước đó đã cẩn thận liếm vết thương. Bất giác tôi chợt nghĩ: phải chăng thật sự vết thương trên mình chó mau lành hơn so với ở người?

Nhìn chung thì nhiều người biết rằng trong nước dãi của chó có chứa những hợp chất có tính khử trùng. Thậm chí nhiều người còn muốn được chúng tôi liếm vết thương trên mình họ. Tôi nói thật đấy. Trong một chương trình trên kênh truyền hình Discovery người ta có kể một truyền thuyết rất hay: từ thời thượng cổ, người và chó đã có một giao ước bất thành văn về trách nhiệm hỗ trợ, cứu giúp lẫn nhau. Theo giao ước này, người có trách nhiệm nuôi nấng, yêu thương, quan tâm chăm sóc chó, còn chó thì phải bảo vệ người và trung thành tuyệt đối với người. Xin lý giải kỹ hơn một chút: bảo vệ người không có nghĩa là chỉ sửa đề dọa nạt kẻ thù và cần đề giết hoặc để làm suy giảm sức chiến đấu của kẻ thù. Không, không chỉ có thế. Chúng tôi còn có thêm trách nhiệm chữa bệnh cho người. Thiết nghĩ, ở đây cần đi sâu phân tích một cách khoa học chứ không thể nói khơi khơi được. Tóm lại, khi liếm vết thương của người, chúng tôi vô tình đưa vào cơ thể mình một hệ vi sinh phức tạp để rồi tự nhiễm bệnh, có nghĩa là các vi trùng gây bệnh được truyền từ người sang chó. Nhưng cơ thể loài chó có một cấu trúc kỳ diệu, và thế là hệ miễn dịch của chó bắt đầu tự sản xuất ra các loại hoạt chất kháng bệnh, chính xác có thể gọi là thuốc. Những loại thuốc ấy hiện diện cả ở trong nước dãi của chúng tôi và chúng tôi chia sẻ thuốc ấy cho con người, thông qua biện pháp liếm vết thương. Chỉ đơn giản thế thôi.

Chuyện phức tạp nằm ở chỗ khác. Đôi khi chó phải cứu chữa những người bạn hai chân của mình trong những điều kiện khó khăn, nghiệt ngã. Các bạn hiểu rồi đấy, chúng tôi không thể dễ dàng hóa giải lượng cặn do con người uống vào, lượng nicotine hút vào, hay thói quen nói tục, chửi thề, những nỗi lo lắng, trầm uất hay cái bần bất yên, nỗi sợ hãi hay những cảm xúc tiêu cực khác. Chúng tôi chỉ có thể thực hiện mọi nghĩa vụ của mình theo bản giao ước một cách tận tâm nhất trong khi luôn tin tưởng rằng con người cũng có thái độ như thế đối với bản giao ước nếu chẳng may chúng tôi bị ốm đau, tai nạn do khách quan.

Vì thế, chúng tôi vô cùng đau lòng khi thấy những con chó khi đau ốm, bệnh tật thì bị xua đuổi, bị tống ra đường, thậm chí bị chôn khi chưa chết hẳn.

Xin hãy thật lòng tuân thủ bản giao ước ngày xưa, hồi các bạn người thân mến, rồi các bạn sẽ thấy, loài chó không bao giờ làm các bạn phải thất vọng.

Xin hãy hành xử giống như Sashka của tôi. Các bạn đã nghe thấy rồi đấy, giờ đây cậu ấy đã coi tôi như người anh em thân thiết, anh em ruột thịt. Và nếu cần, tôi sẵn sàng hiến dâng cuộc đời mình cho cậu ấy, kể cả cho cậu vòng mà cậu ấy hằng ao ước...

25

Ngày thứ ba sau cuộc chiến tàn khốc ở ngoại ô, tôi hoàn toàn bình phục. Buổi sáng thức dậy, không còn thấy đau, không còn thấy rát, tâm trạng cực kỳ phấn chấn. Ngóc đầu dậy nhìn: anh bạn nhỏ của tôi còn ngủ say ngủ sưa, từ trong chăn thò ra cái gót chân thô ráp. Bỗng dưng muốn “quậy” chút chơi. Tôi liềm nhẹ vào cái gót chân ấy và theo dõi. Cái gót thụt vào trong chăn ngay tức khắc. Sashka cựa mình, nhưng rõ ràng hãy còn ngái ngủ nên không hiểu chuyện gì xảy ra.

- Trisha! – Cuối cùng, cậu ấy cũng lên tiếng.

- Gâu! – Tôi trả lời.

- Lên đây nằm với tôi nào! - Sashka mời gọi.

Chẳng đợi mời tới hai lần, tôi nhảy phắt lên giường và nằm ép sát vào người cậu ấy.

- Bạn cảm thấy trong mình thế nào, Trisha? Chân có còn đau không? – Sashka dịu dàng hỏi.

- U-u. - Tôi trả lời.

- Thế còn bên dưới tai?

- U-u.

- Không còn đau ở bất cứ chỗ nào chứ?

- Gâu!

- Tuyệt! Thật tuyệt, Trisha à. Tôi thật sự mừng cho bạn. Ồ, mà bạn có đói để an ủi tôi không đấy?

- U-u!

- Nghe này, - bỗng nhiên Sashka như nhớ ra điều gì.

– Vậy hôm nay chúng ta đi ra ngoài hồ chơi nhé.

- Gâu-gâu!

- Bạn có muốn bơi lội không?

- Gâu-gâu!!! – Tôi khẳng định. Còn phải hỏi nữa!

- Vậy thì chuẩn bị đi, - Sashka ngồi bật dậy. – Bây giờ quan trọng nhất là đừng bị mẹ ngăn cấm. Nhưng tôi nghĩ rằng mẹ sẽ không phản đối...

Ôi, anh bạn của tôi thật ngốc. “Chuẩn bị đi” là thế nào? Tôi luôn sẵn sàng mà. Chính cậu mới phải lo mà chuẩn bị đi.

Tôi đưa Sashka đến phòng của mẹ và nằm xuống ngay bậc cửa.

- Mẹ ơi, mẹ đã thức hay còn đang ngủ? – Sashka hỏi.

- Mẹ thức rồi con ạ, chỉ nằm rón chút thôi. Con dậy lâu chưa?

- Con cũng mới vừa dậy mẹ ạ. Mẹ ơi, hôm nay con muốn đi cùng Trisha ra hồ chơi, được không mẹ?

- Ra hồ chứa nước ấy à? – Mẹ ngạc nhiên.

- Vâng, thì... - Sashka lúng túng. – Thì có gì đâu hở mẹ? Chúng con sẽ rất thận trọng mà...

- Không được. Mẹ không thể để các con đi với nhau mà không có ai kèm. Con đừng giận...

- Thì mọi người cùng đi, có được không? – Sashka đề nghị.

- Con định đi lúc nào? – Mẹ hỏi.

- Ngay bây giờ cũng được, - Sashka trả lời dứt khoát.

- Không được rồi, con yêu, ngay bây giờ thì không được. Bây giờ con phải đi làm vệ sinh cá nhân đi, rửa mặt, đánh răng, chải tóc... Ăn sáng xong, chúng ta sẽ đi ra hồ.

- Ôi, cảm ơn mẹ! – Sashka nói rồi ôm chàng lấy mẹ.

Có nghĩa là mọi chuyện đều ổn. Dĩ nhiên trước tiên cần ăn sáng. Ai zà, rồi chúng ta sẽ bơi thỏa thích. Rồi mọi người sẽ thấy tôi là một thủy thủ lão luyện. Ôi, ước chi được phóng đi ngay! Sashka, cậu thật tuyệt!

Hai giờ sau, tôi đã có thể chiêm ngưỡng mặt hồ phẳng lặng như gương. Các bạn đã bao giờ nhìn thấy hồ chứa nước Bisserovo chưa? Hồ nước nổi tiếng ấy nằm gần trường chúng tôi đây. Chúng tôi tìm được một chỗ khá thoải mái, cách xa đám đông những người nghỉ mát đang cắm trại ven hồ, để phòng nhỡ có ai đó va phải Sashka. Một ngày tuyệt đẹp, nắng vàng tươi, rất hợp cho việc tắm hồ. Trong khi mẹ tháo bộ đồ nghề dẫn đường ra khỏi mình tôi, tôi cứ rên lên ư ừ vì sốt ruột.

- Việc gì phải khóc vậy, anh bạn? – Sashka mỉm cười.

– Nào, bây giờ thì tha hồ mà bơi, mà tắm nhé.

Tôi hôn chú bé của tôi một cái rồi lao xuống “biển”. Các bạn có thể không hình dung được đó là niềm vui sướng lớn lao đến thế nào - bơi, lặn, ngụp, đắm mình trong nước mát. Vời sen và bồn tắm ư – thua xa! Một số người thắc mắc: chó mà có thể tắm trong sông hồ ư? Với cái nghĩa là việc ấy liệu có hại gì cho chó hay không. Tôi xin trả lời ngay: không, ngàn lần không. Hại gì cơ chứ? Rõ ràng rồi, tắm sông, tắm hồ chứ nào phải tắm trong đầm lầy hôi thối? Hễ ở đâu người tắm được là loài chó chúng tôi tắm được, chẳng có hại gì tất. Xin các bạn hiểu cho rằng loài chó chúng tôi chịu nóng kém xa so với loài người. Mùa hè đến chúng tôi không thể tháo bộ da lông của mình treo vào trong tủ, ướp bằng phiến (long nảo) như con người thường làm với cái áo lông của mình. Vì vậy, những thắc mắc như thế là thừa. Những ngày nóng nực, có người còn nhảy bừa xuống các hồ bé xíu quanh đài phun nước trong công viên để ngâm mình giải nhiệt nữa là. Vậy dù biết chúng tôi cần tắm đến thế nào khi trời nóng.

Tất nhiên là tắm ở các hồ chứa nước không phải là không có những mối nguy nhất định. Thậm chí, các bạn có thể nhìn thấy bọn trẻ con bơi lội tung tăng, nói cười vui nhộn vậy đấy, nhưng nhìn kỹ mà xem, mấy khi có cha mẹ chúng bơi bên cạnh? Không hiếm khi bọn trẻ bơi lội vô tư cả ở những nơi có cấm biển đề “Khu vực cấm bơi lội”. Nếu là người lớn, đương nhiên các bạn có thời từng là trẻ nhỏ. Xin hãy nói thật đi, lúc nhỏ, các bạn có nghĩ đến hậu quả (rất dễ xảy ra) của việc tắm ở khu vực cấm hay không? Tất nhiên là không. Vậy đấy. Và giờ đây trẻ nhỏ cũng thế, chẳng lo sợ gì cả. Chỉ muốn tạt nước vào mặt chúng để cảnh cáo!

Cũng cần nói cho công bằng, không phải tất cả các hồ nước trong nội thành đều bị ô nhiễm, nhưng dù sao cũng không nên tắm trong các hồ nước nội ô, vì kiểu gì đi nữa, nước ở đó cũng không thể sạch tuyệt đối, mà tắm nước bẩn thì chẳng có gì hay ho cả. Còn các hồ nước ngoại thành thì lại là chuyện khác. Nước ở đây thật tuyệt, vì không bị tù hãm. Các bạn có muốn nghe một lời khuyên không? Nếu con chó của bạn khoái được vẫy vùng trong nước mà bạn lại không có thì giờ để đưa nó đi ra ngoại ô, vậy thì bạn có thể đưa nó đến hồ bơi chuyên biệt dành cho chó. Tôi nói nghiêm túc đấy. Hồi tôi sống với cụ Ivan Savelievich, bên nhà hàng xóm có một con chó cái giống Đức tên là Arfa. Mỗi một tuần nó đều được đưa đi tắm hồ bơi một lần. Cô nàng này chảnh chọe, kiêu căng thấy ghét. Một lần đi dạo, tôi với nó gặp nhau ngoài công

viên, nó hỏi:

- Nay, Trison, cậu đã đi hồ bơi bao giờ chưa?

- Chưa, - tôi trả lời.

- Không được, không được, - Arfa nói. – Cậu nhất thiết phải đi. Rất có lợi cho sức khỏe.

- Tôi biết, - tôi thờ dãi. – Nhưng ông cụ nhà tôi chỉ có đồng lương hưu còm cõi, phải sống tằn tiện lắm mới đủ qua ngày. Vì thế Arfa-Marfa tề tướng ạ, làm sao có thể đi tắm ở hồ bơi với lại đi xén lông ở mỹ viện dành cho chó được.

- Ôi, cậu thật chẳng may mắn khi gặp phải ông chủ nghèo, - con chó hàng xóm làm bộ thương hại tôi.

- Cây dốt vừa thôi, - tôi nổi cáu. – Cậu tưởng chủ cậu càng giàu thì đời cậu càng sướng hay sao?

- Tất nhiên rồi, - Arfa nói tinh bơ. – Sống với người nghèo thì được cái gì cơ chứ? Chẳng có thức ăn cho đàn ông tử tế, chẳng được vui chơi giải trí. Vậy mà gọi là sung sướng ư?

- Cậu quả là ngu lâu. Không phải cứ được ăn ngon và được vui chơi mới là sung sướng, hạnh phúc, - tôi gầm lên.

- Vậy theo cậu, như thế nào mới là sung sướng, hạnh phúc? – Nó cũng rít lên nghe rất chảnh.

- Niềm hạnh phúc của loài chó chúng ta là làm cho con người cảm thấy hạnh phúc. Cậu có hiểu không?

- U-u, - nó lắc đầu, - tôi không hiểu. Chủ của tôi cảm thấy rất vui sướng, hạnh phúc khi có tôi trong nhà. Cậu không biết đâu, chủ của tôi rất vui mừng khi tôi...

- Đấy, vấn đề là ở chỗ đó, - tôi ngắt lời. – Vấn đề ở chỗ ông ấy là chủ của cậu.

- Cậu cũng có chủ của mình vậy, - Arfa ngạc nhiên.

- Tôi không có chủ. Tôi chỉ có một-người-bạn! – Nói rồi tôi ngoảnh mặt đi, để cho con chó ngu ngốc được nuông chiều quá đáng ấy biết rằng cuộc đàm đạo đã kết thúc.

- Lại thật đấy, - con chó ngốc lắc lư cái đầu. – Quá lạ... Tất nhiên cụ Ivan Savelievich chẳng hiểu gì cả.

- Trison, sao con lại gầm gừ với một con chó nhỏ? – Cụ già hỏi, rồi nói thêm: - Đi nào, đi nào, hãy tránh cho xa tội lỗi.

Ôi, cụ Ivan Savelievich quý mến, chuyện này chẳng liên quan gì đến cụ đâu. Chúng con nói chuyện riêng theo kiểu của mình, kiểu chó ấy mà.

Lặn ngụp một hồi đã đời rồi, tôi vọt lên bờ, và để làm nóng cơ thể, tôi phóng vút đi như một mũi tên, chạy một quãng xa rồi quay trở lại. Bụng bảo dạ, nếu mọi người chưa chuẩn bị ra về thì tôi sẽ bơi thêm vài vòng nữa.

Bỗng nhiên... Ô, cái gì thế này? Chết rồi, chắc là tai nạn. Tôi nhìn thấy một cô bé con vừa ngoi lên khỏi mặt nước, mở miệng muốn kêu lên điều gì đó nhưng không kịp, cánh tay quơ quơ trong không khí rồi cả người cô bé lại chìm xuống dưới mặt nước. Tôi hiểu ra ngay cô bé này đang bị đuối nước. Phải cứu ngay! Tôi lao xuống nước và nhanh chóng bơi đến chỗ cô bé. Nhưng nảy sinh một vấn đề nan giải: cô bé chỉ mặc độc chiếc quần bơi. Nếu cắn vào quần bơi mà kéo thì cô bé ngạt nước chết mất. Nhanh như chớp, tôi quyết định cắn lấy tóc mà kéo. Tôi cắn chặt tóc, đưa đầu cô bé lên khỏi mặt nước, cố bơi thật nhanh vào bờ. Cô bé nấc lên một tiếng rồi là đi, toàn thân mềm oặt. Tôi kéo cô bé lên bờ cát lải lải rồi sữa văng lên. Một người đàn ông trung niên chạy lại, mắng tôi ầm ĩ:

- Đồ súc sinh! Mà y làm gì thế? Mà y cắn chết con bé rồi hử?

Biết làm gì được với những người hồ đồ như vậy? Nào, sao ông cứ đứng đực ra như vậy? Làm hô hấp nhân tạo cho cô bé đi chứ! Nêu, không, cô bé chết mất. Thật may cho tôi, một người phụ nữ béo mập ì ạch chạy tới, vừa thở hổn hển vừa hốt hoảng kêu lên:

- Con bé chết đuối, con chó này đã kéo nó lên bờ đấy, tôi trông thấy từ xa mà. Con bé còn sống chứ?

- Ô, vậy mà tôi cứ tưởng... tưởng là con chó này... cắn...

- Sao ông còn đứng ngây như phỗng thế? Làm gì để cứu con bé đi chứ!!! – Người phụ nữ nói như van vỉ.

Người đàn ông như sục tinh, vội quỳ xuống, làm hô hấp nhân tạo cho cô bé. Nước cứ gọi là vọt ra thành vòi từ miệng cô bé. Rồi cô bé ho lên một tiếng, mở mắt ra.

- Ôi, sáng danh Thiên Chúa! – Người phụ nữ xúc động thốt lên, giọng run rẩy. – Con bé sống rồi!!!

Tôi nhìn thấy từ xa, một người phụ nữ vừa sấp ngã chạy về phía chúng tôi vừa khua tay loạn xạ.

- Chúa ơi! Rada của mẹ, con gái bé bỏng của mẹ, chuyện gì đã xảy ra thế này? – Bà ấy đổ gục xuống bên cạnh đứa con gái của mình. – Con ơi, con gái ơi, sao con lại thế này?

Nhưng có lẽ chưa kịp hoàn hồn nên cô bé không thể mở miệng nói được lời nào. Sứ mệnh của tôi coi như đã hoàn thành. Tôi đi tìm Sashka.

- Thế nào, Trisha? Tắm đã chứ? - Sashka vuốt ve tôi.

- Gâu! – Tôi trả lời.

- Nước hồ tuyệt chứ?

- Gâu!

- Tôi cũng muốn tắm lắm, nhưng hiện giờ thì vẫn chưa được, vết mổ chưa lành hẳn...

Tôi nằm xuống bên cạnh Sashka và suy ngẫm. Người mẹ ấy ở đâu khi con mình đang tắm dưới hồ? Sao bà ấy không bơi cạnh con mình? Ôi, mọi người ơi là mọi người, sao mọi người vô tình đến thế? Mọi người kính mến, hãy tin đi, nếu chó mẹ cho con mình xuống nước, chắc chắn nó sẽ bơi bên cạnh và không bao giờ rời mắt khỏi chó con. Còn ở người thì sao?

- Con chó này của chị phải không? – Tôi nghe một giọng phụ nữ ngay trên đầu mình.

- Vâng, đúng vậy? – Mẹ trả lời. – Nó gây ra chuyện gì sao?

- Ô không, ngược lại, - người phụ nữ nói, - nó không gây điều gì tệ hại cả. Tôi muốn nói lời cảm ơn chị. Con chó này...

- Nó tên là Trison đấy, - Sashka nhắc.

- À, vâng, vâng, - người phụ nữ gật đầu, - con chó Trison của chị đã cứu đứa con gái nhỏ của tôi. Cảm ơn chị, cảm ơn chị rất nhiều...

- Ô, không có gì, - mẹ lúng túng trả lời. – Nhưng sao lại cảm ơn tôi? Có cảm ơn thì cảm ơn Trison ấy chứ.

- Vâng, xin cảm ơn chị và cảm ơn cả con chó của chị,

- người phụ nữ nhỏ nhẹ. – Gia đình chị sống ở đâu?

- Chúng tôi chỉ làm khách ở đây thôi, ở nhà nghỉ ngoại ô của bạn tôi, gần đây, - mẹ trả lời.

- Chị có thể cho xin địa chỉ được không?

- Ôi, để làm gì? – Mẹ ngạc nhiên.

- Tôi muốn có một món quà tặng con chó của chị. Ô! Một món quà cơ đấy nhé! Tôi chưa bao giờ được ai tặng quà cả.

- Ôi, thôi đi chị à, - mẹ lúng túng, - bày vẽ quà cáp làm gì?

Ồ, sao lại “bày vẽ quà cáp làm gì?” là thế nào? Sao mẹ có thể nói thế được? Có phải mẹ cứu cô bé đâu, mà con đấy chứ. Sao mẹ lại quyết định thay con? Biết đâu người ta sẽ tặng món quà gì đó quý giá mà lại có giá trị phục vụ con người, lúc đó con sẽ tặng lại Sashka và cậu ấy sẽ được hưởng. Mẹ cứ để yên cho người ta xử sự đi!

- Trison! – Sashka reo lên vui sướng. – Thì ra bạn là một anh hùng.

- Gâu-gâu! - Tôi trả lời, không giấu vẻ tự hào. Thậm chí tôi còn muốn nói: vậy chứ cậu nghĩ sao về tôi?

- Bạn thật giỏi đấy! – Sashka vượt đầu tôi rồi quay sang hỏi người phụ nữ nọ: - Cô bé tên gì vậy cô?

- Nó tên là Rada, - người phụ nữ trả lời. – Rada, hay

Raduzhka, nghĩa là “cầu vồng nhỏ”.

- Ôi, cái tên thật đẹp, - Sashka thốt lên. – Đẹp như cầu vồng...

Ái chà, Sashka, Sashka, cậu thật là... Hình như giờ đây cậu chỉ thấy quanh mình toàn là cầu vồng thôi.

Người phụ nữ nọ vẫn khăng khăng xin bằng được địa chỉ rồi mới chào tạm biệt.

Tối hôm đó tôi nằm trên thảm lắng nghe mọi người trò chuyện. Câu chuyện rôm rả của mọi người chỉ xoay quanh chủ đề về tôi và chiến công của tôi ngày hôm nay.

Dù sao, làm được một việc tốt cũng thật vui sướng trong lòng.

26

Ôi, thật là một sự trùng hợp ngẫu nhiên và thú vị. Hôm nay chính là ngày sinh nhật của mẹ. Mọi người quyết định tổ chức lễ sinh nhật của mẹ ngay tại đây, ở nhà nghỉ ngoại ô này. Rồi bỗng nhiên bố mẹ cô bé Rada tới nhà. Và các bạn có biết chuyện gì xảy ra không? Mẹ của bé Rada bị một phen xấu hổ đến mức muốn chui tọt xuống đất. Nhưng mà như mọi khi, hăng đê từ từ rồi tôi sẽ kể tuần tự mọi chuyện.

Bố của bé Rada chắc phải là một quan chức cao cấp nào đó. Tại sao tôi nói thế? Rất đơn giản: trước hết, chiếc xe hơi bệ thế của ông ấy (chỉ nhỏ hơn chiếc xe khách chút xíu thôi); thứ hai, ông ấy có tài xế riêng hẳn hoi. Vừa trông thấy tôi, ông ấy đã nhòen rộng miệng cười rất tươi:

- Chào anh hùng cứu mỹ nhân!

Để giữ phép lịch sự, tôi vẫy đuôi tỏ ý mừng rỡ và nằm xuống bên cạnh mẹ.

Ông khách chào hỏi, làm quen với cô Tonhia, bà và mẹ rồi lôi từ trong xe ra một cái hộp khá to và có vẻ nặng, vui vẻ hỏi:

- Anh bạn trẻ của chúng ta đâu rồi?

- Sashka ấy à? – Mẹ ngạc nhiên hỏi lại. – Có phải anh muốn hỏi đến thằng bé nhà tôi?

- Vâng, đúng vậy, - người khách gật đầu. – Bà xã tôi nói rằng chủ nhân của con chó là con trai chị. Chúng tôi mang quà đến cho cháu đây.

Tôi không hiểu gì cả. Hôm qua bà ấy nói là sẽ có quà cho tôi cơ mà... Nhưng tôi hiểu, chẳng ai lại đi tặng quà cho chó, với lại, nói thực, tôi cũng chẳng cần đến quà cáp gì. Nhưng quà cho Sashka thì quá tốt.

- Ôi, anh chị tặng quà gì thế? – Mẹ lúng túng hỏi.

- Tôi nghĩ là cậu bé sẽ thích. Gọi cậu ấy ra đi, - ông khách yêu cầu (khi ông ấy chào hỏi và tự giới thiệu tên với người lớn trong nhà, tôi được biết ông ấy tên là Boris Mikhailovich).

- Ôi, nhưng hãy khoan, - mẹ hơi thoáng đỏ mặt lúng túng – Chờ chút đã. Đây là... đây là...

- Đây là chiếc máy tính xách tay đời mới nhất, mạnh nhất, nhiều tính năng tác dụng nhất thế giới hiện nay, - ông khách hào hứng nói. – Chị hãy tin đi, bảo đảm tất cả bạn bè của con trai chị đều sẽ phải ganh tị với cậu ấy đấy.

- Nhưng... nhưng... - mẹ ấp úng. – Vấn đề là... là...

- Tôi xin ra điều kiện nhé. Quyền từ chối đã bị loại bỏ từ đầu. Đây là món quà hoàn toàn xuất phát từ trái tim. Gọi cậu bé ra liền đi. Cháu tên gì nhỉ?

- Nó tên là Sashka, - mẹ trả lời rồi cố cầm nước mắt, nghẹn ngào: - Chẳng lẽ anh chị không biết gì sao?

- Sao cơ? – Ông khách há hốc mồm.

- Sashka bị mù...

Người đàn ông chết lặng, đứng sững như trời trồng mất một lúc. Sau đó ông từ từ quay đầu về phía vợ mình.

- Liuba! – Tiếng gọi bật ra, đanh như tiếng búa nện xuống mặt đê. Tôi sợ quá phải nhắm nghiền mắt lại.

- Ôi trời ơi! – Người phụ nữ ôm ngực đau khổ. – Xin lỗi, tôi không biết, tôi cứ tưởng... tôi cứ nghĩ đơn giản là cậu bé đeo kính râm chống nắng khi ra bãi tắm thôi chứ...

- Hừ, “cứ nghĩ” với lại “cứ tưởng”, - ông khách cúi giận lâu bầu với vợ, rồi quay về phía mẹ, ông nói nhẹ nhàng; - Thôi, không sao cả, vậy thì bây giờ món quà này chúng tôi xin dành tặng chị, xin chị hãy cầm lấy, - ông ấy nâng hộp quà đưa về phía mẹ, - còn quà cho cậu bé, chúng tôi sẽ tính sau.

- Xin cảm ơn anh chị, nhưng mà quà là tôi không tiện lấy... Dù sao thì... - Mẹ áp ứng.

- Chị Svetlana Sergeevna! – Ông Boris Mikhailovich ngắt lời - Đừng làm thế, chúng tôi xin chị đừng làm thế. Chúng tôi không bao giờ mang quà về đâu. Phải chi Liuba vợ tôi không vô tâm đến thế thì...

- Anh à, em chỉ... chẳng qua là... - người vợ tội nghiệp áp ứng, cố gắng thanh minh, nhưng có lẽ do hoảng quá nên quên mất những từ ngữ cần nói ra.

- Thôi được rồi, chúng ta ra về. Lần sau nhớ để ý quan sát mọi chuyện cho đến nơi đến chốn.

Ông Boris Mikhailovich trao hộp quà cho mẹ, đúng lúc đó, cô Tonhia kêu lên:

- Hôm nay sinh nhật của Svetlana Sergeevna đấy!

- Ô!!! – Ông Boris Mikhailovich thốt lên kinh ngạc.

- Các vị thấy chưa? Tôi bao giờ cũng cảm nhận trước được một ngày lễ nào đó. Vậy là Chúa đã sai tôi mang quà đến cho chị đó, chị Svetlana Sergeevna ạ. À, mà chờ cho một chút.

Ông khách đi lại gần chiếc xe, chui hẳn nửa người vào bên trong, lúc sau lôi ra một chai cô-nhắc to đùng.

- Nếu mọi người không phản đối, - ông ấy nói, – tôi xin mời mỗi người một ly.

- Ôi, vậy thì mời tất cả mọi người vào nhà, - cô Tonhia nhanh nhẩu nói.

- Xin cảm ơn, - ông Boris Mikhailovich nói. – Nhân thế làm quen với cậu bé của các vị luôn.

- Trison, gọi Sashka ra đi con, - mẹ bảo tôi.

Tôi chạy ngay vào nhà, nhưng cũng còn kịp nghe ông khách nói với mẹ:

- Con chó của chị khôn ghê. Như vậy, nó là chó dẫn đường cho người khiếm thị? Ồ, có nhiều con chó dẫn đường cực kỳ thông minh, lắm người còn thua xa đấy.

Ông khách quả là người am hiểu rộng, tôi nghĩ bụng rồi chạy vào phòng của Sashka. Tất nhiên nói “lắm người còn thua xa” có lẽ hơi quá. Ồ, nhưng mà biết đâu đấy, người cũng có ba bảy hạng người...

Tóm lại, tôi rất thích ông Boris Mikhailovich. Tất nhiên không phải vì ông ấy khen tôi hay vì ông ấy tặng quà đắt tiền. Không phải thế. Mà vì ông ấy hành xử hoàn toàn khác so với rất nhiều người trong những tình huống tương tự. Khi Sashka đi ra chỗ bàn tiệc, ông ấy không hề kiêu cách khách khí như thường tình mà hỏi ngay:

- Cháu tên là Alexander phải không?

- Dạ đúng ạ, - Sashka lễ phép trả lời.

- Chú là Boris Mikhailovich, bố của bé Rada.

- Vâng, rất vinh hạnh được làm quen với chú ạ, - Sashka nói.

- Cháu giỏi lắm, Sashka ạ, - ông khách nắm chặt lấy bàn tay của Sashka, lắc lắc. – Cháu đã thể hiện mình

một cách vững vàng, rắn rỏi, đến mức cô Liuba vợ chú không thể nhận ra cháu là người khuyết tật. Thế mới là đàn ông con trai chứ! Giỏi lắm, chàng trai ạ. Rất xứng đáng làm trai.

- Cháu cảm ơn chú ạ, - Sashka trả lời rồi mỉm cười.

- Được rồi, được rồi, để dịp khác rồi cảm ơn, - ông Boris Mikhailovich cười giòn. – Cô chú có chút nhầm lẫn, nhưng sẽ xin khắc phục ngay thôi.

- Có chuyện gì thế ạ? – Sashka ngạc nhiên hỏi.

- À, không có gì ghê gớm cả. Cô chú mang đến tặng cháu một chiếc laptop, nhưng nó lại dành cho người sáng mắt. Tuy nhiên, như vậy cũng tốt. Tình cờ hôm nay lại là ngày sinh nhật của mẹ cháu. Quá tốt! Bây giờ mẹ cháu sẽ có một chiếc máy tính xách tay mới và mạnh. Còn cháu thì cô chú sẽ đặt mua cho cháu cũng một chiếc máy tính xách tay, nhưng là loại chuyên dụng. Cháu đọc được chữ Braille chứ?

- Vâng, tất nhiên là cháu đọc được ạ, - Sashka trả lời. – Cháu... cháu có cả màn hình chữ nổi để đọc chữ Braille đấy ạ.

- Vậy thì thật tuyệt, - ông Boris Mikhailovich hồ hởi nói. – Màn hình ấy kết nối với máy chuyên dụng là tuyệt hảo. Mọi chuyện đều làm cho thế giới này tươi đẹp hơn.

Trong khi người lớn chuyện trò quanh bàn tiệc, bộ ba chúng tôi – tôi, Sashka và bé Rada – chơi với nhau trên sàn nhà ở gần đấy. Cô bé cười lên lưng tôi, nhong nhong, và bật cười khanh khách mỗi khi tôi lắc mạnh đầu. Tôi rất thích tiếng cười của trẻ nhỏ. Không hiểu sao, cứ nghe tiếng cười vô tư của trẻ nhỏ là tâm trạng tôi phần chần hẩn lên.

- Trisha, - bé Rada hỏi, - bạn là chó thợ lặn phải không?

Sashka cười và hỏi lại:

- Ai bảo với em thế?

- Sáng nay bố em bảo: dậy nào, dậy đi thăm con chó thợ lặn của con.

- Ủ, nếu em thích, cứ gọi như vậy cũng được.

Ngay cả tôi, tôi cũng không phản đối. Thợ lặn cũng là một nghề tốt, và quan trọng nhất, đó là một nghề cần thiết, có ích.

Ông Boris Mikhailovich hỏi mẹ cận kề về vụ tai nạn của Sashka: nguyên nhân tai nạn, tai nạn xảy ra khi nào, tiền lương thương tật ra sao... Cuối cùng, ông nói:

- Chị Svetlana ạ, tôi chưa dám nói trước điều gì, nhưng tôi hứa sẽ cố gắng hết sức mình để giúp đỡ con chị. Bây giờ y học đã tiến rất xa rồi, vì vậy, tôi nghĩ vẫn còn cơ hội để chữa lành mắt cho cháu.

- Cảm ơn anh, anh Boris Mikhailovich. – Mẹ xúc động nói. – Cảm ơn anh rất nhiều.

- Ô, tôi phải cảm ơn chị mới đúng chứ, - ông khách thờ dài. – Cảm ơn vì mạng sống của bé Rada nhà tôi. Tôi cứ nghĩ mãi, làm sao có thể xảy ra chuyện ấy, vậy mà... Nhưng thôi, chúng ta không nói chuyện ấy nữa... Chị biết không, tôi có một người bạn thân, bác sĩ Nikolai Sobolev. Anh ấy từng tiến hành nhiều ca phẫu thuật vô cùng độc đáo. Tôi không rành lắm về chuyện mổ xẻ, nhưng tôi có nghe nói rằng, với sự trợ giúp của kính hiển vi điện tử, các bác sĩ có thể đặt vào mắt bệnh nhân mỏng mắt nhân tạo cuộn tròn như cái ống. Chị biết không, anh bạn tôi đã mang lại thị lực cho nhiều người khiếm thị rồi đấy. Bệnh nhân đến từ khắp nơi trên thế giới: Đức có, Ý có, Nam Tư cũng có. Anh ấy cùng các cộng sự của mình làm việc rất có uy tín. Chị đừng lo lắng gì cả, tự tôi sẽ thỏa thuận với anh ấy. Trước mắt chị khoan hãy nói gì với cháu, cứ để các bác sĩ xem xét, đánh giá tình hình thương tật của cháu cái đã.

- Ôi, tôi thật không biết cảm ơn anh như thế nào cho xứng đáng nữa, - mẹ nói. – Mọi chuyện thật bất ngờ.

Mọi chuyện sao mà tình cờ...

- Không có gì là tình cờ cả chị Svetlana ạ, - ông Boris Mikhailovich mỉm cười. – Mọi chuyện đều do ý Chúa sắp đặt. Gia đình chị đã cứu sống Raduzhka – “câu vồng nhỏ” của tôi. Vậy giờ đây tôi phải cứu raduzhka - mống mắt cho con chị. Xin cảm ơn cả nhà về bữa tiệc. Bây giờ đã đến lúc chúng tôi phải ra về, - ông khách đứng dậy, quay về phía đưa con gái của mình, nói: - Nào, Raduzhka, chào mọi người đi rồi về...

Raduzhka còn quá bé, chưa biết hết những điều tế nhị. Cô bé hôn tôi một cái rỗ mạnh vào chóp mũi, khiến đầu óc tôi choáng váng.

- Chào nhé, bạn thợ lặn! – Cô bé chào thật to rồi nói thêm: - Nhớ tới nhà chơi nha! Đồng ý chứ?

- Gâu-gâu! – Tôi trả lời.

- Bạn ấy nói gì thế? – Cô bé hỏi Sashka.

- Bạn ấy nói là “đồng ý” đấy, - Sashka cười vang.

Không biết ông Boris Mikhailovich đã vận hành những cỗ máy nào mà trong thời gian vừa qua, trong căn hộ của chúng tôi ngập tràn những từ ngữ vô cùng khó hiểu, những câu nói cao siêu như của người sao Hỏa. Không chỉ những từ thông thường như câu vòng – mông mắt mà còn có cả những thuật ngữ rắc rối như thủy tinh thể nhân tạo, thấu kính nội nhãn, cấy ghép cơ quan, biến dạng thị trường, phục hồi khuyết tật chấn thương... và hàng nghìn từ ngữ, thuật ngữ lạ lẫm khác, nghe muốn bẽ cái đầu. Thì ra, cái câu vòng – mông mắt ấy không phải là vật đơn giản. Nó mang tính chất đặc thù ở mỗi cá thể, giống như dấu vân tay vậy.

Tóm lại, cuộc sống của mọi người trong nhà giờ đây chỉ xoay quanh khả năng chữa lành mắt cho Sashka. Rồi một thời gian sau, tôi không nhớ là bao lâu, người ta đến đưa Sashka vào bệnh viện.

Có một điều tôi rất lầy lăm xấu hổ, nhưng không thể không nói ra. Ở một thời điểm nào đó, trong đầu tôi xuất hiện những ý nghĩ tồi tệ. Nói đúng ra thì chỉ một ý nghĩ tồi thôi, nhưng vô cùng tệ. Chỉ vì cái ý nghĩ ấy mà tôi đã phải tự rủa xả mình thậm tệ. Tôi tru lên vì xấu hổ, hối hận và tự chửi mình là con chó ngu, chó đần. Tóm lại, tôi đã tự coi mình là một con chó đốn mạt. Các bạn có biết tại vì sao không? Vì rằng có một lúc tôi bỗng chợt nghĩ: chuyện gì sẽ xảy ra nếu Sashka ra viện với thị lực đã được phục hồi và như vậy tôi sẽ không còn cần thiết cho cậu ấy nữa. Thật xấu hổ khi nhớ lại, lúc đó tôi thậm nghĩ: nếu mà như vậy thì thật tệ. Nhưng vừa nghĩ như vậy xong, tôi chợt nhảy nhồm lên như bị ong chích. Mi nghĩ tầm bậy gì thế, hờ cái đầu chó? Mi là đồ súc sinh thôi tha. Ai sẽ chịu cái sự “thật tệ” đó? Mi chẳng? Mi nghĩ thế, thả mắt mi bị đui mù đi còn hơn. Tóm lại, tôi bị dằn vặt rất lâu. Sau đó thì lầy lăm tiếc vô cùng. Tôi không biết tại sao cái ý nghĩ tệ hại ấy lại xuất hiện trong đầu tôi, nhưng các bạn hãy tin đi, chỉ hoàn toàn vô tình thôi. Thịnh thoảng các bạn cũng gặp trường hợp tương tự chứ? Một ý nghĩ rất xấu xa thoáng hiện lên trong đầu, sau đó nó cứ như một nỗi ám ảnh day dứt lòng ta mãi. Trường hợp vừa rồi của tôi đúng là như vậy đây.

Tất nhiên là tôi muốn anh bạn nhỏ của mình được sáng mắt. Sashka yêu quý của tôi, hãy thứ lỗi cho tôi về cái ý nghĩ đê tiện ấy. Hãy mau chóng bình phục nhé. Dù tôi có bị chặt đuôi, xéo tai hay chịu những nhục hình giống như dưới thời Trung cổ, dù người ta có xả thịt tôi để bằm viên nướng chả, tôi cũng chỉ mong sao cho cậu thực hiện được ước mơ của mình. Tôi thật có lỗi với cậu – tôi từng nói dối cậu về chiếc cầu vòng hôm mưa ngoài công viên, đến bây giờ lương tâm vẫn cắn rứt tôi về chuyện đó. Không, Sashka ạ, cậu hãy đừng nghĩ nhiều đến tôi. Tôi đang nằm trong góc phòng, rên rỉ và chờ đợi tin lành từ bệnh viện. Tại sao tôi hồi hộp, lo lắng đến thế? Tại vì tôi e sợ rằng cái ý nghĩ xấu xa tồi tệ kia của tôi sẽ ảnh hưởng đến số phận của cậu. Nếu quả có như vậy thì rồi chuyện gì sẽ đến? Tôi sẽ sống ra sao với nỗi ám ảnh tội lỗi?

Nhưng rồi mọi chuyện đều tốt đẹp. Ca phẫu thuật đã thành công như mong đợi. Sashka trở về nhà với đôi mắt sáng.

Và như vậy, giờ phút chia tay của chúng tôi cũng đã đến thật gần. Chỉ một thời gian ngắn sau, người ta thông báo cho Sashka biết là sẽ thu hồi tôi về trường.

- Không, - Sashka nói. – Cháu không muốn rời xa

Trison đâu.

- Cháu có hiểu không, Alexander, - người đại diện của trường cố gắng thuyết phục Sashka, - đó là nguyên tắc.

Sashka ôm ghì lấy tôi, cau mày.

- Cháu với Trison bây giờ đã là bạn bè thân thiết, - Sashka nói. – Chúng cháu không thể xa nhau được nữa. Cháu không thể sống thiếu Trison.

- Nhưng chúng tôi không có quyền để Trison ở lại đây.

- Tại sao? Tại sao?

- Sashka, - mẹ can thiệp vào câu chuyện. – Trison là chó dẫn đường chuyên nghiệp, những kỹ năng của Trison rất cần thiết để phục vụ, giúp đỡ người mù. Con có hiểu không?

- Nhưng mẹ ơi, mẹ hãy làm điều gì đó đi, để người ta không thu hồi Trison. Mẹ! Con van mẹ...

- Con trai à, con phải hiểu rằng...

- Con không muốn hiểu gì cả. – Sashka ghi chặt lấy tôi:

- Trisha yêu quý ơi, người ta muốn chia lìa chúng ta...

Ôi, Sashka, Sashka, biết làm sao bây giờ. Cái nghề của tôi nó là như vậy.

- Alexander, - người đại diện của trường lên tiếng. – Sau khi thị lực được phục hồi, về nguyên tắc...

- Phải chi cứ bị mù mãi còn hơn! – Sashka đột nhiên thốt ra, và căn phòng rơi vào im lặng...

- U-u-u! – Tôi tru lên.

- Trisha, bạn chẳng hiểu gì cả. Người ta muốn đưa bạn đi đây.

- Gâu-gâu! – Tôi trả lời.

Mẹ lập tức nghiêm mặt và nghiêm giọng:

- Con có thôi ngay đi không? Lớn rồi, xử sự phải cho ra đàn ông, con trai. Nào, bây giờ nói chuyện nghiêm túc nhé. Con đã từng hợp tác rất tốt với Trison, đúng không?

- Vâng, - Sashka cúi mặt trả lời.

- Trison đã giúp con rất nhiều, đúng không?

- Mẹ à...

- Không được ngắt lời mẹ. Nghe đây!

- Vâng, con nghe...

- Con nói đi, chẳng lẽ lương tâm con không bị dằn vặt hay sao nếu Trison ở lại trong nhà ta như một con thú nuôi làm cảnh, trong khi biết bao nhiêu người mù không có ai dẫn đường trong mọi sinh hoạt hàng ngày. Bây giờ con chỉ nghĩ đến bản thân mình thôi hay sao? Con có thể nghĩ đến những người mù lòa cần đến chó dẫn đường không?

Sashka nín lặng hồi lâu rồi đi đến gần mẹ, ôm lấy vai mẹ và nói:

- Con hiểu ra rồi mẹ ạ. Vâng, quả là con đã sai.

Rồi cậu ấy quay về phía tôi, ngồi xổm xuống, ôm hôn tôi, thì thầm:

- Hãy tha lỗi cho tôi, Trison. Hãy tha lỗi nhé, bạn yêu quý. Nhưng mọi người nói đúng đấy. Bạn sẽ không giận tôi chứ?

- U-u! – Tôi trả lời.

- Cảm ơn bạn nhé, - Sashka vuốt ve tôi, gỡ tai tôi, rồi đứng dậy, nói với người đại diện của trường: - Cháu có thể tự đưa Trison đến trường được không ạ?

- Ô được chứ, được chứ, - ông khách trả lời. – Ngày mai nhé. Mai đưa Trison đến trường, chúng ta sẽ hoàn tất thủ tục giao – nhận, ký kết giấy tờ, biên bản tại trường luôn.

Ngày hôm sau, cả nhà đưa tôi về trường. Sashka yêu cầu mọi người phải mua vé xe lửa cho tôi.

- Trison đâu cần phải có vé?

- Bà ngoại à, đây là chó dẫn đường chứ không phải kiêu thỏ trốn vé như trong phim hoạt hình.

- Thôi được rồi, được rồi, - bắt gặp cái nhìn của mẹ, bà ngoại hiểu ra, vội đồng ý.

Chúng tôi đến trường an toàn, không gặp sự cố nào. Nhưng bà và mẹ hơi chủ quan, thấy thời tiết tốt nên không mang theo dù. Trời đổ cơn mưa nhỏ, chúng tôi bị ướt chút đỉnh, nhưng chẳng sao. Người đàn ông hôm qua tiếp chúng tôi ở phòng tiếp khách của nhà trường. Rồi mẹ đi cùng ông ấy xuống phòng hành chính để ký kết các loại giấy tờ gì đó. Chúng tôi ra đứng ngoài sân cho thoáng. Một huấn luyện viên đi ngang qua sân, vừa nhìn thấy tôi đã reo lên:

- Ôi, Trison đã trở về với chúng ta!

- Gâu-gâu! – Tôi buồn bã trả lời.

- Sao, làm việc tốt chứ?

- Tuyệt vời! – Sashka trả lời thay tôi rồi thở dài: - Thật tiếc là bây giờ phải xa nhau. Cháu với Trison đã quấn nhau lắm rồi.

- Biết làm sao được, - người huấn luyện viên nói. – Hàng nghìn người mù đang chờ nhận chó dẫn đường. Họ cũng rất cần được giúp đỡ. Nào, hai bạn hãy làm thủ tục chia tay đi!

Tôi đứng lên trên hai chân sau, dụi mặt vào ngực

Sashka. Cậu ấy ôm lấy tôi, hôn tôi và... bật khóc.

Sashka, cậu làm gì thế? Cuộc đời là vậy mà...

Bỗng nhiên...

- Gâu-gâu-gâu! – Tôi sủa thật to và thả hai chân trước xuống đất.

Sashka lặng người, rồi từ từ quay mặt lại.

Một chiếc cầu vồng xuất hiện rực rỡ trên bầu trời... Sashka ngấm mãi, ngấm mãi niềm mơ ước bấy nay của mình. Và khi cậu ấy quay lại, tôi đã không còn ở đó nữa...

- Hết -